

NHẬT TIẾN

VÁCH ĐÁ
CHEO
LEO

ĐÔNG PHƯƠNG
1965

**vách đá
cheo leo**

nhật tiến

vách đá cheo leo

nhật tiến

bìa: *Internet*

trình bày: *Muon Phuong*

nguồn: *Internet*

Muôn phương góp lại, trả về muôn phương

vách đá cheo leo

TRUYỆN DÀI

NHẬT TIẾN

Đông Phương - 1965

MỤC LỤC
PHẦN THỨ NHẤT

Chương 1	9
Chương 2	43
Chương 3	71
Chương 4	91
Chương 5	117
Chương 6	137
Chương 7	169
Chương 8	191
Chương 9	209

PHẦN THỨ HAI

Chương 1	237
Chương 2	271

8 | Nhật Tiến

Chương 3	299
Chương 4	325
Chương 5	377
Chương 6	393
Chương 7	419
Chương 8	435
Chương 9	457
Chương 10	481
Chương cuối	495

PHẦN THỨ NHẤT

CHƯƠNG 1

Sau khi thỏa thuận và đặt tiền, buổi chiều hôm ấy Tân xách va li đến nhận chỗ ở. Đó là một căn buồng tồi tàn nằm giữa một khu xóm lao động ồn ào nhất thành phố. Mụ chủ nhà dẫn Tân đi qua những cái hẻm nhỏ. Đường đi quanh co khúc mắc như bước vào một màng lưới nhện. Lòng ngõ cứ hẹp dần, có lúc hai người phải chen qua những kẽ hở giữa hai căn nhà cất cạnh nhau. Đầu Tân luôn luôn phải cúi xuống để chui qua những cái quần thâm, những mảnh tã lót, những chiếc áo rách mướp vàng khè giăng đầy rẫy trên các dâythép ở giữa lối đi. Trẻ con trong xóm thì đông vô tả. Chúng nó xuất hiện ở khắp mọi nơi: trên thềm nhà, trong bậc cửa, dưới hàng rào, bên cống rãnh, chỗ nào, chỗ

10 | Nhật Tiến

nào Tân cũng thấy chúng nó nhem nhuốc, bẩn thỉu, lóc nhóc từng đàn như những con chuột sống trong một bãi rác hoang.

Một lát sau, mẹ chủ dừng lại trước cửa một căn nhà lụp xụp, mái thấp lè tè, vách đóng bằng những mảnh gỗ thùng xộc xệch, nham nhở, ở ngoài nhìn vào chỉ thấy bên trong tối như hũ nút. Ngay cạnh ngưỡng cửa một đứa con gái trạc chừng bảy, tám tuổi đang ngồi ghéch mồm lên bậc gỗ ngủ gà, ngủ gật. Mái tóc của nó rối bù, khuôn mặt dài vêu, hốc hác. Mình nó cời trần trùng trọc, nước da đen đúa gần lẫn với cái quần màu cháo lòng, cọc cốn mà nó mặc trễ xuống quá rốn. Mẹ chủ nhà lấy chân hất nó lên và nói:

– Tổ cha cái đồ con gái ngủ ngày. Ngoại bay đâu? Sớm!

Con bé mở choàng mắt, lấy cánh tay quệt dử ở vành mi rồi nói:

– Ủa, bà Hườn. Ngoại cháu đi hàng chưa về.

– Lát nữa bả về, mày nói căn buồng xép tao cho thuê rồi đó nghen. Cậu Ký đây đang hoành lắm nghe bay!

Con bé ngồi nhòm dậy, đưa cặp mắt lơ lơ lên nhìn Tân, đoạn nó đứng nép vào một bên nhường chỗ cho hai người lách vào. Phải một lúc lâu Tân mới quen thuộc cái ánh sáng tối tăm, bao phủ một cách lạnh lẽo, ảm thấp và hơi hám ở khắp căn nhà. Phía bên ngoài là một cái phản gỗ. Cạnh đấy có một cái bàn kê ép sát vào vách ván. Trên mặt bàn lủng củng hàng chục thứ chai lọ vật vãnh mà Tân không phân biệt được nó là những thứ gì. Mé trong cùng là một cái trạn bát, mấy cái thùng gỗ xếp lổng chổng bên cạnh những cái mẹt, cái thúng và còn bao nhiêu thứ đồ đạc lủng củng, vật vãnh khác nữa.

Đi qua căn buồng ngoài thì đến một cái bếp. Nhờ một kẻ vách thủng toác một mảnh bằng mười bàn tay nên ánh sáng bên ngoài lọt vào le lói, soi rõ những đồ đạc ở chung quanh. Tân nhìn thoáng thấy hai cái chum nước sứ mẻ, hai cái bếp kiềng, một đồng lá khô và cành mực.

12 | Nhật Tiến

Căn buồng xép của Tần ở sâu trong nữa. Đó là một cái trái làm đôi ra, có mái lá thấp tịt, mặt ngoài đóng kín bằng những tấm lát nửa xộc xệch và một cánh cửa gỗ vá vúi, mảnh mai, tưởng như khi khẽ đụng vào là đã sụm xuống.

Trong lúc tra cái chìa vào ổ khóa, mục Hườn nói:

– Đồ đặc của ông, cậu cứ dùng. Lúc ông về đã có tui lo.

Ngừng một lát, mục tiếp:

– Mà về chi đó nữa. Tui chắc ông chết gấp một nơi nào rồi đó kìa. Mấy tháng rầy có thấy ông về trả tui đồng xu nào đâu.

Cánh cửa gỗ hé mở. Mục đàn bà đứng né sang một bên cho Tần bước vào. Thoạt tiên mũi Tần chun ngay lại vì một mùi ẩm mốc xông lên. Chàng đặt cái túi xách xuống mặt đất và rút cái khăn tay nhàu nát đưa lên miệng. Đứng ở ngoài, mục ta nói:

– Cậu coi được chớ? Mình cậu ở thì vừa xinh. Trăm rưởi bạc, chả còn nơi nào được vậy đâu.

Tân không đáp lại, đưa mắt quan sát một lượt chung quanh. Căn buồng rộng chừng bốn thước, sâu chừng ba thước vừa đủ chỗ để một cái bàn gỗ, một cái giường tre, và một cái giá để đồ. Trên mặt giường có một đồng chiếu lù lù, lúc lật ra Tân thấy một cái mùng nhuộm nâu cũ kỹ, một cái gối bằng tre và một cái chăn dạ lính rách mướp. Ở trên mặt bàn có một cái quạt lá dừa, một cái ly đầy bụi và một chai nước vẫn còn một ít cặn đóng váng kết lại, ngả màu vàng đục. Đó là tất cả những đồ đạc mà theo lời ông chồng bà chủ nhà nói với Tân hôm nọ:

– Chà! Cậu Ba muốn được chỗ này thì thì ưng bằng chết! Phòng của tui tôi “mớp-lê” đang hoàng mà! (*meublée*: có sẵn đồ đạc)

Sau khi mục chủ đi khỏi rồi, Tân tìm được một cái chổi và một đùm giẻ rách. Ở dưới gầm giường, chàng còn moi ra được một cái chậu

14 | Nhật Tiến

sành sút mẻ, một đôi guốc mộc và một cái tẩu thuốc lá thô kệch làm bằng gỗ nung, nhẵn bóng.

Lụi hụi chùng hơn một giờ, Tần đã khai quang được căn buồng cho sáng sủa, sạch sẽ hơn. Chàng tạm thấy hài lòng ở chỗ tuy nó chật hẹp nhưng cũng xinh xắn lắm. Lúc Tần trèo lên phản để đóng đinh thì chàng tìm thấy một kẻ hở nhìn thẳng sang bên kia vách. Đó là một căn buồng ở mé đằng sau. Đồ đạc ở bên đó có vẻ khá giả hơn nhiều. Tần nom thấy một cái giường trải nệm, một cái tủ áo, một cái giá để giày dép và một cái bô tráng men trắng. Còn ngoài ra ở phía sâu nữa, Tần không trông thấy được vì căn buồng được ngăn đôi bằng một tấm màn hoa.

Dọn dẹp xong, Tần nằm lăn ra ngủ. Đến lúc tỉnh dậy thì trời đã xế chiều. Nằm trên phản, Tần nghe thấy hàng ngàn tiếng động xào xạc từ phía xa vọng lại, Những tia nắng cuối cùng yếu ớt xuyên qua mái lá, in lên vách gỗ một màu vàng úa. Ở vách đằng sau, một giọng hát con gái đưa sang nghe rõ như ở bên tai:

– *Thân em giá ngọc cao kỳ...*

Có yêu thì ngắm, có tì hãy vô....

Tân nhồm dậy, nhìn sang. Trên nệm giường, Tân nom thấy một cô gái béo tròn, đang nằm quặt phành phạch. Nàng ước chừng ngoại hai mươi, khuôn mặt tròn trĩnh, nước da trắng bì bì, mắt sâu, mũi nhỏ, miệng rộng, trán ngắn gần như bị che kín bởi mái tóc lúa thừa sợi quăn, sợi ruỗi quăn vào nhau rối bù. Mắt nàng tô đen một cách kịch cỡm, đôi má nhếch nháp mồ hôi làm lớp phấn bột ra nom rất nham nhở. Cặp môi của nàng mỏng quẹt, đã rộng lại còn được tô loe ra bằng một màu son đỏ nhức mắt. Nàng cởi trần, trên mình chỉ còn bận một cái coóc-xê bằng vải hoa màu xanh đốm trắng và một cái quần thun chặt làm làn da bụng bị bó thít lại, nhăn nhúm, bức bối. Ở trên đầu giường, một cái áo cánh ni lông màu hoa cà được móc ngay ngắn, cẩn thận trên một cái đinh. Ngó xong, Tân lại nằm xuống. Một lát Tân nghe thấy cô gái ném cái quạt xuống và nói:

– Bác Nhớn ơi! Khỏi chưa?

16 | Nhật Tiến

Có tiếng đàn ông đáp lại:

– Khởi được đã phúc tổ con nhà. Từ nãy nó thực mình để có tám chín tua rồi.

– Cho rồi đời nhà bác. Bộ hôm qua phát tài lắm hay sao mà nốc dữ vậy?

Nhớn cười khánh khách:

– Đâu có. Mười quẻ vậy vậy thôi ý mà.

– Mười quẻ là hơn trăm bạc rồi.

– Ở đấy mà trăm! Vài chục thôi. Bói rẻ còn hơn ngồi không mà.

– Vài chục cũng đỡ khổ rồi. Nè! Còn nợ tui ba đồng đó ghen.

– Ờ! Ờ Rồi đâu sẽ có đó mà. Hôm qua còn dư chục bạc thì đã chạy bổ nó vào hàng thuốc ta mất chín đồng rồi. Mình tán hươu tán vượn đã ngon, thằng bán thuốc tán lại còn ngon hơn.

Nó nói về uống một liều là dứt đau bụng, hai liều là đánh rắm đã thấy kê, ba liều là đi ăn bún ốc nữa được rồi. Vậy mà mình tin mới ngu chớ!

Nói dứt lời, Nhón lại lục cục đứng dậy, mò mẫm đôi guốc dưới gầm giường và xé giấy xoàn xoạc. Cô gái hỏi:

– Lại đi nữa hả?

– Còn nhiều! Mình xơi ba tô, ước chừng mới tháo ra có tô rưỡi. Ít lắm thì cũng còn một tô nữa mới dứt được.

Tân nghe nói bưng miệng, cựa mình. Tiếng lát nứa nghiêng vào nhau cọt két khiến cô gái nhòm bật dậy, leo lên vách nhòm sang. Tân vờ lim dim ngủ. Nàng reo lên:

– Ủa! Căn buồng của cha già Vịnh có người thuê rồi nè. Bác Nhón ơi!

18 | Nhật Tiến

Nhơn đáp lại bằng một tràng let bẹt. Nàng tiếp:

– Chà! Thằng chả trông ngon dữ!

Một lát sau, Nhơn trở về giường rồi mới hỏi:

– Cô Cúc nói cái gì kia? Buồng lão Vịnh ấy hả?

Cúc xoay mình quạt phành phạch:

– Phải! Mụ Hườn đã cho thuê rồi đó. Chèn ơi! Tôi thì tôi sợ thấy mẹ tôi đi. Từ hôm xốc giả đi ra, tôi nằm bên đây nghĩ vẫn còn ghê quá!

Nhơn nói:

– Lúc đó giả chưa chết mà, ghê nổi gì?

– Ghê chớ sao không. Người như thế là

mười chết chín rồi. Vô nhà thương thí giỏi lắm là được một giờ. Cốt lấy cái giấy phép đem chôn cho dễ đó thôi.

Tân vụt quay lại nói chõ sang:

– Vậy mà bà Hườn nói với tôi là lão Vịnh đi đâu mấy tháng rồi chứ!

Cúc rích lên cười:

– Đi đâu? Đi vô nghĩa địa hả. Mà kìa! Vậy ra từ nãy anh vẫn nghe lén tụi tôi đó hả?

Tân đáp:

– Chả muốn nghe thì cũng phải nghe. Biết làm sao.

– Đồ lì! Vậy mà người ta tưởng đâu là ngủ vùi rồi chứ!

Nói rồi Cúc nhóm dậy, lấy cái áo cánh mặc vào mình. Một lát, nàng châm một điếu thuốc

20 | Nhật Tiến

hút. Khói thuốc theo kẽ vách bay tản mạn xanh lơ trong căn buồng nhỏ hẹp của Tân. Tân vội nhóm dậy lần túi áo lấy thuốc của mình. Nhưng chỉ còn cái vỏ bao rỗng không, chàng bức bối nằm xuống. Một lát chàng nói:

– Thuốc lá thơm dữ!

Cúc xoay mình vào sát vách, nói sang:

– Làm một điếu không?

– Còn gì bằng!

Cúc luồn một điếu qua lỗ hổng. Tân đón lấy rồi châm lửa. Hương vị quen thuộc làm Tân thấy khoan khoái nhẹ nhõm. Cúc hỏi:

– Thất nghiệp hả?

Tân đáp:

– Phải!

Cúc rích lên cười:

– Biết mà! Bây giờ thất nghiệp thiếu gì. Lấy tui đi, tui nuôi!

Tân bật cười:

– Thiệt không?

– Bộ rờn sao. Nói thiệt mà.

– Rồi làm cái mà sống?

Cúc chanh chua:

– Chèn ơi! Vậy từ hồi nào tới giờ con Cúc này rã hòng ra đó chắc? Chỉ cái thứ học trò như anh dài lưng tốn vải mới lo chết đói đó thôi.

Tân đáp:

– Cui kìa, khéo vợ vào không. Ai bảo cô rằng tôi là học trò kìa chứ?

22 | Nhật Tiến

Cúc nhóm dậy, cạy hủn tẩm vách gỗ ra rồi thò mặt sang. Nàng nhìn Tân một cách chăm chú. Một lát nàng gật gù:

– Chặt cổ tui đi, tui cũng nói anh là học trò. Cái tay trắng trẻo thế kia có làm được cái khi mồi gì!

Tân cười:

– Vậy tay cô cũng trắng, cô cũng là học trò đó chắc?

Cúc xòe bàn tay ra trước mặt rồi hỏi:

– Tay tui cũng trắng hả? Thiệt hôn anh Ba?

Tân tòm tòm nhìn nước da ngai ngái của người bạn mới, rồi gật đầu:

– Còn thế nào mới là trắng nữa.

Cúc đẩy phất mảnh gỗ nghe một tiếng rầm rồi chanh chua:

– Xạo! Tổ xạo là anh đó. Người ta lai Miên mà, trắng nổi gì!

Tân ngơ ngác:

– Ủa! Cô lai Miên thiệt hả? Hèn chi.

Cúc giận dữ:

– Hèn chi làm sao?

Tân ấp úng:

– Tôi cũng thấy giống giống vậy.

Cúc phá lên cười. Tiếng cười khiến gã thấy bói ở cầu tiêu bên cạnh ngừng rặn, hỏi sang:

– Gì mà khoái chí tử vậy, cô Cúc?

Cúc rú lên:

– Coi kìa, bác Nhớn! Ảnh bảo tui là Miên lai mới tức cười chứ! Vậy mà tui tưởng mình là Miên chính tông chứ!

Nhón đáp:

– Chớ có tưởng ghen. Miên chính tông nó sướng bằng mười mình. Ở bên, đâu có cái nghề như nghề nhà cô.

Cúc im bật tiếng cười. Giọng nàng trở nên gay gắt:

– Nghề nhà tui! Nghề nhà tui là làm sao?

Nhón lúng túng:

– Ờ... ờ.. chả sao cả.

Cúc đáp:

– Nè! Không nói, tui sang tui đốt nhà cho coi.

Nhón cao giọng:

– Mà nói cái gì kia chớ? Thì nghề của cô cũng như nghề của tôi chớ sao. Cả hai cùng cực khổ như nhau cả.

– Còn lâu! Tui làm cái gì mà cực khổ như bác? Tui đâu có đui!

Nhón bật lên:

– Cha! Bữa nay gây dữ! Thôi, tôi chịu thua rồi đó.

Cúc hậm hực không đáp, quơ lấy cái quạt, quạt phành phạch. Bỗng có tiếng gõ nhẹ nhẹ lên vách gỗ. Cúc nhóm dậy nhìn ra ngoài và đổi giọng vui vẻ:

– Vô đi anh!

Có tiếng giấy nện cồm cộp lên mặt đất và có những tiếng cười vang lên. Cúc nhóm dậy nói lao xao. Một lát, nàng cất tiếng hát một bài rất rẻ tiền trong lúc đổ nước vào cái xô tráng men. Rồi nàng banh cúc áo phूं phụt, đoạn kéo đánh soạt cái màn hoa sất vách để che những lỗ hổng trống trải. Miệng Cúc ghé qua khe vách nói thì thào:

– Tổ cha đứa nào ngó đó, ghen!

Tân không đáp, ngồi dậy ném điều thuốc xuống đất và lấy dép di lên. Chàng ra chum nước tắm rửa rồi đến ngồi bên cạnh cái Sớm ngoài đầu hè.

Ở căn nhà phía đối diện, một lão già cũng đang ngồi hút thuốc và đọc báo, tờ tuần báo cũ, rách mướp và long rời từng mảnh. Lão độ gần sáu mươi. Thân hình còm côi. Nước da ngăm ngăm đen và nhăn nhúm. Khuôn mặt gầy tọp, hay bên má hõm vào khiến cặp mắt như sâu trũng thêm với tròng con ngươi đục lơ lơ, mang một vẻ yếu đuối, bạc nhược. Lão bận một cái quần ka ki rách bươm ở hai đầu gối. Tắm áo cánh nâu vá chằng vá đụp, đứt gần hết một hàng cúc để banh ra bộ ngực xẹp lép nổi lên những khúc xương dính sát vào làn da. Lão vừa đọc báo vừa vê ở trên môi điều thuốc quần hình sâu kèn. Thỉnh thoảng lão lại quai tay ra mé lưng, vén áo gãi sồn sột.

Trời trở về chiều. Những tia nắng cuối cùng

đã tắt trên các mái lá. Trẻ con trong ngõ túa ra ngoài đường chạy huỳnh huých. Mọi người đi làm hay buôn bán đang nhộn nhịp trở về. Sự sinh hoạt trở nên từng bừng náo nhiệt. Tân nhờ cái Sớm mua đi giùm một gói thuốc lá. Lúc con bé chạy đi, ông lão trước cửa sà lại làm quen:

– Thầy mới tới hả?

Tân đáp:

– Dạ mới.

– Thầy mãn ở đâu ta?

– Dạ, thất nghiệp!

Lão nhìn Tân một lần nữa như để đánh giá con người của chàng rồi lại nói:

– Chà! Lúc này thất nghiệp dữ ha. Hèn chi ngoài quán mụ Tư bữa nào cũng có người ta ngồi cả đống. Mà điều thầy cũng còn tiền xài chứ?

– Dạ còn chút đỉnh thôi bác.

– Vậy tốt rồi. Được rảnh rồi ngồi chơi, khỏi làm ngày nào, tốt ngày đó.

Tân mỉm cười:

– Dạ phải.

– Thấy chơi cờ được chớ?

– Dạ, cũng sơ sơ.

Lão liệng ngay tờ báo và lòi ở trên mái lá xuống một túi quân cờ rồi hí hửng:

– Vậy mình đánh cho vui. Năm đồng một ván. Giải cơn sầu mà.

Tân giãy nảy lên:

– Ý! Cháu mới biết đánh mà bác. Đâu có giỏi giang gì.

– Thì chấp... xe chớ sao.

Tân mỉm cười, bước qua và nói:

– Dạ, chấp xe thì chịu, nhưng ăn tiền thì không đâu bác. Bác đáng bậc sư phụ cháu mà.

Lão già cười khành khạch:

– Vậy mới cần phải trau dồi thêm cho sắc nước chớ. Mất năm đồng lão truyền cho vài nước hay, không phí đâu.

Tân ngồi xuống:

– Vậy cũng được, nhưng bác chấp cháu một xe hay hai xe đó bác?

Lão già giãy nảy lên:

– Ý! Chèn ơi! Chấp chi dữ vậy. Bàn đầu hãy thử một xe coi sao đã.

Bàn cờ được bày ra trong phút chốc. Sau khi Tân đi được sáu nước thì lão lại la lên:

30 | Nhật Tiến

– Ý! Thôi! Hồng thềm chơi cái điệu này với cậu đầu. Cậu đi sắc nước thấy bà mà còn giả bộ. Để rồi cậu moi bóp của tôi hết trơn hết trọi đó chắc.

Tân mỉm cười:

– Thì đó. Cháu đã nói với bác là đánh chơi mà bác cứ rủ ăn tiền hoài.

Lão già hớn hở:

– Rồi nhé! Ván này hồng ăn tiền nhé.

– Rồi! Rồi! Ván sau cũng vậy nữa.

– Ý! Vậy thì chán chết. Ván tới ăn năm đồng nhưng khỏi chấp cái chi hết. Chịu hôn?

– Dạ, chịu. Bác muốn sao cũng được hết.

Một lát sau, Tân la lên:

– Ý chết cha! Đi thế này thì bác ăn tươi con Mã của cháu rồi còn gì.

Lão già cười lên ha hả:

– Thôi đi cha nội ơi! Đây ăn con Mã của cha nội để rồi cha nội hỏi con Tịnh, ghếch con Xe, rồi con Pháo kia cù cửa, cù lì có mà cả chục con xe của bên đây cũng nhào vô miệng cha nội hết đó. Nè! Lão hồng đại đầu nhen.

Nói rồi lão không chặt con Mã mà lại vác con Xe ra cản con Tịnh. Tân rung đùi mỉm cười:

– Chắc chưa a bác?

– Chắc nịt ấy chứ sao không!

– Vậy cháu xin lỗi bác.

Vừa nói, Tân vừa vọt con Pháo chạy suốt qua hà, ghếch lũng lơ bên cạnh con Chốt. Lão già vỗ đùi đánh đét một cái rồi la lên:

– Ý chèn đét ơi! Thôi chết bà tui rồi. Giỏi! Giỏi lắm cháu ơi. Cái thế điệu lưỡng hồ ly sơn này thật là tuyệt. Lão không kịp hỏi con Sĩ thì thua là cái chắc rồi.

Nói xong lão lại nhìn Tân chăm chú một lần nữa và đổi giọng nửa bực bội, nửa như trách móc:

– Cái ngữ này dễ mất có cả ngàn vô bàn cờ rồi mà cứ làm điệu hoài!

Tân đáp:

– Chả có đâu bác. Cháu ham đánh chơi mà. Không có ăn tiền bao giờ đâu.

Lão già hoan hỉ:

– Vậy nhé! Khỏi ăn tiền nhé! Ta làm ván nữa để biết tài nhau coi sao.

Bàn cờ được bày lại. Nhưng chưa ai đi được nước nào thì một gã đàn ông đã hươi cái xe xích lô ghếch lên hè. Gã trạc ba mươi tuổi, đầu hớt thật cao, cái trán thật bóng, khuôn mặt vuông vức với hai bên cằm bạnh ra. Mắt gã sắc như dao, lúc nào đôi lông mày cũng như nhú lại, hợp với

cái miệng rộng, hai làn môi thâm, mỏng mím vào nhau khiến cho gã mang một vẻ dữ dằn, khó chịu đối với người chung quanh. Gã bận chiếc áo sơ mi xanh, chiếc quần ka ki cũ rách, chân gã đi giày không bít tất, đôi giày ba-ta rách lòi ra cả hai đầu ngón chân cái. Lúc gã bước qua ngưỡng cửa, Tân định chào nhưng gã không ngoái lại. Chàng thản nhiên cúi xuống bàn cờ. Nhưng ông lão lại có vẻ băn khoăn. Từ lúc có gã đàn ông, Tân thấy lão đi bậy hai ba nước cờ. Rồi cuối cùng lão xí xóa:

– Thôi để bữa khác. Sắp tối rồi, đánh không có hay được.

Tân vui vẻ đứng lên:

– Chính vậy đó. Cháu cũng mắc bận sắp phải đi.

Chàng nghe thấy gã đàn ông đá một vật gì kêu loảng xoảng ở trong nhà rồi la lối:

34 | Nhật Tiến

– Nhà gì mà như nhà hoang, đồ đạc để đâu cũng mất, tìm đâu cũng không thấy. Ai ăn không ngồi rồi để mà đi tìm hết ngày được chứ.

Lão già không nói, lẳng lặng cài túi quần cò lên mái lá rồi lúi thủi đi ra ngõ. Nhưng lão bị gã đàn ông gọi giật lại:

– Tía!

Lão đứng sững, quay đầu lại nhìn guờm guờm. Gã đàn ông cũng quắc mắt lên hỏi gay gắt:

– Tía để cái búa của tui đâu?

Lão giề mồm:

– Cái gì? Búa nào? Ở đâu? Bộ tau nhét búa vô cặp quần đó sao mà hỏi kia chứ.

– Vậy mới buổi sáng tui để ngay chỗ đầu giường. Bây giờ nó có chân nó bò đi đó chắc?

Lão già cười khẩy:

– Chắc vậy đó! Tau thì không biết búa bung gì của mấy hết đó. Tau đã thể là tau không dính vô mấy mà. Ai dại mãi làm chi!

Gã đàn ông hùng hổ:

– Rồi! Ông không dính thì ông đi đi. Ông có quyền mà!

– Tau chẳng đi đâu hết đó. Nhà nầy là nhà tau mà. Con vợ mấy là con gái tau mà. Chèn ơi! Cái thứ mày trên răng dưới dái chớ có cái con chó gì mà hung hăng vậy chớ!

Mặt gã đàn ông xám đi, mắt gã quắc lên, gợn những tia đỏ ngầu. Gã xô lại chỗ chiếc xe du một cái thật mạnh cho ngã bổ chửng ra giữa lối đi rồi la lối:

– À! Đồ vô ơn bạc nghĩa ăn nói như vậy đó. Cái nhà còn ba cái nan tre không có dây sửa thì làm chuồng chó cũng không xứng. Rồi cơm đó,

36 | Nhật Tiến

thuốc đó, rượu đó, ông “kết lũng” mà. Có cái con chó gì đâu mà làm bộ với người ta kia chứ?

Lão già thấy chàng rể hung dữ như vậy vội vàng lật đật đi ra ngõ. Hàng xóm lúc đó đổ ra, túm đông túm đò. Để cho khỏi ngượng với mọi người, lão la lối lấp liếm:

– Rồi tau làm tau ăn mà? Cùng lắm thì đi xin cũng không mắc cỡ như tụi bây đâu. Luân thường đảo ngược, bia miệng hàng đời, tau nói cho tụi bây biết đó.

Lúc lão đi khỏi, gã đàn ông còn lầu bầu nói một lát nữa mới chịu ra dựng cái xe lên rồi đóng cửa lại kín mít. Bấy giờ Tân hỏi thăm cái Sớm mới biết ông già tên là lão Quới.

Lão Quới sống trong gia đình con gái như một cái bóng thừa thãi và vô duyên. Suốt ngày lão lăm lì không nói. Nhưng mỗi lúc có tiền uống rượu vào thì lão lại rất hay huyền thuyên ở ngoài quán. Mọi người ở quanh đấy đều biết cái dĩ vãng huy hoàng của lão. Quê lão ở mãi

dưới Bến Tre hay Gò Công chi đó. Ngày xưa lão có vườn, có ruộng. Nhưng thằng con trai lại phá gia chi tử, cờ bạc nợ nần nổi tiếng một vùng khiến lão phải cầm cố mọi thứ trong nhà, kể cả ruộng vườn để gỡ được cho hấn khỏi cái án tù. Sau đó, hấn bỏ nhà trốn biệt không để lại một lời nói hay một lá thư. Có người nói hấn đã đăng lính rồi chết ở trên Kontum. Cũng có người nói hấn đã vô tù và sẽ rục xương ở ngoài Côn Đảo. Vợ lão cũng vì thế mà mang bệnh rồi chết. Một năm sau, chiến sự lan về. Cả một vùng dân cư đang sâm uất, thịnh vượng đều phải phân tán đi hết. Lão Quới dắt con gái lên Sài Gòn. Ở đó chị Vui kiếm được một chân làm trong hãng dệt. Hai cha con sống rất hạnh phúc cho đến ngày Vui lấy anh Phong taxi. Phong lái xe bất cẩn gây tai nạn bị rút bằng hai năm. Gã phải quay về đập xích lô kiếm sống. Cuộc đời êm ả trong gia đình lão Quới đi xuống từ đấy. Phong trở nên vô cùng khó chịu. Không ngày nào lão Quới không phải to tiếng với gã. Nhiều khi chỉ vì những duyên cớ rất nhỏ nhặt: nửa đêm hết thuốc Lào, gã đổ cho là lão đã bòn rút lấy ra hút hết; khi sửa xe, thiếu

cái kềm, cái búa, cây đinh hay mẩu giẻ, gã cũng đồ riệt là lão làm thất lạc. Trong khi ấy, chị Vui sợ chồng hơn sợ bố nên không dám hé môi. Do đó, mặc nhiên lão Quới bị gạt ra khỏi đời sống của con gái, vốn là niềm an ủi độc nhất của lão còn lại trong cuộc đời. Bây giờ, lão chỉ còn mỗi niềm vui nhỏ nhất là xoay xỏa đôi ba đồng bạc hút thuốc, uống rượu bằng cách nhận tiền của con gái một cách giấm giúi, hoặc trưng bàn cờ ra gạt gẫm những tay mơ dăm ba ván còm côi. Tính nết của lão mỗi ngày cũng một hèn đi, bủn xỉn ra, nhu nhược và chịu đựng hơn lên. Chỉ những lúc lão ngồi ngất ngưỡng ngoài quán rượu là lão thấy mình hăng hái hơn, nhưng cái nhục nhã gặm nhấm tâm hồn lão cũng mạnh mẽ hơn. Khi đó, lão mới to tiếng nói được trước đám đông người:

– Tổ cha nhà nó chớ. Hồi chưa lấy con gái tui thì sao kia chớ? Bà con cô bác nghe coi. Nó chọt tới chọt lui cái lỗ chó chui ngoài hàng rào nhà tui ba bốn lần một ngày. Cái lưỡi nó dẻo queo, cái mồm nó trơn tru, nó lúu rúu ngon lành: A,

lạy bác đi chơi dìa, a, lạy bác vừa dìa lại đi! Chu choa! Vậy mà bây giờ nó gọi tui là “kết lũng” đó bà con!

Mụ Tư chen vào:

– Mà “kết lũng” là cái chi chớ?

– Tổ cha nhà nó. Nó nói thì nó hay chớ ai thèm biết.

Tài Chín có mặt lúc đó, nói xen vào:

– Có khó gì mà không hiểu. Kết lũng là túi thùng đó mà. Túi thùng hồng tiền. Nó nói bác hồng tiền đó!

Lão Quới tức tối đứng dậy xĩa đồng bạc giấy lên bàn rồi bước đi. Mụ Tư níu ngay lại:

– Năm đồng kia, ông nội! Ba lỵ đế, một đồng tôm khô, một đồng kiệu làm sao trả tui có một đồng thôi hè?

Lão Quới lè nhè:

– Chèn ơi! Ở đó mà năm với mười. Tui nói cho hay, ngày xưa tui mua con gà bây lớn có hai cắc thôi hè.

Mụ Tư chop ngay lấy cái túi lắc lư trước đùi của lão rồi giật lại:

– Hai cắc thì có mà ăn năm cái cái lông gà! Trả thêm bốn đồng đây cha, chây lì hoài.

Thấy mụ làm dữ, Lão Quới bốt giọng kè nhè, nài nỉ:

– Hết tiền rồi mà! Hết thiệt nè! Cho chịu đến mai. Mai mốt tui mà trúng số thì thiếu gì.

Tài Chín nói chen vào:

– Ổi, đừng có lo, bà Tư ơi. Tui đề nghị bà Tư bán thêm cho ổng đĩa thịt giò nữa đi. Rồi con gái của ổng sẽ trả. Hổng mất đâu mà, tin tui đi.

Mụ Tư chanh chua:

– Ở đó mà chờ nó nghĩ đến bố đến con. Còn lâu nó mới xẻ cho nửa cái quần lót đem đi uống rượu.

Lão Quói làm bộ như không nghe thấy, ngắt ngưỡng đi ra phố. Mụ Tư hậm hực nhìn theo rồi nói lớn:

– Bà con làm chứng cho tui ghen. Chốc nữa chị Vui về, tui đòi, phải trả tui ạ!

CHƯƠNG 2

Ở quán cơm ra, nhìn đồng hồ, Tân đã thấy gần bảy rưỡi. Chàng vội vã đi nhanh đến chỗ dạy học. Đó là một biệt thự xinh xắn nằm giữa một khu phố sang trọng. Ông chủ là một nhà thầu khoán có tiếng tăm. Bà chủ tuy ngoài năm mươi nhưng nom rất trẻ, điệu bộ quý phái, ăn nói khoan hòa và có một tầm hiểu biết khá rộng rãi.

Bà có hai người con cùng học trường công cả: Thành mới đỗ vào đệ thất và Thúy năm nay thi trung học. Phòng học của Thúy ở ngay trong cái vòm bán nguyệt xây ở đầu dãy hành lang chạy chung quanh biệt thự. Chỗ đó thật thoáng, mát và xa hẳn căn phòng khách mà tối nào ba Thúy không phải đi xa cũng xoa mặt chườm cho đến

nửa khuya. Bốn bề trống trải. Gió mát từ vườn cây um tùm thổi qua những chiếc cột đá lớn. Những lúc Thành và Thúy làm bài, Tân thường ngồi trên bệ đá hút thuốc và nhìn xuống con đường sỏi nhỏ được soi sáng bằng những bóng đèn vàng úa. Bên cạnh Tân là một cây ngọc lan cao lớn, cành lá um tùm. Về đêm, hương ngọc lan theo gió bay vào khiến bầu không khí trong phòng học trở nên ngậy ngát và dễ chịu. Tuy vậy Tân nhận thấy hương lan còn không ngậy ngát bằng mùi nước hoa thoang thoảng bay từ mái tóc của Thúy phảng phất trên khắp bàn học. Dưới ánh sáng của ngọn đèn nê ông dịu dịu, nước da của Thúy như càng thêm mịn màng, cặp mắt của nàng như đen hơn và sâu thẳm. Những ngày tháng dạy học cạnh Thúy, Tân nhận thấy nàng có một thói quen rất đáng yêu là hay túm một lọn tóc mượt ngậm hờ hững ở vành môi.

Hồi mới tới, không bao giờ Tân nhìn Thúy. Bởi vì chàng biết Thúy đẹp. Chàng không muốn cái mặc cảm tự tôn của Thúy nảy nở thêm vì sự

chú ý của mình. Vô hình chung, cả hai cùng giữ một thái độ khinh khỉnh với nhau, không hòa hợp chút nào. Tân làm hết bốn phận và ra về ngay khi Thúy và Thành gấp sách lại. Dầu sao thì chàng cũng đã có một thái độ dứt khoát: việc mình mình lo, còn ai sao mặc kệ! Vì thế Tân thấy công việc của mình rất dễ chịu. Chàng thỏa mãn với sự tự do, thoải mái của mình.

Có lần Thúy hỏi Tân một chữ khó, Tân đáp thản nhiên:

– Chữ này tôi không biết. Cô tra tự vị.

Thúy gặng lại:

– Anh không biết hay là anh cố tình nói không biết?

Lần đầu tiên Tân nhìn thẳng vào mắt Thúy để biểu lộ sự khó chịu của mình rồi trả lời sảng:

– Không biết!

Thái độ của Tần làm Thúy bối rối. Nàng ngập ngừng giây lâu rồi nói:

– Anh đừng hiểu lầm là Thúy thử anh đâu. Chữ này Thúy không biết thật.

Sự nhũn nhặn của Thúy khiến Tần nguôi ngay cơn giận. Chàng thấy Thúy không dễ ghét lắm như mình đã tưởng. Tần sai Thành đi lấy cuốn tự vị để tra nghĩa cho Thúy ngay lúc đó. Cuối cùng Tần nói:

– Tôi nhiều khi mất chỗ dạy học cũng vì cái tính không ưa nói dối như thế đấy. Nhưng cũng có thể là tôi dốt thật nên người ta không dùng.

Thúy vội vàng nói:

– Không phải thế đâu. Ai mà dám tự hào cho mình là một cuốn tự điển sống. Thúy không ưa cái tính huênh hoang.

Sau lần ấy, Thúy trở nên cởi mở hơn. Trong giờ học, đôi lúc đã có tiếng Thúy cười trong

trẻ. Buổi học trở nên bớt buồn tẻ và máy móc. Điều đó khiến Tân cũng thấy lòng nhẹ nhàng và thanh thản hơn. Chàng không mong gì hơn là tất cả đều làm tròn bốn phận trong bầu không khí thân hữu. Có lẽ Thúy cũng chỉ mong được như thế. Cả hai đều đã đứng lại ở vị trí thuận lợi nhất cho việc học cũng như giảng dạy. Và cả hai đều không muốn đi xa hơn.

Tối hôm ấy ba Thúy mới đi coi việc thâu ở Trung về nên kéo cả nhà đi ăn hiệu. Thúy lấy cớ mệt để được ở nhà. Buổi học chỉ còn có Tân và Thúy. Thúy nói:

– Bài ngày mai Thúy làm xong xuôi cả rồi không có gì phải nhờ anh giảng cả. Nhưng Thúy muốn nhờ anh một việc khác.

Tân ngạc nhiên hỏi:

– Việc gì vậy? Thúy nên nhớ, ngoài công việc ở trường ra, mọi thứ khác tôi đều rất vụng.

Thúy mỉm cười:

48 | Nhật Tiến

– Không ra ngoài việc ở trường đâu. Anh yên trí.

Tân đáp:

– Vậy Thúy nói đi.

Thúy ngập ngừng một giây rồi tiếp:

– Thúy mới được bầu làm trưởng ban văn nghệ lớp. Thúy phải phụ trách trông nom một tờ bích báo. Anh “gà” Thúy nhé.

Tân nhún vai:

– Việc gì chứ việc ấy lại càng ngoài phạm vi hiểu biết của tôi.

Thúy ngời thẳng dậy:

– Lần đầu tiên anh nói dối Thúy nhé!

Tân bối rối:

– Đâu có. Tôi dốt về mặt văn nghệ thật mà.

Thúy không đáp, lẳng lặng rút ở trong cặp da ra một tờ tạp chí. Nàng lật vài trang rồi chỉ lên một bài và nói:

– Truyện này có phải của anh không? Tên anh rõ ràng đây mà.

Tân cầm tờ báo lên coi rồi mỉm cười:

– Nếu cô không nói thì tôi cũng không biết người ta đã đăng bài của tôi. Nhưng thật là đáng tiếc.

Thúy hỏi:

– Sao lại tiếc?

– Hồi mới gửi đi, tôi mong mỗi được thấy nó ra mắt thì nó vẫn biệt tăm. Đến lúc mình thấy rõ cái non kém của bài thì nó lại lù lù xuất hiện. Thế chẳng phải là đáng tiếc hay sao?

Thúy nhìn Tân như dò xét. Một lát nàng nói:

– Thúy đọc kỹ rồi. Thúy không thấy nó hỏng ở chỗ nào cả.

Tân nhún vai:

– Cái nhìn cuộc đời của tôi bây giờ khác với cái nhìn hồi ấy.

Thúy reo lên:

– Vậy thì càng đáng mừng chứ sao. Bằng lòng với chính mình mới là dấu hiệu của sự đi xuống.

Tân hơi giật mình vì lời nhận xét ấy của Thúy. Nhưng chàng cũng cố giữ thản nhiên và đáp:

– Nhưng khổ một nỗi là tôi lại chẳng tiến bộ gì hơn ngoài cái sự thấy cần phải phủ nhận những dòng chữ mà mình đã viết ra.

Thúy nói:

– Nhưng tất nhiên anh phải biết là anh muốn gì chứ?

Tân đáp:

– Đó chính là điều tôi đã băn khoăn tìm kiếm trong tất cả cuộc sống riêng tư của tôi. Tôi vẫn luôn luôn tự travấn mình: Tôi đang là cái gì đây? Tại sao tôi lại cầm bút viết mà lại không cầm cái búa, cái kìm? Mà rồi tôi viết thì đã viết cái gì? Để làm gì? Cho ai? Cứ loay hoay như vậy mà chẳng bao giờ tôi tìm thấy được câu giảiđáp nào khả dĩ chấp nhận được. Cứ y như là mình tự diễn tuồng cho chính mình coi mà lại muốn thu vé vào cửa của thiên hạ nữa kìa, thật là mâu thuẫn quá phải không?

Tân bắt gặp ánh mắt tinh nghịch của Thúy sau câu ví von của chàng vừa rồi. Ngừng lại một giây, chàng tiếp:

– Bởi vì cuộc sống biến chuyển nhanh chóng quá, tàn nhẫn quá. Nó đi trước cả sự tưởng tượng của chính mình. Cũng vì thế mà ý nghĩ

của tôi luôn luôn bị lay chuyển, đổi thay xoành soạch và đôi khi nó sụp đổ ngay từ lúc mới chỉ nảy ra trong đầu. Dần dần tôi cảm thấy mình như bị tê liệt và rơi vào trạng thái lười biếng, mà sự lười biếng thì có nhiều cảm dỗ dễ chịu. Không khéo đến chìm đắm ở đó mất!

Thúy mỉm cười:

– Con trai mà lười biếng thì không nên. Hơn nữa Thúy tin chắc anh chẳng đến nỗi nào để xảy ra tình trạng như thế được. Chỉ có một điều anh nên lưu ý là hãy coi chừng kéo dẫm vào vết chân những người hoặc chỉ ưa lý luận, hoặc bi quan hóa cuộc đời. Thúy thấy sự sống thật ra rất giản dị. Người ta thường khổ sở về vấn đề sinh kế, vật chất hơn là vì những thắc mắc triết lý cao xa. Nhất là ở những xứ đang có chiến tranh như xứ mình.

Tân ngược lên nhìn Thúy. Chàng lại ngạc nhiên về những điều Thúy vừa nói. Ít nhất Tân cũng đã thấy đầu óc Thúy không phải chỉ hoàn toàn chứa đựng những suy nghĩ nhỏ hẹp tầm

thường của một thiếu nữ vốn chỉ quen sống trong sung sướng, đầy đủ. Điều này khiến cho Tân cảm thấy như vừa phát hiện ở Thúy một cái gì mới mẻ hơn, ngoài sắc đẹp và bản tính hồn nhiên của nàng. Một lát, Tân nói:

– Tôi chẳng đi tìm cái gì cao xa cả, mà ngược lại chỉ thấy mình lúng túng trong những điều thấp kém và đơn sơ nhất. Ví dụ như những dòng chữ của tôi viết ra kia sẽ có ý nghĩa gì, khi mọi người quanh tôi đã sống một cuộc sống khác hẳn, hầu như họ đang nghĩ khác, sống khác, ưu tư, hành động vì những động cơ khác. Vậy thì những cái mà tôi bỏ công, bỏ thì giờ ra để băn khoăn, để thao thức, để cặm cụi dưới ánh đèn khuya một mình, như thế thì thật có đáng tức cười không?

Thúy kêu lên:

– Vậy có khó gì. Anh sẽ phải hòa mình với họ, chia sẻ những nguồn vui nỗi buồn của chính họ để hiểu họ hơn. Như thế, anh sẽ có thể viết đúng hơn, hay hơn.

– Cho là thế đi, nhưng rồi thì ta có thay đổi được gì không? Cuộc sống bây giờ đâu còn có mấy ai bận lòng đến cái nội tâm của mỗi người. Người ta hối hả, thúc bách, xô đẩy lẫn nhau vào một guồng máy khổng lồ, ở đấy không còn một ai thấy muốn bắn khoăn hay tìm tòi về những cái gọi là giá trị tinh thần vốn thường chứa đựng ở trong tác phẩm. Như thế thì văn chương ở thời buổi bây giờ chỉ là chuyện phù phiếm, và những anh cầm bút ở vào thuở bây giờ chỉ là một lũ tào lao, vô tích sự.

Thúy buông một tiếng thở dài:

– Nếu đời sống mà đến như thế thì vấn đề trở nên khó thật.

Tân tiếp:

– Đúng như vậy đó. Đã không nghĩ thì thôi, chứ cứ lao vào để lao tâm khổ tứ thì lúc nào cũng thấy mình trở nên bế tắc. Cho nên tốt hơn là cứ trở về với cái đạo lười giản dị, ít ra thì mình cũng được chết chìm trong sự nhàn nhã, yên ổn.

Thúy gấp tờ báo lại, cuộn trong lòng bàn tay rồi chép miệng:

– Thế là anh đã làm Thúy cụt hứng. Lúc đọc truyện của anh, Thúy thấy mình phần khởi biết bao nhiêu.

Tân đáp:

– Ôi, chả quý báu gì cái lẽ lối suy luận theo cách của tôi đâu. Tốt hơn hết là Thúy coi như không có câu chuyện hôm nay xảy ra. Cuộc sống của Thúy khác xa cuộc sống của tôi. Bởi vì Thúy có thừa đủ điều kiện để không phải lo nghĩ gì cả.

Thúy sầm mặt lại:

– Anh nói như thế là anh khinh Thúy rồi đấy. Anh tưởng chỉ có anh là biết suy nghĩ thôi sao?

– Không phải thế. Nhưng Thúy đã may mắn hơn tôi ở chỗ là Thúy đã không phải đi qua những chặng đường mà tôi đã từng trải.

– Vậy anh kể cho Thúy nghe những chặng đường từng trải ấy của anh đi.

Tân mỉm cười:

– Ôi! Hay ho gì những điều khốn khổ. Tốt hết là hãy để cho nó trôi qua, như những cọng rác lướt qua chân cầu.

Thúy phụng phịu:

– Nhưng mà Thúy lại thích nghe câu chuyện của anh. Bởi vì Thúy thường thắc mắc về anh. Anh sống như thế nào, làm gì, ở đâu tới? Chưa bao giờ Thúy tìm hiểu được gì qua cái lối đạo mạo thầy giáo của anh. Ít nhất thì cũng phải có một lần anh cần một người bạn để tâm sự chứ?

– Tất nhiên là ai chẳng cần phải có bạn bè để tâm sự. Nhưng thật ra tôi... tôi cũng chẳng có cái tâm sự gì buồn thương để phải san sẻ với ai cả. Tôi chỉ biết rõ một điều là hình như tôi đang mò mẫm trong một khoảng vừa trống rỗng vừa tối tăm và tôi chưa biết sẽ phải làm gì

để thoát ra cả. Mà cũng có thể tôi còn muốn vui mình ở đó lâu nữa. Biết đâu nhờ thế mà mình già dặn hơn lên được chút đỉnh.

– Nhưng qua cái phong thái của anh, Thúy nghĩ rằng trước đây chắc anh cũng đã từng có đời sống thoải mái như Thúy chứ.

– Có đấy, nhưng không lâu. Tôi là con một, mồ côi cha từ năm lên mười, ngay cái đêm đầu tiên nổ súng ở Hà Nội tháng 12 năm 1946. Mẹ tôi còn trẻ. Bà tái giá với một bác sĩ quân y ở ngoài vùng kháng chiến. Rồi kháng chiến thành công, tiến về thành phố. Họ ở lại cả ngoài ấy có thể vì lý do chính trị nhưng cũng vì những tấm huy chương của ông ta còn đầy vẻ hào nhoáng. Bây giờ, giả thử nếu họ có nghĩ lại để tìm ra được một lối đi đúng hơn thì cũng đã muộn rồi.

– Thế còn anh?

– Tôi thì khác. Càng lớn lên, tôi càng cảm thấy thừa thãi cái gia đình đông con của mẹ tôi. Cho nên phong trào di cư từ Bắc vào Nam đối

với tôi là cả một cơ hội ngàn năm một thuở để tôi thoát ra khỏi bầu không khí ngột ngạt của gia đình. Tôi đặt chân lên đất Sài Gòn này với hai bàn tay trắng. Tôi đã trốn nhà ra đi. Bây giờ tôi cảm thấy vô cùng ân hận rằng tôi đã không chào mẹ tôi lấy một tiếng trước khi bám vào chiếc xe vận tải để xuống Hải Phòng xuôi Nam. Tuy nhiên tôi tin chắc là bà đã không hề giận tôi, vì ít ra bà cũng tin tưởng rằng ở bên này, tôi sẽ có cuộc sống sung sướng hơn là ở lại. Lòng mẹ bao giờ cũng bao la như biển Thái Bình.

Ngừng một lát, Tần nói:

– Cô cho tôi hút thuốc lá nhé.

Thúy tự tay móc ở túi áo trên của Tần lấy ra một điếu thuốc đưa lên miệng và châm lửa. Đoạn nàng đặt điếu thuốc lên môi Tần. Một luồng khói xanh tỏa ra ở quanh vành môi hồng ửng màu hoa đào. Cử chỉ ấy làm Tần bối rối. Chàng nhìn lảng ra ngoài sân đầy gió mát và nói tiếp:

– Hồi mới vào, tôi phải ở nhờ nhà một người không quen biết do một anh bạn giới thiệu. Chỉ lấy chỗ ngủ thôi.

– Thế còn ăn?

– Có bữa no, bữa đói kể làm gì. Kỷ niệm mà tôi ghi nhớ sâu xa nhất là một khúc bánh mì khô cứng. Hồi ấy tôi còn đầy tính chất e lệ của một cậu học trò công tử. Mua được khúc bánh mì mà không tìm được chỗ vắng để ngồi ăn. Tôi đã đi lang thang khắp các vườn hoa, các góc phố. Nhưng cô biết đấy, ở Sài Gòn này, chỗ nào mà chẳng có người.

Thúy bật cười:

– Rồi thì anh làm sao với khúc bánh mì ấy?

– Tôi đã đem nó về nhà trọ. Ở đây người ta đang ăn bữa cơm chiều. Họ có mời, nhưng tôi nói là đã ăn no. Kỳ thực từ sáng, tôi chưa có gì vào bụng. Ghê gớm thay cái lịch sự xã giao hay cái sĩ diện phiến toái của con người. Cho đến

60 | Nhật Tiến

đêm khuya, khi tắt đèn vào ghế bố nằm ngủ tôi mới moi nó từ trong túi ra, khúc bánh mì bấy giờ đã khô cứng như một cục đá. Tôi đã gặm nhấm nó trong cơn buồn tủi đầm đìa nước mắt.

Đôi mắt đẹp của Thúy chớp chớp cho thấy nàng đang trải qua một cơn xúc động. Ngừng một lát, Tân mỉm cười:

– Ngồi nhắc lại, tôi mới thấy lúc đó mình thật là trẻ con. Còn bánh mì mà ăn tức là còn sung sướng chán rồi. Về sau này, khi sống chui rúc trong những ngõ hẻm chật chội, những khu nhà ổ chuột chen chúc nhau trên những kinh nước đen sì, rẻo quánh tôi mới thấy sự đau khổ trên cuộc đời còn ghê gớm gấp trăm, gấp nghìn lần.

Thúy hỏi:

– Anh có thể kể cho Thúy nghe một vài trường hợp được không?

Tân trầm ngâm một lát rồi lắc đầu:

– Nỗi khổ của họ không phải chỉ nghe mà thông cảm hết được. Giữa Thúy và họ có một bức rào ngăn cách. Không bao giờ Thúy có thể đặt chân tới lãnh vực tình cảm của họ được đâu. Mà có lợi gì đâu khi Thúy ban cho họ một tiếng thở dài...

– Vậy anh cho Thúy là một kẻ ích kỷ lắm sao? Thúy không có quyền làm gì đối với những kẻ không cùng chung hoàn cảnh với mình hay sao?

– Làm gì? Thúy có thể làm được gì? Nếu trả lời được câu hỏi ấy thì tôi đã giải đáp được nỗi băn khoăn ám ảnh trong đầu tôi từ bao nhiêu lâu rồi.

– Anh nói làm Thúy sợ! Thúy thấy đoảng cho cái đầu óc rỗng tuếch của mình quá.

Tần lắc đầu:

– Có lẽ tôi gàn thì đúng hơn, Thúy ạ. Tại tôi hay suy luận vẩn vơ. Thật ra sự khổ cực hầu

62 | Nhật Tiến

hết chỉ đứng lại ở chỗ vật chất, nhưng tôi đã chìm xuống tới mức sâu vô hạn của lãnh vực tinh thần. Mà đời sống tinh thần nông cạn hay sâu sắc lại tùy ở mỗi người, chứ nếu ai cũng cứ hơi một tí là suy nghĩ lung tung thì làm sao họ có thể sống sót trong cuộc đời đầy rẫy bể khổ này cho được. Vì thế, với cùng một sự kiện mà người ta có nhiều lẽ lối suy nghĩ khác nhau, đánh giá khác nhau và cho một kết luận khác nhau.

Ngưng một lát rồi Tân lảng qua một đề tài khác vì chàng thấy rõ càng lún sâu vào thì chỉ càng thêm mệt óc. Tân nói:

– Thí dụ như trông thấy đốm đỏ của điều thuốc lá này. Thúy thử nói xem Thúy nghĩ gì về nó.

Thúy tỉnh nghịch nhìn Tân. Nàng có vẻ thích thú với cái trò chơi mà Tân vừa bày ra cho mình. Mắt làm ra vẻ chăm chú nhìn điều thuốc đang cháy dở, Thúy ngẫm nghĩ rồi nói:

– Xem nào! Thúy nghĩ đến... Ô! Nói ra thì thật là kỳ cục.

Tân nói:

– Thì Thúy cứ thử nói coi. Để xem sự suy nghĩ và trí tưởng tượng của Thúy đi đến đâu.

Thúy nhóp mắt liên mấy cái rồi nói:

– Chịu! Thúy không thể thấy gì ngoài cái hình ảnh quen thuộc của anh ngồi hút thuốc ở bờ tường kia, mắt hay nhìn lên những chùm hoa lan đang nở rộ.

– Sao nữa?

Thúy tùm tùm:

– À, rồi... rồi ở trên cao, bầu trời xanh thẳm, có những vì sao lấp lánh.

– Sao nữa?

64 | Nhật Tiến

– Những vì sao thật là đẹp. Thúy thường tưởng tượng đấy là những nhân vật có linh hồn, những nàng công chúa thuộc về một thế giới khác.

– Sao nữa?

Thúy kêu lên:

– Anh vặn Thúy hoài làm sao nghĩ kịp được. Thôi Thúy chẳng nói nữa. Tắc tị mất rồi.

Tân mỉm cười nhìn Thúy không nói. Chàng thấy Thúy lúc ra vẻ trách móc hay nũng nịu càng trở nên đẹp bội phần. Nhất là đôi mắt của Thúy, Tân tự nhủ, đôi mắt đẹp hơn bất cứ vì sao nào mà nàng vừa nói đến. Thấy Tân yên lặng, Thúy hỏi:

– Sao? Anh thấy Thúy diễn tả trí tưởng tượng của mình thế nào?

Tân đáp:

– Thúy là một người hoàn toàn sung sướng.

– Thế còn anh?

– Tôi thì khác hẳn. Không bao giờ tôi có thể tưởng tượng ra được một cái cảnh nào trong sáng như thế được.

– Vậy anh nghĩ gì, anh nói cho Thúy nghe với.

– Nghĩ cái gì nhỉ?

– Về một điều thuốc lá đang cháy dở.

– À! Để xem nào. Tôi nghĩ đến một nửa điều thuốc búng từ tay một đám ba bốn thanh niên trạc tuổi tôi. Điều thuốc văng xuống gần miệng cống đen thui trong một ngõ hẻm nào đó vào buổi trưa nắng gắt. Rồi một toán trẻ con ủa ra. Có đứa chạy lại nhanh nhẩu vồ lấy điều thuốc. Có đứa bám lấy tay lái những chiếc xe đạp của mấy thanh niên để xin giữ lấy tiền công trong giây lát. Rồi lại còn có đứa xin... xin dẫn đường.

Chúng nó sẽ níu kéo mỗi người một ngã y như cái cảnh người ta níu kéo khách ngoài bến xe đò.

Mắt Thúy mở tròn ra:

– Níu kéo đi đâu? Mà đấy là ở đâu?

– Đấy là biết bao xóm ổ chuột ở rải rác trên khắp các ngoại ô thành phố. Cuộc sống càng khó khăn, những khu vực tương tự càng trở nên bành trướng. Với vẻ bề ngoài lương thiện của một xóm nghèo có tiếng võng đưa, tiếng trẻ con khóc, tiếng ru ời ời, nhưng mà bên trong, người ta bán son phấn công khai, thản nhiên, còn dễ hơn đi mua một hộp sữa bò.

Thấy Thúy không nói, Tân tiếp:

– Nhưng điều bi thảm không hẳn chỉ là ở sự bán phấn mua hương. Bởi vì hiện tượng này ở xứ nào mà không có, nhất là tại nơi có chiến tranh liên miên như xứ mình. Mà cái điều phải cho là đáng buồn nhất chính là tương lai của lũ

trẻ. Chúng nó đã lớn lên giữa một môi trường nhầy nhụa, hằng ngày chúng nó phải mắt thấy tai nghe biết bao điều nhơ nhuốc. Dưới cái nhìn của lũ trẻ thơ, đối với chúng nó cuộc đời dĩ nhiên là như thế và chỉ có thế mà thôi. Đây là một bi kịch xã hội, bởi vì khi chúng lớn lên, đương nhiên chúng sẽ trở thành một giai cấp riêng biệt: lưu manh, trộm cướp, thậm chí cả giết người. Mà đâu phải lỗi lầm ở chúng nó. Cuộc đời đã dạy dỗ chúng ngay từ lúc còn bé kia rồi!

Thúy rùng mình:

– Thúy không thể tài nào nghĩ ra được một điều gì về sự ấy, không thể tưởng tượng được một hình ảnh nào trong cái xã hội ấy. Nó đã ra ngoài tất cả những điều hiểu biết của Thúy.

Tân mỉm cười:

– Cho là Thúy có nghĩ đến, có được chứng kiến tại chỗ những hoàn cảnh tang thương ấy, nhưng rồi Thúy rủ một đôi chút lòng thương xót đến lũ trẻ bất hạnh này thì cũng chẳng thay

đổi được gì. Cuộc sống của Thúy vẫn đầy đủ tại đây và chúng nó thì vẫn cứ phải tranh giành sự sống trong cái chốn bùn nhơ đó. Cho nên tôi quan niệm rằng những thứ nhỏ nhoi như chúng mình không thể làm thay đổi được gì bộ mặt của cái xã hội này đâu.

Trăm ngàn một lát Tàn tiếp:

– Mà cũng chẳng quý báu gì cái bản tính hay suy nghĩ của tôi cả. Nó chất chứa nhiều điều tối tăm, u ám, nhiều hình ảnh khổ sở khó quên, nhiều câu hỏi không có lời giải đáp. Vậy tốt hơn hết là hãy luyện cho mình cái sự hồn nhiên của một người không biết và cũng chả cần biết như lớp người của Thúy vậy. Bởi vì giữa sự biết và sự không biết, cả hai cũng chẳng ai làm gì được hơn ai cả.

Thúy thở dài:

– Bây giờ trở lại câu chuyện cũ. Có lẽ ngày mai Thúy từ chức trưởng ban văn nghệ ở trường.

Tân ngạc nhiên:

– Tại sao vậy?

– Bởi vì nghe anh nói, Thúy thấy chán hết mọi sự. Ra một tờ bích báo thì cũng có nghĩa gì đâu.

Tân kêu lên:

– Ô! Tôi lại nghĩ rằng còn trái lại nữa là khác. Thúy hãy nhớ rằng tất cả những gì mình làm ở học đường đều chỉ là để sửa soạn. Hãy biết giới hạn sự suy luận của mình trong mức ấy đừng đi ra ngoài, nó sẽ không có lợi gì cho Thúy mà cũng mất cả ý nghĩa cao đẹp của danh từ học đường. Thúy hãy cố gắng để cho tờ báo ra mắt được dồi dào, linh động. Nó sẽ chứng tỏ là Thúy đã hoàn tất nhiệm vụ của mình trong thế giới học đường. Đi học mà không hoàn tất nhiệm vụ của học trò thì Thúy cắp sách đến trường để làm gì??

Thúy bật lên cười:

70 | Nhật Tiến

– Quái nhỉ, anh có cái tài nói xuôi cũng được mà nói ngược cũng êm tai. Anh xoay trở ý thích của Thúy như xoay một cái chong chóng. Nếu thế thì Thúy lại thấy có hứng làm báo rồi!

Tân vui vẻ:

– Vậy thì Thúy đem giấy bút ra đây. Chúng mình sẽ cùng góp ý cho tờ báo.

Thúy vui mừng xô ghế đứng dậy. Nàng nhảy chân sáo vào phòng khuôn ra đủ các dụng cụ giấy, bút, thuốc vẽ và tranh ảnh màu. Tối hôm ấy Tân ở lại làm việc với Thúy mãi đến gần mười một giờ khuya mới trở về.

CHƯƠNG 3

Khi Tân về đến nhà thì trời đã khuya. Bầu trời oi ả lửa thừa sao. Xóm Chuồng Ngựa đã vắng bóng người. Mùi rác bốc lên tanh tưởi. Con đường đã tối lại thêm nhiều mô đất gồ ghề khiến Tân chúi xuống, vấp ngã mấy lần. Tiếng giày của Tân dội lên trong lòng ngõ vắng. Một vài con chó hực lên sủa làm mấy đứa trẻ giật mình khóc lạng. Qua kẽ vách, có tiếng võng đưa kéo kẹt xen lẫn với tiếng ru ời ời kéo dài.

Ở cửa nhà, bà cháu cái Sớm đang nằm ôm nhau ngủ trên một cái chõng kê ngoài đầu hiên. Tân đánh một que diêm lên soi rồi lom khom bước vào. Bây giờ chàng mới nhớ ra là mình chưa có một cây đèn hay mẫu nến. Trong bóng

tối, chàng âm thầm thay quần áo rồi đặt lưng lên phản. Điều thuốc trên môi Tân cháy thành một cái đốm đỏ lử. Hình ảnh, giọng nói và tiếng cười của Thúy còn như văng vẳng bao quanh. Bất giác chàng thấy lòng dâng lên một niềm vui ngây ngất.

Phía đằng sau vách, Cúc đi đâu một lát mới trở về. Nàng châm ngọn đèn trên mặt tủ rồi đi rửa ráy lịch kịch. Ánh sáng lọt qua khe ván làm căn buồng của Tân sáng lên hơn một chút. Tân nói:

– Cô Cúc có đèn cây cho tôi xin một mẫu nào.

Cúc nói vọng sang:

– Có, nhưng tội vạ gì. Bên đó có một cây đèn dầu ở ngay mé đầu giường đó. Cúi xuống một chút.

Tân vội nhóm dậy lửa tay xuống gậm giường. Chàng chạm phải một lớp mạng nhện phủ đầy

lên một cái ống thông phong mẽ. Cúi thấp hơn chút nữa, chàng moi được ra ngoài một cây đèn cũ, bụi phủ kín làm dính nhếch nháp lên cả bàn tay. Giơ cây đèn lên cao rồi lắc mạnh, Tân nghe thấy tiếng dầu chạy lóc xóc ở bên trong. Chàng mỉm cười:

– Tài thật. Thế mà tôi không hay.

Cúc đáp:

– Tài cái gì. Tôi qua bên hoài mà!

Tân không đáp, lúi húi đánh một que diêm rồi tiếp sang cái bắc nhỏ. Ánh sáng vụt bùng lên làm Tân hơi chói mắt. Chàng giơ cây đèn lên cao tìm một chỗ để. Cúc nói vọng sang:

– Coi chừng lửa bốc lên vách đó cha. Xóm này cháy ba bốn bận về cái tội bất cẩn rồi đó.

Tân liếc nhìn chỗ đặt ngọn đèn, thấy yên dạ mới leo lại đầu giường lấy ra một sấp giấy trắng. Chàng có cảm giác như mình sẽ viết được nhiều

74 | Nhật Tiến

trong đêm nay. Hình ảnh của Thúy hồi tối làm Tân phấn khởi, nhiều cảm hứng. Nhưng khi chàng vừa đặt bút xuống thì đã lại có tiếng Cúc thì thảo từ bên vách gọi qua:

– Bộ anh học trò hả?

Tân nhún vai:

– Trò choẹt cái con khỉ. Thi rớt hoài, chán học rồi.

– Lấy em đi, em nuôi!

– Thiệt không?

– Thiệt chứ sao không! Tổ cha đứa nào nói dối. Nhưng tới chừng thi đỗ đốc-tựa thì đừng có quên em, nghe anh. Chịu hôn?

– Chịu!

– Vậy qua bên đây với em. Vợ chồng rồi mà. Coi mình dễ thương quá đi.

Nói rồi Cúc lịch kịch mở cái nắp gỗ, thò đầu nhìn sang. Khuôn mặt của nàng lộ rõ dưới ánh sáng vàng vọt. Mái tóc xoăn, cộc. Vầng trán ngắn, hẹp. Cặp mắt viền to và sâu. Hai bên má bị phấn. Cặp môi đỏ mọng, màu đỏ nhìn nhức mắt. Khi nàng cười, hai hàm răng trắng bóng phô ra, lấp lánh điểm một hai chiếc có bít vàng. Nàng nhìn Tân một lát rồi nói:

– Ngày trước lão Vỉnh ở đây. Giả có tài coi chỉ tay và chữ ký. Giả cũng biết cả bói bài. Giả bói bài hay ghê đi.

Tân hỏi:

– Lão ở đây một mình sao?

– Một mình chớ mấy mình! Tôi có nghe giả nói đến vợ con gì đâu. Lâu lâu tôi qua bên với giả một lần. Trời! Cái thằng già...

– Không biết bây giờ lão đâu nhỉ? Sao cô dám đoán ầu là lão đã chết rồi?

– Chết ngắc rồi cà. Bữa đó giả nhậu say rồi trở về bị trúng gió. Tới đêm giả la làng lên khiến tui tôi điên hồn. Tới chùng xe được giả vô nhà thương thí thì đã thở hắt ra rồi. Sau đó giả chết chớ gì.

– Ủa, vậy không ai ở lại coi chùng lão sao?

– Ai hơi đâu! Đem được giả vô trông, bác sĩ ký nhận rồi là bà Hườn hối chạy về thiếu nước hực hơi. Bả chỉ lo giả chết ngỏm trên tay tui này thì nhà nước nghi có án mạng, bắt vô tù cả lũ. Eo ôi, nhắc đến giả tôi thấy ớn quá đi rồi nè!

Bỗng một con chuột chạy vụt qua nghe đánh soạt làm Cúc rú lên thất thanh. Nàng tông mạnh tấm gỗ và nhảy bổ sang bên mé giường của Tân. Tiếng hét của nàng làm gã thầy bói đang ngủ vụt tỉnh dậy. Gã nhón nhắc hỏi:

– Cái gì thế? Cái gì thế? Cô Cúc??

Cúc hỗn hên:

– Có cái gì đâu... Tôi tưởng lão Vịnh hiện về ấy chứ...

Nhón văng tục một tràng rồi cúi kính:

– Gớm khiếp! Mồm gì mà như mồm cá ngão, làm người ta tưởng là cháy nhà rồi chứ. Một đêm cô làm thế hai ba lần thì tôi đến ới tìm ra đằng mồm mà chết.

Cúc cãi lại:

– Nhưng người ta sợ...

Nhón cười khẩy:

– Sợ à? Cô mà có sợ bố ông Thiên thôi! Cái ngữ ấy chả nhát ma ai thì thôi chứ ma nào nhát được nhà cô.

– Này, thôi cha nội, đừng nhiều chuyện. Còn nói nữa tôi la sáng đêm cho coi.

Gã thầy bói không đáp, xoay mình trên lát nứa sột soạt, miệng lầu bầu chửi. Một lát gã cất tiếng ngáy o o như kéo gỗ. Ở bên này Tân không nín được cười khi thấy một nửa người của Cúc đã nhào được sang, còn ở mé bên kia, mắc kẹt lại hai cái đùi to như hai tĩn nước mắt.

Cúc nhìn Tân la lên:

– Bợ giùm tôi chút. Sướng lắm sao mà cười hoài.

Tân nhích lại gần, giơ tay cho Cúc nín lấy. Nàng cố nhào thêm một quãng nữa thì ngồi nhồm được dậy. Hàng cúc áo của nàng sổ tung để lộ một làn da căng nứt và bộ ngực đầy đặn như hai cái bình sứ. Thấy Tân nhìn chăm chú, Cúc khẽ nghiêng mình gài lại nút áo rồi tựa lưng vào vách gỗ ngồi thở hỗn hển. Tân với bao thuốc lấy ra một điều rồi ném về phía nàng. Hai người nhả khói xanh um che mờ cả ánh sáng leo lét của ngọn đèn trên vách. Cúc nói:

– Thất nghiệp mà còn học đòi hút thuốc. Bộ còn lăm tiền để dành hả?

Tân mỉm cười:

– Lăm tiền thì đã chả chui vào đây. Người ta ra ở buyn–đinh rồi kìa.

– Hú! Bộ tưởng người ta dòm ngó sao mà đã phải chối bai bãi vậy. Con Cúc này chớ chẳng phải ai đâu.

– Ủ, thế thì nói khác đi vậy. Tôi còn có cả triệu gửi nhà băng đấy...

Cúc hú lên một tiếng:

– Xì! Bộ vó đó mà có chừng vài trăm thôi, con Cúc này cũng cứ đi bằng đầu.

– Vậy giàu không chịu, nghèo không chịu, cô muốn tôi nói sao bây giờ.

– Sao thì mặc anh chớ. Ăn thua gì tới tui!

– Kìa! Sao bảo là vợ chồng rồi. Bộ vợ chồng không ăn thua gì hết sao?

Cúc mỉm cười nhìn Tân, ánh mắt đầy vẻ thương hại. Một lát, nàng nói:

– Coi bộ anh chưa biết vợ chồng là cái gì thiệt. Nè! Coi vợ chồng con nhà Quới đó. Tụi nó ăn thua nhau lắm chứ. Mà điều ăn thua bằng thùng tôn, then cửa và đòn gánh kìa.

Tân cười hì hì:

– Cái đó là sự thường mà!

Cúc trợn mắt:

– Mẹ ơi! Cái đó mà anh cho là sự thường hả? Anh chủ trương đánh vợ học máu mồm hả? Ui, coi bộ mặt có đôi ba chữ nghĩa mà thật không dè...

– Vậy chứ bộ cứ có chữ vào rồi là không biết cái gậy là cái gì đó chắc. Bộ rồi cứ nằm thượt ra đấy cho vợ nó ăn hiếp hả?

Cúc sồ sồ lên:

– Ai ăn hiếp ai? Mà rồi tại ai kia chứ? Tại con vợ hay thằng chồng? Thằng chồng mà không ăn hiếp nó, không lên cơn xỉn chẳng biết trời trăng gì nữa rồi lớn lối chửi càn, nói bậy thì nó đâu có làm chi. Đàn bà chân yếu tay mềm mà.

Tân cười:

– Chà! Quả là phái yếu thật. Cái bắp tay của cô bằng này, cô chỉ gạt một cái là anh chồng ngã lăn ra chết tốt.

Cúc bật cười:

– Thì cũng có lúc phải tự vệ chứ. Anh đánh tui mười cái tui cũng trả lại anh hai, ba cái chứ. Nhưng mà khi không thì con Cúc này không có đánh chồng đâu, đó nhen. Cúc này chiều chồng lắm mà.

– Thiệt không?

– Thiệt chớ! Con Cúc này có nói dối ai bao giờ. Đối với tui, tui chờ đợi tới bao giờ có người thương tui thiệt là thương. Mà thương tui một, tui thương lại mười. Chà! Vợ chồng như vậy thì có bao giờ lại ăn thua đủ với nhau bằng tay chân. Nói thiệt cho anh hay, cũng vì lẽ ấy mà tui chưa thềm lấy chồng đó.

Tân bịa:

– Sao nghe nói là cô có một đời chồng rồi.

– Đứa nào mà thối mồm vậy? Anh nghe ai nói?

Tân cười xòa:

– Chả nghe ai hết. Nói chơi vậy thôi.

Cúc không đáp bò nhoài lên cái giá để đồ, lôi chiếc túi vải của Tân xuống, rồi hỏi:

– Có cái gì trong này đây?

– Chẳng có cái gì hết. Giấy lộn!

Cúc táy máy định mở ra coi thì Tần giữ tay nàng lại và bảo:

– Cúc có nghe thấy tiếng hàng cháo gà không nhỉ. Bây giờ mà có cháo ăn thì phải biết.

Cúc vỗ tay:

– Hoan nghinh anh đó! Để tui dẫn anh đi, ngay gần đây thôi.

Tần gật đầu:

– Đồng ý. Nhưng mỗi đứa một bát thôi đó nghe.

– Lo gì. Có bao nhiêu cứ xài cho hết đi. Hết em nuôi mà.

Nói rồi Cúc cười rúc rích. Hai hàm răng lấp lánh dưới ánh đèn leo lét. Tần thấy Cúc có nhiều vẻ dễ thương hơn là chàng đã tưởng.

Bản tính của Cúc chất phác, hồn nhiên. Chính sự thô lỗ, tục tĩu của bọn đàn ông tìm đến với nàng đã khiến cho nàng phải tạo cho mình một cái vỏ tự vệ cứng nhắc, chanh chua và cục cằn. Một khi Cúc đã tìm thấy sự thân thiết, cởi mở hơn thì nàng sẽ dành cho kẻ gần gũi nhiều sự lý thú, bất ngờ ở cái tính bộp chộp, thẳng thừng, gặp đâu nói đó của nàng.

Cúc dẫn Tân đi ăn ở hàng mụ Quảng, một cái quán lụp xụp dựng lên gần cái giếng, trên một khoảng đất rộng được bao quanh bởi những ngõ ngách tối tăm và đầy vẻ bí hiểm. Tại đây, khung cảnh hoạt động hầu như không bao giờ chấm dứt. Tiếng người xô đẩy xen lẫn với tiếng thùng va chạm nhau loảng xoảng ở bên miệng giếng làm não nhiệt hẳn bầu không khí tĩnh mịch trong đêm khuya. Trên những chiếc ghế gỗ kê ngổn ngang ở ngoài sân đất có đủ các loại người ngồi ăn uống, trò chuyện. Nào phụ xích lô, người hát dạo, nào thợ mộc, thợ nề, ma cô và cả gái điếm. Dưới ánh đèn măng sông sáng rực rỡ, bóng dáng những chiếc áo bà ba bằng ni

lông xanh đỏ đủ màu nổi bật lên giữa các tấm thân trần trụi, đen đũi và nhẵn bóng của cánh đàn ông. Tuy vậy, nhìn những bộ mặt trát phấn son dày tùm tụp, những cặp mắt tô cho rõ đen và rõ sâu của các cô gái, xen lẫn với những khuôn mặt cháy nắng, kham khổ, lam lũ của bọn phu phen, thợ thuyền, Tân cảm thấy như có một sự hòa hợp đặc biệt biến khung cảnh trước mắt thành một bức tranh vô cùng linh động và sôi nổi của một tầng lớp riêng biệt.

Khi Tân và Cúc đi tới thì tất cả đều ngẩng đầu lên. Một cô hỏi:

– Ai vậy Cúc?

Cúc đáp gọn:

– Chồng tao đó.

– Thiệt không anh Ba?

Tân cười, nói đùa:

– Thiệt chứ sao không!

Một cô cười ré lên:

– Lầm rồi anh ơi! Lấy em mới xứng nè!

Cả bọn cười rộ lên khiến Tân muốn đỏ mặt. Nhưng sự cởi mở của cô ta lại làm cho Tân cảm thấy dễ chịu trước đủ những cặp mắt xoi mói của mọi người chung quanh. Cúc gọi hai tô cháo gà. Hai người húp sì sụp. Cúc hỏi:

– Sao bẽn lẽn như cô dâu vậy anh?

Tân nhìn Cúc trù mẩn. Trong ánh mắt nàng, Tân thấy hiện rõ vẻ sẵn sàng và thương mến. Lần đầu tiên, Tân thấy mình thương hại Cúc hơn là những ý nghĩ dửng dưng, đùa cợt như mọi lần tiếp xúc với các cô gái cùng lứa. Cúc ăn thật nhanh. Khi tô cháo của Tân hãy còn đến quá nửa thì Cúc đã lia cái bát sạch bóng lên mặt bàn. Tân nói:

– Làm một tô nữa đi.

Cúc vỗ lên bụng lộp bộp rồi đáp:

– No rồi. Để tiền mua thuốc hút còn có lý hơn.

Tân gọi một gói thuốc lá và bóc cho Cúc một điếu. Cúc bô bô:

– Lấy chồng sướng thiệt, tụi bây nhìn coi!

Một cô ở xa nói vọng lại:

– Được ba bảy hăm mốt ngày không, tụi bay?

Cúc trừng mắt:

– Được chứ sao không! Người ta ăn ở với nhau còn tới răng long, đầu bạc kia nè!

– Mấy tin tao đi, Cúc! Lấy chồng mà khỏi bị cẳng tay với chầy vô thì con này đã lấy tới cả mười chồng rồi.

Cúc kéo tay Tân đứng dậy, nhưng mắt vẫn nhìn về phía bạn. Nàng dẫu mồm:

– Chồng mày hả? Cái thứ nhát nhạnh ở gậm cầu, xó chợ mà cũng học đòi lấy làm chồng. Thế thì nó có đánh cho phù mả ra cũng đừng có kêu oan.

Cái chanh chua của Cúc làm cô gái kia không đáp lại được, chỉ phun nước bọt phì phì. Hai người lảng lạng bước qua những chiếc ghế để ngổn ngang. Một gã nghe chừng đã say xỉn, ôm ngang bấp đùi Cúc, cất giọng lè nhè:

– Lấy chồng rồi, bộ không cho ai uống rượu hết sao cô Cúc?

Cúc phát thật đau lên cái lưng nhể nhại mồ hôi của gã rồi hỏi:

– Mấy xị rồi mà còn đòi? Hơi rượu gì mà thấy ghê!

Rồi chẳng cần nghe tiếng của gã kẻ nhè đáp lại câu gì đó, Cúc kéo tay Tân trở về lối cũ. Ánh sáng chói lọi của ngọn đèn măng sông cứ xa dần rồi mất hẳn trong ngõ vắng.

Lúc đến cửa nhà, Cúc ôm đầu Tần vào ngực mình. Bàn tay của nàng sờ soạng lên cổ và lưng chàng. Tần nói:

– Khuya rồi! Chúc cô ngủ ngon nhé.

Cúc ngơ ngác:

– Không cho em vô với sao?

Tần gỡ tay nàng ra và đáp:

– Ngày mai phải đi sớm. Chuyện trò lai rai thì cả đêm cũng chả hết chuyện.

Nói rồi chàng đẩy cửa, lúi vào bóng tối. Tần thấy Cúc đứng tần ngần một lát rồi bước đi. Bóng dáng to lớn của nàng cắt nét trong khoảng tối mờ đục. Mùi thơm hăng hắc của phấn son trên người nàng còn vương lại thoang thoảng. Tần bỗng có cảm giác mệt nhoài như sau thời gian chịu đựng một điều gì quá sức mình.

Gọi lại trí nhớ, Tân thấy sợ hãi tất cả mọi tiếng cười thô tục của đám đông, tiếng bát đũa và thùng tôn vachạm loảng xoảng và sợ cả đến luồng ánh sáng chói rọi lên những khuôn mặt phấn son hay cháy nắng. Lần đầu tiên Tân nhận thấy mình đã lạc lõng giữa cái khung cảnh hỗn độn, ồn ào ghê gớm này, trái hẳn với những ảo tưởng lúc chàng cầm bút ngồi trước trang giấy trắng. Đó là cái ảo tưởng hòa hợp được với nếp sống xô bồ hùng hực sức sống của cả một tầng lớp nghèo khó trước mặt. Sự hòa hợp không dễ dàng như trong ý nghĩ. Bởi vì Tân chỉ là kẻ đứng bên ngoài muốn tham dự vào cuộc sống của họ chứ không phải chàng sinh ra, lớn lên và chịu tất cả mọi nỗi đau đớn ê chề phát sinh từ chính cuộc sống lầm than, khổ nhục của họ. Như thế, đoạn đường mà Tân muốn đi đã chẳng vượt qua được giai đoạn khởi hành. Sự thực trước mặt như một *vách đá cheo leo* mà chàng khó có thể vượt qua. Điều đó khiến Tân càng cảm thấy mình trở nên cô đơn và ray rức...

CHƯƠNG 4

Buổi sáng hôm sau, Tân thức dậy muộn, nhìn đồng hồ đã hơn chín giờ. Ánh nắng le lói xuyên qua mái lá, lọt vào căn buồng chiếu sáng một khoảng vách. Mọi người chung quanh đã đi hết cả. Bốn bề yên lặng, Tân chỉ còn nghe thấy tiếng còi xe và tiếng động cơ nổ ở phía xa vọng lại. Tân nhồm dậy vươn vai và ngáp thật dài. Bây giờ chàng mới nhận thức được rõ rệt về chỗ ở mới mẻ của mình. Phía đằng trước là sân đất. Phía đằng sau là căn buồng của Cúc. Cô gái có cuộc sống ngoại hạng, khó có thể tìm hiểu được ước vọng thầm kín trong tâm tư của nàng. Nhưng dầu sao Cúc cũng có nhiều điểm dễ thương hơn là cái bề ngoài chanh chua, sẵn sàng gây gổ với bất cứ người nào đến gần nàng. Tân nghĩ rằng nếu sự rời bỏ căn nhà trên phố

để đi tìm một nơi làm giàu cho kinh nghiệm sống của mình, thì đây là một chỗ dừng chân lý tưởng. Điều này khiến Tân tự hài lòng và bật dậy, ra chum nước tắm rửa.

Lúc xong xuôi, Tân bỗng có ý nghĩ đến thăm thầy cũ của mình. Đã lâu lắm, Tân chưa ghé lại đằng ấy, mặc dầu những năm về sau này, ông Chính đã đối với chàng thân thiết như một đôi bạn vong niên hơn là giữ nề nếp thầy trò như hồi còn ở Hà Nội.

Ông Chính đã bàn luận với Tân rất nhiều vấn đề liên quan đến cuộc sống. Nhất là mỗi khi Tân tỏ ra thất vọng hay buồn chán thì ông khuyến nhủ Tân với tất cả lòng thành của một người đi trước nhưng vẫn hướng về lớp trẻ. Ông nói:

– Ở tuổi các anh không nên có những tư tưởng ruồng rẫy và hằn học. Bởi vì trước mặt các anh là một con đường dài mà dầu muốn dầu không, các anh cũng phải đi qua. Hơn thế nữa, việc làm của các anh không phải chỉ có

các anh trách nhiệm lấy riêng mình mà nó còn ảnh hưởng đến cả thế hệ đi sau. Nói như thế có nghĩa là tôi đặt tin tưởng ở thế hệ các anh bây giờ, hơn là vào thế hệ của chúng tôi ngày trước. Đứng ở ngưỡng cửa tuổi già, nhìn lại quãng đường mình đã đi qua, tôi thấy rõ thế hệ chúng tôi là những kẻ thất bại! Hồi còn trẻ, chúng tôi không có được cái sâu sắc như của các anh bây giờ. Trong giai đoạn va chạm giữa cái cũ và cái mới hồi tiền chiến, chúng tôi như những kẻ ở trong bóng tối vừa bước ra ngoài ánh sáng. Mắt mũi đang còn hoa lên thì lại liên tiếp xảy ra biết bao nhiêu là sự kiện lịch sử, biết bao nhiêu là lớp lang chính trị thay đổi, bao nhiêu sự thật phũ phàng, chua cay phơi bày. Rồi mỗi khi một cái mặt nạ rơi xuống, một ván bài lật tẩy lên, chúng tôi lại trơ mắt ngỡ ngàng như thể lại vừa bị thua một ván bài thâu cáy. Cứ như thế, tất cả đã làm chúng tôi quay cuồng, quăng quật như mình đang ở ngay trong một cơn lốc lớn. Cho đến khi mình ý thức được vị trí của mình, tạo được sự vững vàng cho lẽ lối suy luận, biết dè dặt đắn đo trước những chiêu bài giả dối, thì

tiếc thay, tuổi già đã xộc tới kể bên. Còn làm gì được nữa! Nhưng các anh thì khác! Các anh tuy sống ít, mà lại có cơ hội hiểu được nhiều. Đó là kinh nghiệm phũ phàng của những người đi trước như chúng tôi để lại. Nói mẽ lắm thì chúng tôi cũng chỉ đóng góp được cho thế hệ các anh những kinh nghiệm ấy mà thôi. Cho nên đừng ví chúng tôi ngày xưa với các anh bây giờ. Các anh phải làm khác, phải sống khác, phải suy nghĩ kiểu khác, phải tự làm chủ chính mình mà đừng như những con ngựa đã bị bịt mắt chỉ biết ngoan ngoãn đi theo con đường mà người khác đã sẵn sàng vạch ra cho.

Tân nhìn ông lòng bùi ngùi, xúc động. Chàng cảm thông được với nỗi lòng ê chề, thấm thía của ông khi nghe ông thổ lộ tất cả nỗi niềm tâm sự. Cuối cùng chàng nói:

– Thưa thầy, chúng con chỉ tiếc rằng được nghe những lời nói như lời của thầy thì ít, mà phải trông vào những gương xấu thì nhiều. Ở thời đại này người lớn nêu quá nhiều gương

xấu, thậm chí nhiều khi họ còn gián tiếp tiếp tay cho lớp trẻ hành động xấu nữa. Chính điều đó đã khiến chúng con trở nên ích kỷ, bạc nhược, chán chường và không còn thấy tin tưởng ở một điều gì nữa.

Nghe Tân nói, ông Chính chớp mau cặp mắt và buông một tiếng thở dài. Khuôn mặt của ông mới chợt rạng rỡ sau một phút say sưa, bây giờ lại trở nên lạnh nhạt, hững hờ và đâu đó thoáng trên làn da nhăn nhúm.

Tân tìm thấy cả những nét già nua, đầy vẻ chịu đựng.

Tân theo học ông Chính trong mấy năm liền từ hồi còn ở Hà Nội. Ngày xưa, ông là một ông thầy đầy phong độ, dáng vẻ hào hoa, là một trong những hình ảnh mà lũ học trò chúng tôi mong mỗi sau này mình cũng sẽ được như thế. Bây giờ thì ông đã hết thời, lại còn mang thêm bệnh lao với hai lá phổi đã đến thời kỳ mục ruỗng.

Ông có hai người con. Người con gái lớn đã theo chồng làm quân nhân đóng ở Ban Mê Thuột. Người con trai thì chưa lập gia đình, đang theo học trường sĩ quan Thủ Đức. Mọi việc chi tiêu trong nhà, ông đều trông cậy vào cái cửa hiệu tạp hóa nhỏ nhoi của bà vợ.

Hình ảnh một giáo sư hăng hái, tận tụy nổi tiếng một thời hồi mười mấy năm về trước nay không còn nữa. Bây giờ, trước mắt Tân, phong độ ngày xưa của ông như không còn lại gì. Người ông gầy sòm, nước da xanh bủng, mái tóc bạc trắng, khuôn mặt vều vào hốc hác với đôi mắt lơ lơ vẫn đục. Ngày xưa ông giảng giải những điều nghĩa lý nghe thật là sôi nổi và hấp dẫn. Đối với Tân, hồi ấy chàng cho rằng mỗi lời nói của ông là một bí quyết chắc nịch, đủ thẩm quyền để có thể khiến cho người ta đạt được thành công dễ dàng trong cuộc đời. Chàng ước ao rằng chỉ cần theo kịp được một phần nhỏ trong những điều đó thì cuộc sống cũng đủ mãn nguyện lắm rồi.

Đến hồi di cư, bằng đi vài năm, khi Tần gặp lại thì ông Chính đã bắt đầu húng hắng ho. Tuy vậy ông vẫn cố bám riết vào cái nghề dạy học vốn đã đối xử với ông khá bội bạc. Căn nhà của ông được chia ra làm hai. Nửa trong để ở, nửa ngoài ông gắng gượng vùng vẫy những phút oanh liệt cuối cùng bằng việc hướng dẫn một vài lớp riêng đặc biệt. Nhưng học trò của ông bây giờ chỉ còn lèo tèo năm bảy đứa. Không khí buổi học thật là trống rỗng buồn nản. Giữa tiếng động kỳ cách của những người ở gian bên trong và tiếng động cơ chạy rầm rập của xe cộ bên ngoài, ông gắng gượng nói cho to, gào cho mạnh để cố nhồi nhét những tinh hoa hiểu biết của ông vào đầu lũ trẻ. Nhưng với khung cảnh hỗn độn, ồn ào ấy, văn chương, nghĩa lý cao xa nào có gây được sự hấp dẫn gì đối với lũ học trò đang nhấp nhồm với trăm ngàn điều cám dỗ đầy dẫy ở cuộc sống bên ngoài. Cho nên ông chỉ biết chua xót nhìn những vẻ mặt lơ đãng, hững hờ của lũ đầu xanh rồi thỉnh thoảng lại ôm ngực cất lên từng cơn ho xù xụ khiến mặt ông tái đi, nước da sạm lại, lồng ngực rút

lên, kéo theo cả sức khỏe tàn phai đang còn thoi thóp trong thân hình bệnh hoạn.

Ít lâu sau, gia đình ông biệt tăm. Tân không biết ông đã dọn đi nơi nào. Mãi đến hồi đầu năm, Tân mới gặp lại ông trong một khung cảnh khác. Bây giờ ông còn hom hem hơn trước chứng tỏ bệnh lao đã tới thời kỳ tàn phá. Ông không còn dạy học nữa mà đứng bán hàng trong một cửa hiệu tạp hóa nhỏ bé, nghèo nàn giữa một khu phố nhỏ toàn dân lao động nghèo khó. Tân chết sống đi và chua xót khi nghĩ rằng thầy của Tân đó, con người đang nhẫn nại đứng cân từng lạng đường, rờ rẫm từng quả trứng và chuyên, xẻ, đong, xới từng bát muối, lon gạo, ve dầu hay chai nước mắm. Mỗi lần Tân đến thăm ông, hai thầy trò thủ thỉ trò chuyện ở ngay trong cái khung cảnh chật chội và buồn tẻ ấy. Câu chuyện nhiều khi bị cắt quãng bởi một vài người khách đến mua hàng. Ông đong xới từng lon muối, nhặt nhanh từng củ hành với một vẻ thành thạo. Rồi tiếng kêu của những đồng bạc các loảng xoảng trên quầy càng khiến Tân vừa chua xót vừa cảm

thông nỗi buồn tủi gặm nhấm trong suốt quãng đời tàn tạ của ông.

Hôm nay, khi trở lại gian nhà cũ, Tân thấy cửa hàng nhà ông như đã thêm tiêu tụy đi. Các ngăn tủ trống rỗng, chông chơ phơi bày cái đáy gỗ đóng bằng những mảnh ván thùng vá vúi. Trong những cái thúng, cái sọt chỉ còn lơ thơ năm, bảy quả trứng, mấy củ khoai tây, vài hũ tôm khô hay kiệu muối. Tất cả đều như những dấu hiệu báo rõ sự quần bách tận cùng của gia đình thầy cũ. Lòng Tân se lại. Nhớ đến sự nghiệp lầy lùnh hồi còn trẻ của ông, Tân muốn khóc.

Bà giáo Chính lúc ấy đang ngồi dán tiền rách ở đằng sau cái quầy gỗ. Trông bà cũng gầy sòm hẳn đi, nước da bạc nhược, dùm dỏ, trên đỉnh đầu đã thấy điểm nhiều sợi tóc bạc. Tân cất tiếng chào lễ phép. Bà trông ra, mỉm cười héo hắt:

– À, anh Tân! Mời anh lên chơi. Thầy nằm nghỉ trên gác. Lâu lắm rồi, sao anh không tới thăm thầy?

Tân bối rối:

– Thưa cô... con cũng lúng túng về chuyện làm ăn thành ra...

Nói xong, Tân tự cảm thấy xấu hổ. Bao lâu nay, chàng đã thờ ơ với thầy, không một lời thăm hỏi. Nhiều khi rồi rã, Tân đi lang thang hết phố này đến phố khác để giết thì giờ nhưng ít có lần nào Tân nghĩ đến chuyện tới thăm thầy cũ. Bà giáo nói tiếp:

– Thầy ốm nặng từ gần một tháng nay. Vẫn cứ bệnh ho như vậy thôi, nhưng xem chừng nặng hơn.

Tân hốt hoảng:

– Chết chưa! Thưa cô, liệu thầy con có hề gì không ạ?

Bà giáo Chính buồn rầu:

– Tôi sợ thầy kiệt sức mất. Nhiều khi lên cơn ho, tưởng đến rút đứt ruột.

Tân vội vã xin phép lên gác. Chàng bước lên một cái cầu thang tối như hũ nút làm bằng gỗ ọp ẹp. Căn buồng trên gác xếp được che kín mít bằng một bức màn vải hoa. Đang ở ngoài ánh sáng bước vào chỗ tối, mắt Tân hoa lên. Chàng mò mẫm từng bậc thang dốc tuột và lom khom lách qua cánh cửa khép hờ. Bên trong, dưới ngọn đèn thấp rờn vàng úa, Tân thấy ông giáo Chính nằm im lìm bất động trên một cái giường kê sát vách. Hai bên ống quần xô lệch, để lộ hai cẳng chân khẳng khiu với những đường gân xanh rờn. Tóc ông xõa xuống ngang mặt, đôi mắt nhắm nghiền, hai bên má hóp lại, hơi thở từ miệng phát ra khò khè, yếu đuối. Thỉnh thoảng, trong giấc ngủ chập chờn, ông lại lên một cơn ho. Tiếng ho khan lại, sặc sụa, rút từng nguồn hơi tàn héo khiến hai bàn tay của ông phải ghì chặt lấy lồng ngực. Cạnh đầu giường của ông

có một cái bàn nhỏ, phía trên chứa lũng cùng những chai, lọ bên một nửa quả cam, một hũ đường, một cái ly khô cạn và một cái ống nhổ. Tất cả căn phòng dưỡng bệnh của ông chỉ có thế, nom thật nghèo nàn, tăm tối. Mái ngói ở trên thấp tẹt, nắng buổi trưa hắt xuống đưa hơi nóng hầm hập tỏa ra khắp căn buồng khiến Tân tưởng như sắp bị ngộp lên vì thiếu dưỡng khí để thở.

Chàng tiến lại gần bên ông, giơ tay sờ lên trán. Tân thấy ông đang hầm hập sốt. Chàng nhẹ nhàng sửa lại chăn gối chỗ ông nằm và vuốt những sợi tóc phủ lòa xòa trên mặt ông. Ông không tỉnh dậy. Hai mắt sâu trũng vẫn nhắm nghiền, hơi thở cực kỳ nặng nhọc. Chàng đứng tần ngần một lát nhìn ông rồi rón rén quay xuống. Mồ hôi trên lưng chàng toát ra ướt đầm cả một mảng áo. Tân nói với bà giáo:

– Thưa cô, thầy có vẻ mệt. Con lên mà thầy cũng không biết.

– Thầy nằm như vậy suốt ngày. Nhưng thế còn đỡ. Chứ lúc tỉnh dậy, thầy còn ho nhiều hơn. Tôi sợ....

Chưa nói dứt lời, bà đã đưa khăn tay lên chấm những giọt nước mắt vừa ứa ra trên hai hàng mi. Tân hỏi:

– Thưa cô, anh Hưng vẫn thường về thăm nhà chứ ạ?

– Em nó thì chủ nhật nào cũng được ra. Nhưng chị nó thì khó mà về được. Không lẽ bỏ cả làm ăn trên ấy mà về, biết ông ấy sống chết lúc nào.

Tân thở dài xin phép bà giáo ra về. Chàng hẹn sẽ lại thăm ông luôn luôn. Trong thâm tâm, Tân đã có dự tính đem cầm chiếc đồng hồ, gia sản cuối cùng của chàng để mua quà biếu thầy cũ. Ở hoàn cảnh của Tân lúc ấy, chàng biết làm gì hơn ngoài sự bày tỏ lòng quý trọng, biết ơn và sự thương xót cho căn bệnh của thầy.

Ở nhà ông Chính ra, Tân chạm trán ngay với Vũ, một thằng bạn rất thân từ hồi mới di cư vào. Gã đàn ông nháy chồm từ đằng xa lại và nắm lấy vai Tân rồi rít:

– Tiên sư nhà mày, mới rúc ở cái xó nào ra mà kín tiếng từ mấy tháng nay thế?

Tân mỉm cười nắm lấy bàn tay Vũ lắc thật mạnh. Sự gặp lại Vũ làm Tân thấy quên hết nỗi ưu tư vừa qua. Chàng lay ngay cái vẻ ồn ào, sốt sắng và ngay thẳng của Vũ.

Hồi trước, đã có một thời kỳ Tân sống chung với Vũ. Vũ say mê hội họa, còn Tân thì mơ ước trở thành một nhà văn. Mới đầu, Tân tưởng rằng sự chung sống giữa hai kẻ cùng thiết tha với văn nghệ sẽ làm giàu thêm cho sự sáng tác của hai người. Nhưng ngược lại, trong căn nhà chật chội chứa chất đầy màu sắc của Vũ, Tân đã không nảy thêm được những tư tưởng mới lạ nào. Bản tính của Vũ thì đam mê và ồn ào sôi nổi trong khi Tân lại thích tĩnh lặng và hay trầm ngâm. Cho nên, trong lúc Tân mệt mỏi

chán chường ngồi hút thuốc lá bên cửa sổ hàng giờ thì chỉ có một mình Vũ vừa huýt sáo vừa say mê làm việc.

Vũ yêu hội họa một cách điên cuồng. Căn phòng của hắn, chỗ nào cũng chất đầy khung vải, chổi, bút và thuốc màu. Vũ vẽ liên miên, nhiều khi quên cả ngủ. Có những hôm đã tắt đèn đi nằm rồi, Vũ lại lóp ngóp bò dậy ngồi ngắm hàng giờ tác phẩm vừa mới hoàn thành. Sự hăng hái và cuồng nhiệt của hắn không khác gì cung cách sống của những kẻ khấn hoang đi tìm một vùng đất mới. Nhưng thật ra Vũ cũng chưa tìm được cho mình một chỗ đứng vững chắc trong lãnh vực hội họa. Sau ba bốn năm cầm cọ, kiểm điểm lại Vũ thấy mình mới chỉ tạo được một khuynh hướng dùng màu sắc riêng biệt. Còn nội dung những tác phẩm, Vũ vẫn loay hoay, chưa tự bằng lòng. Tất cả màu sắc mà Vũ ưa chuộng đều sôi nổi và kích động như tính nết sôi nổi và kích động của hắn. Nếu trong đời sống Vũ bất chấp những tiểu tiết, kiểu cách nhỏ nhặt, thì trong tác phẩm, màu sắc của

Vũ cũng bất chấp luật lệ hòa hợp của thiên nhiên. Hình như kể cả con người lẫn sự nghiệp của hắn đều vượt qua cái cảm quan thường lệ của mọi người. Cũng vì thế mà Vũ thì được bạn bè mến chuộng nhưng tác phẩm của Vũ thì ít có ai để ý tới.

Hắn vẫn thường quan niệm là phải sống theo bản năng và vẽ theo trực giác. Trong một giây thoáng qua rất nhanh, mỗi khi bắt gặp được một hình ảnh sáng lòe lên trong ý nghĩ là Vũ không ngần ngại hối hả mang nó lên khung vải. Cho nên càng sống sôi nổi, Vũ càng thấy trực giác làm việc nhiều. Nhưng không phải lần nào Vũ cũng thành công cả. Có khi chỉ với một đề tài mà Vũ đã phải vẽ tới ba, bốn bận để có lần Tân phải chế giễu: “Ngay cả trực giác của cậu nó cũng đêch thềm chơi với cậu thì cậu chơi với ai!”. Nhưng chẳng vì thế mà Vũ phật lòng. Hắn chỉ cau có nhìn ngắm tác phẩm vừa hoàn tất của mình rồi cuối cùng, nếu vẫn không vừa ý thì dùng ngay mũi dao rạch nát cả khung vải rồi ném bút, đi biệt mấy ngày. Khi trở lại, đầu

tóc hăn bùxù, râu ria mọc rậm rạp, quần áo bẩn thỉu xốc xếch như mới chui ra từ một chỗ trụy lạc nào đó. Mỗi lần như thế, Vũ lại tuyên bố:

– Phải làm lại cuộc đời, phải dựng lại sự nghiệp!

Nhưng cuộc đời và sự nghiệp của Vũ cũng chẳng thấy tiến bộ gì hơn. Có một dạo, Vũ chủ trương phải bút con người tầm thường hàng ngày ra khỏi con người nghệ thuật và vì thế, Vũ uống rượu thật say trước khi cầm cọ để quên là mình là “thằng Vũ”. Nhưng rồi lúc đứng trước giá vẽ, Vũ chỉ còn là một cái máy vật vờ, vô ý thức đến không nhận biết được cả cái công dụng của màu này với màu kia, hình thể này với hình thể khác. Thế là Vũ lại vứt cọ, bỏ giá vẽ bỏ đi biệt. Sau lần thất bại ấy, Vũ lại tuyên bố ngược lại:

– Tao “chủ trương” nghệ thuật phải là sự hòa hợp của cả sự tốt lẫn sự xấu. Lý tưởng hóa con người thành tốt đẹp cả thì đi đến chỗ giả tạo, mà đem bôi đen hết giá trị của con người thì

cũng dễ trở thành một cái mốt đi quá đà của thời đại.

Kể ra thì sau những lần thất bại ê chề và bỏ đi biệt tích, cu cậu cũng có vẻ khôn ra. Câu nói của hắn thế mà đã khiến cho Tân phải suy nghĩ rất nhiều. Có thể trong một trăm lần bộp chộp cũng đã có một lần Vũ nhìn thấy rõ cái khuyết điểm của bộ mặt văn nghệ đương thời. Hiện nay bộ mặt ấy mang nhiều dấu vết của sự sa đọa. Nó bôi đen thực tại. Nó hạ thấp phẩm giá của con người. Nó đánh đồng thú tính với nhân tính. Đó phải chăng là một dấu hiệu tìm tòi sự đổi mới của con người trí thức hay chính nó là bộ mặt giả trá của những kẻ đánh lừa độc giả bằng ảo tưởng trí thức của họ. Câu hỏi rất nên dè dặt khi trả lời nếu không muốn nhận lãnh những sự chống đối của một số nhà văn mà tài năng của họ thì vàng, thau lẫn lộn! Tốt hơn hết là Tân thấy nên để cho thời gian định đoạt, bởi vì chỉ có thời gian mới là yếu tố quyết định cho sự lọc đãi những cái giả và cái chân trong lãnh vực xô bồ và phức tạp của người làm văn nghệ thời hậu

chiến. Những kẻ giả mạo, lợi dụng chữ nghĩa sẽ đương nhiên bị đào thải cũng như rác rưởi sẽ mắc mứu trên những ghềnh đá khi dòng sông vẫn lặng lẽ trôi về biển cả.

Sống với Vũ được gần một năm thì Tân kêu chán rồi bỏ đi biệt. Vũ cũng không tìm kiếm vì còn mải mê sửa soạn cho một phòng tranh sắp khai mạc. Trong lúc ấy, Tân cũng chẳng một lần nào trở lại ngó ngang gì đến bạn, mặc dầu chỉ để thăm nhau trong năm, mười phút. Tuy vậy Tân vẫn theo dõi việc làm của bạn trên báo chí: Phòng tranh của Vũ được một vài tờ báo nhắc nhở. Nhưng dù có được nhắc nhở hay không, Tân cũng biết là Vũ chẳng cần quan tâm đến. Bởi vì hồi còn sống chung với nhau, Tân biết Vũ đã thấy rõ trình độ thưởng ngoạn của nhiều người. Vũ thường nói:

– Bạc bẽo và đau khổ nhất là nghề hội họa. Không khí của một phòng triển lãm tranh ở xứ mình nhiều khi lạnh lẽo và độc ác đến độ rùng mình. Người xem thì thừa thốt, thái độ thưởng

ngoạn lại “dã man” đến độ họ chỉ tốn có một cái liếc mắt đã lướt qua ba bốn bức vẽ mà tác giả của nó phải học máu mồm, máu mũi mới hoàn thành. Rồi nhiều khi cũng cóc phải người ta vào phòng tranh để thưởng thức hội họa, mà chỉ vì lý do trời đổ cơn mưa rào. Ôi chao! Lúc đó thì chỗ triển lãm biến thành một cái thùng rác chất chứa đủ loại chuyện trò ra ngoài hản lãnh vực hội họa. Ấy thế mà người vẽ vẫn phải cố gắng làm việc, làm việc để rồi tranh nhau chạy qua cái cầu bạc bẽo ấy.

Vũ nói không sai, bởi vì với những họa sĩ chuyên nghiệp như Vũ, ai chẳng cần triển lãm tranh để bán tác phẩm. Mà sở thích của dân chơi tranh thì nhiều khi thật là kỳ cục. Có bức họa sĩ đánh giá là có giá trị, xứng đáng được nâng niu thì họ lại bỏ qua để chọn một bức khác tầm thường hơn. Cũng có người chạy theo thời đại, đi mua những bức tranh mà chính họ chẳng hiểu tác giả vẽ cái gì! Có lần, một cặp vợ chồng mới cưới tìm đến phòng vẽ của Vũ để mua một bức họa treo trong phòng ngủ. Người chồng là

một lão đứng tuổi với tấm thân phì nộn, núng nính mỡ. Cô vợ trái lại, trẻ măng như chưa quá cái tuổi hai mươi. Sắc đẹp của nàng không hẳn là lộng lẫy, nhưng sánh đôi với ông chồng mang đầy vẻ vật chất, hưởng thụ khiến cả Vũ lẫn Tân đều thấy chướng mắt. Sự chướng mắt này như tăng thêm khi họ biểu diễn những pha nũng nịu và âu yếm sỗ sàng ngay trước mắt cả hai người. Phú, tên người chồng, chỉ một bức tranh đã lồng sẵn trong khung gỗ nói với vợ:

– Anh định lấy bức này. Tường phòng mình quét vôi màu hồng nhạt treo cái bức nền màu nâu đỏ này thì thật là hòa hợp.

Vợ Phú ngấm kỹ rồi nói:

– Tranh trùu tượng đây. Nhưng nó chứa đựng cái gì thế họa sĩ nhỉ?

Vũ giảng giải:

– Dạ, mảng vuông là đoàn tàu trong ga vắng, khoảng vàng là màu áo người yêu, còn cái miếng tam giác nâu nâu này là cái mũ phớt của người khách viễn xứ.

Nàng kéo tay chồng và bảo:

– Chia ly là xui mình ạ. Tuy nó đẹp thật nhưng không nên mua chút nào.

Phú đồng ý ngay với vợ và lại kéo nàng đi lục soát một lượt khắp phòng tranh. Cuối cùng Phú nói:

– Chúng tôi rất tiếc họa sĩ ạ. Tranh của ông bức nào cũng đẹp cả nhưng không có bức nào hợp với hoàn cảnh mới mẻ của chúng tôi cả.

Vũ vội vàng nói:

– Ô! Không sao cả. Chuyện chọn không được tranh là chuyện rất thường xảy ra với đa số người chơi tranh. Nhưng chả lẽ ông bà có lòng đi

tới rồi lại về không. Vậy tôi xin tặng ông bà bức này chắc là hợp lắm.

Nói rồi Vũ đứng dậy lục lọi đồng khung vải cũ của mình, moi ra một bức được gói sẵn trong một lớp giấy báo. Đó là bức tầm thường cả về màu sắc lẫn đề tài, nhưng nó lại có vẻ dễ dàng thưởng thức hơn cả. Quả nhiên thiếu nữ reo ngay lên:

– Ô, thế mà chúng tôi không biết. Bức này thật tuyệt, mới nhìn qua là tôi đã ưng ngay nó rồi.

Phú cũng ghé đầu vào ngắm nghĩa rồi gật gù:

– Tuyệt! Tuyệt!

Vũ mỉm cười:

– Bức vẽ xấu số này bị bỏ quên, mãi tới nay mới gặp được tri kỷ, tôi xin tặng ông bà đây.

Thiếu nữ vụt giấy nẩy lên và xua tay:

– Không khi nào. Không bao giờ. Đời nào chúng tôi dám nhận như thế. Mình nghĩ có phải không?

Phú cũng rối rít theo vợ:

– Chính thế. Chính thế. Dù có cảm tình thế nào với chúng tôi, thì ít ra ông cũng phải tốn tiền mua vải và sơn màu. Huống chi đây lại là bức tranh mà chúng tôi cùng ưa thích.

Vũ đáp:

– Vậy xin ông bà trả cho một giá tượng trưng thế nào cũng được.

Phú móc ví lấy ra hai tờ giấy năm trăm trao cho Vũ. Chàng nhận một cách miễn cưỡng và đưa tiền hai người ra cửa. Lúc họ đi đã khá xa, Vũ mới nói:

– Mày thấy nghệ thuật bán hàng của tao lên tới tuyệt kỹ rồi không! Một bức tranh xếp xó nằm mốc, kẹt dưới gầm giường mà kêu được hẳn một ghim.

Tân ngạc nhiên:

– Kìa! Tao nghĩ là mày thực tâm tặng họ.

Vũ bữu môi:

– Mốc sì! Tao phải nói là tặng thì tụi nó mới đặt ngay thiện cảm vào cái bức vút đi và nổi máu quân tử Tàu lên như thế chứ. Nếu mày treo lên vách, để giá năm bò chưa chắc đã có đứa nào ngó ngang đến.

Nói rồi Vũ ném hai tờ giấy bạc lên mặt bàn, suy nghĩ một giây và nói tiếp:

– Nghĩ cho cùng, mình cũng thật là đồ đều. Nhưng mà những thằng mang tiếng là nghệ sĩ như mình, đôi khi cũng đến phải đều như vậy thôi. Vì nếu không thì đói nhăn răng ra.

Nói rồi Vũ cười một cách vừa gượng gạo, vừa chua chát, trong khi Tân thấy lòng mình đau quặn lại như vừa có ai sát muối trong lòng.

Thân phận con người làm văn nghệ ở cái xứ này nó thâm thê như thế, vậy sao?

CHƯƠNG 5

Tối hôm ấy, Tân đi la cà với Vũ đến khuya và định ngủ lại nhà Vũ. Lúc hai người trở về thì ngõ hẻm đã yên tĩnh như tờ. Dưới ánh đèn đường vàng vọt, bóng hai người soi lạng lẽ trên lối đi lồi lõm, khúc khuỷu. Chìa khóa cửa phòng, Vũ thường vẫn giấu dưới đáy chậu hoa sứ mẻ đặt ở đầu hiên nhà. Hắn nói:

– Cậu đi rồi thì đến lượt Bích. Bích vẫn thường hay lại đây làm cơm ăn chung với tớ. “Elle” có những sở thích thật là kỳ cục. Chém thiên hạ trong những bữa được mời đi ăn tiệm một cách rất hoang phí, nhưng khi ở lại đây thì lại chỉ thích ăn cà pháo với rau muống luộc.

Nói rồi Vũ cười và tiếp theo:

– Mà mình cũng chỉ có cà với rau luộc để thù tiếp người yêu mà thôi.

Lúc Vũ bật ngọn đèn trong phòng lên, Tân thấy khung cảnh vẫn như ngày xưa không có gì đổi khác. Trên vách gỗ la liệt những bức vẽ chưa lồng vào khuôn. Đồ đạc được dẹp hết vào mé sát tường để nhường chỗ cho những hộp màu, giá vẽ, khung vải và những cây cọ vút la liệt dưới mặt đất. Ở giữa nhà, Tân chú ý nhất đến một bức tranh đang vẽ dở dang. Đó là một bức họa bán thân của một thiếu nữ thật đẹp với đôi mắt thông minh, dịu dàng mà Tân có cảm giác phảng phất giống cặp mắt của Thúy. Chàng tiến lại ngắm nghía rồi hỏi:

– Bích đây phải không?

Vũ vừa lúi húi nhóm cái bếp cồn vừa trả lời:

– Ừ! Bức họa kéo dài hơn một tháng mà chưa hoàn thành. Bích thì lại muốn không bao giờ nó được hoàn thành cả...

– Vì sao vậy?

– Vì cô nàng muốn quãng thời gian này kéo dài bất tận. *Elle* cho rằng đây là quãng thời gian elle cảm thấy hạnh phúc nhất.

Ngừng một giây, Vũ tiếp:

– Mỗi lần Bích đến là nàng nói chuyện huyền huyền và đùa như nguy. Thành ra chẳng họa được bao nhiêu.

Tân mỉm cười:

– Anh chị có vẻ hạnh phúc dữ. Có lẽ vì thế mà cậu đâm ra sáng tác chậm đi phải không?

Vũ gật đầu:

– Đúng đấy! Tớ có sẵn nhiều đề tài rất hay mà nhiều khi không dám động bút. Hình ảnh của Bích choán quá nhiều chỗ trong óc của mình mất rồi.

Tân chép miệng:

– Thế là cậu đang bắt đầu chui vào tròng, dù cho là một cái tròng rất êm ái đi nữa.

Vũ vội vàng nói:

– Nhưng cậu đừng có lo. Đó cũng là một cách mình tạm nghỉ sau một thời gian vui đầu vào công việc. Tổ biết tổ lắm mà.

Tân không đáp chỉ nhún vai tỏ ý không tin lời của bạn. Chàng lại mặc áo móc ở túi Vũ ra một điều thuốc lá rồi châm lửa, nằm ngả lên giường nhả khói lơ mơ. Một lát im lặng, chợt Vũ hỏi:

– Còn về phần cậu thì sao?

Tân mỉm cười chua chát:

– Chả sao hết. Mà đừng có hỏi vắn vẹo. Hãy để cho tôi hai chữ bình an. Lúc này là lúc tôi thấy xuống dốc tinh thần nhất. Không thấy tin tưởng gì và cũng chẳng thấy mong mỏi về một cái gì cả.

– Cậu vẫn tới dạy học đằng nhà Thúy đấy chứ?

– Vãn.

– Thế thì quý vị đã tiến bộ đến đâu rồi?

– Chả có quái gì để mà tiến cả.

Vũ kêu lên:

– Thế thì cậu là một thằng ngu! Khổic thằng ngấm nghe cái chân précepteur ngon lành ấy của cậu. Thằng Sơn nó nói, giá phải vào tay nó thì nó đã gọi ông bố của Thúy là pa-pa rồi.

Tân nhíu mày:

– Sơn nào ấy nhỉ?

– Thằng Sơn gàn, trước vẫn đi với con Ngọc ấy. Bây giờ thì em đã lấy chồng và cu cậu thấy cuộc đời này toàn là chuyện phi lý. Càng phi lý hơn nữa là người yêu của cậu lại đi lấy một gã

122 | Nhật Tiến

Phi Luật Tân và cả hai đã cùng tềch về xứ. Đến phút cuối cùng nó mới lờ mờ đi mượn cái bản đồ để xác định cho rõ ràng xem Phi Luật Tân là cái xứ khỉ ho cò gáy nào, nằm ở vùng nào trên thế giới.

Tân rích lên cười:

– Cái thằng cù lần! Thế mà khi nói chuyện, nó cứ mang sách vở ra trích dẫn để hù dọa những thằng nhát vía.

Vừa khi ấy thì cánh cửa bật mở và Bích lộng lẫy bước vào. Vũ nháy bồ ra cửa đón, rồi hai người hôn nhau chí chap ở ngay ngoài ngưỡng cửa. Phải chờ lâu, Tân sốt ruột nói:

– Thôi nào, giới thiệu đi đã chứ.

Vũ mỉm cười quay lại và dẫn Bích đi vào giữa phòng. Bích còn đẹp và duyên dáng hơn là hình họa ở trong tranh. Nước da nàng trắng ngần, hai mắt to và đen láy, cặp môi thoa son đỏ mọng. Nàng bận một chiếc áo dài màu đỏ tía

và đeo trên ngực một sợi dây chuyền gắn những hạt sáng lấp lánh. Vũ nói:

– Xin long trọng giới thiệu với ông bạn vàng, đây là khách yêu tranh của tôi. Chẳng những nàng yêu tranh mà còn yêu luôn cả cái thangka vẽ tranh nữa. Còn đây là thangka bạn văn sĩ gàn dở, quê mùa, lú lẫn. Em đừng có đọc tác phẩm của nó mà mắc bệnh gàn lây.

Bích cười giòn giã:

– Anh đừng tin lời nói của anh Vũ. Tôi xin cải chính ngay là tôi không phải là khách yêu tranh. Ngược lại, tôi còn rất ghét hội họa nữa là khác.

Tân tiếp ngay:

– Thế thì tôi cũng vậy. Tôi không phải là văn sĩ và vì thế tôi không có một tác phẩm nào ra hồn để ra mắt quốc dân đồng bào cả.

Bích nói:

– Vậy thì anh Vũ thật là đoảng. Anh giới thiệu mà hóa ra chẳng giới thiệu gì cả.

Vũ cười:

– Thôi thôi. Các cụ biết nhau từ khuya rồi. Tôi đã kể với Tân về Bích, lại cũng kể với Bích về Tân rất nhiều, mà lại kể toàn sự tốt, che giấu sự xấu cả. Bắt bẻ mãi, tôi lại nói toạc tính xấu của cả hai người ra bây giờ.

Bích vênh váo:

– Em thách anh đấy!

– Bích ấy hả? Bích hay có cái tật này này.

Nói rồi Vũ ghé vào tai Bích nói nhỏ vài câu. Mặt Bích vụt đỏ bừng lên rồi nàng đâm vào lưng Vũ thùm thụp. Vũ vừa tránh vừa hỏi:

– Nào dám thách nữa hay không?

Bích hét lên:

– Thôi đi! Ông mãnh! Em ghét nhất cái tính bậy bạ của anh.

Nói rồi nàng đẩy mạnh Vũ ra và ngồi xuống một cái ghế đối diện với Tân. Nàng hỏi:

– Anh Tân có đói không? Chúng mình có lẽ nên đi ăn một cái gì.

Tân đáp:

– Đói thì không đói, nhưng nếu chị muốn thì chúng tôi xin vâng lời chị.

Bích nói:

– Đi anh Vũ nhé. Em thì em cảm thấy khát khô cổ. Nếu không vội về đây thì em đã đi uống với bọn chúng nó rồi.

Một lát sau, ba người khóa cửa phòng và trở ra phố. Trời về khuya, đường sá vắng ngắt. Thỉnh thoảng mới có một chiếc xe chạy qua, đèn ở đằng sau nhìn đỏ lù. Bích đi giữa hai người.

Tiếng giày của Tần và Vũ nện xuống mặt đường nghe cồm cộp. Bích nói:

– Đi bộ khuya thế này làm em nhớ đến những ngày ở Hà Nội. Hồi đó tối thứ Bảy nào Tuấn cũng mời em và anh Bằng đi xem xi nê vào buổi tối. Anh Bằng là anh ruột của em. Còn anh Tuấn thì vừa đính hôn với em được hơn ba tuần thì phải động viên. Một năm sau anh ấy tử trận ở Việt Trì. Nếu không mắc tang bà nội thì tụi em đã cưới nhau và bây giờ thì em đã trở thành gái góa rồi.

Vũ nói:

– Thật là kinh khủng khi nghĩ rằng xứ mình đã có chiến tranh kéo dài gần hai mươi năm. Nó như một con quái vật khổng lồ nuốt chửng những lứa tuổi thanh niên trong khi họ chẳng biết một tí gì về những sắp đặt ngay trên số phận của mình, kể cả sự chọn lựa. Mà cứ tình trạng này rồi không biết sẽ còn kéo dài đến bao nhiêu lâu nữa.

Tần nói:

– Chính điều đó khiến mình nhiều khi trở nên ngơ ngác hơn bao giờ hết. Lắm lúc mình đánh rất nhiều dấu hỏi về sự an nhàn, nhõn nhõ của mình ở Thủ Đô, trong khi ngoài trận tuyến đã và đang có biết bao nhiêu người gục ngã. Có lúc mình thấy mình là kẻ may mắn, lại có lúc mình như có mặc cảm của một tên hèn nhất, chọn chỗ đứng ngoài cuộc. Nhưng nghĩ cho cùng ra thì, trong cuộc chiến tàn khốc này, tuổi trẻ ở cả hai bên đều bị lợi dụng. Cả hai phía đều trưng ra những mỹ từ để quăng những con tốt vào trận địa dưới sự chỉ huy của những đầu óc chỉ biết nhận chỉ thị ở từ những xứ đầu đầu. Vậy thì cuối cùng, ở chỗ kết thúc của vấn đề, những kẻ còn sống sót sẽ được đánh giá là những kẻ khôn ngoan hay là hèn nhất đây?

Vũ mỉm cười:

– Kẻ khôn ngoan hơn hết là kẻ không suy luận gì cả. Bởi vì chính cậu, dù đúng hay không đúng, cậu cũng không được quyết được định gì

cho chính mình. Đau ở chỗ ấy mà cũng thành thơi ở chỗ ấy. Cứ mặc cho cuộc sống buông trôi, muốn đến đâu thì đến. Nghĩ làm gì cho thêm mệt xác.

Tân đáp:

– Lý luận ấy chỉ chấp nhận được vào những lúc mình cảm thấy mệt mỏi và chán chường nhất. Nhưng mình còn trẻ, nhất là cái tuổi trẻ ấy lại được nung nấu trong cái lò cừ dầu sôi lửa bỏng của tình hình đất nước này.

Vũ cười:

– Thì đấy! Cậu cứ việc hăng hái, xông xáo vào đi. Cái cánh cửa của lò cừ lúc nào chả sẵn sàng rộng mở để đón cậu như đón một con tôm rất anh hùng trên chảo rán.

Bích chợt bật lên cười khanh khách:

– Em thấy cả hai anh cùng là một thứ đại gàn. Trời khuya thơ mộng thế này, tội gì mà lý

luận lảm cẩm những chuyện không đâu. Thà để cho cái tâm của mình lắng xuống rồi quay về với những hình ảnh ngày xưa để sống lại với dĩ vãng còn thú hơn nhiều.

Tân mỉm cười:

– Phải rồi... Chị Bích thế mà khôn. Những kỷ niệm ngày xưa còn tồn tại trong trí nhớ hình như bao giờ cũng thoải mái, êm đềm. Người ta thường nói trẻ thì sống với tương lai, già mới quay về dĩ vãng. Thế mà tại sao lũ chúng mình lại cứ thiết tha quay trở lại với những ngày xưa êm đềm nhỉ? Chẳng lẽ cả lũ đã già nua hết rồi hay sao? Chẳng trách được đã có một tay nhà văn nào đó viết rằng: thế hệ chúng ta bây giờ đều là những tâm hồn già ở trong một thể xác trẻ là đúng.

Vũ đáp:

– Tôi biết có một trường hợp tự tử rất là chua xót và cũng đáng gọi là khôi hài. Một cô rất đẹp đã học qua hai phần tú tài, hiện không yêu ai,

mà cũng chẳng vì thất tình, đời sống cũng không gặp một điều gì bi phẫn. Vậy mà cô ta đi tìm cái chết. Một người bạn thân nhất tiết lộ lại rằng: Nó không còn tìm thấy ý nghĩa của bất cứ một công việc gì đang làm, như vậy nó cho rằng thà chọn lấy cái chết để còn giành được một phần lợi cuối cùng là sự tiếc nuối của mọi người chung quanh. Suy nghĩ như thế thì có kinh không!

Bích phá lên cười:

– Thế thì cô ấy điên rồi! Trên đời này chẳng có ai dại dột đánh đổi cả mạng sống của mình để lấy những tình cảm nhất thời như vậy cả.

Tân nói:

– Phải ghi nhận rằng đó là một hiện tượng kỳ quặc trong rất nhiều hiện tượng kỳ quặc khác đang xảy ra đầy dẫy của cái thời buổi bây giờ. Nhưng chưa chắc là họ đã điên khùng đâu. Họ chỉ cảm thấy bất lực trong đời sống khi mà con người không thể tự định đoạt được lấy chính số phận của mình. Tương lai đang phơi phơi với

đầy những toan tính rục rĩ, thì dùng một cái bị đẩy ra mặt trận để nhắm bắn thẳng bộ đội bên kia, mà cái số phận của nó cũng chẳng khác gì mình, giống như những con cua bị ném vào một rọ để hùng hổ xông vào đâm chém đồng bọn. Sao mà cái số phận của cả cái dân tộc mình nó đen đúa đến như vậy nhỉ. Nhiều lúc tôi tự hỏi, rồi các lớp đàn em của mình, rồi lớp sau nữa sẽ ra sao nhỉ khi cuộc chiến này cứ kéo dài vì những động cơ thúc đẩy ở tận đâu đâu.

Vũ ngắt:

– Quân mình tiến ra mặt trận là để tự vệ trước bọn xâm lăng miền Bắc. Mình có chính nghĩa chứ!

– Nhưng đám bộ đội khi tiến vào miền Nam, họ cũng tự cho mình là có chính nghĩa khi đem xả thân mình để chống quân Mỹ xâm lược. Không lợi dụng chiêu bài chống xâm lược thì làm sao nhóm lãnh đạo miền Bắc động viên được tầng tầng lớp lớp thanh niên nam nữ tiến vào miền Nam.

Bích chen vào:

– Thế thì chỉ có chết hết cả hai bên!

Tân thở dài:

– Đó là thảm kịch. Đó là đại họa cho cả dân chúng ở cả hai miền nếu khí giới ngoại viện cứ tiếp tục đổ vào cái xứ sở này như một cái kho không đáy. Cho đến lúc mấy thằng lãnh tụ mắt xanh, mắt vàng trên thế giới gặp nhau ở đâu đó vừa bắt tay vừa uống rượu và xì xồ với nhau: Thôi chúng mình huê! Bao giờ tới lúc đó thì chưa biết, nhưng nó sẽ phải xảy ra.

Bích thở dài:

– Lúc đó ra sao thì Bích không biết, nhưng ngay bây giờ thì Bích thấy đói rồi. Chúng mình đã đi xa con đường đến hiệu ăn rồi. Em kêu taxi nhé.

Một lát sau, ba người vào một quán hàng lộ thiên ở trong Chợ Lớn. Trời trong mát. Gió

hơi lành lạnh lùa trên những khóm lá. Đêm về khuya, khách hàng chỉ còn lác đác. Vài cặp ngồi thủ thủ ở những bàn kê trong góc tối. Một người bồi bàn chuyển những chồng bát bẩn từ ngoài vào trong nhà bằng những cái sọt lớn. Một đứa trẻ lê cái chổi quẹt lùa những đồng rác bẩn ra vệ đường. Ở phía xa lắm, tiếng súng trận âm ì vọng về từng quăng, từng quăng đều đặn.

Bích ngồi đối diện với Tân. Khuôn mặt nàng quay về phía đèn sáng. Bây giờ Tân mới có dịp nhìn kỹ vẻ đẹp lồ lộ của nàng với đôi má bầu bĩnh, cặp môi ướt mọng lúc nào cũng như muốn nhếch lên một nụ cười hồn nhiên và tinh nghịch. Đôi mắt nàng long lanh sáng dưới vầng trán phẳng. Tân nhớ đến đôi mắt của Thúy và giọng nói trong trẻo của nàng. Chàng tự nhủ “Mình yêu Thúy thật rồi. Nhưng thật là viễn vông hết chỗ nói”. Bất giác, Tân đập mạnh cái ly xuống mặt bàn, cau mặt lại để những ý nghĩ ấy khỏi dẫn dắt tình cảm của mình đi quá xa. Bích hỏi:

– Anh Tân làm sao thế?

Tân mỉm cười ngượng ngịu. Chàng định tìm một câu đáp chống chế nhưng nghĩ không ra. Điều ấy khiến cử chỉ của Tân càng thêm lúng túng. May sao, Vũ đã nói với Bích:

– Em cứ ngồi yên như vậy nhé.

Bích hỏi:

– Làm gì vậy?

– Để anh ghi nhớ cái thế ngồi đẹp nhất của Bích. Hoài của, tiếc là anh không mang giá vẽ đi theo.

Bích phá lên cười:

– Có mà điên! Anh tưởng tất cả bàn dân thiên hạ này đều say mê hội họa như anh sao. Bằng chứng là anh có mang giá vẽ đến thì người ta cũng xua anh như xua tà. Khiếp, họa sĩ gì mà lúc nào cũng lồi thoi lếch thếch. Mà bây giờ cũng gần một giờ sáng rồi chứ ít sao.

Giọng Bích vừa chấm dứt thì vừa vắn có tiếng sắt rền rĩ của cánh cửa nghiêng trên bánh lăn. Mấy người bồi bàn đang đi thu dọn những chiếc ghế trống đem ghếch lên mặt bàn. Cả căn phòng rộng thênh thang lúc này chỉ còn lại bộ ba Vũ, Tân và Bích. Vũ móc túi trả tiền rồi đứng dậy. Chàng nhìn Bích:

– Hôm nay Bích về ngủ đàng anh chứ?

Bích hỏi:

– Nhưng còn anh Tân?

Tân đáp ngay:

– Thôi! Để cho ông bà tâm sự với nhau trọn vẹn. Tôi thích nhất là được ngồi một mình trên kê đá nhìn ra mặt sông lúc nửa đêm về sáng. Khi đó mình thấy rõ mình hơn bao giờ hết.

Vũ nhìn Tân một giây rồi mỉm cười:

– Đứa nào thích cái gì thì cứ việc làm cái đó. Nó thích gàn dở như vậy thì nó mới là văn sĩ. Còn mình thì có điên mới theo nó ra ngồi hóng lạnh ở bờ sông. Về ru cho nhau ngủ còn sung sướng gấp nghìn lần. Phải không Bích?

Bích không đáp vì nàng đang bận giơ tay lên vẫy một cái taxi đang chạy tới. Tân nhường lối cho hai người lên xe. Chiếc xe ngừng một chút rồi lại chạy vụt đi. Tân nhìn. Theo ánh đèn đỏ lù nhỏ dần mãi xuống tận cuối phố.

Sau đó, chàng đi ra ngoài kè đá bờ sông ngồi nghe sóng vỗ vào mạn bờ và cuối cùng ngủ gục trên một chiếc ghế đá khuất nẻo trong góc một công viên giữa thành phố.

CHƯƠNG 6

Sáng hôm sau Tân tỉnh dậy trong tiếng còi xe và tiếng động cơ nổ ròn rã. Nhìn đồng hồ, Tân thấy đã hơn tám giờ. Chàng uể oải tiến lại phía bể phun, bốc nước lên rửa mặt và súc miệng toẹt toẹt. Dưới bóng nước, khuôn mặt của Tân nom hốc hác hẳn đi. Chàng giơ hai bàn tay lên gỡ lại mái tóc rối bù và nghĩ đến Thúy. Chàng tưởng tượng nếu Thúy gặp chàng vào lúc này, Thúy sẽ nghĩ sao. Về phần mình thì chàng không thấy thắc mắc gì cả. Dầu sao, đối với Thúy, Tân đã không giấu giếm điều gì, trái với nhiều kẻ khác đã chạy đến với nàng mà không dám cho nàng biết cả dĩ vãng lẫn hiện tại. Thì ra trước mặt Thúy, nhiều cậu con trai tự nhiên phát sinh nhiều mặc cảm. Cái mặc cảm chỉ lo sợ rằng Thúy sẽ coi thường mình.

Nhưng Tân lại nghĩ khác. Nếu chàng không hãnh diện vì cuộc sống của mình thì nó cũng chẳng có gì đáng xấu xa đến phải giấu giếm ai. Điều đó, Tân đã coi như một quan niệm dứt khoát không thay đổi trong nếp sống hàng ngày. Tân có thể lê la ở bất cứ chỗ nào trong các hang cùng ngõ hẻm cũng như ở các chốn giàu có, lịch sự mà bao giờ chàng cũng vẫn giữ được riêng cá tính của mình. Về điểm này, Tân và Vũ rất hợp nhau. Nhiều người cho là cả hai cùng gàn dở. Nhưng hai người thì lại có ý nghĩ khác. Họ muốn hướng ngoại vật vào nội tâm để khai triển vốn liếng kinh nghiệm hơn là cứ phải mệt mỏi chạy theo những lễ lối trưởng giả hời hợt bên ngoài. Vũ vẫn thường nói rằng cá nhân của mình chẳng là cái quái gì đối với kẻ khác, khi mà mình chẳng dính líu với họ về những vấn đề thực sự liên quan mật thiết tới họ. Cũng vì vậy, hãy chớ tưởng lầm rằng mình là một thiên tài xuất chúng khi được nghe người khác tán dương mình. Thiên hạ thường chẳng mấy ai tiếc gì mấy lời khen tặng chỉ cốt để làm vừa lòng người nghe. Tân vẫn thường tùm tùm cười khi

nhớ lại lời nhận xét hóm hỉnh từ ngày xưa của thầy Chính: “Bên hàng xóm, cái sự biếng ăn của con gà, con heo nhà họ còn quan trọng hơn là tiếng rên rỉ vì sâu răng của chính mình”. Như thế ở đời, kiếm được một người bạn chí tình khen đúng chỗ, chê đúng chỗ thật là hiếm hoi trong đám đông xô bồ trước mặt.

Tuy nhiên, Tân thì lại khác Vũ ở cái tính bốc chát. Vũ thì không chịu nổi mỗi khi phải nghe ai tán dương mình một cách vô lý. Rất nhiều lần chàng đã trả lời bằng một cái cười khinh mạn và một câu nói rất chối tai:

– Cậu thì biết cái quái gì về hội họa mà cũng nói!

Tân phản đối kịch liệt cái thái độ hỗn xược và khinh mạn ấy. Chàng quan niệm rằng trong cuộc sống mệt mỏi hàng ngày, càng giảm bớt được điều gì gây ra sự thù nghịch thì càng dễ chịu hơn là cứ phải hít thở một bầu không khí ngọt ngào của những tiếng ì xèo do sự kèn cựa, ganh ghét tạo nên. Bởi thế trong khi Vũ hoàn

toàn sống tự do, phóng khoáng theo đúng bản năng của hắn thì Tân thu nhỏ lại, nghiền ngẫm và suy nghĩ về tất cả mọi sự kiện đang xảy ra ở chung quanh mình.

Rửa mặt xong, Tân lững thững đi về phía đám đông của thành phố. Qua một đầu ngõ hẹp, Tân thấy cáchàng quà sáng đã bày ra la liệt những mẹt xôi chín vàng hay những nồi trắng bánh cuốn nghi ngút khói. Soát lại số tiền trong túi, Tân chợt nhớ ra là mình còn phải mua biếu thầy Chính một mòn quà trong lúc ông đang nằm trên giường bệnh. Hình ảnh hốc hác và yếu đuối của thầy cũ nằm li bì trong một căn gác xép hầm hập hơi nóng hiện ra khiến Tân thấy mình hết cả hứng thú ngồi ăn vài đồng xôi sáng. Chàng tân ngân tháo chiếc đồng hồ đeo tay ra ngắm nghía và lau chùi lại kỹ lưỡng. Lịch sử của chiếc đồng hồ này đã cũng trải quanhiều biến chuyển ly kỳ. Thoạt tiên nó là chiếc Oméga automatique trị giá gần mười ngàn. Sau một trận ốm, Tân phải đổi lấy chiếc Movado rẻ hơn để lấy tiền chữa thuốc. Sau nữa, chiếc Movado

lại biến thành chiếc Lip rẻ tiền hơn, rồi cuối cùng chiếc Lip lại hóa ra chiếc Étanche này đây, mà bây giờ chàng còn giữ được. Nếu đem lập một biểu đồ giá cả của nó từ thuở ban đầu thì hẳn sẽ là một đường cong đi xuống. Chả thế mà Vũ vẫn thường nói:

– Tên cậu là Tân tức là mới, luôn luôn đổi mới, cho dù cái mới đó có lằm lằm đi ngược lại sự thăng tiến thì cũng vẫn là... mới rồi!

Câu nói khôi hài của Vũ, nhiều khi Tân ngẫm nghĩ lại thấy có vẻ chua chát mà rất sát thực với đời sống của mình. Bởi vì cuộc đời của Tân từ trước đến nay đều đã thay đổi theo lối biến thiên ngược chiều như vậy cả.

Mười lăm phút sau, Tân bước vào một tiệm cầm đồ. Mới sáng bảnh mắt mà trong tiệm đã có sẵn dăm ba người ngồi chờ. Tân ghé xuống ngồi bên cạnh một ông hom hem đang ngồi ôm một cái máy chữ vừa to, vừa nặng, nom cổ lỗ sĩ như một cái kèn hát ngày xưa. Nét mặt ông ta

ng nghiêm trọng và lo lắng y như một thí sinh sắp phải vào thi vấn đáp. Thỉnh thoảng ông ta lại liếc nhìn bà chủ tiệm đứng ở quầy như để đo lường sự dễ dãi, rộng lượng của bà ta. Nhìn xuống cái máy cục mịch với nhiều vết han rỉ, Tân rất thông cảm cái tâm trạng bồn chồn của ông ta lúc ấy. Quả nhiên, chỉ trong chốc lát, như không chịu đựng nổi sự nghiêm trọng đè nén trên bộ ngực gầy tóp teo của mình, ông ta ghé sang tai Tân thì thào:

– Cậu đoán thử coi. Cái này cầm được bao nhiêu?

Tân mỉm cười lắc đầu:

– Cháu chịu đó bác. Nhưng ít nhất cũng phải vài trăm.

Ông ta trợn mắt:

– Vài trăm sao được. Cái này là máy của Tây mà.

– Dạ, Tây đó chứ. Cháu nhìn chữ Rémington, cháu biết mà. Nhưng cũ quá, bác à.

Ông ta lại trợn mắt:

– Cũ nhưng bền. Tui đánh tối ngày sáng đêm cũng không có sao hết đó. Nó là cần câu cơm của tôi cả chục năm nay rồi. Cục chẳng đã mới phải đem cầm tạm đi...

Tân ấp úng:

– Dạ, nếu thế thì chừng một ngàn.

Lần này giọng ông có vẻ hài lòng:

– Ủ. Một ngàn còn nghe được.

Vừa nói ông vừa ngồi nhích ra xa thêm một chút, y như thể chính Tân là thủ phạm đã làm giảm giá cái máybền bỉ của ông. Trong lúc ấy, ở trên mặt quầy, bà chủ tiệm cũng đang giằng co với một người đàn bà trước đồng quần áo cũ:

– Thôi cái này mang về mà mặc thêm đôi ba bữa nữa rồi làm giẻ lau nhà cho rồi.

– Ý! Đâu được bà chủ! Cái này cháu mới may hồi sau tết nè.

– Mới may sao rách?

– Tại đường chỉ tuột ra chớ đâu phải tại rách. Có cái kim đem khίου lại là tốt liền.

– Thôi, hai chục đấy.

– Bà cho ba chục đi. Cháu chỉ cần tạm thôi chớ không bỏ đâu.

– Đừng nói nhiều. Hai chục chịu hôn?

– Thôi, dạ cháu chịu.

– Còn cái gì đây?

– Dạ cái “ghên”.

– Ghen với tuồng gì. Cái nịt bụng Huê Kỳ đây phải hôn?

– Dạ phải.

– Cầm về đi. Đồ lót đây không có nhận!

Người đàn bà xịu mặt, gói ghém chỗ đồ còn lại, nhận tiền rồi đội nón lúp xúp đi ra. Gã đàn ông bên cạnh Tân, cóm róm đứng dậy, ôm cái máy chữ đặt lên quây. Tiếng bà chủ:

– Cái gì đây?

– Dạ, cái máy đánh chữ.

– Trời ơi! Đồ hư hết rồi. Ai mà cầm được, ông!

– Dạ, nó đâu có hư. Bà coi. Chữ của nó đây nè... còn tốt nguyên nè!...

Vừa nói ông ta vừa móc túi lấy ra một tờ giấy đánh máy sẵn, xòe ra trước mắt bà chủ.

Giật lấy ngăm nghĩa một hồi rồi, bà ta lại hỏi:

– Có đánh chữ Việt được hôn?

– Dạ được chứ sao không.

– Dấu nằm đâu?

– Dạ dấu ghi bằng tay...

– Vậy mà kêu được! Thôi, hai trăm đó, chịu hôn?

Người đàn ông giật nẩy người lên:

– Ý chu choa! Bộ tui đem đồ lạc-xon vô cầm cho bà đó chắc. Cái này gia đình tui truyền lại từ đời ông nội tui kìa!

– Thế thì cũng đã đến năm bảy chục năm rồi, không liệng vô đồ lạc-xon còn để làm chi, cha nội?

– Bà nói vậy tui đâu có chịu. Người già được chớ đồ vật đâu có già. Nhứt lại là đồ của Tây.

– Thôi đi, vậy ông muốn bao nhiêu?

– Dạ... chừng một ngàn được không?

Bà chủ rú lên cười. Tiếng cười làm rung má, rung bụng, rung luôn cả bộ ngực thốn thẹn như hai quả dưa để trên mặt quây. Mặt người đàn ông chợt xám ngoét lại, mồ hôi toát ra lấm tấm trên vầng trán nhăn nheo. Trong lúc ông ta chưa kịp hoàn hồn sau một cơn thất vọng sâu xa, thì bà chủ đã hất cằm về phía Tân hỏi:

– Còn cậu, cậu muốn cầm cái gì đây?

Tân vội vã đứng dậy chìa cái đồng hồ ra trước mặt. Tiếng bà ta hạ xuống như một lệnh truyền:

– Một trăm, chịu hôn?

Tân ngán ngẩm:

– Dạ, chịu.

Một tờ giấy trăm mới tinh được lia ra trước mặt. Tân vừa nhón lấy, vừa nhìn theo bàn tay bà ta đang móc cái đồng hồ thân yêu của chàng vào một chùm toàn những chiếc đồng hồ cũ kỹ khác. Trong lúc chờ đợi làm giấy, Tân lại nghe thấy tiếng người đàn ông năn nỉ:

– Thôi, bà làm phước cho thêm một giá nữa đi. Nâng đỡ anh em ký giả nghèo.

Bà chủ đang viết vội ngừng lên:

– À... vậy ra ông làm báo hả? Ông viết những báo nào?

– Dạ, lu bù!

– Có biết báo Thời cuộc, Thời cục gì đó hôn?

– Biết chớ! Biết chớ! Anh em tui cả mà.

Mặt bà chủ đổi sang tươi như hoa:

– Thằng cháu tui cũng có bài trong đó đó!

Nó dự cuộc thi thơ ở tiệm vàng Thế Tài chiếm giải nhất!

Câu chuyện cầm thế bỗng xoay ra chuyện văn nghệ, lần này nổ như pháo rang và có phần cởi mở hơn trước. Lúc Tân cầm cái giấy đi ra thì hai người vẫn còn đang bàn luận về chuyện thơ phú. Chàng bỗng thở phào nhẹ nhõm, thầm mừng cho ông ký giả nghèo có thể cầm được cái máy chữ với cái giá không bị cắt cổ.

Theo thói quen, Tân giờ tay coi đồng hồ, nhưng bây giờ Tân mới nhận thức rõ rệt được rằng người bạn thân thiết của mình mới bị ép thành tờ giấy trăm mỏng dính, đang nằm gấp lọt thỏm trong lòng bàn tay. Giữa món đồ dùng quen thuộc với mảnh giấy này, Tân chẳng có một ý niệm gì về giá trị tương đương của hai thứ ấy. Thế mới biết cái máy ép ở tiệm cầm đồ thật là kỳ diệu.

Có tiền rồi, Tân định ra chợ Bến Thành mua một chục cam. Đi đến cuối phố thì chàng gặp Thành và Thúy. Thằng Thành reo lên:

– A! Anh Tân!

Thúy đang lơ đãng nhìn vào quầy kính vội quay phắt lại. Mặt nàng vụt đỏ hồng lên và đôi mắt long lanh sáng. Hôm nay Thúy bận toàn đồ trắng. Trên mái tóc đen mượt rủ xuống hai bờ vai, Thúy thắt thêm một cái băng đô màu đỏ tía. Nom Thúy lộng lẫy và tinh khiết như một thiên thần. Nàng hỏi Tân tíu tít:

– Anh đi đâu đấy? Tại sao tối hôm qua anh không lại? Bài toán hôm thứ bảy anh cho Thúy, Thúy chẳng làm được một câu nào cả. Tối hôm nay anh có lại không?

Tân mỉm cười:

– Xin lỗi Thúy, tại tối hôm qua tôi gặp một người bạn cũ dứt không ra. Còn bài toán Thúy không làm được là vì nó khó hay vì lười?

Thúy lườm chàng thật dài rồi ngúng nguẩy:

– Cả hai!

Tân nói:

– Thôi được rồi, đến tối tôi kèm cái roi ở bên Thúy thì tôi chắc thế nào Thúy cũng làm ra.

– Nếu vậy thì Thúy sẽ đánh mất bài toán ấy ngay từ bây giờ cho anh coi.

– Khó gì cái ấy. Ở trong đầu tôi có sẵn hàng chục đề tương tự. Cô tránh không khỏi số đầu.

Thúy mỉm cười:

– Thôi, thế nếu anh muốn Thúy làm bài chăm chỉ ngoan ngoãn thì anh cho Thúy đi ăn kem đi.

– Mới sáng ra đã ăn kem đau bụng chết!

– Mặc kệ!

– Nếu vậy thì đi. Thúy biết tiệm kem nào quen thuộc thì xin dẫn đường.

Ba người dắt díu nhau len lỏi qua đám đông, đi ngược trở lại. Một lát, họ vào ngồi trong quán Thiên Nga. Trong lúc chờ đợi, Tân nói:

– Thiên Nga, cái tên nghe hay thật.

Thúy đáp:

– Thúy thì Thúy chẳng thấy hay ho gì cả.

– Sao vậy?

Thúy mỉm cười:

– Này nhé, Nga là Nga sô. Thiên về Nga sô thì có cái gì là hay!

Biết là Thúy tinh nghịch, nhưng cái lém lỉnh, nhanh nhẹn của nàng khiến Tân thấy nàng quả thông minh và điều này càng khiến Tân xao xuyến trong lòng. Nhưng chàng cũng không thể quên được lời nhận xét của Vũ:

– Chớ có “húc” vào cái ngậy thơ của các em mà vỡ mặt. Chúng nó khôn lanh bằng mười mình. Trong lúc cậu tưởng chúng nó là một viên kẹo tây thì trái lại, chúng nó lại coi cậu như một thỏi son trong bóp đầm. Mà làm thỏi son thì cũng được đi, nhưng khổ một nỗi là chúng nó lại thích thay đổi màu son xoành xạch, nên chỉ ba bảy hai mươi một ngày là nó liệng cậu vô giỏ rác để tìm đứa khác.

Ý tưởng ngộ nghĩnh nhưng rất tinh táo của Vũ khiến Tần chột mồm cười. Nụ cười của chàng bị Thúy bắt gặp nên nàng hỏi:

– Anh Tần cười cái gì thế?

– Tôi cười về cách giải thích chữ Thiên Nga của cô vừa rồi. Thật là phi văn nghệ!

– Anh nói dối!

– Không là tôi làm sao Thúy biết được tôi nói dối?

– Đàn bà hơn đàn ông ở chỗ đó. Họ nói dối cũng tài và đoán được tâm trạng của kẻ nói dối cũng tài nốt.

– Nếu vậy thì tôi chịu thua.

– Nghĩa là anh cười vì chuyện khác.

– Đúng!

– Chuyện gì vậy?

– Chuyện tự dưng tôi ví Thúy với một viên kẹo tây.

Thủy mỉm cười:

– Tại sao không kẹo ta mà lại là kẹo tây?

– Vì kẹo tây ngon hơn.

– Thế mới biết đàn ông chỉ toàn có những ý nghĩ hưởng thụ khi nói về một người đàn bà.

– Thúy học ở đâu ra cái triết lý nguy hiểm như vậy thế?

– Nguy hiểm hay không, không thành vấn đề. Nhưng theo anh thì nói như thế là đúng hay sai?

– Tôi thì tôi cho là cũng tùy người.

– Riêng anh thôi!

Tân cười:

– Tôi chẳng có thẩm quyền gì về điều ấy mà nói cả. Bởi vì tôi chưa yêu ai nên chưa biết được.

Thúy có vẻ giận:

– Thúy không tin. Ở cái tuổi của anh mà nói là chưa yêu ai thì thật là vô lý.

Tân đáp:

– Vậy mà đúng như thế đó, Thúy ạ.

Thúy tinh nghịch nhìn vào túi áo của Tân:

– Thế thì thư của cô nào trong đó?

Tân giật mình:

– Thư đâu nào. Một cái biên lai đấy chứ.

– Anh phải cho Thúy xem thì Thúy mới tin.

Vừa nói, Thúy vừa thò tay vào túi ngực của Tân rút ra cái biên lai cầm đồ. Mặt Tân hơi đỏ lên, nhưng mặt Thúy còn đỏ hơn gấp bội. Nàng nhìn Tân và nói:

– Thúy xin lỗi anh.

Tân giảng giải:

– Thúy có lỗi gì đâu. Chả là sáng nay tôi định mua đồ đến thăm thầy cũ ốm nặng. Kẹt tiền nên mới phải đem “ép” đó thôi.

– Anh không giận Thúy đấy chứ?

– Thúy chẳng có gì phải đáng giận cả. Với tôi chuyện ấy là thường.

Mặt Thúy tươi sáng trở lại và nàng nhét cái biên lai vào bóp của mình. Tân nói:

– Cô phải trả lại tôi chứ.

Thúy cười:

– Em tịch thu! Em ghét anh rồi! Anh thử hỏi tất cả các thiếu nữ Sài Gòn xem có người nào bị ví với viên kẹo mà không nổi giận không.

Tân không đáp, im lặng cúi xuống múc những thìa kem lạnh mát. Lúc đứng dậy, Thúy lườm Tân và nhận việc trả tiền. Ra đến cửa, Thúy nói:

– Bây giờ chị gọi taxi cho Thành về trước. Thành nói với mẹ là chị còn vào chợ chọn cam cho anh Tân đi thăm thầy cũ đang ốm.

Thành ngoan ngoãn bước lên một cái taxi đậu ở gần đó. Lúc chiếc xe đi khuất hẳn, Thúy nói:

– Bây giờ anh đi với Thúy vào chợ. Đàn ông như anh, lơ ngơ không biết chọn gì đâu.

Tân gật đầu bằng lòng. Hai người sánh vai nhau đi như một cặp tình nhân thực thụ. Nhiều chàng trai đi ngược chiều cứ trở mắt nhìn Thúy. Dưới ánh nắng buổi sáng, khuôn mặt của Thúy trở nên hồng hào rạng rỡ. Bây giờ Tân mới để ý thấy hôm nay Thúy trang điểm bằng một chút môi son, vừa đủ để cho hai vành môi thắm lại. Nom Thúy lộng lẫy như một cô dâu sắp về nhà chồng. Điều ấy khiến Tân ngấm lại bộ quần áo xốc xếch của mình. Chàng nói:

– Cả ngày hôm qua tôi chưa về đến nhà, quần áo của tôi không làm Thúy xấu hổ đấy chứ?

Thúy quay sang phía Tân ngấm nghĩa rồi nói:

– Kỳ thật, anh có nhắc thì Thúy mới để ý đến bề ngoài của anh. Quả là bê bối đấy. Nhưng cần gì. Thúy không hay có cái tính để ý đến bề ngoài của thiên hạ.

– Nếu vậy thì Thúy cũng giống tôi. Chạy theo thiên hạ mệt vô cùng mà chẳng bao giờ vừa lòng được tất cả. Thúy nghĩ mà coi, trong hai mươi bốn giờ một ngày của họ, họ dành ra để nghĩ đến mình được mấy phút, mấy giây, và mấy phút, mấy giây ấy có làm thay đổi cuộc sống của mình cho khác đi được không. Tốt hơn hết là cứ làm theo sở thích của mình, miễn là đừng va chạm đến quyền lợi của người khác.

Thúy nói:

– Anh có cái tài diễn tả những ý nghĩ của Thúy bằng lời lẽ rành rọt. Những điều đó Thúy chỉ cảm thấy mà không phát biểu được. Nhà văn khác người thường ở chỗ ấy.

Tân cười:

– Nếu chỉ nói ba hoa vài câu mà thành nhà văn được thì tôi xin ký cả hai tay. Chỉ tiếc rằng đối với tôi, nói thì trơn tru nhưng lúc đặt bút viết lên giấy thì lại là cả một sự nặng nề, khó khăn như đeo đá mà muốn nhảy qua tường.

Thúy vỗ tay:

– Đúng đấy. Nhiều khi Thúy xếp đặt trong ý nghĩ thì rất là suôn sẻ nhưng lúc cầm bút viết ra thì lại không được. Quả là đeo đá nên không nhảy được qua tường. Mà hòn đá của Thúy thì phải biết, nặng dễ đến chừng vài trăm ký.

Nói xong Thúy cười giòn giã. Hàm răng của nàng phô ra trắng đều. Hai bên má hồng hào in hai lúm đồng tiền nom rất duyên dáng. Hai người ngừng lại trước một hàng bán trái cây. Thúy chọn mua một cân cam và một cân táo. Lúc Thúy tranh trả tiền thì Tân nói:

– Như thế này thì cái lòng thành của tôi đối với thầy chẳng còn có nghĩa gì cả.

Thúy lờm Tần đáp:

– Anh mà cũng biết câu nệ thì lạ thật. Chỉ riêng một ý định đem cầm cả cái đồng hồ đang xài của anh đi cũng đủ chứng tỏ tấm lòng của anh đối với thầy thế nào rồi. Anh mà còn nói nữa, Thúy không chơi với anh đâu.

Tần đón lấy gói trái cây trên tay Thúy và nhún vai:

– Thôi được rồi. Tôi xin cảm ơn Thúy. Bây giờ tôi gọi xe cho Thúy về nhé.

Thúy lắc đầu:

– Cho Thúy lại thăm thầy của anh luôn. Như thế có phiền gì không?

– Chẳng có gì mà phiền cả. Nhà ông ở cách đây không xa. Chúng mình đi bộ được chứ?

Thúy vui vẻ:

– Còn thú vị nữa là đăng thác.

Hai người sóng vai nhau đi dưới những lùm cây cao. Tần nói:

– Thầy của tôi ngày xưa là một người đầy tham vọng. Ông nói nghe thật hay nhưng buồn thay, ông lại không có cơ hội để thực hiện được điều gì cả. Thực sự ông là một người có đầu óc, nhưng ở thời buổi này, có đầu óc chưa đủ để là những yếu tố thành công.

Thúy thở dài:

– Cho nên Thúy chỉ mong muốn trở thành một người tầm thường. Càng tầm thường bao nhiêu, càng tránh được phiền lụy bấy nhiêu.

Tần ngạc nhiên quay sang nhìn Thúy. Càng gần bên nàng, Tần càng thấy Thúy khôn ngoan, mặc dầu ở những lãnh vực khác, Thúy vẫn còn giữ được cái vẻ ngây thơ và hồn nhiên trong lứa tuổi của nàng. Thế mới biết là Vũ sành tâm lý đàn bà khi nói:

– Đằng sau những câu nói ỏng ẹo, ngây thơ ấy, họ che giấu một tâm hồn rất bén nhạy và rất thực tế. Cái khôn của họ toàn là những cái khôn rách trời. Cho nên tao rất lấy làm lạ là tại sao trong phép xưng hô, họ phải chịu làm em, cho mình làm anh. Có đứa, tao còn muốn gọi nó là bà cố nội nữa là khác!

Ý tưởng của Vũ làm Tân lại bỗng mỉm cười. Thúy hỏi:

– Anh cười gì Thúy thế?

– Anh đang suy nghĩ về lời Thúy nói. Nhưng làm một người tầm thường đâu có phải là dễ.

– Tại sao?

– Bởi vì tầm thường có thể lại là mức chót của sự cao xa. Cũng như người thật giỏi không hay xài chữ, kẻ thật giàu ít phô trương vàng bạc, một cao thủ võ lâm thường tỏ ra củ mĩ cù mĩ, hiền như cục đất. Họ đều đã che giấu sức mạnh

của mình trong những ý nghĩ nội tâm, người ngoài không có ai có thể biết được.

Thúy ghé vào tai Tân, giần giọng:

– Bọn các anh thì chỉ chết vì cái bệnh hay suy luận này kia. Còn Thúy, khi Thúy nói tầm thường thì đúng nghĩa là tầm thường, không có gì để mà che giấu hết. Anh hiểu chưa?

Tân lắc đầu:

– Anh không tin là như vậy.

– Thế thì anh học lại bản cửu chương đi. Hai lần một là hai...

– Hai lần hai là bốn!...

Thúy nhún vai:

– Không phải! Với các anh thì hai lần hai là những bảy, tám hay mười mấy kia lận!

Tần mỉm cười không đáp, nhìn băng quơ lên chòm cây cao với những giải nắng chói lọi. Qua kẽ lá, bầu trời hiện ra một màu xanh trong vắt. Dưới mặt đường, những chiếc lá úa nằm rải rác trên lối đi, mỗi lần gót chân Thúy dẫm lên, chiếc lá vỡ vụn phát ra thứ âm thanh nghe ròn rã. Thấy Tần không đáp, Thúy hỏi lại:

– Như thế có đúng không?

Tần mỉm cười:

– Tôi thì tôi cho là còn tùy. Có những vấn đề nên giản dị hóa, mà cũng có những chuyện không thể không suy diễn được. Cái khó là phải biết nhận định cho hợp lý, biết tìm vị trí của mình sao cho đúng chỗ. Kẻ hay bất mãn, khổ sở phần lớn là những kẻ không nhìn thấy vị trí thực sự của mình.

Thúy nhìn Tần, giọng hài hước:

– Nếu vậy nhờ anh chỉ cho Thúy cái chỗ của Thúy đi, để không bao giờ Thúy bị khổ sở cả.

Nhưng bất ngờ, Tần lại nghiêm trang trả lời Thúy:

– Chỗ nào thì tôi chưa biết nhưng chắc chắn không phải ở bên cạnh những con người như tôi đâu Thúy ạ.

Mặt Thúy bỗng sa sầm lại. Nàng nói với giọng bức tức:

– Tại sao lại như thế được nhỉ.

– Tại vì tôi và Thúy giống như hai kẻ toan tính đi cùng một chuyến phiêu lưu. Nhưng tôi sẽ bỏ cuộc trước vì tôi đã thấy rõ cái kết quả nó như thế nào rồi.

Nét mặt Thúy buồn hẩn đi. Nàng không nhìn Tần nữa và cúi xuống dẫm nát những chiếc lá ở dọc đường. Đến bây giờ thì thực sự nàng không còn hiểu nổi Tần nữa. Chàng có vẻ kênh kiêu một cách khinh mạn. Từ chối tình yêu của một người như Thúy, chàng sẽ mong mỗi gặp được ai hơn thế nữa? Những lý luận

mà Tân đã đưa ra cứ chờn vờn ở trong óc Thúy. Nàng có cảm giác như nó có đầy ma lực biến đổi đến độ nàng không thể thâm tóm để hiểu được chàng. Có lúc nó ra vẻ sắc mùi gần gũi của những nhân vật chỉ có trong tiểu thuyết, cũng có lúc như nó đi rất sát với sự thực mà chỉ những kẻ biết nhìn xa mới thấy. Rút cục Thúy chỉ còn nhận ra được có mỗi một điều là tự ái của chính nàng bị thương tổn.

Còn về phần Tân, chàng cảm thấy như vừa trút ra được một lời xưng tội giống một con chiên ngoan đạo, nó làm cho người nói ra được nhẹ nhõm nhưng đồng thời, Tân cũng thấy lòng mình đầy chua xót. Chàng muốn nói với Thúy là chính vì yêu Thúy, vì nghĩ đến Thúy mà chàng đã dừng lại ở chỗ thật đúng lúc. Chàng nhủ thầm như đang nói với Thúy:

– Anh không muốn chúng mình đi xa hơn trong một cuộc phiêu lưu mà anh đã thấy rõ kết quả như thế nào rồi....

CHƯƠNG 7

Sau khi chia tay với Tân ở cửa nhà thầy Chính, Thúy lên taxi trở về. Còn Tân đi bộ để được suy nghĩ nhiều hơn. Trong suốt mấy ngày vừa qua, Tân bỗng thấy cuộc sống của mình có vẻ phong phú hơn là những ngày nằm bẹp trên một căn gác xép đầy muỗi và mạng nhện ở khu Vườn Chuối. Ý kiến thay đổi chỗ ở lần thứ nhì sau khi Vũ bỏ ra đi là do Tân quyết định nhân lúc đọc một phóng sự viết về một khu xóm nhà lá ở ngoại ô của một ký giả quen thuộc. Tác giả này đã viết một câu hữu lý ở phần kết của thiên phóng sự:

– “Tất nhiên ai mà chả có nỗi niềm khổ đau, mệt mỏi riêng tư. Nhưng xin hãy nhìn ra đời sống của nhiều tầng lớp quần chúng ở chung

quanh, nhất là cái đám người lam lũ sống cơ cực, vất vưởng, lấm than ở những nơi như cái nơi nghèo khó khốn cùng này. Ta sẽ thấy sự mệt mỏi riêng tư của ta không có nghĩa gì đối với sự khổ đau và nhọc nhằn mà họ đang phải chịu đựng. Sự khổ đau và nhọc nhằn ấy đã trở thành vết lở loét của tập thể, nó đã khiến cho bộ mặt có vẻ văn minh và tiến bộ của các chốn nhớn nhơ ăn chơi trong thị thành trở nên trơ trẽn với cái bề ngoài sang trọng, hào nhoáng. Từ đó sự buồn rầu thất vọng của mọi người sẽ trở nên cực kỳ vô nghĩa và nó sẽ lại cho ta sự phân biệt rõ rệt giữa cái đau khổ riêng tư với cái khốn cùng của kẻ khác đang phải chịu đựng. Chính điều này đã khiến cho ta bớt thấy mình ích kỷ đi, và đã thúc đẩy ta phải mớ tay vào một công việc gì có ích lợi chung, hơn là chỉ ngồi một chỗ để than thân trách phận một mình”.

Lời viết chân thành này của một cây bút tha thiết với cuộc sống đã đem đến cho Tần đôi chút ánh sáng trong con đường tăm tối mà chàng đang dò dẫm. Hiển nhiên, Tần đã bỏ phí quá

nhiều thời gian chỉ để dần vật với chính mình mà không đi tới một kết quả nào. Chàng quyết định thử thay đổi quan niệm sống một lần nữa. Có thể rồi chàng cũng sẽ thất bại như những lần trước, nhưng ít ra thì nó cũng mang lại cho chàng một bầu không khí làm việc mới với những ý tưởng và dự ý định mới. Chỉ một sự đổi mới ấy cũng đã đủ quyến rũ khiến cho Tân quyết định lao đầu vào một ngõ ngách tối tăm như cái xóm chàng đang ở này. Tại đây, Tân hy vọng sẽ khởi sự được một tác phẩm dài viết về đời sống của kiếp người lam lũ, nghèo khó.

Ý muốn trở thành một nhà văn vốn nung nấu trong đầu óc Tân kể từ lúc chàng còn đang mài đũng quần ở những năm đầu bậc trung học. Sau đó, khi khởi sự bước chân vào ngưỡng cửa đại học thì Tân đã hăng hái sáng tác rất nhiều, đủ loại, đủ đề tài, đủ khuynh hướng. Kết quả là chỉ lác đác có một vài truyện ngắn được đăng báo. Bạn bè của Tân phong chàng làm văn sĩ nhưng Tân lại rất trung thành với cái lý luận mà chàng đã trình bày với Thúy hôm nào. Đó là hãy

biết nhận định rõ rệt vị trí của mình. Đừng chủ quan hay vẽ cho mình nhiều ảo tưởng. Mặc dù vậy, thế mà cũng đã rất nhiều lần chàng cũng đã thất vọng sâu xa khi tự biết cánh cửa văn nghệ chưa mở rộng đón tiếp mình. Con đường mà chàng chọn lựa không để lộ cho chàng một chút ánh sáng hy vọng nào. Và chàng cứ dò dẫm đi một mình, mà càng dò dẫm Tân càng thấy khó khăn và gai góc. Đến một thời kỳ, Tân vút bút buông xuôi với một kết luận gọn lỏn: “Mình bất tài!”.

Chàng bỏ nghiệp viết để quay lại với đời sống bình thường. Những ngày đầu, Tân sung sướng thấy tâm hồn quá bình thản, cứ như chàng vừa thoát ra được một cơn mộng dữ với biết bao nhiêu nỗi niềm u tối cứ ám ảnh trong đầu. Nhưng sự trốn tránh không nhận xét và suy tư đã khiến cho Tân rơi vào khoảng trống rỗng mệt mỏi. Đó là nguyên nhân đã giày vò Tân trong những đêm dài không ngủ. Và bây giờ Tân lại quyết định trở về với ý định ban đầu. Chàng thai nghén một tác phẩm trường thiên

mà nội dung là những trang ghi nhận tất cả mọi điều mà tai mắt chàng đã nghe, đã thấy sau khi đi lọc qua cái vốn liếng kinh nghiệm văn chương ít ỏi của chàng. Tân liệu trước rằng có thể mình sẽ thất bại một lần nữa. Nhưng dù ở trường hợp nào thì chàng cũng sẽ đạt tới một kết quả. Đó là sự chiến thắng được chính mình, qua đó chàng cũng có thể tự hào là mình ít ra cũng đã hoàn thành được một công trình. Kết quả của nó dù có tốt đẹp hay không chỉ là điều thứ yếu.

Khi về đến đầu ngõ, Tân thấy một đám đang xô xát. Một người chép miệng:

– Lại Tư Huy. Bao giờ thì cũng vợ chồng nhà cha đó hết!

Tư Huy ở cách nhà lão Quới hai căn. Ngày trước gã lái xích lô máy, sau vì đồng lõa trong vụ chở hàng lậu thuế, gã bị ba tháng tù. Từ đó gia đình gã xuống dốc một cách thảm hại. Gã thất nghiệp nằm nhà, nấu cơm và trông nom hai đứa con gái nhỏ. Còn vợ gã thì đi làm phu

hồ, đi gánh nước thuê. Gặp phải những ngày mưa thì không ai muốn mụ làm cả. Mụ rất sợ khi phải nghe tiếng nói lạnh lùng, thản nhiên của lão cai thầu:

– Hôm nay giãn việc, mai tới coi sao.

Chỉ có một mẫu cọc lốc như vậy, lại được nghe rất nhiều lần, mà không lần nào tim mụ không bị thót lại. Hình ảnh hốc hác, nhăn nhó với những tia mắt đau đáu thất vọng của chị em cái Hỉ lúc đi chơi trở về chỉ thấy bếp tàn, tro nguội làm mụ muốn gào to lên. Mụ có thể sẵn sàng cho ai cắt da, cắt thịt của mình để cho các con mụ khỏi phải bữa đói bữa no, nhiều hôm chúng nó phải ôm nhau đi ngủ sớm cho quên cơn hành hạ của cái đói. Cái câu nói từ miệng trẻ thơ "Eng (ăn) không eng (ăn), tắt đèn đi ngủ" sao mà cứ làm mụ buốt thót cả ruột gan mỗi khi nhớ tới.

Những ngày không có tiền mang về, gia đình mụ nghiễm nhiên trở thành địa ngục. Chị em cái Hỉ bồng bế nhau ra chợ kiếm chác vài

mẫu bánh hay hạt xôi còn dính trên đồng lá nơi hàng quà. Còn mẹ thì chịu đựng dai dẳng như một người không biết đói, bằng cách nằm cả buổi trên chiếc ghế bố ọp ẹp mà không hé miệng nói năng một câu gì. Chỉ có Tư Huy là hậm hực ra vào, đứng ngồi không yên. Trước gã còn xô bàn, đẩy ghế lay đá thúng đựng nia. Sau cùng gã vặc lên:

– Thì cũng phải trời dậy mà đi làm cái gì đi chứ. Ngủ hoài như vậy bộ sống cả đời được sao.

Nói cho ngay, giả thử vợ gã chịu khó ngồi dậy phân trần với gã đôi điều thì có thể gã sẽ nguôi ngoai và đổi cơn giận dữ bằng lòng thương xót không chừng. Nhưng mẹ lại lì lợm một cách đáng ghét. Mẹ không trả lời gã, cũng không cục cựa nổi lấy cái thân mình. Thật ra mẹ cũng chẳng còn có điều gì phải phân trần với gã. Mẹ đã tính hết các cách rồi. Chỉ còn thiếu nước mẹ ra đứng ở đầu đường xòe tay ra và mở miệng” lạy ông đi qua, lạy bà đi lại”. Sự lằm lì của mẹ khiến Tư Huy đã nóng nảy lại như được đổ thêm dầu. Gã đập bàn, gầm lên:

– Đ.M. Mấy khi ông hả? Ông mới thất nghiệp vài tháng chớ bao nhiêu mà ông nói mấy không trả lời. Tổ cha cái thứ lằng loàn!

Thấy vợ vẫn nằm yên không cựa mình, gã càng nổi khùng hơn, xô lại chỗ mụ nằm, la lối:

– Đồ chó đẻ! Đàn bà đâu có thứ đàn bà thối thầy, mụ xác như cái thứ mầy. Hồi xưa ông nuôi mầy, mầy đâu có thế.

Đến lúc đó thì vợ gã không còn chịu nổi được nữa rồi. Mụ tung cái mền trở dậy, mắt mụ long lên, môi mụ tím lại, mụ túm lấy ngực áo của gã và hét lên:

– Anh nói mà anh không nghĩ. Anh thử coi có bữa nào là tôi không vác xác đi xin việc từ lúc mới ló mặt trời không? Nhưng bộ anh tưởng chỗ nào cũng sẵn việc cho tất cả mọi người đó chắc? Chỉ thiếu điều tôi cắt da, cắt thịt cho anh ăn xài đó thôi.

Căn nhà lụp xụp đang im vắng bỗng vì thế

mà náo loạn hẳn lên. Mới đầu hai người còn đấu khẩu với nhau. Về sau Tư Huy túm lấy mũ để đập đá liên hồi. Mũ đàn bà lại gào lên thất thanh:

– Giết chết tao đi thằng Tư Huy! Tao không có ham cái kiếp sống khổ sở ê chề như vậy đâu!

Vừa gào mũ vừa tông cửa chạy băng ra đường. Hàng xóm đổ xô ra ngó, đứng vòng trong vòng ngoài. Tấn kịch có mỗi một màn buồn tẻ ấy đã diễn đi diễn lại biết bao nhiêu lần mà chẳng ai thấy chán ngán. Người ta xúm xít lại bàn tán xôn xao từ phút khởi đầu cho đến khi Tư Huy đóng chặt cửa lại để cho vợ gã ngồi ti tỉ khóc ở ngoài hè. Khi đó mọi người mới lục tục giải tán. Tân cũng trèo lên giường nằm ngủ trưa trong tiếng khóc thê thảm của mũ. Đầu óc chàng vẫn lên biết bao nhiêu ý nghĩ và hình ảnh. Cái nóng hầm hập hắt từ mái lá xuống làm thân mình chàng ướt đẫm mồ hôi. Chàng cố nhắm mắt lại để cho đầu óc được nghỉ ngơi. Chỉ một lát, chàng thiếp đi trong tiếng nhạc đệm ti tỉ của mũ Tư Huy ở ngoài vọng vào.

Tối hôm ấy, lúc đến nhà Thúy dạy học, Tân thấy chỉ có một mình thằng Thành. Thúy cáo ốm không ra. Tân làm việc một cách lăm lì và ít nói. Đến giờ trở về, lúc đi qua sân sỏi, Tân biết Thúy đang đứng ở cửa sổ tầng lầu trên nhìn xuống. Nhưng chàng không ngược lên. Tất cả khung cảnh nhà Thúy mọi ngày thơ mộng, yên tĩnh và đầy gió mát bỗng hôm nay Tân thấy khoác một vẻ gì xa lạ, tưởng giả làm chàng muốn bỏ chạy trốn. Chàng nhớ đến Thúy và tiếng cười rộn rã của nàng. Nhưng âm thanh quen thuộc ấy không gây được sự xáo trộn nào trong lòng Tân. Chàng nhận ra là mình đã chai đá một cách không ngờ.

Rất bình thản, Tân đi uống một ly cà phê nóng ở cái quán cóc đầu ngõ.

Và đêm hôm ấy chàng khởi sự viết thiên truyện dài. Thiên truyện chàng đặt tên là Xóm Lá.

Những ngày kế tiếp, buổi học giữa Thúy, Thành và Tân mỗi lúc một uể oải. Chỉ có một lần hôm cuối tháng, Thúy đi ra ngoài đề của bài học. Hôm ấy vào lúc hết giờ, trong khi thằng Thành thu dọn sách vở thì Thúy trao cho Tân chiếc đồng hồ Étanche của chàng. Nàng nói:

– Anh cầm cho Thúy vui lòng. Đây chỉ là cách xử sự của một người em gái.

Tân cầm lấy, ngắm nghía rồi đeo vào tay mình và nói:

– Cử chỉ của Thúy làm anh cảm động. Từ ngày rời bỏ gia đình vào đây, chưa lần nào anh có cảm giác đầm ấm như lần này. Anh sẽ ghi nhớ mãi mãi.

Thúy tiếp:

– Thúy hy vọng là như thế. Và Thúy cũng sung sướng mỗi khi nghĩ là mình có một ông

anh đáng quý mến như anh. Những lời khuyên của anh dành cho Thúy thật đúng lúc. Thúy hiểu rất rõ vị trí của mình giữa đám đông ồn ào chung quanh. Thúy mong mỗi mình sẽ sáng suốt như vậy mãi.

Hai người bước xuống sân sỏi đầy gió mát. Bầu trời tối mù mịt và không có lấy một vì sao. Không khí thật là oi nồng báo hiệu cơn mưa sắp tới. Khi tiễn Tân ra đến cổng, Thúy nói:

– Sắp đến kỳ thi rồi, Thúy chỉ còn nghĩ đến bài học mà thôi. Lo quá anh Tân ạ. Còn bao nhiêu thứ cần phải làm.

Tân đáp:

– Tôi tin rằng thế nào Thúy cũng thi đậu, miễn là Thúy đừng có hay suy nghĩ vẩn vơ mới được.

Nói xong Tân bước ra ngoài. Không quay lại Tân cũng biết Thúy đang theo dõi bước chân của chàng. Chàng đi thật mau về đám đông trong

thành phố. Sự dứt khoát tư tưởng của Thúy vừa khiến Tân mừng cho Thúy, nhưng cũng vừa làm lòng chàng thấy chua xót. Sự chua xót do chính chàng gây ra để thà phải chịu đựng hơn là sẽ bị dày vò, hối tiếc. Chàng tự nhủ: Đánh vào Thúy thì mình chỉ càng làm khổ Thúy mà thôi. Tình chỉ đẹp khi hãy còn dang dở mà!

Hôm ấy Tân đã đi lang thang qua hết phố này và phố khác. Nhưng lạ thay, sau khi đã có chủ đích dứt khoát với Thúy rồi thì Tân mới nhận ra rằng chàng đã yêu nàng tha thiết. Tuy nhiên, Tân vẫn không thấy hối tiếc về việc mình đã làm. Không thể nào có được sự kết hợp giữa hai cuộc sống hoàn toàn khác biệt nhau mà không làm cho một người phải đau khổ. Mà người ấy chắc chắn là Thúy rồi. Yêu Thúy, lấy Thúy để rồi bắt Thúy phải khổ sở vì nếp sống của mình, đó là đoạn kết của cuộc phiêu lưu. Không bao giờ Tân kéo Thúy tham dự vào cái kết cuộc ấy. Thà rằng chàng chịu đau khổ một mình.

Tân đã đi với đầu óc ngổn ngang như vậy qua không biết bao nhiêu con đường. Cuối cùng chàng dừng lại ở một đầu phố quen thuộc. Chàng vụt nhớ đến thầy Chính và cơn bệnh của thầy. Nhìn đồng hồ thấy mới hơn chín rưỡi, Tân gõ cửa nhà thầy. Bà giáo Chính hiện ra trong một vảnh khăn trang. Tân giật thót người lên. Trái tim của chàng đau thắt lại. Tân vụt thấy như lại có thêm một sự đổ vỡ nữa ở trong lòng. Chàng bàng hoàng nhìn khuôn mặt hằn lên những nét đau thương của bà giáo. Mái tóc của bà xám xơ và đã điểm bạc.

Vầng trán hiện ra nhiều nếp nhăn. Hai gò má hóp lại. Cặp mắt sâu trũng vẫn còn lệ ngấn ở hai hàng mi. Bà nói bằng giọng khản đặc của một người đã khóc quá nhiều:

– Thầy mất ba hôm nay rồi. Mộ của thầy để ở Nghĩa trang Bắc Việt.

Tiếng nói của bà làm Tân xúc động thêm.

Chàng muốn òa lên khóc. Trên căn gác hẹp, bàn thờ của thầy còn đó, khói nghi ngút che mờ cả bức ảnh chụp hồi thầy còn trẻ. Trán ông cao và phẳng. Cặp mắt tươi vui, láu lỉnh. Cái miệng duyên dáng như lúc nào cũng mỉm cười. Đó là hình ảnh thực sự đã sống trong óc của Tân ngày xưa như là hình ảnh của một thần tượng. Chàng không thể tưởng tượng được lại có một sự liên hệ từ con người ấy với con người mà mấy hôm trước còn nằm ở đây, da bọc xương, mặt hốc hác, nước da xanh rờn với hơi thở khò khè yếu đuối.

Lúc thắp hương cúng thầy xong, Hưng, con trai thầy mời Tân xuống nhà ngồi uống nước. Hưng được nghỉ phép mấy ngày và cũng đang sửa soạn để sáng mai trở về trại. Chỉ có cô Hạnh, con gái của thầy là chưa về kịp vì mới bị băng huyết cách đây một tuần. Căn nhà bây giờ có vẻ trống trải hẫng đi. Ngoài tiếng khóc sụt sịt của bà giáo, Tân chỉ còn nghe thấy tiếng mọt gỗ nghiêng trong gậm tử hay tiếng mối kêu ở trên trần nhà. Hưng trao cho Tân một điều thuốc lá và nói:

– Ngày trước tôi cũng muốn theo gót thầy tôi làm nghề dạy học. Nhưng chính lớp học của ông đã bóp chết cái ước muốn ấy của tôi.

Tân châm thuốc lá rồi nhìn Hưng tỏ vẻ không hiểu. Hưng tiếp:

– Như anh biết đấy. Hồi cha tôi mở cours riêng ở đường Bàn Cờ, ông cũng bắt tôi ngồi lẫn vào đám học trò để trau dồi thêm môn sinh ngữ. Giọng ông đã yếu, tiếng xe cộ bên ngoài lại càng lấn át nó hơn nữa. Trong lúc ấy, mấy đứa học trò không có lấy một đứa nào có thiện chí ngồi học. Hình như chúng nó chỉ dùng lớp học của ông để làm chỗ gặp nhau hàng ngày.

Ngừng một lát, Hưng tiếp:

– Cho nên, những giờ ngồi trong lớp đối với tôi là một cực hình. Tôi phải nghe giọng của cha tôi lải nhải một cách lạc lõng. Rồi phải chứng kiến luôn cả sự hỗn láo của mấy thằng, mấy con nhãi ranh cùng tuổi tôi và tôi mới lại càng thấy cái sự bạc bẽo của cái nghề cầm phấn trong thời

buổi này. Thú thật với anh, hồi đó tôi thù ghét nghề dạy học, thù ghét cái gọi là tuổi xanh hoa mộng của bọn choai choai, và rồi tôi khinh miệt luôn ngay chính cả cha tôi nữa.

Nói đến đây Hưng rướm rướm nước mắt. Chàng vuốt bàn tay lên mặt bàn, ngừng một lát rồi lại ghen ngào:

– Bây giờ ông đã nằm xuống. Hoàn toàn được yên nghỉ. Hoàn toàn được giải thoát. Hoàn toàn được rũ bỏ những ưu tư, phiền muộn trong cuộc đời. Nhiều khi người ta chết được thì cũng là một cách tìm thấy hạnh phúc cho bản thân mình.

Tân nói:

– Hồi đó trái lại, tôi đã quan niệm khác anh nhiều. Cuộc đời của Thầy càng đi xuống tôi càng kính phục sự can đảm và bình thản của Thầy. Thầy đã dạy tôi những điều không có trong sách vở, không có trong chương trình của bộ Giáo Dục. Bởi vì bài dạy của Thầy, Thầy đã soạn

bằng chính kinh nghiệm bản thân của mình với đầy đủ những nỗi niềm xót xa, đau đớn, tủ nhục mà thầy đã từng phải chịu đựng. Tôi không thể nào quên được cái nhìn của thầy vào mặt tôi khi Thầy ném một đồng tiền bán hàng vào học tủ. Đó không phải là cái nhìn tự ti mặc cảm, cũng không phải cái nhìn bối rối che giấu sự chua xót bên trong, nhưng chính là cái nhìn坦然 nhiên can đảm, không tự hạ mà cũng chẳng tự kiêu, không oán hờn mà cũng chẳng an phận. Tôi đã cảm nhận được lại hết cái quan niệm của Thầy về cuộc sống bằng những giây phút cảm thông như thế.

Hưng trầm ngâm:

– Đó cũng là một điều hối tiếc lớn lao trong đời tôi. Ngày trước tôi không có được cái nhìn sáng suốt ấy như của anh. Trước mắt tôi, tôi chỉ biết tôi có một người cha thấp kém, hèn hạ, thua thiệt ngay với cả những đứa học trò mới vừa nứt mắt ra đời. Chỉ đến khi nhận được tin ông từ trần tôi mới thấy hết sự chua xót mà ông chịu

đựng một cách can đảm. Nhưng lúc biết ra thì đã muộn. Cuộc đời tôi toàn là những chuyến tàu trễ muộn màng như vậy cả!

Ngừng một lát, Hưng lại cúi người tiếp:

– Vì không cảm thông được với cha tôi, nên tôi tình nguyện xin vào lớp sĩ quan Thủ Đức. Ở đấy, tôi đã tìm thấy chỗ trú chân yên ổn, ít ra là trong suốt thời gian học tập. Bởi vì ở trong ấy, tôi đã bị họ quản cho từ sáng đến tối không có mấy lúc đầu óc rảnh rỗi để mà suy nghĩ vẩn vơ. Chỉ có mỗi một sự thèm khát duy nhất là thèm ngủ. Chao ôi, chẳng bao giờ tôi tìm được quãng thời gian ít phải suy nghĩ đến như bây giờ!

Tân nói:

– Nhưng rồi cũng sẽ có một ngày anh phải ra trường để đối diện với thực tế chứ!

– Tất nhiên là như vậy. Nhưng tôi sẽ tự cho tôi là một kẻ mù lòa, mặc cho cuộc đời lôi kéo. Đi đường nào, lối nào tôi cũng chấp nhận, mà chấp

nhận một cách nhiệt thành chứ không than van, miễn cưỡng gì cả.

– Đó cũng là một quan niệm sống rõ rệt của anh, mà có khi lại thích nghi với đời sống trong quân ngũ vì nhiệm vụ của lính tráng là triệt để tuân lệnh cấp chỉ huy. Có khi như thế lại hóa hay, chứ cứ phân đông như tôi chỉ hay suy luận, rồi ngập ngừng mà không quyết định được gì cả, cuối cùng thì cũng chỉ trở thành những kẻ chỉ nằm yên một chỗ để chờ cái guồng máy cuốn đi, mà nhiều khi còn bị nó nghiền cho đến khốn đốn.

Hưng lắc đầu:

– Tôi thì lại nghĩ khác. Tôi tin rằng chính các anh mới là những người chiến thắng cuộc đời. Hay ho gì cái kẻ đầu hàng sự sống như tôi ngay từ lúc mới nhập cuộc.

Tân kêu lên:

– Thì cuộc sống của anh không phải là cuộc đời đáng sống hay sao?

– Nó vẫn đáng sống đấy chứ. Nhưng chỉ đối với những con người hoàn toàn thụ động như tôi. Bởi vì tôi không còn quyền hành gì để quyết định riêng cho mình. Nay mai, ở quân trường ra, số mạng của lũ chúng tôi nhiều khi chỉ phụ thuộc vào một nét bút phẩy tay trên bản đồ hành quân mà ở phía sau nó là cả một hậu trường tràn ngập khói lửa, bom đạn và hàng chục, hàng trăm con người gục ngã, cả bên này lẫn bên kia.

Ngừng một giây, Hưng tiếp:

– Nhưng tôi đã chấp nhận đời sống tập thể thì từ nay tập thể sẽ chỉ đường vạch lối cho tôi làm. Như một cơ phận trong guồng máy. Như một giọt nước chảy xuôi theo dòng. Thế thôi anh Tân ạ.

Hai người nói chuyện đến gần mười hai giờ. Tân đứng dậy cáo từ sau khi thắp thêm một tuần hương trên bàn thờ của thầy Chính.

Thành phố đã trở về khuya.

Bóng Tàn cô đơn in trên đường vắng. Đầu óc của chàng cứ lẩn quẩn mãi trong cái hình ảnh mà Hưng vừa mới trình bày: Số mạng của lũ chúng tôi nhiều khi chỉ phụ thuộc vào một nét bút phẩy tay trên bản đồ hành quân. Ô, cuộc đời này thế mà phức tạp thật. Mỗi người một hoàn cảnh, mỗi cuộc sống có một vấn đề riêng rẽ. Như thế thì chuyện viết lách có thiếu gì đề tài để khai thác. Chàng bỗng nghĩ đến những nhân vật như thầy giáo Chính, như Hưng hẳn cũng sẽ phải có mặt trong tác phẩm của mình.

CHƯƠNG 8

Niên học vừa chấm dứt thì Sài Gòn cũng thực sự bắt đầu vào mùa mưa. Những cơn mưa lớn được báo hiệu bằng bầu trời đen xám với những đám mây nặng nề đè trĩu xuống những nóc nhà cao. Bầu không khí oi bức ngột ngạt. Các lùm cây im gió. Rồi nước đổ xuống sầm sập, cuộn cuộn chảy như thác lũ trong lòng phố. Cống rãnh ứ lại. Mặt nước rên lên. Rác rưởi trôi lều bều. Thành phố có nhiều đoạn đường bị tắc nghẽn. Những chiếc xe chết máy giữa đường nằm im lìm nghe tiếng nước vỗ sóng sánh.

Tân đã thực sự từ giã Thúy vào một buổi tối sau cơn mưa. Trời hơi lạnh. Gió từ những lùm cây ngoài vườn thổi lộng vào phòng học. Dưới

các hang, ngách tiếng ếch nhái kêu dai dẳng một điệu buồn tẻ. Thành không học buổi chót vì nó còn mải say mê với một tập báo nhi đồng ngoại quốc mà nó mới được lãnh trong buổi phát phần thưởng cuối năm ở nhà trường.

Bà mẹ Thúy xuống thanh toán tiền bạc với Tân, ngỏ lời cảm ơn chàng về những kết quả mà lũ con bà đã đạt được rồi bà lại hối hả quay lên tiếp tục với đám bài bạc xoa lách cách ở trên gác. Chỉ còn Thúy ngồi táy máy nghịch với chiếc compas và mảnh giấy trắng. Tân ngồi đối diện với nàng, trên bờ tường đá trông ra vườn hoa. Điều thuốc trên tay Tân không ngớt cháy. Khói thuốc bay tản mạn khắp căn phòng. Đôi mắt Thúy theo dõi những vòng khói tròn từ chỗ Tân bay ra, rồi tan đi nhanh chóng. Bỗng Thúy hỏi:

– Độ này anh vẫn viết đấy chú?

Tân đáp:

– Rất hăng hái và đều đặn. Nhưng còn kết quả thì chưa biết ra sao.

– Thúy tin là anh thành công.

– Tại sao vậy?

– Tại vì... Thúy tin. Thế thôi. Có nhiều sự tin tưởng mà người ta không cắt nghĩa được.

– Đồng ý, nhưng có lẽ Thúy tin tưởng chỉ vì Thúy có cảm tình với tôi thôi. Còn về phần tôi, tôi biết mình lắm chứ. Hoàn thành một tác phẩm là cả một sự cực nhọc kéo dài. Cái khó đầu tiên là phải phấn đấu với tính lười biếng và sự đầu hàng nửa chừng. Nhiều khi vừa mệt, vừa nản, vừa không tin ở mình, tôi chỉ muốn bỏ bút cho được rảnh thân. Có ai bắt mình phải làm chuyện đó đâu!

Thúy mỉm cười:

– Nhưng anh cứ chưa bỏ là Thúy mừng rồi.

– Cho đến đây giờ thì tôi chưa nghĩ đến sự đầu hàng. Trái lại còn hứng khởi nữa là khác. Vì tôi nghĩ rằng đây là lần phấn đấu cuối cùng giữa tôi và những nỗi mệt mỏi bao quanh. Lần này mà tôi không làm được việc gì thì có lẽ tôi sẽ phải mang cái mặc cảm tự ti suốt đời.

– Thúy không ngờ lại quan trọng đến thế cơ đấy.

– Thật vậy đấy Thúy ạ. Bởi vì Thúy nghĩ coi, cuộc đời của tôi còn có gì nữa ngoài cái hoài bão mà tôi ôm ấp. Bạn bè thì ít ỏi, gia đình thân thuộc không có, sống thì chui rúc trong một cái ổ chuột.

– Đó là tại anh muốn như vậy!

Tân mỉm cười chua chát:

– Không ai lại muốn sống khổ sở cả. Thực sự vị trí của tôi là ở chỗ ấy.

Thúy nhìn Tân:

– Vậy tại sao anh không muốn gần Thúy. Anh cho là Thúy có đầu óc kỳ thị, phân biệt hay sao?

Tân lắc đầu:

– Không phải thế. Trong ý nghĩ của tôi, Thúy là một người hoàn toàn. Nhưng tôi lại nhìn xa hơn Thúy. Tôi biết chắc chắn rằng hạnh phúc của ‘Thúy không thể tìm thấy được ở những kẻ thất thường như tôi. Một ngày kia Thúy sẽ hiểu điều đó và thấy tôi hữu lý. Cho nên tôi chỉ xin giữ hình ảnh của Thúy như một viên ngọc trong kỷ niệm mà không muốn nó tan vỡ bằng quyết định liều lĩnh của mình.

Nói rồi Tân đứng dậy. Chàng quay lưng về phía Thúy và im lặng nhìn ra bóng tối bên ngoài. Qua những chùm cây đen mù mịt có tiếng những giọt nước đọng rơi tí tách qua kẽ lá. Ánh sáng yếu ớt của ngọn đèn đường hắt vào làm những viên sỏi trở nên trắng bệch. Một lát sau quay lại, Tân thấy mắt Thúy đỏ hoe. Chàng ngậm ngùi nói:

– Bây giờ tôi xin từ biệt Thúy. Chúc Thúy luôn luôn vui vẻ.

Hai người im lặng đi xuống những bậc đá. Bóng tối che lấp khuôn mặt xinh tươi của Thúy. Tân chỉ còn nhìn thấy đôi mắt của nàng long lanh sáng. Bỗng Tân đứng lại nắm nhẹ lấy tay Thúy và nói:

– Anh sẽ nhớ Thúy mãi mãi. Hình ảnh của Thúy sẽ chứng kiến những chặng đường mà anh sẽ đi.

Thúy đứng sát vào người chàng, mặt Thúy hơi ngửa lên, nàng nói qua nước mắt:

– Em yêu anh. Bao giờ em cũng yêu anh. Anh hôn em đi. Một lần đầu và cũng là lần cuối.

Tân cúi xuống hôn lên vành môi run rẩy của nàng. Chàng cảm nhận được những giọt nước mắt nóng hổi như làn môi của nàng. Tân biết rằng cái cảm giác hôn trên đôi vành môi run rẩy ấy sẽ theo mình đi suốt cuộc đời. Chàng

buông nhanh Thúy ra và vùng đi thật nhanh như người chạy trốn.

Nhưng trời đất bao la, biết trốn đi đâu cái ân tình mà Thúy vừa trao cho chàng. Chàng thấy rõ như mình đang ngụp lặn qua một quãng đường cam go nhất trong cuộc đời.

o O o

Mấy hôm sau, Tân đến thăm Vũ. Vũ đang sửa soạn ráo riết cho phòng triển lãm tranh mùa thu của mình. Căn buồng của chàng la liệt khung vải và cọ sơn. Mới cách nhau vài tuần lễ mà Tân thấy Vũ già sạm hẳn đi. Đầu tóc Vũ rối bù, râu ria mọc lởm chởm. Quần áo của Vũ bê bết thuốc màu. Chỉ có đôi mắt của chàng thì như sáng thêm lên và hai bàn tay có vẻ cứng cỏi mạnh mẽ hơn. Mỗi lần Vũ đưa nét bút lên mặt vải, Tân thấy như hẳn truyền tất cả sinh lực vào nét vẽ. Những khoảng màu, những đường cong, những khối đậm, tất cả đều như chứa

đựng một tinh thần sáng tạo đang ở thời kỳ phát triển mạnh mẽ nhất.

Thấy Tân, Vũ kêu lên khoái trá:

– Chà chà... tao đang cần một cổ vấn tối cao thì mày tới. Mày nhìn cái này coi. Màu xanh này của tao có phải độc nhất vô nhị không?

Tân tiến lại gần giá vẽ. Vũ đang họa giở một người nghệ sĩ da đen ngủ gục trên mặt một cái trống. Phía sau là một cái phong đỏ, đúng hơn là cái cánh gà của một vũ trường. Sâu hơn nữa là một cái khung cửa nhìn ra nền trời xanh đen thăm nom sâu và tối hun hút như một cái hốc mắt thao thức trong đêm trường. Tân ngắm nghía rồi nói:

– Cho thêm tí đen nữa.

Vũ trợn mắt:

– Đừng có ngựa mồm tuyên bố ầu!

– Thật đấy, phải một tí đen nữa thì cái chiều sâu mới hun hút được.

Vũ lầu bầu trong miệng nhưng cũng vừa lùi ra xa giá vẽ vừa giương cặp mắt hau háu nhìn bức tranh. Một lát hần gật gù:

– Ờ... ừ... Thế mà người anh em có lý đấy. Màu xanh này phải đậm lên một chút nữa thì mới làm bật cái mảng sáng ở đây lên được. Ô kê! Ô kê!

Nói rồi Vũ lui cui pha màu. Ống thuốc đen của hần đã bóp đến tận giọt cuối cùng. Hần dùng hai hàm răng ngựa miết cái vỏ nhôm cho bẹt ra. Một chút thuốc còn lại tuôn khỏi cái miệng ống méo mó. Vừa làm Vũ vừa nói:

– Mẹ kiếp, chơi cái trò vẽ viết này tốn không thể tả. Năm “bò” của em Bích vừa mới viện trợ hôm qua mà hôm nay đã đi đoong vào đấy cả hết rồi. Bây giờ một gói thuốc lá cũng không có tiền mua.

Tân vỗ vào túi:

– Yên chí đi. Trước khi thất nghiệp tao đã lãnh món tiền cuối cùng.

Vũ trợn mắt ngẩng đầu lên:

– Sao? Mày tuột dù em Thúy rồi hả?

Tân mỉm cười:

– Trước hết cậu phải cho biết cái nghĩa tuột dù là thế nào đã chứ.

– Còn thế nào nữa. Nghĩa là em kê đít cậu ra cổng rồi phi một chương tối đã man để cho cậu đi đoong cái rụp chứ gì.

– Cậu chỉ được cái nói láo nói lếu là không ai bằng. Thúy sắp thi cử rồi. Chương trình học đã hết. Vậy tôi ở lại để ăn cái giải gì kia chứ.

– Thế mà tôi cứ tưởng cậu “dính” rồi đấy nhé. Mấy bữa trước chúng nó nói đã gặp anh chị du dương mí nhautrên phố... ai cũng tưởng là...

– Chúng nó đồn bậy đấy. Cậu tính, một thằng bê bối như tôi mà ẵm được em Thúy thì có mà trời sập. Bằng cớ là hôm nay thất nghiệp mới mò lại thăm cậu đây.

Vũ nhìn Tân với đầy vẻ thương hại rồi gật gù:

– Thôi thì cũng phải tự an ủi là trên đời này không có mắt xanh cho nó đỡ tủi đi vậy. Còn về phần tôi thì tôi cũng báo cho cậu một cái tin buồn.

Tân giật mình:

– Tin gì vậy?

– Bế mạc xong phòng triển lãm này thì tớ lấy Bích.

Mắt Tân trở ra nhìn bạn:

– Trời ơi! Cậu mà cũng mở mồm nói chuyện xây dựng gia đình cơ đấy à?

– Chứ sao, khôn ba năm thì cũng phải đại một giờ chứ!

– Nhưng còn nghiệp vẽ của cậu?

Vũ cười hô hố:

– Ô, vẽ hay vợ thì cũng là vẫn V. cả. Vợ một tí, vẽ một tí. Cái nọ bổ sung cái kia, tớ thấy lại có vẻ đậm đà.

Tân mỉm cười:

– Nếu mà cậu nghĩ được như thế thì tốt đẹp quá đi rồi. Thôi, hãy quảng giá vẽ đấy, ta đi kiếm cái gì nhậuchơi. Hôm nay tôi chia sẻ sự vui mừng với cậu đấy.

Mặt Vũ tươi hân lên. Hân vút toẹt cây cọ xuống đất và cười hớn hờ:

– Chính vậy! Bây giờ mà có cái mà ăn vào bụng thì không gì thú vị bằng. Để tớ đi thay quần áo.

Lát sau hai người khóa cửa đi ra ngõ. Mới được chừng vài bước thì họ chạm trán ngay với Bích đang đi vào. Hôm nay nàng bận quần áo toàn màu đen. Chuỗi dây chuyền trên gò ngực nàng phản chiếu lấp lánh dưới ánh sáng của những ngọn đèn đường. Nom Bích đẹp lộng lẫy như một bà hoàng về đêm. Nàng kêu lên trước:

– Đi đâu đây anh Vũ? Gớm! Cứ rời ra là nhẩy đi rồi.

Tân mỉm cười nói nhỏ với Vũ:

– Thế là chết cha mày rồi! Bắt đầu tập làm đơn xin phép mỗi lần đi chơi đi là vừa.

Vũ tiến lại ôm lấy Bích, hôn lên trán nàng và nói:

– Đi đớp cái gì với bọn anh đi. Từ sáng toàn nhá bánh mì với cà phê, ruột gan cồn cào không thể chịu được nữa rồi.

Bích nói:

- Vậy chờ em vào cất cái này một chút đã.
- Cái gì thế?

Bích đáp:

- Một hộp Ovaltine và mấy hộp sữa. Anh thức khuya nhiều phải uống cho nó đỡ mất sức.

Tân nhìn Vũ mỉm cười:

- Chị Bích làm thằng Vũ cảm động đến xỉu ra ở đây mất. Từ thuở bé cầu bơ cầu bất, nó có bao giờ được ai đoái hoài săn sóc đến thế đâu.

Bích âu yếm nhìn Vũ rồi cầm lấy chiếc chìa khóa do hắn trao cho nàng. Nàng mở cửa và bước vào tự nhiên. Một lát sau, ba người kéo nhau lên phố. Vũ chọn một quán ăn tuy nhỏ nhưng ấm cúng. Căn phòng quét vôi màu đỏ nhạt. Ánh sáng trong phòng được che bớt bằng những cái chụp màu xanh. Đã có nhiều người ngồi rải rác ở các bàn chung quanh châu đầu vào nhau nói chuyện rì rầm. Một đĩa hát đang chạy rất nhỏ một bản nhạc ngoại quốc êm dịu. Bích nói:

– Em thích nhất cái không khí ở tiệm *Au bon coin* này. Hồi trước, mỗi lần đi hát về, em hay ngồi với con Hạnh cho đến nửa khuya. Đạo ấy Hạnh nó đang đau khổ tưởng chết.

Vũ hỏi:

– Có phải Hạnh định lấy Cường đó không?

– Đúng đấy. Hai người sắp làm phép cưới thì Cường chết. Anh chàng Cường bay bao nhiêu trận không sao, đến lúc được giải ngũ, trời xui đất khiến thế nào lại đến thăm một bạn đồng đội. Anh bạn rủ Cường bay chơi một chuyến chót. Nào ngờ cao xạ nó bắn rơi, chết cả hai. Thành ra Cường chết trên mặt trận nhưng sổ phi hành lại không có tên. Tổ quốc không có lý do gì để ghi công Cường cả.

Tân nói:

– Trong chiến tranh, khi hành động người ta thường không nghĩ đến sự ghi công của bất cứ ai, kể cả tổ quốc. Công trạng có nghĩa lý gì khi cái chết luôn luôn thường trực ở kề một bên.

Bích vội cãi:

– Ô! Không phải ý Bích nói như thế! Bích chỉ nhắc đến câu “tổ quốc ghi công” mà mọi người thường hay nói đến khi thấy một chiến sĩ tử nạn. Thế thôi!

– Nếu vậy thì tôi xin chịu ngay. Dưới ý nghĩ của chị, mọi việc dù khó giải thích đến đâu cũng trở nên giản dị hết.

Bích cười:

– Vậy mà tôi với anh Vũ vẫn hay vặc nhau luôn.

– Thằng ấy vừa ngu vừa phối bò, chị chấp nó làm gì.

Wũ đang say sưa ngắm một bức danh họa trên tường, bỗng quay lại hỏi:

– Sao? Hai người đang nói xấu tôi cái gì thế?

Bích dí một ngón tay búp măng lên trán chàng và nói:

– Em nói anh là anh ngốc biết chưa!

Vũ phá lên cười:

– Thế thì tôi xin chịu. Đúng quá là đúng! Không ngốc mà tôi lại nhận lời chẵn cái thứ ngựa vía này!

CHƯƠNG 9

Những ngày sau đó, Tân nằm lì ở nhà viết liên miên. Vào ngày nắng, cái nóng thiêu đốt hăm hập hắt từ mái lá xuống làm căn buồng của chàng trở thành một cái nồi rang. Vào ngày mưa, nước mưa chảy qua khe dột làm giường phản ướt nhẹp lung tung. Tuy nhiên, Tân cũng vẫn kiên nhẫn ngồi bó gối trên chiếc ghế gỗ để cầm cùi viết lách. Chàng chỉ rời cái bàn giấy thô sơ ấy một ngày hai buổi vào lúc đi ăn cơm bụi ở đầu phố, hay một đôi lúc quá mệt mỏi, Tân phải đi tìm một ly cà phê thật đặc để uống vào cho tỉnh táo. Tân hy vọng sẽ hoàn thành tác phẩm cùng một lúc với phòng tranh của Vũ khai mạc. Nhưng dù có viết xong, Tân cũng biết rằng mình mới chỉ hoàn thành được một nửa chặng đường. Còn việc đem in được nó thành sách mới

là điều nan giải, ra ngoài khả năng sẵn có của chàng. Tuy vậy, Tân cũng hết lòng hy vọng vào mấy nhà xuất bản lớn ở Thủ Đô. Một đôi lần gặp một vài tay quản lý của những cơ sở đó, sau khi nghe Tân ngỏ lời đề nghị xuất bản tác phẩm sắp hoàn tất của chàng, họ đều nhanh nhẩu:

– Cứ tiếp tục đi. Viết mới là khó chứ in ra là chuyện dễ mà!

Lời hứa hẹn có thể là hảo huyền đó ít ra cũng đem lại cho Tân đôi chút niềm tin và chàng cảm thấy mình hăng hái hơn lên.

Vào một nửa đêm về sáng, Tân bỗng bị dựng choàng dậy trong tiếng la hét om sòm xen lẫn với tiếng tát nước ì-ùm. Cơn mưa đổ xuống từ chập tối đã khiến nước ngập vào lòng nhà là làm dềnh lên đủ thứ. Ở bên cạnh vách, Cúc cũng đã thức dậy và thắp lên ngọn đèn dầu lạc. Trên mái lá, nước mưa vẫn đang tiếp tục đổ xuống sầm sập. Có tiếng Nhón, gã thầy bói trẻ nói vọng sang:

– Cô Cúc thức dậy rồi đó hả?

Cúc không đáp, nhưng nói bằng quơ:

– Cái ông trời mắc dịch! Mưa gì mưa hoài.

– Bên ấy dột chưa?

– Chưa!

Nhớn cười khàn khạch:

– Ở ờ... thế thì ở bên này đã ti tỉ như đầm
đái đêm.

Cúc la lên:

– Ý trời ôi! Nè! Coi chừng đấy, lụt tới găm
giường rồi đó.

Nhớn bò nhồm dậy. Có tiếng giát giường
của gã kêu cọt két rồi hình như gã đang dặng
chân khoảng xuống nước. Một lát gã nói:

– Ui! Mấp mé rồi nè, mấp mé thiệt rồi nè. Cô mà không nói trước, tôi không kịp để phòng, coi chừng lát nữa dám trôi cả mình sang bên đó ấy chứ.

Cúc bật lên:

– Xí! Trôi được cái cục thịt đó thì cũng còn lâu.

Nhớ giả bộ ngây ngô:

– Ủa! Cô nói cục thịt nào cơ?

Cúc dấm lên vách gỗ thùm thụp:

– Cục thịt nhăn nhăn nhở nhở như đít lở nhà khó chớ còn đứa nào vào đấy nữa hở, đồ mắc dịch trời đánh không chết.

Gã thầy bói thích chí rích lên cười. Có tiếng mụ phó Diễn ở gian bên cất lên tru tréo:

– Này thôi đi các ông, các bà. Vách đã mục

năm đời, mười đời rồi đấy. Thừa cơm rừng mỡ chữa!

Cúc tức tối nằm vật xuống giường. Những ngón tay của nàng gãi lên bụng nghe sồn sột. Mưa vẫn sầm sập đổ xuống. Tiếng nước quạt lên mái lá trong tiếng gió thổi tấp đi làm chao lên từng loạt, từng loạt. Mọi người đều có cảm giác như cái giường của mình đang rung rinh. Một lát, gã thầy bói lại nói một mình:

– Ở ờ. Ứng thủy rồi nè!

Cúc xoay người, lắng tai nghe. Dưới nệm chiếu, nàng cũng bắt đầu như thấy đang có nước ngấm vào. Rồi lại có tiếng của Nhớn la to hơn “Lụt! Lụt!”.

Bây giờ thì gã đã ngồi hẳn dậy, lục xục tại chỗ nằm để giữ tung mấy lớp chiếu đang bị nước tràn vào. Có tiếng giát nửa nghiêng vào nhau cọt kẹt, tiếng mền mùng và quần áo rũ tung lên nghe lụp bụp. Một lát sau, Nhớn lại lên tiếng:

– Nguy rồi cô Cúc ơi. Cung cách này thì sáng mai mình đến thối mông mất thôi. Cho tôi qua bên được không?

– Bên này cũng lụt bỏ mẹ lên rồi đây, thôi đừng có ám quẻ!

Nhớ ngán ngấm:

– Đêm đông mưa gió thế này mà nằm suông cả hai thì ngu thật.

Rồi gã cất tiếng hát:

Đêm trường đã quá canh Ba

Trời mưa sầm sập, em ra đón lời:

Xin chàng chớm gót vào chơi

Để em trải chiếu mình ngồi chiếu chung...

– Ui giờ ơi, người ta “tình” thế ấy chứ!

Cúc giễu:

- Thế thì sao không lấy vợ đi?
- Lấy ai, ai lấy, bây giờ lấy ai?
- Thì cả đám tụi nó đấy, tui làm mối cho. Con Múi đó, ưng không?
- Ý, thôi chả thèm! Tôi biết nó rồi.
- Biết làm sao?
- Nhẽo thấy mẹ.

Cúc bật lên cười:

- Xí! Cái đồ nghèo mà ham.

Câu chuyện giữa hai người làm Tân tỉnh hẳn ngủ. Chàng nhòm dậy châm một que diêm đốt thuốc lá hút. Cúc nghe tiếng động bèn ngó sang:

- Chưa ngủ hả, anh Tân? Bên ấy có lụt không?

Tân đáp:

- Cũng vậy cả. Sắp phải trèo lên bàn rồi.

Cúc thì thào:

– Qua bên đây đi. Ở đây tha hồ mà ngủ khoèo tới sáng...

Cúc không chờ Tân trả lời, vừa nói nàng vừa tháo rời mảnh gỗ ngăn hai vách và thò hẳn cánh tay qua. Nàng đụng phải thân mình của Tân lúc đó đang dựa vào vách ván. Tân thấy bàn tay của nàng quờ quạng trên cổ và bả vai chàng. Trong bóng tối lờ mờ, cánh tay của Cúc nom trắng nhể nhại và tròn lẳn như một khúc giò lụa. Phải chăng chính vì ý tưởng chợt so sánh ấy mà Tân cứ ngồi yên lặng để cho Cúc tự tiện mò mẫm dưới lớp áo sơ mi đang ướt đầm mồ hôi của mình. Một thời gian dài im lặng sau đó, bỗng Tân ném điếu thuốc xuống làn nước đen ngòm và nắm lấy cổ tay tròn lẳn của Cúc bóp nhẹ. Cúc bèn kéo hẳn mình Tân qua khung cửa gỗ. Tân nghe thấy hơi thở của nàng nóng hổi ở bên tai. Nàng nói với chàng rất nũng nịu như chưa bao giờ Tân được nghe thấy:

– Anh!... Anh!...

Ngọn đèn bên buồng Cúc bỗng phụt tắt. Tân thấy rõ ràng mình đang phó mặc cho thân thể ngụp lặn vào cả một không gian mênh mông toàn bóng tối...



Sáng hôm sau, Cúc tỉnh dậy trong tiếng bì bõm của lũ trẻ. Tân đã trở về buồng bên từ lúc nào. Nàng nhồm dậy ngó ra ngoài. Những tia nắng vàng tươi đang le lói trên các mái lá ẩm sũng. Trong lòng ngõ, nước cống dềnh lên và ứ nghẹn lại như một lòng sông đục ngầu. Các lối đi chìm khuất dưới làn nước. Nước tràn lên thêm đất, nước ủa qua bậc cửa, nước dâng lên mấp mé mặt giường. Từ phía ngoài, bọn trẻ túa ra hò hét ẩm ỉ. Chúng nó mình trần như rộng, từng đứa, từng đứa tông ngồng chạy tới chạy lui làm tung lên những dòng nước trắng xóa.

Ở gian bên cạnh, Nhớn cũng đã trở dậy ngồi hút thuốc Lào sông sọc. Khói thuốc xanh lơ lùa

218 | Nhật Tiến

qua kẽ vách tủa sang căn buồng nhỏ hẹp của Cúc.
Cúc hỏi:

– Chưa ra chợ sao, bác Nhớn?

Nhớn đáp:

– Cũng sắp rồi đây. Nhưng coi mòi nước chưa rút hết phải không?

Cúc nhìn xuống làn nước váng bẩn, ngẫu bọt xoáy lờ lững dưới chân giường, rồi đáp:

– Còn lâu. Cống nghẽn mà!

Nhớn bật lên cười:

– Có cống đêch đâu mà nghẽn. Cứ cái điệu này mà ông ấy tháo cho một bụng nữa thì có là cứ cời truồng ra chợ.

Nói rồi gã lịch kịch thu xếp đồ nghề và lội xuống nước bì bõm. Cúc nói vọng sang:

– Coi chừng đó nghe, cha nội! Nước tới ngang bụng cửa rồi đó.

Nhớn không đáp, nhả miệng ra cười, cặp kính đen của gã hếch lên, cái cằm vêu vao đưa ra đằng trước. Gã khoảng tía lia cái gậy xuống mặt nước rồi lò dò từng bước đi ra ngõ. Đầu gã đội lệch lạc chiếc khăn xếp, tà áo thâm xoắn lại nhét vào cặp quần. Hai ống chân của gã thò ra, khẳng khiu và nhằng nhịt lông lá. Vừa đi gã vừa thận trọng hướng mặt về chỗ có tiếng cười của lũ trẻ, và cười cầu tài:

– Ổ ờ... Vui nhỉ. Các quan coi chừng cho nhà cháu qua tí đã nhe.

Bọn trẻ đáp lại lời gã bằng những cái đập mạnh cả bàn chân xuống mặt nước làm bùn bắn lên tung tóe. Nhớn giật bắn mình, lùi lại và hét lên:

– Cha tiên sư bố con nhà mất dạy. Ông mà tóm được thì ông bóp cho thọt cả hai bên.

Lũ trẻ chọc được Nhớn nổi giận thì khoái chí tử, thi nhau vỗ tay cười trong khi gã thấy bói vừa lâu bầu chửi tiếp vừa mò mẫm theo lòng cống đi về lối chợ.

Nhưng chỉ được một lát thì Nhớn lại quay trở về. Cơn mưa bão hại ảnh hưởng lớn lao đến nghề nghiệp của gã. Mái lều mà gã vẫn ngồi hàng ngày, sau trận mưa đêm hôm qua đã bị tốc tung cả nóc lên, bên trong thì vông đầy nước, chiếc ghế gỗ của gã đã bị cuốn tuột ra khỏi vách lá, và bị thiên hạ lấy luôn đem làm cầu để trèo qua chỗ lội. Thấy gã trở lại, Cúc ngạc nhiên:

– Ủa! Sao về sớm vậy kìa, bác Nhớn?

Nhớn lâu bầu:

– Đói đến nơi rồi, cô Cúc ơi! Có mà phát rồ phát dại thì mới có đưa lội nước vào lều đứng coi bói.

Lời nói ấy khiến Cúc cũng vụt thấy tai họa đó chẳng phải riêng gì của gã. Từ ngoài lộ vào

chỗ Cúc ở, phải đi bộ ít ra là vài trăm thước. Vài trăm thước lội sâu dưới dòng nước đục ngầu, đen quạch để mua lấy mười lăm phút vui thú chắc cũng chả có ma dại nào chịu làm. Trong khi ấy bầu trời tuy le lói nắng nhưng những đám mây vẫn đe dọa một cơn mưa buổi chiều. Và quả nhiên đến quá trưa thì mây lại vần vũ, thỉnh thoảng lại đổ xuống một cơn mưa làm tim của Cúc cứ thất lại. Nàng rít lên đành dạch:

– Nước đâu mà đổ xuống lắm vậy ông Trời ơi! Thế này thì chết cha con người ta rồi chớ còn gì nữa.

Nhón đang nằm khểnh vê ghét ở đuôi, bèn nói vọng sang:

– Sửa soạn mà treo mồm hết cả lên, cô Cúc ơi! Còn là lâu mới hết mưa.

Cúc ngồi im một lát rồi chột vùng lên, lội nước, xà sang bên nhà Nhón giả lả:

– Bói giùm một quẻ đi vậy. Cho đỡ cơn sầu!

Nhón nhe răng cười khúc khích:

– Ổ ờ... Bây giờ lại tin cả thần thánh nữa cơ à?

Cúc dẩu mồm lên:

– Chứ sao! Gì thì gì, ông trời cũng phải có mắt chứ! Nhón hơn hở:

– Vậy thì trèo lên đây. Ấy, nhẹ thôi không sập bố nó chõng của người ta. Gỡm cái thân sao mà bố tượng thế! Rồi tối thì nhớ đến nhà con đó, nghe bà!

Cúc không đáp, leo phắt lên chõng ngồi, dùng cái mền của gã lau khô hai bàn chân vừa ướt vừa nhếch nháp bùn. Gã hỏi:

– Tâm có thành không đấy mà đòi coi bói?

– Thành quá ấy chứ sao không.

– Nói dối thánh vật ạ!

– Phải rồi. Đứa nào nói dối thì trời đánh thánh vật.

Nhón nhản ra cười:

– Nói vậy thôi chứ, thánh mà vật nổi được cô thì cũng còn toát sê cấu.

Cúc với lấy cái quạt đập lên đầu gã chan chát làm gã chúi hẳn người đi. Cái chông bị hai người xô đẩy, vang lên tiếng kêu cọt kẹt. Gã vội vàng nói:

– Thôi nhá. Phải lịch sự tử tế thì Ngài mới về, chớ gấu quá Ngài quở ạ.

Nói rồi gã thò tay vào cái tráp sơn then lấy ra ba đồng chinh và một cái đĩa. Một tay gã nâng lên ngang mày, một tay gã gõ càn cạch đồng tiền lên mặt đĩa. Cúc hỏi:

– Ủa, không thắp hương hả?

Nhón giã nẩy:

– Hương khói gì, thôi đừng có vẽ sự. Đây bói ủng hộ mà!

Cúc không chịu:

– Bói mà không có hương thì thánh nào độ cho bác. Thôi đi, đã ủng hộ thì ủng hộ cho trót.

Nhón lửa đại bàn tay lên ngực Cúc vừa xoa vừa nói:

– Mình muốn thì cái miệng leo lẻo, thế mà ngày hôm qua người ta yêu cầu ủng hộ một quần lại cứ làm cao!

Cúc phũ phàng gạt tay gã ra ngoài rồi lẳng lẳng tự ý châm ba nén hương trao cho gã. Chợt gã giã nẩy lên:

– Ý trời đất ơi! Làm gì mà cô vén tay áo xô đốt nhà táng giấy như thế vậy. Châm một nén thôi chứ. Hơn chục bạc thẻ hương của nhà con đấy bà ạ!

Một lát, mặt Nhớn nghiêm lại. Gã xá ba hồi rồi lẩm nhẩm khấn khứa. Khấn xong, gã hỏi:

– Tên họ là gì?

– Cúc! Nguyễn-thị-Cúc.

– Bao nhiêu tuổi?

– Dạ, hăm bốn.

– Hăm bốn là tuổi Hợi. Đẻ giờ gì?

– Dạ cũng giờ Hợi.

– Ờ ờ, tuổi Hợi, giờ Hợi là con lợn nằm chuồng vào ban đêm. No kénh bụng ra rồi đẩy nhá. Chồng chưa?

– Chưa?

– Máy con?

Cúc rít lên:

– Mặc dịch nhà thầy lắm nữa. Đã bảo chưa chồng mà lại còn hỏi mấy con.

Nhơn vẫn giữ vẻ mặt nghiêm trang. Gã tiếp tục khấn rì rầm rồi lại hỏi:

– Bây giờ cô muốn coi về gì nào?

– Dạ. Tuốt luốt hết.

– Vậy gia đạo trước nhé.

– Dạ.

Nhơn vớ lấy ống thuốc Lào, rít một điếu, lơ mơ nhả khói rồi một lát mới nói:

– Cứ như quẻ này thì đường gia đạo của cô xấu lắm. Nếu không mỗ côi bố mẹ thì cũng phải sống xa nhau, chứ ắt là không thể ở cùng một nhà được. Sát phụ, sát mẫu mà!

– Đúng đấy!

– Mà cô thì đã suýt chết rồi đó nghe.

Cúc ngạc nhiên nhìn Nhón:

– Giỏi lắm. Chịu thầy!

Nhón đắc ý, chiêu một ngụm nước nữa rồi mới lại nói tiếp:

– Còn về đường chồng con thì long đong đây. Tiếng là vượng cửa, vượng nhà, kẻ ra người vô tấp nập, ấy thế mà tấm lòng thì vẫn cô đơn, lạnh lẽo. Mỗi khi trái nắng trở trời đổ có ma nào nó bén mảng đến hỏi thăm lấy một câu.

Giọng của Cúc cứ mỗi lúc một tin tưởng:

– Đúng thiệt là đúng.

Nhón đắc ý nói tiếp:

– Ấy thế nhưng cũng phải trừ cái thằng hàng xóm làm thầy bói mù, nó vườn quan tâm tới cô cả ngày lẫn đêm đó.

Cúc đấm lên lưng gã thùm thụp:

– Khỉ gió cái nhà bác này! Bói thì ra bói chó, cú ồm ờ, Thánh vật cho chết!

Nhón tùm tùm cười rồi lại làm nghiêm, nói tiếp:

– Mà cái số cô là tiền bản, hậu phú. Bây giờ thì khổ thật đấy, nhưng sau này thì sướng phải biết, bằng lên tiên.

Mặt Cúc tươi lên:

– Thiệt vậy sao? Chắc hôn?

Nhón trợn mắt:

– Thiệt chứ sao không. Chắc chứ sao không chắc! Đây là Thánh nói chó bộ tôi nói à. Nè, rõ ràng quẻ ứng lên nè:

Bao năm lận đận lao lung

Mưa gió bão bùng sẽ có bạn qua.

Thong dong có cửa có nhà.

Một chồng, một vợ, một tòa chín con.

Cúc kêu lên:

– Úi! Tới chín con lận! Làm gì mà đẻ lắm thế??

– Thì cô đi mà hỏi Thánh ấy chứ, phận tui, làm sao tui biết!

– Rồi chồng tôi sau này làm gì, bác có đoán được không?

Nhớ tiếp:

– Đoán được chứ! Này nhé:

Tay cờ tay kiếm hiên ngang,

Con đường vinh hiển thênh thang thấy rồi!

Người này chúc phận đến chỉ huy ấy chứ chẳng phải tay mơ đâu. Phi quan hai, quan ba thì cũng phải quan một! Quan một thì là cái chắc.

Cúc trầm ngâm suy nghĩ đến cái tương lai huy hoàng do Nhớn vừa vẽ ra, mặt mày có tươi rói lên, nhưng rồi một lát nàng lại buông một tiếng thở dài:

– Ôi, chuyện tương lai, Thánh dạy thì cũng biết vậy. Nhưng cứ cung cách như bây giờ, thì cứ nghĩ đến cũng thối ruột thối gan.

Nhớn an ủi:

– Chả sợ gì đâu. Số cô là số con thiếu thù vọng nguyệt. Trăng bây giờ có khuyết thì rồi mai sẽ lại tròn, ửng vào cái cảnh tiền hết thì rồi tiền sẽ lại có. Chung thân phong lưu đấy. Tuổi Hợi, sinh giờ Hợi, con lợn no kénh rồi mới đi nằm chuồng, thế là tốt số dách rồi, không tin thì cứ đập mẹ nó tráp của thằng Nhớn này đi.

Cúc thở dài một lần nữa, rồi ngó qua ngưỡng cửa phía bên ngoài, có những gian nhà thấp lụp xụp như bị đè trĩu xuống bởi những giọt nước mưa âm sũng. Trời u ám. Từng vầng mây đen lảng vảng bao phủ. Gió im phăng phắc làm bầu

không khí thêm oi nồng. Làn nước đục ngầu trong lòng ngõ vẫn còn ngập đầy, bất động.

Bỗng Cúc nom thấy một gã đàn ông đang xách giày lội hụi lội bì bõm đi vào. Mặt Cúc vụt tươi lên. Nàng nhận ra gã là một người khách quen thuộc. Như một cái máy, Cúc quên cả Nhón trước mặt, bò nhóm dậy và rú lên cười:

– Chu choa! “Anh” đấy hả? Coi kìa, tội chưa! Thương nhau mấy núi cũng trèo. Mấy sông cũng lội, mấy đèo cũng qua. Vô đây uống nước với em đi anh ơi.

Gã đàn ông la lối:

– Ôi cha! Cái ngõ gì mà thấy ghê. Đi chơi bởi mà bằng đi đánh giặc trong rừng sâu. Lăn tới thì khỏi đó đa.

Cúc cười toe toét:

– Thì vậy mới là thương nhau chứ. Vô đây em kì cộ cho. Tội cũng quá, cũng ời.

Vừa nói, Cúc vừa véo vào đùi Nhón một cái đau đینگ rồi nhảy tọt ra ngoài. Nhón tuy bị đau tê tái cả người nhưng gã cũng cố mỉm cười nói theo:

– Thấy chưa! Đã bảo số cô mình là số thiềm thử vọng nguyệt mà! Cứ hết đến đâu là tự khắc có tới đó! Đã thấy tài quỉ cốc của mỗ gia chưa!

Cúc khẽ quay đầu lại ngó Nhón một cái rồi vui vẻ lộ ra đón gã đàn ông mới tới. Nhìn vào mé trong, thấy nước vẫn còn mấp mé chân giường, gã nhăn mặt lại:

– Khiếp, nước còn dênh lên thế kia thì còn làm ăn gì!

Cúc găt yêu:

– Đã ướt lên tới giường đâu mà kêu ca. Chăn chiếu còn khô rang à.

– Thôi để mai đi.

Cúc chộp ngay lấy cánh tay gã kéo mạnh:

– Mai mốt gì! Gặp nhau được phút nào hay phút ấy. Đi khơi khơi ngoài phố, biết xe nó cán cho lúc nào. Thế là hết gặp.

– Ui, em đừng rửa anh như thế chứ!

– Ai mà nữ rửa anh kia chứ. Mà điều quý cái thời gian thì nói chơi vậy thôi. Với lại anh lái xe tải, thằng nào cán vô anh thì nó chỉ có chết trước.

Gã đàn ông ngán ngẩm:

– Hết lái xe tải rồi em ơi! Con mẹ nó, xe thì chuyên chở thịt mà nó cứ tổng hàng lậu vô bắt mình chở. Anh không chịu, nó đuổi liên, rồi sang xe cho thằng khác.

Cúc giọng thương cảm:

– Anh làm thế là phải. Chở hàng lậu, lỡ quố có ngày vô Chí Hòa ăn cá mắm.

Gã đàn ông reo lên, vui vẻ:

– Đây! Chỉ có em là con người hiểu biết. Vậy mà con vợ anh nó hổng chịu, nó còn cứ lèo nhèo mãi, nói anh là đồ ngu mới để mất chỗ làm. Anh táng cho nó mấy cái bạt tai rồi bỏ đi tìm em để giải cơn sầu đây.

Cúc chột nhìn gã, nghi ngờ:

– Thất nghiệp rồi, còn tiền đó chớ?

Gã đàn ông cười ha hả, vỗ vào túi quần đồm độp:

– Khỏi lo! Khỏi lo! Anh còn dư xăng để mời em một châu cháo lòng nữa kia!

Cúc vui vẻ:

– Thế thì còn gì bằng nữa hả cưng. Trời mưa thế này, yêu đương nhau xong, đi làm một tô cháo lòng tiết canh thì sướng bằng lên tiên!

Hai người ríu rít kéo nhau bước qua ngưỡng cửa nhà Cúc. Lúc Cúc kéo soạt cái màn hoa che kín quanh cái giường, nàng định nói với Nhớn một câu: “Tổ cha đứa nào dòm sang đó nghe”, nhưng chợt nhớ ra là gã thầy bói đã mù, nên nàng chỉ mỉm cười riêng một mình.

PHẦN THỨ HAI

CHƯƠNG 1

Một chiếc xe hơi lái sát vào cổng chùa. Ba bốn người đàn bà vừa già vừa trẻ ríu rít bước xuống. Một chị ăn mày buông cái bát mẻ xuống đất, co chân lên làm bộ què quặt rồi xô lại lái nhái:

– Lạy các bà, con ăn mày các bà, các cô...

Một đồng bạc cắc được liệng xuống. Chị ăn mày đỡ hụt nên nó lăn tròn trên nền xi măng rồi rơi tõm xuống miệng cống. Lòng cống đen ngòm, sâu thẳm khiến mặt chị ngẩn ra. Ngồi trong một vách tường gần đó, lão Phấn tự nhiên phá lên cười. mấy người nữa ngồi gần chung quanh cũng rúc rích cười theo. Có tiếng than:

– Ăn mày đánh đổ cầu ao. Chỉ tiếc là ở đây thiếu cái cầu ao.

Một người lên giọng bắt bẻ:

– Nói thế là sai. Chị ấy đâu có đánh đổ, mà tại cái con mẹ ấy hách dịch, cho người ta thì không đưa tận tay mà lại cứ ném xuống như ném cho chó.

Lại có tiếng bài bác:

– Ui, ném như ném cho chó cũng còn hơn ngồi vêu ra chẳng có ma nào nó đoái hoài. Rõ ra là ăn mày lại cứ còn đòi ăn xôi gấc.

– Thôi đi, các ông các bà ơi. Hay hớ m gì cái chuyện ăn xin mà cứ cầu véo nhau hoài. Gớm sao hôm nay Mồng Một ta mà vắng thế nhỉ!

Chị ăn mày sau một lúc nhìn xuống cống tiếc rẻ đồng bạc cắc, lại đã hậm hực trở lại chỗ ngồi. Chị ta lôi ra trong bọc một cái bát mẻ trong đựng đồ ăn rồi dùng năm đầu ngón tay cái ghét bần bốc lên từng vốc cơm trộn lẫn đồ

xào. Một mùi thiu thiu bốc lên chua loen loét bay thoảng qua mũi mọi người. Vậy mà cái mùi ấy cũng gợi lên cho cả đám cái cảm giác nôn nao của cơn đói. Một người cố trấn áp cơn cồn cào trong bụng bằng cách nhìn ra một cái xe hơi bóng loáng rồi nói bâng quơ:

– Hì... hì... Có cái xe này mà phóng lên Thiên Thai, Trà Cú thì phải biết. Người ta bây giờ đi lễ ở đó rần rần.

Có tiếng một người khác học lên:

– Đ.M. Đã có cái thú xe đó mà còn ước đi ăn mày. Tổ cha cái chí hướng ăn mày.

Thế là một cuộc cãi vã chột nổ bùng lên. Giọng điệu cứ mỗi lúc một lớn lối hơn:

– Tổ bà nhà nó, nó lại rửa ông là có chí hướng đi ăn mày.

– Ui, thì đã sao. Có chỗ để mà kiếm chút cháo bỏ vô miệng còn hơn là làm ma đói.

– Lão ấy cái cũng phải đấy. Bần cùng mới phải ra ngồi đây thôi. Chú chí hướng với rận hướng con mẹ gì! Nói năng thì cũng phải nhớ giữ lấy cái mồm!

– Đồ đểu! Nói mồm ai là mồm???

Trong khoảnh khắc, cả cái đám đông lam lũ ngồi bên ngoài cổng chùa bỗng đua nhau chen vào cuộc cãi cọ om sòm.

Lão Phấn chịu không thấu, phải dít đứng dậy. Lão vặn người kêu răng rắc. Bàn tay của lão sục vào cái túi áo ka ki rách. Lão ước lượng số tiền các loảng xoảng bên trong rồi bỏ đám người lam lũ đi về phía chợ. Lão tìm vào một cái quán tồi tàn và gọi một xị rượu với đĩa tôm khô. Lão âm thầm nhấm nháp một mình, không nhìn ai và cũng không ai nhìn lão. Mọi người trong quán cũng đang chuyện trò cười nói om sòm. Một người nói:

– Cháy to. Cháy to ở xóm lò Gốm đấy! Ui cha! Lửa ngút trời.

Lão Phấn chột sáng mắt lên nhìn. Chờ một giây không thấy ai lên tiếng, lão mới xen vào:

– Cháy thiệt a chú? Thiệt to a chú?

Người đàn ông ngó sang lão, nhìn chăm chú rồi gật đầu:

– Bộ tôi nói dối sao. Tôi vừa ở mé bên về mà! Lửa cháy từ khóm Ba cây Sồi. Hồi sáng sớm, hai vợ chồng Chín Nhỏ thất nghiệp, quần trí sinh ra cãi nhau, rồi đánh nhau, rồi đốt nhà. Ui, vợ chồng tụi nó tôi biết quá mà.

Thế là mọi người nhao lên hỏi, trong khi ấy lão Phấn lại cúi xuống nhón một con tôm đưa lên miệng: Lão gọi hết ly này đến ly khác. Đến lúc đứng dậy thì lão đã say mềm và trời thì cũng chập choạng tối. Lão trả tiền nhà hàng rồi banh ngực áo đi ra cửa.

Thành phố đã lên đèn. Những ngọn đèn xanh đỏ nhấp nháy trên những nóc nhà cao. Nền trời trong xanh, im gió, không vẩn một làn

mây. Một vài ngôi sao mới mọc nom long lanh ướn. Lão Phấn khật khuỡng đi qua những đường phố đông. Một lát lão lần tới được một cái ghế đá trong vườn hoa. Lão trèo lên, ngả mình một cách khoan khoái. Mắt lão lim dim ngửa lên trời. Miệng lão phì phèo một điệu thuốc vắn. Bên tai lão tiếng máy truyền thanh ồm ồm vọng lại từ một ống loa mắc trên chòm cây. Chập chờn trong giấc ngủ, lão chỉ nghe loáng thoáng những danh từ quen thuộc từ mấy tháng nay:

– Cách mạng! Cách mạng!...

Hai năm trước, lão Phấn ở chung với con gái mãi bên Lò Gốm. Chị Phấn bán hoa quả ngoài chợ. Còn lão thì đi khuân vác ở mấy cái kho trong Chợ Lớn. Từ hồi chưa xảy ra vụ biến cố Phật giáo, hai cha con đi về đúng giờ như những cái đồng hồ sống động. Lão trở về nhà buổi chiều lúc sáu giờ, tắm rửa thay đồ xong chừng sáu rưỡi. Sau đó lão ra ngồi ở bậc cửa nhấm nháp độ chừng quá nửa ly rượu với đĩa đậu phụng rang thì chị Phấn lững thững gánh

hàng trở về. Không bao giờ chị trở về muộn quá bảy giờ. Rồi kịp đến lúc thủ đô xáo trộn vì những vụ bắt bớ, chị không còn giữ được cái mức điều hòa về giờ giấc như trước nữa.

Hôm đầu tiên, chị về trễ nửa giờ. Hôm sau hơn một giờ. Hôm sau nữa dễ chừng có tới một giờ rưỡi. Mâm cơm phần chị để trên bàn gỗ đã nguội tanh nguội ngắt. Thời gian càng trôi qua, cơn nóng ruột của lão Phấn càng ngày càng tăng lên. Lão giận con gái tím ruột. Lão cho rằng chị Phấn đã bỏ rơi bố để chết giấm chết giúi với một thằng con trai nào ở đầu cầu hay trong quán chợ rồi. Từ chập tối, lão đã nhậu hơn một xị rượu. Mặt lão đỏ gay. Mắt lão nóng rục. Hai bàn tay lão nổi lên những đường gân xanh. Thỉnh thoảng lão lại ngó ra mé đầu ngõ và lầu bầu trong miệng:

– Tổ cha con đĩ ngựa! Mà về rồi ông cho biết! Con gái đầu có thứ bỏ nhà, bỏ cửa, đàn đúm lu bù bất kể trời trăng đến như thế.

Lão nghĩ rằng lão có thể phang cho chị Phấn ba bốn cái then cửa ngay khi nom thấy chị trở về. Tối hôm đó mãi quá chín giờ Phấn mới về tới nhà. Lão già hực lên. Một tay lão đập cái ly xuống mặt hè, một tay lão túm lấy áo chị, toan sừng sộ. Nhưng lão chưa kịp nói nên lời thì chị Phấn đã đẩy giúi lão vào trong nhà, miệng chị thì thào:

– Tôi lên Chùa! Tía đừng có làm ồn lên.

Cơn giận trong lòng lão bỗng vụt tiêu tan hết. Lão trợn mắt lên nhìn con gái rồi cất giọng hốt hoảng:

– Ui chao!... Mấy lên chùa... mấy... mấy tham gia lật đổ chính phủ hả?

Chị Phấn khẽ gật đầu. Lão ngó lại mặt chị một lần nữa. Quả nhiên lão tìm thấy ở chị một cốt cách khác thường mà chưa bao giờ lão nhận thấy. Mắt chị to, đen và long lanh sáng. Khuôn mặt của chị bầu bĩnh, trắng mịn màng. Hai gò má của chị đỏ ửng, có những giọt mồ hôi lăn

tấn chảy xuống từ những cái chân tóc. Thấy cái vẻ bàng hoàng ngơ ngẩn của lão, chị Phấn mỉm cười, nụ cười vừa hiền hậu vừa kiêu hãnh:

– Tía lạ lắm sao? Ui da, ngoài chợ người ta tham gia, thiếu gì! Tiếng nói của chị làm lão chợt tỉnh.

Lão vội vàng giãy nảy lên:

– Ui chao, mây nhào vô đó, mây chết cha mây! Đàn bà, con gái thì biết cái gì!

Chị Phấn nói:

– Biết chớ sao không. Người ta vô, mình không vô, hèn lắm, tía!

Lão Phấn gục gặc đi ra cửa. Lão không muốn để cho con gái kêu mình là hèn, nhưng lão cũng không muốn nó tham gia cái “chiến chính trị”, thứ chuyện mà theo lão là để cho bọn đàn ông, chứ phận đàn bà như nó mà nhào vô những vụ lộn xộn như thế thì cuộc đời con gái của nó chỉ như sợi tóc treo trên sợi chỉ mảnh.

Thu xếp đồ đạc xong, chị Phấn sửa soạn quần áo rồi đi tắm rửa. Trong lúc đó lão già lại ra ngồi thu lu ở ngoài bậc cửa. Bây giờ thì lão lại bắt đầu nghi ngờ về cái sự “tham gia” của đứa con gái. Ủ! Nó nói như vậy nhưng chắc gì đã vậy? Cái thứ mà khi động cốn lên, theo giai về nhà rồi cái mồm leo lẻo là đi lên chùa thì có gì làm bằng có? Thế là lão lại tự trách mình nhẹ dạ, chưa hỏi đến đầu đến đũa mà đã vội tin vào lời của con dĩ ngựa. Càng nghĩ, lão càng thấy có nhiều lý do để thấy cái nửa tin nửa ngờ của mình là hữu lý. Biết đâu nó đã chẳng đi đàn đúm với một lũ đàn bà con gái lắm mồm nhiều chuyện ở ngoài bờ sông. Biết đâu nó lại chẳng hẹn hò với thằng ôn dịch nào nơi quán chợ. Cũng biết đâu nó đã chẳng nhẹ dạ đi theo thằng nào vô khách sạn để hú hí với nhau, coi cái chuyện “đạo đức làm người” cứ như rác bỏ ngoài chợ.

Ui chao! Mới chỉ nghĩ như vậy thôi mà lão đã thấy tim gan như lộn phèo cả lên, bụng dạ thì bồn chồn như có ai đốt lửa trong lòng. Ngồi không yên, lão đứng phắt dậy đưa cặp mắt

dáo dác nhìn vào sân trong. Nhưng lão chỉ nghe thấy tiếng con gái đang dội nước bì bõm ở đằng sau cái nhà tắm được quây kín bằng mấy tấm ván thùng.

Một lát sau, chị Phấn ra ngồi ở cái bàn gỗ kê trong nhà. Chị mới gội đầu nên làn tóc nom óng mượt và đen nhánh. Ngồi trước tấm gương nhỏ xiu, chị tỉ mẩn vuốt từng sợi tóc để gỡ những cái tép chanh còn dính đầu đó rồi chăm chú rẽ một đường ngôi thật thẳng. Lão Phấn càng nhìn con gái soi gương càng thấy mình lên ruột. Rõ ràng là cái con dĩ ngựa này đã uốn éo tủa tót, làm dáng hơn hết thấy mọi ngày. Cái điệu bộ ấy chẳng đã bén hơi trai thì còn là cái thứ gì vào đây nữa? Lão tức tối đá cái thùng vào sâu thêm trong gầm giường rồi tiến lại cửa tủ, mở nắp chai rượu rót ra một ly đầy. Sau khi ực một hơi cạn hết, lão mới cất giọng hùng hổ:

– Mày làm cái giống gì mà sẫm soi, nắn nót dữ vậy?

Thấy chị Phấn chưa kịp đáp, lão bồi thêm:

– Con gái chưa chồng, xập xệ thế nào mà không xong, Phấn!

Chị Phấn ngẩng lên, mở to mắt nhìn bố. Một lát chị nói:

– Tui gội đầu mà nắn nót, sẫm soi cái gì, tía! Gội xong thì cũng phải chải đi một chút chớ, để không nó thành ổ quạ thì nhát ai?

Lão già lâu bầu:

– Ấy có thân thì lo. Đừng có để cho thiên hạ nó chửi cha lên đầu tao đó.

Chị Phấn cắn nhả:

– Ui da! Tía đừng lo. Chừng nào tôi có bồ, tôi chẳng có giấu tía đâu. Tôi dẫn về đây đàn ông hoàng mà! Ai mà thèm giấm giúi.

Lời nói của chị khiến lão câm lại như thóc. Trong thâm tâm lão vẫn biết tính con gái đàn ông hoàng, nhiều khi đến lão cũng phải nể nang.

Nhưng nghe cái giọng lẻo lết của nó thấy mà ghét. Nên tuy không cãi lại được, lão vẫn vòng vằng quay ra ngoài hiên hậm hực. Trong khi ấy, Phấn vẫn thản nhiên ngồi uốn éo trước gương. Chị nhổ từng sợi lông mày, bấm từng nốt trứng cá, rồi lại còn nhe hàm răng trắng nhớn xĩa tới xĩa lui mấy bận. Cái cung cách ấy lại làm cho lão già sốt ruột. Chừng lát lâu sau, lão lại bước vô căn nhà:

– Bộ mày hết việc rồi sao, Phấn? Tao nom mày tao sốt cái ruột quá!

Chị Phấn không nhìn lão, hỏi:

– Sao vậy tía? Bữa nay tía coi bộ kỳ quá!

Được dịp, lão Phấn xông lại gần chị, lớn tiếng:

– Sao không kỳ được, mày! Mày nói mày “tham gia” thì tao cũng biết mày “tham gia”. Nhưng ngó cái bộ mày sửa sang bộ vó kỹ lưỡng như vậy, tao ngờ!

Chị Phấn vội vàng đứng dậy, lại đóng quang gánh để ở góc nhà, lục lọi moi ra một gói giấy rồi kéo lão xuống bếp thì thảo:

– Nè! Tía coi nè! Tía tin tôi chưa? Từ hồi chiều tới giờ, tôi phát đi có cả xấp!

Lão già Phấn ngó bó truyền đơn trên tay chị chột giật bắn người lên, la rối rít:

– Chết cha tao rồi. Bộ mày cũng muốn tao vô trông ăn đòn sấn-tan với tụi bay đó chắc? Chèn ui, con này rõ mặt súa gan lim mới mang những của đó về nhà!

Chị Phấn mỉm cười:

– Tía ru rú ở nhà, tía biết cái gì! Trên chùa người ta mang ra, mang vô rần rần. Để tôi đọc cho tía nghe thử coi nè!

Lão già vội xua tay rối rít:

– Ý thôi đi mây! Tao không có nghe làm gì

mấy cái thứ đó. Từ mai, mày đem đi đâu phát ở đâu thì phát. Phát không hết thì liệng mẹ nó xuống gậm cầu, chớ có dại dột mang về nhà, có ngày chết hết cả đám đó đa.

Chị Phấn không đáp, đem gói giấy cất trở lại chỗ cũ rồi tới mắc áo, sửa soạn đi. Lão già lại hỏi:

– Mày lại đi nữa, hả?

– Dạ! Tía đi ngủ trước đi.

Lão Phấn chỉ vào đồng quang gánh ở góc nhà:

– Rồi... rồi mày liệng cái đó ở lại nhà cho một mình tao trách nhiệm hay sao đó?

Phấn mỉm cười:

– Hề gì đâu! Ở chỗ này yên mà tía.

Lão Phấn rên rí:

– Mầy cứ ỷ y như thế thì chết cha tao rồi.

Người con gái không đáp, tong tả đi ra ngoài. Lão Phấn leo đẹo chạy theo nhìn. Rồi bỗng lão thụt ngay đầu vào, khép kín cánh cửa lại. Lão tưởng chừng như cả cái lối xóm này đã thấy rõ chuyện mình đồng lõa với đứa con gái trong những âm mưu tây trời kia rồi...

o O o

Nhưng kể từ hôm ấy, lão cũng mặc cho con gái lăn mình vào cuộc phiêu lưu nguy hiểm. Mỗi buổi chiều, lão chỉ còn biết xách ly rượu ra ngoài bực cửa, vừa nhắm nháp với đĩa đậu phộng rang, vừa chăm chăm nhìn ra ngõ, mong con gái trở về. Nhiều khi thương hại lão quá lo toan, chị Phấn phải an ủi:

– Đừng có lo mà Tía. Sắp xong rồi! Chừng đó mình tha hồ đi lại, ăn nói, tha hồ không sợ ai dòm ngó mình nữa hết. Rồi còn nhiều cái hay khác mà anh Sự nói, tôi nhớ không hết!

Lão Phấn giật nẩy mình:

– Ủa! Thằng Sự là thằng nào mà mầy xen vô đây chớ?

Mặt Phấn đỏ lên rần rần. Nàng ấp úng:

– A... anh Sự... anh Sự làm ở xưởng xe hơi trên phố.

Lão già rồi rít:

– Mầy thương nó hả? Chính nó dụ dỗ mầy tham gia hả? Ý chèn ôi! Thôi chết cha tao rồi.

Chị Phấn bực mình:

– Thì tía làm cái chi mà cứ rồi cả lên thế. Anh ấy người đàn ông hoàng. Có tư cách. Tôi nghĩ là “xúng” rồi!

– Phải! Mầy “quỳnh” quá rồi mà. Bi giờ vợ được thằng nào mà mầy chả coi là “xúng”. Nhưng tao báo cho hay, tao mà chưa gặp nó thì mầy chưa có quyền ăn nói chi hết đó.

Chị Phấn đáp lại, giọng lí nhí:

– Ủ thì tía cứ gắp đi. Gắp rồi thì e là tía cứ xin ký cả hai tay.

Mấy hôm sau, Phấn ngang nhiên dẫn người yêu tới nhà. Sự người cao lớn khỏe mạnh, mắt sắc, vầng trán cao, miệng cười tươi tắn, xinh trai. Lão Phấn ưng ngay anh chàng nhưng lão vẫn làm ra vẻ khó khăn, nặng nịu. Lão nói:

– Con nhà tôi là con nhà giáo dục đảng hoàng, cậu biết chứ?

Sự ập úng:

– Dạ cháu biết!

– Nó mồ côi mẹ. Tôi chỉ có nó.

– Dạ cháu biết!

– Mà nó thì xưa nay vẫn là đứa nết na, con nhà.

– Dạ cháu biết!

– Muốn nó thì phải cưới xin đàn hoàng. Không có chuyện dơi, chuyện chuột trong cái nhà này đâu đó!

– Dạ cháu biết!

Lão nói tiếp như thở hắt ra:

– Vậy đó! Tôi chỉ cần nói có vậy thôi.

Nói xong, lão vừa gườm gườm nhìn gã đàn ông vừa xách chai rượu ra ngồi ở bậc cửa, để mặc cho hai đứa ngồi ở bàn giữa thì thảo, to nhỏ. Lão nhắc cái chai lên ngắm nghía rồi nói một mình:

– Hừm. Con mẹ bán quán láo thiệt. Có phải rượu con chó nào đâu. Nước lã rõ ràng mà. Nhặt phếch!

Những ngày tiếp theo, thỉnh thoảng Sự lại đến chơi nhà. Chàng mang lại cho mọi người

những tin tức có lợi cho công cuộc tranh chấp với chánh quyền. Lão Phấn chỉ nghe chứ không hỏi. Lão không muốn “hạ giá” trước những thằng đàn ông theo đuổi con gái lão. Nhưng trong bụng, lão phục Sự là tay giỏi giang, nghe nhiều, biết rộng. Sự phân tích tình hình ngoài Trung, tình hình trong Nam, tình hình chiến sự, rồi ở bên Tây, bên Mỹ, bên Tàu. Trong óc lão, lão đã ghi cái ấn tượng là Sự có văn hóa cao. Cao hơn lão là cái chắc vì lão có biết mù tịt một chữ nào đâu. Trong câu chuyện, Phấn hay chen vào, hỏi chàng đủ thứ:

– Rồi lúc thành công, mình có tự do mọi thứ chớ?

Sự đáp:

– Mọi thứ lu bù. Tự do tín ngưỡng, tự do xuất bản báo chí, tự do ăn nói. Thì mục đích của mình là đòi tự do mà.

– Thế còn những vụ chợ đen, chợ đỏ, rồi cũng hết chớ?

– Hết chớ sao không! Bọn tham nhũng, cướp ngày rồi sẽ bị loại không còn một đứa. Trong bầu không khí mới, kẻ nào lũng đoạn kinh tế, gian manh độc quyền sẽ bị quần chúng quét như quét những cọng rác ngoài công lộ.

Phấn sung sướng mỉm cười, long lanh đôi mắt. Nàng thấy cuộc đời sao giản dị, dễ dàng như được soi qua một cái lăng kính màu hồng. Trong khi ấy, lão già buột miệng bàn góp một câu:

– Gì thì gì, tao chỉ cần có một chỗ làm ăn cho chắc chắn. Khuân vác mãi ngoài kho, không bè, không cánh chúng nó bắt nạt như con chó.

Rồi như chợt hối tiếc là đã để cho thằng con trai nhìn thấy nhược điểm của mình, lão vội lấp liếm:

– Mà điều tao chẳng có tin đứa nào hết đó. Rồi tui bây coi. Tránh vỏ dừa sẽ lại gặp vỏ dừa, mọi sự rồi lại đầu cũng như đáy cả. Một đời tao, tao kinh nghiệm biết bao nhiêu lần!

Nửa tháng sau, Sự bị bắt. Rồi chị Phấn cũng mất biệt không thấy về. Lão già ngồi phơi sương chờ chị đến quá nửa khuya. Lúc trời sắp rạng sáng lão mới lui cui đi tìm những chỗ cất giấu tài liệu của chị Phấn đem ra đốt hết rồi tuôn hết tro tàn xuống cống. Sau đó lão ra ngồi hút thuốc ở bậc cửa cho đến khi trời sáng bảnh mắt. Mặt lão hốc hác hằn đi. Râu tóc như mọc thêm ra. Hai con mắt đờ đẫn, phờ phạc. Lão bỏ sở làm hàng tuần lễ để đi hết chỗ này đến chỗ khác hỏi thăm tin tức con gái. Nhưng lão chỉ gặp Sự trong nhà giam. Gã đàn ông bị ăn no đòn, mất hết cả vẻ đẹp giai. Nhưng chàng vẫn cười và nói với lão:

– Sắp xong rồi! Tía đừng lo! Thế nào chúng con cũng về hầu hạ tía.

Lão Phấn cảm động rưng rưng. Lần đầu tiên lão nắm lấy hai tay Sự nói dịu dàng:

– Tía cũng mong như vậy đó. Lạy Trời, lạy Phật, con Phấn không bị làm sao.

Nói rồi rơm lão rớm nước mắt. Lão chuyển cho Sự nải chuối và khúc bánh mì rồi hai người nhìn nhau yên lặng. Một lát, người cai tù đuổi lão ra. Lão vừa thất thểu quay đi vừa ngó lại phía Sự. Sự nhoẻn miệng cười. Lão rất muốn cười lại nhưng cổ lão cứ nghẹn đi. Lão chỉ còn biết lúi thủi quay đi bước những bước vô hồn.

Đến tối trở về, lão uống rượu gấp ba lần trước. Lúc say mềm, lão nằm ngủ ngay trên thềm trước cửa nhà.

Sau cuộc đảo chính thành công chừng một tuần lễ thì Phấn được thả về. Người chị gầy rộc, nước da xanh bủng, hai mắt thâm quầng, nụ cười héo hắt trên vành môi. Trong lúc lão Phấn chạy ủa ra vồn vã đón mừng thì chị lảng lảng gạt tay lão ra và đi thẳng xuống bếp, ngồi phệt xuống mặt thềm. Sự linh cảm bén nhạy của người cha đã khiến cho lão hiểu ngay chuyện gì đã xảy ra cho con gái mình. Lão cũng chết sững người lại, lảng lảng nhìn theo chị một lát rồi lúi thủi bỏ đi, ra đầu ngõ. Đến xế chiều thì Phấn

viết cho Sự một lá thư, trong đó có câu: “Chúng mình hãy quên nhau đi. Vì lẽ gì chắc anh cũng đoán ra rồi”.

Viết xong chị khóc rưng rức. Chị không nhận biết cả cha mình cũng đã trở về, đứng ở đầu hè từ lúc nào. Nhìn chị khóc, lão thấy tê dại cả cõi lòng. Lão cảm nhận được sự thay đổi khốc liệt trong cuộc đời của chị. Mặt lão tím lại. Hai mắt lão nóng rục lên. Lão cứ ngồi trên trời nhìn vào bóng tối đến nỗi hai vai áo của lão đã thấm đẫm sương đêm. Men rượu cũng làm cho đầu lão đảo điên. Lão muốn găm thét, muốn gào lên chửi rửa, và có lúc lão còn muốn xách dao ra đâm chém tất cả mọi người.

Hôm sau, Sự hồi hả tìm đến. Nhưng Phấn cương quyết tránh mặt bằng cách núp sau dãy lu, vại ở bên kia dãy nhà hàng xóm, nên chờ mãi không được, chàng đành lui thủi ra về. Hôm sau Sự lại đến nữa. Lần này chàng ngồi ỳ trong nhà Phấn suốt cả một buổi sáng cho tới quá trưa. Cuối cùng, Phấn đành phải ra mặt, nhưng nàng ôm mặt khóc lên rưng rức. Sự nói:

– Nếu anh mà bỏ em trong hoàn cảnh này thì chẳng hóa ra anh là giống vật sao? Trong một cuộc đấu tranh toàn diện, ai mà chẳng phải chịu đựng một nỗi thiệt thòi. Có người còn mất mạng nữa kia. Cả hai chúng mình còn tồn tại được là may phước lắm rồi.

Phấn chỉ đáp lại lời năn nỉ của chàng bằng sự câm nín với những giọt nước mắt đầm đìa. Mãi cả tháng sau, Phấn mới chịu khuất phục trước lòng kiên nhẫn của Sự. Thêm một hai tháng nữa cuộc trò chuyện mới lấy lại được vẻ bình thường. Sau đó hai người quyết định lấy nhau. Đám cưới không mời một ai bởi không có cách gì che giấu cái bụng đã bắt đầu to lên của người phụ nữ khốn khổ.

Sự vì bị bắt, lại mất việc ở sở nên cả hai không dám thuê nhà riêng. Phấn đau ốm nên chưa đủ sức đi chợ. Cả hai vợ chồng tạm thời trông vào việc làm của lão Phấn. Lão phải khuôn vác nhiều hơn, bớt thì giờ uống rượu, nhưng lão vẫn nói cho hai vợ chồng Sự tin tưởng:

– Sắp có cải tổ toàn diện rồi. Đâu có còn những cái thứ sức dài vai rộng như tụi bây mà ngồi ăn không kia chứ!

Lão thật không ngờ mình lại phải đi trấn an hai đứa mà lúc trước đây chính chúng nó đã từng trấn an mình. Rồi lão cười khè khè:

– Tao đây nè! Già như tao nè, chính phủ mới cho vô viện dưỡng lão nằm khểnh đánh cờ với nhậu rượu đế. Y cha! Coi chừng rồi tao đến chết vì buồn ở trống mất thôi!

Sự cũng tin tưởng ở những lời hứa hẹn của các nhà làm chính trị, cứ chạy đi chạy về nghe ngóng hết chỗ này đến chỗ khác như con thoi. Cuối cùng chẳng có ma nào ngó ngang đến hoàn cảnh của mình trừ một lời đề nghị giúp đỡ của một người bạn cũ. Anh này nhận giới thiệu Sự đi làm thợ máy trong một ga-ra ở mãi tận trên Ban-Mê-Thuật. Sự trình bày cho cả nhà nghe rồi nhún vai:

– Mãi tận Ban-Mê-Thuật! Phải xa tía, tụi

con hồng thềm. Ui! Việc làm ở Sài Gòn thiếu gì! Chính phủ lại sắp cải tổ nữa rồi. Cải tổ xong thì kinh tế lại lên. Lại khởi việc. Chỉ sợ mình không có gan kiên nhẫn chờ đó thôi.

Nhưng lão Phấn thì đã nổi cơn giận:

– Xa cái con chó! Bộ tui bay coi tao là con nít đó chắc? Tao tuổi từng đây rồi, nhỏ nhít gì cho cam mà phải lo ở nhà coi sóc tao. Thôi, có cái chỗ làm ăn như vậy là phước cho vợ chồng tui bay lắm rồi. Đi đi! Đi ngay đi kéo già kén kén hom, có thằng khác nó chớp mắt. Thời buổi khó khăn này, tao biết quá mà.

Chị Phấn bảo:

– Hay là mời tía cùng đi!

Lão già bĩu môi:

– Mấy hầy công nổi đứa con sắp sanh của mấy đi đã! Hề hề! Hai vợ chồng son, thêm một đứa con thành ra bốn! Tao biết mà...

Sự ái ngại nhìn lão rồi lại nhìn vào thân hình còm cõi của vợ. Một lát chàng thở dài:

– Con cũng lo cho tương lai của đứa nhỏ lắm. Nếu không có cách chi thì cũng đành vậy thôi. Hiềm vì đi như thế thì bất hiếu với tía quá.

Lão già mỉm cười gượng gạo:

– Ui da! Vậy nếu để tao è cổ khuôn vác đi nuôi tụi bay thì tụi bay còn bất hiếu đến đâu. Còn cái mừng bó gối ngồi chờ mấy ông chính trị gia hết chuyện tranh giành ghế nọ, ghế kia thì còn lâu! Chẳng cách mạng cách mung cái con chó gì đâu.

Một lát lão tiếp:

– Mà nói chơi thì nói vậy thôi chứ cái gì tiện thì làm. Thời buổi này bịn rịn về nhau thì chỉ có chết hết. Mật ít ruồi nhiều mà.

Thế là mấy hôm sau, hai vợ chồng Sự kéo nhau đi Ban-Mê-Thuật. Lão Phấn buồn ngẩn

ngờ mất vài ngày. Những ngày đó lão bỏ không đi khuân vác mà chỉ uống rượu say khướt rồi ngồi chơi cờ với một vài dân thất nghiệp ở đầu ngõ. Người lão gầy rộc hằn đi. Mái tóc như bạc thêm ra. Chòm râu mọc lửa tủa như dựng đứng cả lên. Hai cánh tay của lão run rẩy, nổi lên những đường gân xanh, yếu đuối bệnh hoạn. Rồi lão lại nhận được thư của con gái. Lão mừng rỡ nhờ người ta đọc cho nghe:

– “Tía ơi Tía. Thật là số chúng con sui hết chỗ nói. Đúng như Tía nói, vì chậm chân nên chỗ làm của anh Sự đã có người chiếm mất rồi. Trong khi ấy, buồn thay con lại cứ đau liên miên. Nhưng Tía đừng lo, anh Sự đã chạy chọt được một chân ngoài bến xe đò. Anh ấy ngoại giao tài, lại được ông chủ ga-ra gửi gắm nên cũng xong. Chỉ phải cái lương ít thôi, Tía. Lãnh tiền đến đâu, tiêu tởm đến đó. Đến chừng con sanh, không biết rồi sẽ xoay sở ra sao. Nhưng con hi vọng chóng lại sức. Con tính sẽ đi khuân gạch để làm thêm. Ui, khuân gạch thì ai cũng muốn vì ở đây người ta đang xây cất lu bù, Tía à”...

Lão già nghe đọc thư, bỏ ngay bàn cờ, học tốc đóng cửa đi ra phố sau khi tợp một ly rượu nho nhỏ lấy thêm sức rồi tìm đến một nhà kho đang bốc dỡ hàng. Lão nghĩ đến đứa cháu ngoại sắp ra đời. Lão phải gửi cho mẹ nó một đôi chút tiền gì đó cho qua cơn cùng quẫn.

Vì lão quen thuộc nên được chen vào ngang xương để khuân hàng. Người ta chất lên lưng của lão một xúc vãi nặng trĩu. Người lão như muốn oằn lại. Lưng lão khòm hẳn xuống. Lão nghiêng rặng cổ ghìm hai cẳng chân chênh choạng. Lão mím môi lại, cố định thần để xua đuổi những cái chấm lốm đốm trắng cứ như đang nhảy múa trước mắt. Mồ hôi lạnh thấm ra ướt cả lưng áo. Một người tiến lại, vỗ lên kiện hàng trên lưng lão thúc giục:

– Bước đi nào cha nội! Chèn ơi! Bộ đứng đây chơi sao cha!

Lão Phấn cố mím một nụ cười xí xóa rồi xốc kiện hàng cho ngay ngắn trước khi cất bước. Hai chân của lão lại chênh choạng. Một

người khác đội hàng đi qua đựng phải kiện hàng của lão làm cho lão chồm lên rồi ngã chúi xuống đất. Lão chủ béo người Tàu vội vã chạy lại, cất giọng la lối:

– Chối ôi! Chối ôi! Còn chi là hàng vải quý của người ta!

Thế rồi chỉ trong một phút, người ta đã đẩy lão ra khỏi cổng. Lão vùng vẫy vừa ngoái cổ lại, vừa cãi cố:

– Hôm nay tui đau thì mới xảy chân như vậy. Ngày mai hết đau, tui xúc bằng ba chỗ đó, cả chục người theo hồng kịp đâu, tài lủ.

Mọi người nhìn lão phá lên cười. Lão cũng muốn cười lại nhưng không nhếch nổi được vành môi.

Đêm hôm ấy lão nằm rên một mình ở ngoài ngưỡng cửa. Lão mơ thấy vợ chồng Sự đứng làm chủ một cái ga-ra. Còn lão thì bị người ta bắt buộc phải đi uống rượu, phải đánh cờ ở trong nhà dưỡng lão.

Sáng hôm sau, lão ốm liệt giường. Lão thấy bao nhiêu sức lực ngày trước bỗng nhiên rời bỏ lão một cách phũ phàng. Thì ra lão đã cố gắng hết sức một thời gian để rồi kiệt quệ, như một ngọn đèn sáng bùng lên trước khi tàn lụi. Lão lại nghĩ đến con gái và những ngày đã qua. Lão cũng nghĩ đến cả Sự và những lời gã bàn tán với vợ về thành tích đáng kiêu hãnh của cả hai người: Đi làm cách mạng! Lão không thấy hối tiếc mà cũng chẳng than trách thân phận gì mình. Lão tự nhủ:

– Mình là con địa ở cái xứ này. Làm sao mình không bám được kia chứ! Hơi đâu mà lo!

Nhưng điều trước tiên mà lão đã nhầm lẫn là lão đã không bám được mãi trong căn nhà này. Chỉ ít tháng sau là lão đã bị trục xuất vì không đủ trả tiền thuê. Lão bán chác đồ đạc để trả bù chỗ thiếu rồi xách khăn gói ra đường.

Đã lâu lắm con gái lão cũng không gửi thư về. Lão hy vọng cả hai đứa cùng bận rộn trong công việc làm. Mà như thế còn hơn là cái thói

rối rã, vô công rồi nghề, chỉ ngồi viết ba lăm nhằng than trời trách đất. Lão ra hàng quán ở đầu ngõ nhờ viết một cái thư cuối cùng cho hai đứa rồi bỏ Lò Gốm qua lang thang ở các hiên phố trong Sài Gòn.

Bây giờ thì quả là lão có lý. Lão bám vào thành phố như một con đĩa còm côi. Ban ngày lão len lỏi ở những chỗ có đám đông người như bến xe, chợ búa, phố xá hay cổng chùa. Ban đêm, túi lão rung rền những đồng bạc cắc và lão lại khật khưỡng sống một mình với men rượu. Có hôm lão ngủ ở vườn hoa, có hôm lão rúc vào một cửa hiệu. Đầu lão gói lên cái túi vải rách mướp. Lưng lão kê trên một mảnh giấy dầu. Mảnh giấy lâu ngày cũng tươi ra như cái áo của lão. Mọi thứ thuộc về lão đều cũng tươi tắn như thế. Trừ có một món mà lão vẫn còn giữ được khá mới mẻ, lạnh lặn. Đó là mấy bức thư và tấm ảnh của vợ chồng Sự chụp hồi mới cưới. Lão gói ghém thư của quý đó vào một mảnh giấy báo. Mảnh giấy mà phía sau in một cái hình quảng cáo dầu cù là, phía trước là một mẫu bài bình

270 | Nhật Tiến

luận về chính trị mà lão chỉ lồm bồm đánh vần, câu được câu chẳng. Tuy vậy lão cũng hiểu được là trong cái bài bình luận ấy, người ta đang ca ngợi về những thành quả của Cách mạng!

CHƯƠNG 2

Tân quen lão trong một dịp tình cờ. Hôm ấy chàng thơ thẩn tại một công viên để suy nghĩ về một đoạn bế tắc trong cái truyện dài đang viết. Trời đổ cơn mưa. Chàng chạy đến núp dưới một hàng hiên rộng. Lão Phấn cũng đang ngồi ở đó.

Bây giờ nom lão lại còn bết bát hơn trước. Đầu tóc của lão rối bù như tổ quạ. Khuôn mặt hom hem, cần cỗi. Hai mắt của lão trũng xuống như hai cái hố sâu. Râu ria của lão mọc lửa tủa, rối rắm những sợi bạc phơ. Lão không còn cái vẻ khỏe mạnh cứng cáp ngày xưa. Dáng điệu của lão đầy vẻ mệt mỏi bơ phờ. Hai đầu gối thì run rẩy, lúc ngồi một mình, lão hay dùng bàn tay tỉ mẩn cấu từng sợi còi rách mướp trên mảnh

chiếu nhẽo nhèo mà lão vẫn cuộn mang theo mình.

Cơn mưa làm hai người thêm gần gũi. Tân ngồi xuống thêm đá, mắt nhìn ra ngoài mưa. Chàng châm một điếu thuốc. Khói thuốc lùa vào hai lỗ mũi lão Phấn làm mặt lão hếch lên, đôi mắt như chột sáng rực. Rồi lão xòe tay xin một điếu. Tân châm lửa giùm lão. Hai người phì phèo tận hưởng cái thú hút thuốc trong bụi mưa đang hắt mãi vào tận trong hiên. Cơn mưa ngày càng trở nên nặng hạt hơn trước. Nước đổ xuống dào dạt làm trắng xóa những lùm cây, những nóc nhà cao, các đường phố. Lão Phấn chột cất giọng nói băng quơ:

– Mưa mãi thế này thì chết hết. Thợ gạch, thợ hồ cũng chết luôn.

Tân hỏi:

– Bộ lão cũng làm thợ hồ hả?

– Không! Con gái tui. Tui có mỗi mình nó, mà nó thì ở mãi tận Ban-Mê-Thuột kia.

– Ủa, thế sao lão không lên ở cùng với chị ấy?

– Chèn ơi! Nó nuôi nổi được chồng nó, con nó là tôi mừng rồi, mình ăn bám nó làm chi.

Ngừng một giây, lão tiếp:

– Bây giờ thất nghiệp dữ quá hả. Hồi rằm bẩy tháng trước, thằng chồng nó cũng đi làm được ít bữa, rồi lại nằm khoèo. Vậy là hết mong lên trên thăm cháu tui rồi. Nghe nói nó giống mẹ như in mà cậu.

Tân an ủi:

– Chẳng lo gì đâu! Mọi sự rồi cũng qua hết. Mà biết đâu hồi này anh chẳng có việc làm đàn ông rồi. Bộ lão không liên lạc thư từ gì hết sao?

Lão bật lên cười:

– Thơ từ cái gì. Có địa chỉ ở đâu mà nó gửi. Nhà tôi là đây, là đó, là lu bù hết thấy khắp Sè-

goòng. Bây giờ nếu tôi có chết ngắc tụi nó cũng hồng hay.

Tân ngạc nhiên:

– Đâu có thể được! Các anh chị ấy phải xuống đây mà tìm lão chó.

Nhưng rồi Tân lại chép miệng:

– Mà điều thành phố đông đúc thế này, không có địa chỉ thì biết đâu mà tìm. Hay là lão lên trên thăm họ đi.

– Cậu nói dễ nghe hôn. Vài trăm đồng tiền xe, bộ đi lượm được đó chắc? Hồi tháng trước tui để dành được chừng non trăm bạc, tối ngủ ngoài hiên nhà người ta, không biết thằng ôn dịch nào lẩn lừng, moi hết.

Ngừng một lát lão chép miệng:

– Mà tui cũng nghĩ lại rồi. Mình lên đó làm chi cho chúng nó lại phải đeo thêm gánh nặng.

Con Phấn mà nó biết tui như vậy, chắc nó lăn đùng ra chết luôn. Nó thương tui lắm, mà cậu!

– Lão nghĩ vậy không được. Bể nào thì cũng có con ở đó, cháu ở đó. Biết đâu hồi này họ ăn nên làm ra, họ chẳng cầu mong cho lão trở về để cả nhà xum họp. Mà coi chừng họ cũng đã về Sài Gòn tìm kiếm rồi mà không gặp lão đó nghe.

Lời nói của Tân khiến lòng lão Phấn chột bùng lên một tia sáng hy vọng. Lão bỗng có cảm giác như vợ chồng Phấn cũng đã từng đi tìm kiếm lão ở khắp mọi hang cùng ngõ hẻm, rồi không thấy nên lại bỏ đi. Thốt nhiên, lão bùng mặt, tu lên khóc. Tân lại an ủi:

– Chẳng hề gì đâu lão ơi. Nếu lão có địa chỉ của họ thì tôi viết thư lên hỏi giùm cho. Thời buổi này, Sài Gòn với Ban Mê Thuật đâu có xa xôi, cách trở gì.

Lão Phấn nghe ra, mừng cuống quít:

– Ủ, phải đó. Cậu Hai nói trúng đó. Mình

biên thơ lên trước dò đường. Nếu coi mòì nó làm ăn khấm khá thì hẹn nó ngày giờ về đón mình. Chèn ôi! Có vậy mà tui nghĩ hồng ra chớ!...

– Vậy lão còn nhớ địa chỉ của họ không?

Lão rồi rít:

– Nhớ chớ! Nhớ chớ! Coi nào, tui vẫn cất thơ của tui nó trong đây. Để tui lấy cậu coi.

Nói rồi lão mừng rỡ, run rẩy lần trong thất lưng moi ra một gói giấy nhàu nát rồi nói:

– Hồi bị lấy mất tiền, may mà tui nó vớt trả lại tui mấy thứ này. Thế còn là phước cho mình lắm đó. Có nhiều thằng ăn cắp bất nhân, thứ gì xài không đặng là chúng nó còn liệng hết xuống cống kìa.

Đoạn lão trao cho Tân xem thư và ảnh vợ chồng Phấn. Tân thấy ngoài phong bì đề tên Huỳnh-văn-Sự, hãng xe đồ Đại-Việt, Ban-Mê-Thuật. Chàng nói:

– Thế này tốt rồi. Tôi sẽ cố giúp lão để liên lạc với ảnh. Lão muốn nhắn gì thì nói đi. Tôi viết giùm cho.

Vừa nói chàng vừa lấy bút và sổ tay ra, rồi ngồi xích vào bên cạnh lão. Lão rít. một hơi thuốc lá, ngẫm nghĩ rồi nói:

– Bể nào thì tui cũng hổng thể cho tui nó hay là tui khốn đốn như vậy. Tui muốn biểu tui nó là bây giờ tui sướng bằng lên tiên. Chúng nó mời tui lên chơi cũng đặng mà hổng mời tui cũng đặng. Tôi hổng muốn làm phiền con cái mà. Cậu nghe kịp chớ?

– Dạ kịp.

– Lại nhờ cậu nhắn giùm chúng nó là cấp này tui được lên lương.

Tân ngạc nhiên:

– Lão làm cái gì mà được lên lương chứ?

– Thì phải nói thế để cho chúng tin mình, chúng khỏi lo.

Nhưng ngẫm nghĩ thế nào, lão lại đổi ý:

– Ui, thời buổi này, công việc còn chẳng có, lại đi nói “chiện lên lương”. Thôi, cậu “phò” tui đi. Tui chẳng còn nghĩ ra được cái gì hết trơn.

Tân mỉm cười:

– Bảo rằng lão thăng chức được không? Thiếu gì trường hợp thăng chức mà chẳng tăng lương.

– Ui, cái thứ khuôn vác như tôi mà chức tước cái gì! Nghe hồng xuôi cậu ơi.

Tân cãi lại:

– Sao không! Lão thuộc loại công nhân. Vậy tôi “thăng” cho lão lên làm đại diện công nhân thì có được không? Đại diện công nhân thì cũng hiểu ngầm được là có thêm tí chức, tí lương rồi!

Lão lo lắng:

– Nhưng đại diện công nhân thì làm những cái thá gì? Cậu phải bày cho tui hay trước, ngộ mai mốt nhớ có gặp tui nó thì mình mới biết đàng mà ăn nói chớ.

– Cứ yên chí đi. Mình còn gặp nhau mà. Rồi tới đâu hay tới đó. Cần nhất là phải bắt liên lạc được với họ trước đã.

– Vậy cậu ở đâu? Cậu vẽ cho tui cái nhà để tới hồi tôi đi tìm cậu cho dễ.

Tân vẽ đường đi cho lão trên một mảnh giấy. Lão nhận lấy rồi chấp tay xá chàng lia lịa. Tân vội nói:

– Lão đừng làm thế mà cũng đừng phải lo nghĩ gì nữa. Tôi xin hết lòng làm giúp. Tôi tin là thế nào lão cũng sẽ tìm được con cháu. Ban Mê Thuột ấy mà, chớ có ở Tây, Tàu, Nga, Mỹ gì cho cam. Chừng nửa tháng nữa lão đến tìm tôi, tôi cho hay kết quả. Nhớ giữ cái giấy vẽ địa chỉ của

tôi để có cái mà tìm, chớ đánh mất nữa thì hỏng hết chuyện.

Mặt lão hơn hở, miệng nở nụ cười tươi rói:

– Mất sao đặng. Nó là cái chỗ để tôi tới được con tôi, cháu tôi mà.

Trời vừa ngớt cơn mưa. Tân tạm biệt lão đứng dậy. Lão Phấn nhìn theo Tân cho tới khi bóng chàng khuất dạng.

Lá thư ấy Tân gửi đi giùm lão Phấn được mấy ngày thì bị trả lại vì không có người nhận. Tân lại viết cho ông chủ hãng xe đồ Đại Nam để hỏi thăm tin tức về người công nhân tên Huỳnh-văn-Sự. Chàng lại được ông ta trả lời là Sự chỉ cộng tác với hãng của ông có ba tuần lễ. Sau đó Sự xin nghỉ để đi làm rừng. Thế là tan tành giấc mộng đoàn tụ ngắn ngủi của lão Phấn. Chàng không khỏi buồn lòng cho lão và cũng không khỏi ngạc nhiên khi thấy trong thời gian chàng trao đổi thư từ với Ban Mê Thuật, cũng không thấy lão tìm tới hỏi han.

Những ngày tiếp theo, Tân trở lại chỗ cũ, có ý chờ đợi lão để báo cho lão cái tin không vui này. Nhưng lão cũng không tới. Không bao giờ lão còn tới nữa cả. Tân đã đi cùng khắp các công viên quen thuộc, các cổng chùa, các hàng quán tụ tập đông người ở những khu vực quanh đó, nhưng lão đã biệt vô âm tín.

Có lẽ lão đã bị lừa tới một trại tập trung những ăn mày nào đó để khỏi làm mất vẻ mỹ quan của thành phố. Hay lão đã ngã bệnh và nằm đắp giúi trong xó xỉnh của một nhà thương thí nào. Những ý nghĩ này có thể đã gieo vào lòng Tân một đôi chút ngậm ngùi, xót xa nhưng rồi nó cũng tan biến ngay đi như một đám mây u ám trước một cơn mưa rào. Hình ảnh của lão đối với Tân cũng chỉ vụt đến rồi vụt đi như bao nhiêu nhân vật khác xấu số khác đã đến với chàng trong đầy đầy những hoàn cảnh sống mà chàng đã từng trải qua. Đối với lão, Tân tự thấy mình đã làm đầy đủ nhiệm vụ như lời đã hứa.

Sau những giờ vui đầu vào việc viết tác phẩm, thỉnh thoảng Tân mới thò mặt ra ngoài, hoặc để chơi vài ván cờ với lão Quới, hoặc đi ăn một bát cháo trắng với hột vịt muối ở hàng mụ Quảng. Cũng có khi thì chàng lại nằm yên trên giường, nghe vợ chồng Tư Huy, vợ chồng mụ phó Diễn bên nhà ngay sát vách đánh nhau chửi nhau, lắm lúc trước nhỏ sau to, đến trở thành tán loạn cả hàng xóm.

Tiền chi tiêu hàng tháng, Tân trông vào mấy nghìn bạc mà Vũ gửi cho chàng sau khi phòng tranh của Vũ bế mạc. Cuộc triển lãm của hắn coi như khá thành công. Dư luận báo chí thủ đô khen hắn nồng nhiệt. Một vài họa sĩ lão thành đã đích thân viết bài nhận xét về tranh của Tạ Vũ, coi như gián tiếp chấp nhận là hắn đã thực sự được đặt chân vào thế giới của những nhà hội họa chuyên nghiệp. Tuy nhiên, phần lớn tranh bán được trong suốt hai tuần triển lãm lại chỉ là do những người ngoại quốc đặt mua. Cứ mỗi lần Bích hoan hỉ ghim mẫu giấy đề chữ “Sold – Bán rồi” ở cạnh bức tranh thì mặt Vũ lại chảy dài ra. Hắn nói:

– Chả bấu gì đâu. Hết triển lãm, họ “bê” tranh đi rồi là vĩnh viễn không còn bao giờ được thấy lại nó nữa!

Rồi hẳn lại cảm râm thêm:

– Còn xót xa hơn là cái cảnh bán con cho người ta làm con nuôi nữa.

Nghĩ cho cùng thì Vũ cũng có lý ở điểm này. Không như một bản nhạc hay cuốn sách, mỗi bức tranh là một sản phẩm duy nhất của họa sĩ sau những giờ phút miệt mài sáng tạo. Một khi người mua mang họa phẩm đi rồi thì cơ hội được nhìn ngắm lại nó hầu như chỉ là chuyện đáy bể mò kim. Có lẽ sự thiệt thòi nhất của giới họa sĩ chính là ở cái điểm này đây. Cũng có kẻ, dĩ nhiên là ở ngoài giới hội họa, đã có lần gợi ý với Vũ là hãy “sao” lại mỗi bức tranh mình thích trước khi đem nó ra bày bán. Nhưng Vũ đã trợn mắt nhìn hẳn ta như một quái vật:

– Chuyện ruồi bu! Bộ tớ hết tài rồi hay sao mà lại phải đi “sao” lại chính tác phẩm của mình?

Mà có làm như thế thì cũng chẳng thể nào “sao” được những giây phút xuất thần trên giá vẽ.

Như thế, người họa sĩ luôn luôn phải căng thẳng lại khi thấy người mua tranh gói ghém đĩa con tinh thần duy nhất có một bản của mình rồi đem chở ra xe. Chẳng trách được Vũ đã phải than lên:

– Chả bấu gì đâu. Hết triển lãm, họ “bê” tranh đi rồi là vĩnh viễn không còn bao giờ được thấy lại nó nữa!

Tuy nhiên, nói gì thì nói, tất sẽ chẳng có bất cứ một họa sĩ nào khi mở một cuộc triển lãm tranh lại không mong mỏi có nhiều kẻ yêu hội họa tới mua tranh của mình. Đó là một nghịch lý bắt nguồn từ cái sự “tranh vẽ rồi mà không bán được thì tiền ở đâu ra mua vải cọ mà bột màu để mà vẽ tiếp!”

Sau cuộc triển lãm lần này, chẳng những Vũ có dư tiền để mua thêm bột màu và khung vẽ mà lại còn sang được hẳn một căn nhà rộng rãi,

khá khang trang dù nó nằm ở một khu bình dân, chẳng có vẻ gì là sang trọng lắm. Hôm ăn mừng nhà mới, Vũ nói với Tân:

– Nếu tác phẩm của cậu được in ra vào dịp này thì hoàn toàn biết mấy. Tổ có phòng tranh, cậu có sách. Được như thế mới là vui trọn vẹn.

Ngừng một lát, hắt lại hỏi:

– Mà cậu vác cối đá đến đâu rồi? Gốm, tính rạn để ra rỗng ra phượng gì hay sao, mà lâu thế!

Tân nhún vai:

– Thì cũng phải từ từ chứ. Viết văn đâu có phải bổ củi như cụ Tản Đà đã nói đâu.

Vũ mỉm cười:

– Ủ, thôi cũng chẳng nên vội vã làm gì. Tôi kỳ vọng cậu sinh ra một thằng con hồng hào khỏe mạnh chứ không phải thứ bụng ỏng dẹt teo, mới thò mặt ra đã bị bàn dân thiên hạ bĩu môi dè bĩu rồi.

Tân đáp:

– Ui, tớ chẳng kỳ vọng con “rồng, con “phượng” gì như cậu nói đâu, nhưng dĩ nhiên là cũng không ẩu tả đến độ bạ gì viết nấy. Lắm lúc cong cổ lên viết thâu đêm hàng xấp giấy, đến hôm sau ngồi đọc lại thấy chả ra gì lại đem đi nhóm bếp. Cứ như bị ma quỷ nó ám vậy!

Bích chen vào:

– Này, dám thế lắm đấy anh Tân ạ! Hay là... hay là... mình lên đền xin một cái lễ đi!

Vũ chột ré lên cười:

– Ôi chao, cái thứ ngựa vía này! Cô học được ở đâu cái thói tin vào thánh vào thần từ bao giờ thế?

Bích xông lại giơ bàn tay búp măng ra bịt ngay lấy miệng Vũ rồi nói:

– Đừng có mà nhạo báng thánh thần.

Rồi Bích nũng nịu lặn vào hai vòng tay chồng, dí một ngón lên trán Vũ, nói tiếp:

– Cứng đầu, rắn mặt lắm có ngày thánh vật cho đó!

Thế là hai người ôm chặt lấy nhau, hôn nhau túi bụi làm Tân phải giả tảng quay đi.

Hạnh phúc của hai người khiến Tân chạnh nghĩ đến Thúy. Đã lâu lắm Tân không được biết tin tức gì về Thúy cả. Cũng đã từ lâu, chàng tránh né không đi qua khu phố quen thuộc của nhà nàng. Những kỷ niệm buồn bao giờ Tân cũng cố gắng chôn sâu. Nhưng rút cục Tân nhận ra một điều là không bao giờ chàng có thể trốn tránh nó được vì hình ảnh của Thúy, mỗi khi có dịp lại bùng lên trong ý nghĩ của chàng. Tim chàng nhói đau. Lòng chàng quặn thắt. Tuy thế, chưa bao giờ chàng lại hối tiếc về sự đã quyết định rời xa Thúy của mình. Chàng đã thấy rõ Thúy có nhiều ảo tưởng. Đã rất nhiều lần Tân cố gắng đập phá cái ảo tưởng mà Thúy tưởng như đã tìm thấy trong con người của chàng:

– Thúy phải thực tế hơn mới được. Cuộc đời gai góc lắm chứ không chỉ có một màu hồng như Thúy đã nhìn qua tôi đâu.

Thúy đáp lại bằng một giọng bùi ngùi:

– Thúy có cảm giác rằng anh đang bỏ rơi những tiểu tiết để đi tìm cái gì cao xa hơn. Nhưng chính vì thế Thúy lại yêu mến anh ở thái độ đó.

Tân đã mỉm cười:

– Thúy mắc phải cái bệnh chung của nhiều người là hay thần thánh hóa những điều rỗng tuếch rồi coi đấy là lý tưởng đáng tôn sùng. Có thể đó là do sự nhẹ dạ, cả tin. Có thể là do sự lười biếng đào sâu suy nghĩ cho đến tận cùng của vấn đề. Mà cũng có thể là do cái sự a dua, bè phái với nhau nữa!

– Em chỉ nói về anh thôi. Chưa bàn đến những cái gì cao xa khác.

– Ô! Về tôi thì lại càng rõ hơn nữa. Trong hoàn cảnh của tôi, nhiều lúc phải ăn nhờ một bữa cơm, chịu ân huệ một bát cháo, lắm lúc ước ao làm sao chỉ cần có vài chục bạc trong túi để mua một vài tờ tạp chí hay một cuốn sách mới ấn hành. Như thế Thúy bảo còn đầu óc đâu mà suy tưởng đến những chuyện cao xa. Cuộc đời thật ra rất giản dị nếu ai cũng biết nhìn vào khía cạnh thực sự của nó.

Có thể trong lúc trò chuyện đó, Thúy đã không hiểu và cho Tân là kẻ kiêu hãnh ngâm hay gàn dở. Nhưng Tân tin rằng có ngày Thúy sẽ hiểu ra, sẽ thấy rõ sự chọn lựa của chàng là sáng suốt. Điều ước ao cuối cùng của Tân là mong Thúy hiểu ra rằng chàng từ chối tình yêu đối với Thúy chính là vì chàng đã quan tâm tới đời sống hạnh phúc của nàng.

Thời gian trôi qua mau chóng, đến hồi đầu tháng chạp thì Tân được tin Thúy sắp sửa kết hôn với Đạt, một luật sư tập sự đang chuẩn bị chính thức tuyên thệ trước Luật sư đoàn. Đạt lại quen với Vũ. Theo lời Vũ kể thì Đạt trẻ tuổi, hào phóng, tính tình chân thật và cởi mở. Tân như thấy mình đang ngụp lặn giữa một dòng sông tối đen như mực nhưng chàng cũng cố ngoi lên để cất một tiếng thở dài nhè nhẹ:

– Như vậy là mừng cho Thúy. Kể ra như thế thì họ thật là đẹp đôi. Nhưng bao giờ thì họ cưới nhau nhỉ?

Vũ đáp:

– Còn chờ Đạt vô xong Luật sư đoàn cái đã. Coi như đại đẳng khoa rồi mới tiểu đẳng khoa chứ.

Ngày hôm được cái tin vui mà cũng rất buồn đó, Tân bắt Vũ chở mình đi uống rượu. Hai người lại vào tiệm Au bon coin và ngồi ở cái bàn mà bọn chàng vẫn chọn. Chỉ khác lần này

vắng mặt Bích vì nàng bị sẩy thai và còn đang ở thời kỳ tĩnh dưỡng. Vũ nói:

– Sau tai nạn đến với Bích, mình mới thấy sự có mặt của đứa con là vô cùng ý nghĩa. Nó sẽ như vầng dương soi sáng bầu trời hạnh phúc, sẵn sàng xua tan đi mọi nỗi ưu tư, phiền muộn hoặc những va chạm dù nhỏ nhất trong gia đình. Tội nghiệp Bích. Từ ngày biết mình có thai, trong mọi câu chuyện, bao giờ Bích cũng có cách để quay sang nói về đứa bé. Bích đã sửa soạn cho nó biết bao nhiêu là thứ cũng như dệt bao nhiêu ước mơ về nó.

Rồi Vũ cũng vẫn không bỏ được cái tính bõm xồm của mình:

– Thế đấy! Khi lập gia đình rồi, mình cứ chui cổ vào hết tròng này lại đến tròng khác. Mà... ôi cái tròng nào thì cũng đều phiền toái một cách êm ả như nhau cả!

Ngừng một chút, chợt Vũ hỏi:

– Thế còn cậu thì sao? Cứ cơm hàng cháo chợ mãi như thế sao?

Tân mỉm cười:

– Sự tự do nào mà không phải trả giá. Còn có cơm hàng cháo chợ mà sống qua ngày là may. Từ ngày xa Thúy, tớ chưa bao giờ lại thấy thoải mái như bây giờ.

Vũ gật gù:

– Ủ! Nhớ lại cái thời bông lông, đếch phải ràng buộc vào chuyện gì, tớ cũng thấy đó là những ngày thần tiên. Bây giờ, nửa đêm chợt thức giấc, muốn nhồm dậy ra ngồi trước giá vẽ thì vợ nó ì xèo không cho. Chờ đến sáng mai thì bao nhiêu hứng đã bị tiêu ma mẹ nó đi hết rồi.

Tân kêu lên:

– Ui, thế thì cậu sắp sửa trở thành công chức mất rồi. Sáng chờ vợ gõ keng thì ngồi vào giá vẽ, sau tám tiếng nó lại gõ tiếp, thế là buông bút, buông cọ đứng dậy, chờ hôm sau. Phải thế không?

Vũ lắc đầu:

– Đâu mà đến nỗi đeo gông ra Côn Đảo như thế! Cuộc đời thăng hạ sĩ mà đến như vậy thì quãng cha nó giá vẽ đi cho rồi. Ở đây, Bích chỉ ra cho tớ có mỗi một cái luật thôi, đó là muốn thức đêm vẽ vờ gì thì cũng được, nhưng hễ đã buông cọ vào giường rồi thì cấm “nhỏm” dậy ra ngoài vẽ tiếp. Khởi đầu thì tớ cũng ăm ức lắm, nhưng riết rồi cũng quen đi. Thôi, nhìn vợ một tí, nhìn vẽ một tí. Cho nó êm cửa êm nhà!

– Cứ cung cách ấy hèn chi hồi này thấy cậu béo trắng hẳn ra. Còn đâu cái diện mạo của thằng Vũ quanh năm hốc hác, dơ bẩn như một thằng ăn mày.

Vũ cười rích lên thích chí và hẳn thấy lòng lâng lâng như vừa tợp một ly rượu mạnh khi hình ảnh của Bích chợt hiện ra choáng ngợp cả tâm hồn của mình.

Đêm hôm ấy, khi trở về căn buồng quây vách ván có cái mái lá thấp tè, Tân lại lôi xấp bản thảo ra nằm úp sấp để cặm cụi viết.

Không hiểu mình đã bị thay đổi thói quen từ bao giờ, những ngày tháng gần đây, Tân chỉ viết được vào ban đêm. Có lẽ vì ban ngày, căn buồng nóng hầm hập như một cái lò hơi, có nhiều hôm mồ hôi của chàng vã ra, ướt nhòe cả bản thảo. Mà cũng có thể vì những tiếng động ồn ào ở cả cái khu xóm lao động này từ ngoài ngõ vọng vào. Đó là chưa kể ở sát ngay vách buồng bên, nhiều hôm Cúc cười đùa, trũng giỡn với khách khứa rồi sau đó là tiếng kéo màn xoàn soạt, tiếng rửa ráy bì bõm và những tiếng của cái nắp xô hay vại nước va chạm vào nhau kêu loảng xoảng. Ấy vậy mà trên những trang bản thảo những nhật những chữ của mình, vẫn có những đoạn văn mà sau này khi đọc lại, Tân cũng chẳng hiểu tại sao mình lại có thể viết lên được trong cái tình cảnh ấy. Thí dụ như: *“Hơi thu nhẹ nhàng lan tỏa qua những kẽ lá, phủ xuống mặt hồ một làn sương mỏng, như ẩn như hiện, tản mạn vây quanh những bông sen đầu mùa đang bắt đầu hé ra những lốm đốm nhị vàng nổi bật trên những cánh lá màu trắng ngần tinh khiết.”* v...v..

Tân hay mỉm cười một mình:

– Hơi thu... hơi thu chẳng hiểu sau này có độc giả nào nhận ra rằng cái hơi thu đó đã nẩy nòi ra từ một căn buồng vừa chật, vừa thấp dưới lớp mái lá cứ rộp cong lên vì cái nắng nung nấu suốt ngày.

Có hôm Tân ngủ gục ngay trên những trang bản thảo của mình. Sáng ra, thấy Cúc mở cánh cửa gỗ trên vách, thò đầu sang cười rúc rích:

– Khiếp, anh học cái gì mà chữ nghĩa “kinh” thế. Lục sục suốt đêm rồi ngủ vùi trên cả sách vở. Nhắm đậu cái bằng tiến sĩ đó chắc?

– Đâu có, tôi viết lách lăng nhăng ấy mà.

– Thôi đừng có giấu! Anh tài cao học rộng như thế, mai một ông Nghè, ông Cống mấy hồi. Nhớ đừng có quên em nghe anh.

Tân mỉm cười cãi lại:

– Chả Nghè, Cống gì đâu. Làm thành văn sĩ quèn còn chưa xong đây mà.

Cúc há mồm:

– A! Thế ra anh là nhà báo hả? Hèn chi...

– Hèn chi cái gì?

– Hèn chi đói rách như tổ đũa chứ còn làm sao. Không nghiện oặt–sà–lai thì còn là may lắm đó.

Nói xong Cúc rích lên cười rồi thụt đầu về, kéo cái cửa gỗ sập trở lại. Thế nhưng chỉ một lát, lại thấy tiếng nàng vọng sang:

– Đêm qua em tính mò sang với anh, mà anh ngủ say như chết!

Tân giật mình:

– Cô sang hồi nào?

– Lu bù! Có hôm anh chả biết mẹ gì như hôm qua. Cũng có hôm anh quều quào như cái thằng đi trong mơ! Nhớ không?

– Tôi chả nhớ gì hết.

Cúc giận dữ:

– “Yêu” nhau đến thế mà nói hăng hăng ra rằng chẳng nhớ gì hết. Cái đồ bạc như vôi!

– Tôi nói thiệt mà... Mà có nhớ thì cũng nhớ... mang máng!

– Quạ tha ma bắt nhà anh đi. Hùng học như trâu điên mà còn nói “mang máng”!

Tân nhăn nhó, lắc đầu rồi bỏ mặc cho Cúc cảm râm, chàng ra chum múc nước rửa mặt. Quả tình, chàng cũng đã mang máng nhớ rằng mình cũng đã làm tình với Cúc đôi ba lần, trong bóng đêm mù mịt và trong cái tâm trạng chập chờn nửa thức nửa ngủ. Thật tình, Tân cũng chẳng thể ngờ được rằng mình đã đổ đốn đến như thế.

Rồi ngày tháng qua đi, cứ vậ vĩa mãi rồi cuối cùng thì Tân cũng hoàn tất được thiên truyện

298 | Nhật Tiến

dài của mình với gần bốn trăm trang viết tay chỉ chít vào một đêm mưa gió sục sùi. Đó là thành quả của những ngày lao động cực kỳ khổ nhọc mà cũng đã có nhiều lần chàng muốn quẳng bút buông xuôi.

CHƯƠNG 3

It ngày sau, một hôm đến thăm Vũ, Tân nhận được một lá thư của Thúy do một người bạn gái của Vũ chuyển giùm. Trong thư, nàng viết:

– “Đã lâu lắm Thúy không gặp anh, nhưng Thúy vẫn thường hỏi thăm về tin tức của anh luôn. Thúy được biết anh đã hoàn tất cuốn truyện dài. Thế là anh đã thắng được chính anh rồi đấy nhé. Đã có lần anh nói với Thúy rằng: “Đây là cuộc phấn đấu cuối cùng giữa tôi và những nỗi mệt mỏi, chán chường cứ thúc giục tôi tự buông xuôi. Mà nếu tôi thua cuộc, chắc sẽ chẳng còn bao giờ gượng dậy được và sẽ mang mặc cảm tự ti suốt đời”. Hồi đó tuy anh có vẻ thận trọng quá

đáng nhưng bao giờ thì Thúy vẫn có một niềm tin tưởng rằng anh chỉ bi quan vào những lúc mệt mỏi đó thôi, chứ Thúy biết rồi ra với khả năng cũng như nghị lực sẵn có, anh sẽ vượt qua được tất cả. Bây giờ thì Thúy thấy rõ là mình đã có lý khi được tin anh đã hoàn tất được một tác phẩm dài. Thúy hết sức nôn nóng chờ đón đứa con tinh thần ấy, xem mặt mũi nó ra làm sao. Thúy chỉ mong cho đến cái ngày nó được trưng bày trịnh trọng ở tủ kính những tiệm sách và lúc đó chắc cả đám bạn bè sẽ phải xúm lại mở một chai sâm banh để chúc mừng anh. Và em sẽ kéo cả Đạt cùng đi. Chắc anh Vũ cũng đã nói với anh về Đạt rồi. Và hẳn anh cũng thấy bất ngờ về cái quyết định lệ làng này của con bé. Tuy nhiên, Thúy cũng chẳng muốn kể lể dài dòng về cái sự quyết định mau chóng của mình. Có điều chắc chắn là trong chuyện này, Thúy thấy như có cả anh can dự, thúc đẩy, khuyến khích. Đã nhiều lần anh đã từng bảo với Thúy là phải biết nhận định rõ rệt về hoàn cảnh cũng như vị trí của mình. Rồi cứ thế mà mạnh dạn cất bước. Bây giờ thì Thúy đã làm theo lời khuyên của anh rồi đó. Anh hãy cầu

chúc cho Thúy gặp nhiều may mắn trong cuộc hôn nhân này, anh nhé.

Em gái của anh.”

Đọc xong thư của Thúy, Tân để nguyên cả giày nằm duỗi dài trên đệm giường ở nhà Vũ và hỏi xin Vũ một liều thuốc. Vũ trao cho Tân một liều Bastos sộc lên mũi mùi thuốc lá đen hăng hắc. Bây giờ Tân mới nhậnra là anh chàng này đã đổi gu, từ các loại thuốc thơm xuống đến loại Bastos đen rẻ tiền. Vũ nói:

– Phải biết nhé! Hút thuốc mà chịu được loại thuốc Bastos này thì mới là đạt tới cái tuyệt đỉnh của sự cảm khoái. Nó đậm đà làm sao!

Nói rồi Vũ cười rất vô tư. Chỉ mới trong vòng không đầy nửa năm cưới vợ, hắn có vẻ đã được mài giũa đi rất nhiều. Ngày trước, Vũ có thói quen không xài khung vải đến lần thứ nhì. Bức tranh nào hoàn tất rồi, nếu không thích, Vũ dùng ngay con dao đem rạch cho rách nát. Hắn nói:

– Rạch để cho những màu sắc, hình thể non kém của bức họa không còn ám ảnh được mình. Cũng giống như cậu đã từng đem cả xấp bản thảo đi nhóm bếp vậy.

Tân tiếc rẻ:

– Nhưng tấm toile của cậu còn mới quá, phủ lên một lớp sơn nên là xài lại được ngay.

Vũ nhún vai dè bủ:

– Cậu chẳng hiểu một tí gì về cái tâm tình của thằng nghệ sĩ cả. Phí một tấm toile, nhưng lại hồi sinh cho đầu óc của mình một niềm hứng khởi mới. Giữa hai cái ấy, cậu chọn cái nào?

Dĩ nhiên là Tân phải chấp nhận cái lý lẽ chứa đầy tính chất sáng tạo nhưng cũng đầy trái khoáy ấy của Vũ. Tuy nhiên chàng cũng phải nói ra nỗi ấm ức của mình:

– Nhưng mà chơi thế thì sang quá! Cậu cứ làm như bất cứ thằng họa sĩ nào trên cõi đời này

cũng đều là triệu phú cả không bằng. Nhưng tớ còn nghe nói ngày trước, hồi còn sinh thời, họa sĩ Van Gogh còn phải vẽ tranh trên cánh cửa gỗ nữa kia. Vậy cũng đâu có sao!

Vũ cãi chầy bữa:

– Thế thì sao cậu không quăng mẹ nó cái bút bi đi rồi ngồi vót mảnh tre mà làm ngòi bút.

Ấy thế mà từ ngày lấy vợ, Bích lại sẩy thai nên phải đổ vào không biết bao nhiêu tiền thuốc, Vũ đã thay đổi cung cách làm việc của mình từ lúc nào. Bây giờ thì hẳn phải chịu khó ngồi cạo từng mảng màu trên nền *toile* cũ rồi đem sơn quét lại để xài thêm một vài lần nữa. Mỗi lần thấy Tân nhìn hẳn đang cặm cụi chà lại những chỗ nhám, hẳn mỉm cười, vẫn với cái giọng đầy lạc quan, tin tưởng:

– Bây giờ tớ lại khám phá ra rằng dùng khung vải cũ thì nét vẽ lại đậm phóng khoáng, tự do hơn nhiều. Cứ quét bữa đi, nếu quét hỏng thì làm lại. Cả mấy chục đồng một tấm *toile* mới,

lắm khi nó làm cho những ngón tay của mình chùng lại!

Lý luận nào của hần nghe cũng đều hợp lý cả, nhưng dù thế nào thì nó cũng bao hàm một vẻ ần nhẫn, chấp nhận nên bao giờ cũng gieo vào Tân một cảm giác ngậm ngùi. Một kẻ tài hoa như Vũ mà phải so đo từng mảnh toile, từng ống thuốc màu thì cũng đáng thấy xót xa cho cả một ngành nghệ thuật ở xứ này. Chàng tự nhủ, sau này khi tác phẩm của mình in ra, nếu thu được một món nhuận bút kha khá thì thế nào chàng cũng xẻ cho hần một nửa trong khi chờ đợi đến mùa triển lãm tranh trong năm tới. Nhưng nói chung thì Vũ có đầy đủ đức tính nhẫn nại để hòa hợp được với mọi hoàn cảnh. Có lẽ cái đức tính này đã khiến cho Bích càng thêm yêu thương hần nhiều hơn.

Khói thuốc Bastos khét lẹt mà Vũ vừa châm cho Tân chỉ làm miệng chàng thêm đắng lại. Sau khi đọc lá thư của Thúy, chàng tưởng rằng mình sẽ nghĩ được rất nhiều đến nàng, nhưng lạ thay,

đầu óc chàng như trống trống rỗng, chai lì đến độ chính chàng cũng thấy khó hiểu về mình.

Tân xoay người nhìn ra phía ngoài. Qua bức màn hoa, chàng thấy Vũ vẫn chăm chỉ với một nắm bút vẽ trong tay. Đầu tóc hăn rối bù. Râu ria lởm chởm. Có mỗi một sự tiến bộ trên mình là hăn đã bận một chiếc áo choàng mới bằng vải xanh đậm mà Bích bắt hăn thay thế chiếc áo đã rách bươm từ mấy năm trước. Trên nền vải mới tinh, các mảng bột màu nhem nhuốc dính bê bết chồng chất lên nhau nom như một họa phẩm trừu tượng sắc sỡ. Nhìn Vũ, Tân thấy rõ ràng hăn đang là hiện thân của một nghệ sĩ có chân tài. Vũ đang vẽ một bức tượng khỏa thân rơi vỡ trên nền đá. Chỉ còn một nửa đầu và một bên ngực căng tròn nằm nghiêng bên cạnh một vài sợi tơ nhện giăng mắc. Tân chịu ngay là hồi này Vũ phong phú cả từ bố cục, màu sắc đến nội dung. Chàng hỏi:

– Cậu đặt tên bức họa này là gì?

Vũ ngẫm nghĩ một lát rồi đáp:

– Trắng!

– Hay đấy. Trắng là sự mất hết, không còn lại gì. Cũng là sự đi từ thực tại trở về nguyên thủy. Mà nó cũng là cái tội nghiệp của những sự kiện tốt đẹp đang bị giày vò và bị đẩy về số zero, biên giới của những điều ác.

Vũ cười rúc rích:

– Quả nhà văn là con nhà mồm mép. Khi vẽ, tôi đâu có ý thức đầy đủ được những điều mà cậu tán hươu tán vượn ra như thế. Tuy vậy nghe cậu tán, tôi có cảm tưởng như bức tranh của mình thêm giá trị. Hì... hì... Mắt xanh chẳng ở đâu xa, ai ngờ là chính thằng cha cận kề...

Lúc ấy Bích vừa đi chợ về, nghe giọng ồm ồm của Vũ, nàng gỡ cái nón xuống hỏi:

– Máy ông làm cái gì mà sao hôm nay thơ phú dữ thế.

Vũ đáp:

– Anh vừa mới khen thằng cầm bút kiết xác này là nó có cặp mắt xanh với hội họa.

Bích dầu mồm:

– Thế còn em thì sao? Em không có chịu làm mắt toét của anh đâu đấy.

Vũ nháy tâng tâng lên:

– Ui! Làm sao mà vợ anh lại thành mắt toét được. Nhưng để coi có xanh không thì hãy trả lời anh câu này. Anh đặt tên bức tranh này là “trắng”. Em nghĩ sao?

Bích đặt cái giỏ đồ ăn xuống và nhìn lên giá vẽ mỉm cười. Khuôn mặt của nàng rạng rỡ dưới ánh nắng còn vương hồng trên mặt. Nàng ngắm nghía bức tranh rồi trả lời:

– Em thì em thích đặt là “đen”.

Vũ ngạc nhiên:

– Ủa? Sao vậy cà?

Bích mỉm cười:

– Chả sao hết! Cứ phải nói ngược lại với anh để không bị mang tiếng theo đuôi là được rồi. Có phải không anh Tân?

Tân ngồi nhóm dậy, nhìn cả hai người:

– Theo đuôi ai thì mới sợ chứ, theo đuôi anh chồng thì vốn chị đã lẻo đẻo từ lâu rồi, ai mà chả biết!

Vũ hoác miệng lên cười:

– Đúng... đúng... thằng Tân nói nghe được. Cái con ngựa vía này nó lẻo đẻo theo tôi từ ngày mới nhác thấy tôi lần đầu!

Bích chu chéo lên:

– Xí! Còn lâu ấy. Chả biết ai lẻo đẻo theo ai. Cứ mỗi lần tôi đi làm về là theo bén gót!

Vũ buông cộ xuống bàn, chạy lại ôm lấy Bích:

– Thôi thì chúng mình theo nhau. Cái của này mà không theo bển gót thì để cho nó lỏng lên à?

Trong lúc Bích vùng vằng đấm thùm thụp lên lưng Vũ thì chợt hấn la lên:

– Anh nghĩ ra rồi. Đúng em thật là thiên thần của anh. Anh nhất định đặt tên cho bức tranh là đen và trắng. Phải cả đen lẫn trắng mới đầy đủ cái sự tương phản như cậu Tân này suy diễn. Đồng ý không Tân?

Tân gật đầu:

– Được lắm. Hay đấy. Tôi nghĩ rằng chẳng còn cái tên nào hợp hơn nữa.

Bích vào thay áo, một lúc sau đi ra nói:

– Anh Tân ở lại ăn cơm với tụi này nhé.

– Xin vâng lời. Mà nếu chị không nói thì tôi cũng đề nghị như thế rồi.

Trong lúc Bích đi sửa soạn, Vũ nằm xuống bên cạnh Tân và chợt đổi đề tài:

– Tập truyện của cậu sang đến tay người thứ ba. Anh nào cũng lắc cả. Không ai dám phiêu lưu với một tác phẩm văn nghệ thuần túy.

Tân nhún vai nhưng nghe lòng tràn ngập cay đắng:

– Quên phút nó đi cho rồi!

– Tôi chỉ sợ vì thế mà cậu nản.

– Cậu lầm đấy. Sự viết đối với tôi đầu tiên là để giải tỏa cho chính mình. Còn chuyện in, tuy cũng cần thiết nhưng chẳng phải vì thế mà bẻ bút.

Trầm ngâm một lát Tân lại hỏi tiếp:

– Ý kiến của họ ra sao về tác phẩm ấy?

Vũ ngập ngừng không muốn nói, khiến Tân phải giục:

– Cậu coi tôi như thế nào mà cho tôi không đủ can đảm nghe người khác phê bình. Cứ nói thật đi.

Vũ đáp:

– Thà là họ phê bình đi. Đằng này, tôi chắc... chưa đứa nào đọc hết cả. Chẳng qua vì nó dày quá, mà càng dày, vốn bỏ ra càng nhiều, khó thu lại. Trong câu chuyện giao dịch, tôi có ý dò hỏi nhưng chẳng ai chứng tỏ là đã đọc từ đầu đến cuối.

Tân chép miệng:

– Cũng chả nên trách họ. Đa số các ông chủ nhà xuất bản ở xứ mình coi việc in ấn chỉ là vấn đề thương mại. Sách nào nhằm bán chạy thì họ mới nhận in. Còn sách hay, biết là động vốn mà

vẫn in thì chỉ có một số ít ỏi, lại có nhiều ngòi bút nổi tiếng chiếm chỗ hết rồi. Tôi thấy rất nhiều tác phẩm của những ngòi bút mới đều do chính tác giả bỏ tiền túi ra in lấy. Có anh còn dám đi hốt cả hụi để in sách nữa kìa!

Vũ nổi sùng:

– Vậy rồi mình chịu bó tay hay sao?

– Tất nhiên. Một là mình cũng có tiền để in lấy, hai là chờ một phép lạ. Biết đâu sẽ chả có một cặp mắt xanh nào đó trong giới thương mại chột ghé tới mình. Nhưng thôi, tốt hơn hết là đừng nghĩ đến nữa. Cuộc đời còn dài mà, lo gì!

Đến bữa cơm, Vũ ngồi chồm hổm trên ghế, mắt hau háu nhìn vào đĩa rau xanh muốt điểm những khoanh cà chua đỏ thắm xếp bên cạnh những cái bát, cái đĩa trắng muốt có nạm chỉ vàng. Chàng nói với Bích:

– Phải nói chính em mới thật là họa sĩ có chân tài. Màu sắc hòa hợp thế này thì thật tuyệt!

Bích mỉm cười sung sướng, hai má đỏ hồng lên:

– Nhưng màu đỏ của cà chua nếu được thay thế bằng màu đỏ của xá xíu thịt quay thì mới là tuyệt hơn nữa. Em tính ghé chợ thêm nhưng sợ trễ. Thành ra mời anh Tân ăn mà chẳng có gì cả.

Tân xua tay:

– Ô! Văn nghệ đồng quê thuần túy. Có thịt vào nó làm cho mất vẻ thanh cao đi. Chị đừng có thắc mắc.

Bữa ăn kéo dài vui vẻ và hồn nhiên. Nhưng Bích thì chỉ đựng đĩa qua loa rồi kêu mệt, đứng dậy trước. Vũ ngạc nhiên nhìn vợ dò hỏi. Nàng đỏ mặt ghé vào tai Vũ thì thảo. Vũ nghe xong phá lên cười:

– Úi giời ơi! Thế là mình lại sắp chui vô một cái tròng nữa rồi!

Tân cũng hết sức vui mừng cho họ. Niềm vui ấy làm những nỗi cay đắng trong lòng chàng như nguôi bớt đi. Lúc Tân ra về, Vũ giúi vào tay Tân một tờ giấy bạc. Chàng không nhận và nói:

– Về phần tôi, cậu đừng thắc mắc. Hãy dành dụm mà lo cho đứa bé sắp ra đời đi. Sau lần sẩy thai, Bích phải được chăm sóc kỹ lưỡng hơn nữa.

Vũ tần ngần:

– Thì có nhiều nhận gì đâu. Trong khi chờ đợi một công việc gì đó, cậu cũng cần một đôi chút chứ.

Tân mỉm cười:

– Đừng có lo. Tập truyện của tôi, tôi có thể cắt thành từng truyện ngắn đem gửi đăng ở nhật báo được. Cũng có nhuận bút đấy chứ.

Vũ khẽ thở dài:

– Nếu vậy thì lúc nào cần cứ việc về đây. Tính của Bích thế nào cậu cũng đã rõ rồi.

Hai người từ biệt nhau ở trước hàng rào. Tân thất thểu đi ra ngõ. Một tay chàng cầm điếu thuốc lá xin của Vũ đang cháy dở. Tay kia thọc vào túi quần mân mê tờ giấy năm đồng cuối cùng còn lại.

Thật ra Tân đã nói dối Vũ. Các truyện ngắn trích ra trong truyện dài, Tân đã đem gửi nhiều báo ở Thủ đô từ cả mấy tháng trước. Nhưng chàng chỉ mất công đi xem cộp báo để dò la tin tức mà không có tờ nào đăng lên cả. Chỉ có một tờ tuần báo lâu lâu in cho chàng một truyện, nhưng chàng lại phải chia tiền nhuận bút cho người thư ký tòa soạn. Nghĩa là tiếng rằng được trả ba trăm, Tân chỉ nhận được có trăm rưỡi. Mà những “dịp” như thế không phải luôn luôn xảy ra. Có khi cách năm sáu số, bài của chàng mới được đăng tải một lần. Viễn ảnh của cái đói giày vò thể xác đã bắt đầu chập chờn nẩy ra trong ý nghĩ của Tân. Chàng lại nhớ đến lời chỉ bảo của anh chàng thư ký tòa soạn một tờ báo khác:

– Cậu định làm một ông Khổng Tử thứ hai ở cái đất này sao? Hãy đổi lối viết đi! Tác phẩm nào cứ có ái tình lâm ly, tình duyên ngang trái đến khóc suốt mướt là ăn tiền. Cậu “văn nghệ” nhưng thiên hạ không “văn nghệ” với cậu thì tiếng nói của cậu cũng chẳng lọt được vào tai ai. Rút cục chỉ có một mình cậu “trơ thân cụ” ra thôi.

Biết rằng hần có lý và chí tình nhưng Tân đã chẳng quan tâm để đem ứng dụng lời khuyên ấy vào việc viết lách. Đối với chàng, viết là để giải tỏa những ưu tư chất chứa trong lòng, nếu kiếm thêm được thì càng tốt, nhưng tiền bạc không phải là mục tiêu tối hậu của việc cầm bút mặc dù trong cuộc sống, thật sự Tân chẳng có gì, còn gì, ngoài cái vốn liếng tinh thần mà chàng thu thập được qua những điều tốt đẹp trong sách vở. Chỉ còn một điều ấy là chàng tự cho phép được hãnh diện. Nếu chỉ vì tiền mà đem bán nốt, chàng sẽ không còn gì. Nhưng Tân lại tự hỏi, mình sẽ giữ trọn vẹn được cái ý muốn nhỏ nhoi ấy trong bao lâu nữa, với hai bản tay trắng

ở giữa cái đất phồn hoa đô hội này? Buổi tối, khi nằm ngủ, những ý nghĩ ấy đã làm tâm trí của Tân rã rời, như một bức tranh toàn cảnh đang bị xé ra thành từng mảnh vụn.

Hình ảnh kiều diễm của Thúy chồng chất lên thân thể lỏa lồ của Cúc, bóng dáng chệnh choạng của lão Phấn phủ chùng lên hình hài cứng lạnh của thầy Chính, rồi Vũ, rồi Hưng, rồi Bích, Đạt, vợ chồng Sự cùng số phận hẩm hiu của hai người tất cả đều như những nhát dao sắc thọc cửa vào khối óc chán chường và mệt mỏi của Tân khiến chàng thấy mình muốn nhượng hản người ra. Đưa tay lên trán, Tân chợt thấy đầu của mình hâm hấp nóng. Sau những ngày miệt mài với tác phẩm cộng với những sự lo âu chồng chất lên ý nghĩ, Tân có cảm giác như mình bắt đầu nhuộm bệnh.

Chàng lo lắng sờ soạng tìm bao diêm dưới chiếu để châm vào ngọn đèn dầu rồi ngồi thẳng dậy. Tân tự nhủ mình không thể ốm được trong lúc này, khi mà chàng còn đang phải đối phó với

đủ thú vắn nạn trong đời sống. Chàng sẽ phải phấn đấu với cơn mệt mỏi, suy nhược này bằng tất cả sức lực còn lại của mình.

Lúc ngồi thẳng dậy, Tân thấy đầu óc hơi choáng váng và những tấm vách gỗ chung quanh có vẻ xao động chòng chành không phải vì ánh lửa leo lét trên cái bắc đèn nhỏ nhoi. Tân hít một hơi thở thật sâu vào phổi rồi vùng đứng dậy lặn mò theo nền đất đi ra chum nước ở sau bếp. Chàng trút vội quần áo ra rồi vớ lấy cái gáo múc đầy nước dội lên mình ào ào. Nhưng gáo nước không gây cho chàng cảm giác mát mẻ như mọi khi. Lần này Tân thấy như có từng luồng hơi lạnh buốt thấm qua làn da của mình rồi chạy dọc từ cổ xuống lưng. Chàng thốt rùng mình luôn mấy cái và thấy rõ mình đang nổi lên rất nhiều gai ốc. Chàng vội vàng mặc lại quần áo và quay về giường, vớ lấy cái mền cũ phủ lên người kín mít.

Bây giờ thì đầu của Tân cứ mỗi lúc một nặng nề thêm, như thể có ai treo lên đó một hòn đá

lớn. Hai bên thái dương của chàng nhức buốt. Miệng lưỡi của chàng khô đắng lại. Thiêm thiếp trong giấc ngủ chập chờn, Tân nằm mơ thấy mình đi qua một sa mạc đầy cát bỏng. Quanh chàng không có lấy bóng dáng một sinh vật, nhưng lại vẳng lên đầy tiếng kêu la. Tiếng kêu của lão Quới, của vợ chồng Sự và Phấn, của gã thầy bói mù xen với những lời nói chanh chua, chỏng lỏn của Cúc. Chàng muốn cất tiếng gọi họ nhưng miệng chàng như đang cứng lại, cổ họng bỏng rát, chân tay rũ liệt đến độ chàng muốn vùng vẫy thoát ra nhưng hình như chàng đang bị chôn chặt ở đó, trong cái không gian rên rĩ tiếng động với cái nền cát khô cằn và rát bỏng.

Tình trạng chập chờn khủng khiếp ấy kéo dài hầu như liên miên bất tận. Đến lúc Tân choàng tỉnh hẳn dậy thì cái Sớm mới cho biết là chàng đã nằm lì bì tới suốt hai ngày ròng rã. Nó nói:

– Cậu cảm nặng lắm. Bà cháu đã già gùg đánh cảm và xúc dầu Con Hổ cho cậu. Thế mà

cậu chả biết gì. Có lúc cậu ú ớ như muốn gọi ai làm cháu sợ muốn chết. Bà cháu dặn là khi cậu tỉnh dậy thì múc cháo cho cậu ăn. Bây giờ cháu đi lấy nhé.

Tân nhìn nó với đầy vẻ biết ơn rồi gật đầu. Con bé tắt tả quay đi. Một lát, nó bung vào một tô cháo còn nghi ngút khói. Trong lúc ngồi chờ Tân ăn, nó ra ngồi ở bậc cửa và nói:

– Bà cháu bảo tại bữa nọ cậu đi tắm vào lúc nửa đêm. Người đang yếu sẵn mà đi tắm nửa đêm, dễ ngã bệnh lắm.

Câu nói của nó khiến Tân nhận ra rằng bà cụ Chín vẫn thường để ý đến các hành động của chàng, mặc dầu suốt từ ngày mới đến, Tân chỉ chào bà ta có một vài lần mỗi khi gặp nhau và cả hai chẳng hề trao đổi, trò chuyện gì. Tính bà cụ rất ít nói. Cái Sớm cũng chỉ suốt ngày lui cui làm việc chẳng thấy mở lời. Ở trong nhà, hai bà cháu chỉ thủ thỉ với nhau như hai cái bóng âm thầm. Buổi sáng, bà cụ gánh hàng ra đi từ lúc trời mới hơi rạng sáng. Đến trưa, hai bà cháu

ăn ngay dưới bếp rồi lại lúi húi sửa soạn cho gánh chè xôi bán buổi chiều. Nhiều hôm mãi tới gần khuya bà cụ mới trở về. Bữa cơm chiều ít khi được nấu. Cái Sớm ăn nốt chỗ cơm nguội còn dư buổi sáng. Còn bà cụ thì ghé vào chợ, kiếm cái gì ăn nhí nhằng cho qua bữa để vẫn có thì giờ bán hàng. Lắm hôm, vì hàng họ ế ẩm, hai bà cháu lại sì sụp ngồi húp chè trừ bữa trong bóng tối. Sau đó, cả hai nằm ôm nhau ngủ ngay ở ngoài hè. Cuộc sống bình thản ấy cứ kéo dài hết ngày này sang tháng khác, không có một sự đổi thay nào dù nhỏ nhất.

Ăn cháo xong, Tần móc túi đưa cho cái Sớm năm đồng bạc cuối cùng còn lại trong túi của chàng. Nó lắc đầu và tự nhiên nhe răng ra cười. Tần hỏi:

– Tại sao không lấy, còn cười?

– Cháu lấy làm gì! Bà cháu biết là cậu đang thất nghiệp. Bà cháu hay bảo rằng những cậu giáo như cậu sống khó! Chỉ biết có dạy học thôi, chứ đâu biết bán xôi, bán chè!

Ngừng một lát, nó nói tiếp:

– Bà còn dặn rằng cấp này cậu hết bệnh mà chưa có chỗ mãn thì cứ qua ăn cơm ở nhà cháu. Mai mốt cậu có việc làm rồi sẽ tính sau.

Nói rồi nó bưng cái bát không ra chum rửa. Tân nằm xuống giường thở thật dài. Mồ hôi ở lưng chàng tháo ra như tắm nhờ bát cháo nóng đã có bỏ thêm hành. Minh mảy của Tân chột nhẹ nhõm hẳn đi, nhưng đầu óc của chàng lại khởi sự quay cuồng vì những ý nghĩ mới. Chàng rất băn khoăn trước cái đề nghị bất ngờ của bà cháu cái Sớm. Đã nhiều lần Tân moi óc tìm hết các giải pháp có thể giúp chàng qua cơn thiếu thốn này, nhưng không bao giờ Tân nghĩ đến tấm lòng rộng rãi của bà cháu họ, những con người cũng nghèo mạt rệp, quanh năm phải đầu tắt mặt tối, mới đủ miếng ăn, Sự chen chân vào kiếm một chỗ ngồi trong mâm cơm thanh bạch của họ khiến Tân thấy mình đốn hèn, mặc dù nếu khi vận số khá lên thì Tân sẽ có thể đền bù cho họ gấp bội.

Tuy nhiên, Tân chỉ giữ vững được cái khí khái ấy được vài ba hôm. Sau những đêm trần trọc khó ngủ vì lòng dạ trống rỗng, cuối cùng, Tân đành tắc lưỡi, bước qua bên nhà cụ Chín để ngủ lười:

– Từ mai cháu xin làm đỡ công việc nhà. Cụ đừng thuê người quấy nước nữa.

Bà cụ nhìn Tân chậm rãi:

– Sức cậu kham gì nổi chuyện đó. Mà cũng đừng có lo. Việc nhà đâu vô đó hết trơn rồi. Cậu cứ tỉnh dưỡngnhỉ ngơi cho khỏi hằn đi đã.

Thế là từ ngày hôm ấy, Tân ăn bữa cơm đầu tiên ở nhà cụ Chín. Khi bưng cái bát lên miệng, chàng che giấu hai giọt nước mắt chảy chậm xuống những hạt cơm trắng xóa...

CHƯƠNG 4

Độ chừng hơn nửa tháng sau, một hôm Vũ hớt hải chạy đến tìm Tân. Hắn báo tin cho Tân biết là có một nhà xuất bản nhận in tác phẩm của chàng. Tân lặng người đi vì cái tin vui đã đến thật quá bất ngờ.

Trong nhiều đêm vào thời kỳ còn đang sáng tác, Tân đã luôn luôn mơ tưởng đến giây phút này đây, cái giây phút nhà xuất bản báo tin sẽ nhận in tác phẩm của mình. Nỗi vui mừng làm Tân thấy nôn nao hết cả người lên, nhưng chàng cố gắng trấn tĩnh để không rơi vào tình trạng mừng hụt:

– Đừng có vội tin. Coi chừng lại là một lời hứa hão!

Vũ trợn mắt lên:

– Hảo sao được. Tổ đã nghe nói chắc như đinh đóng cột mà!

Tân tin ngay lời Vũ nói, nhưng chàng vẫn tự nhủ dù in hay không in thì mọi sự vẫn phải coi như bình thường. Sẽ không có gì thay đổi cả. Tuy thế, dù tự nhủ cách nào, Tân vẫn không tránh khỏi nỗi bàng hoàng cứ ngự trị choáng ngợp hết cả đầu óc của chàng. Chàng ngồi xuống tấm phản gỗ, mắt nhìn ra chung quanh. Mọi vật vẫn nằm yên ả dưới cái nóng nung nấu buổi trưa. Mái lá phía trên vẫn chằng chịt mạng nhện, thỉnh thoảng có một cọng khô kêu lách tách như đang cựa mình. Trên mặt bàn viết, một lớp bụi mỏng sáng lên dưới ánh nắng xiên khoai. Ở giữa bàn là một xấp giấy trắng nhằng nhịt chữ viết bằng một màu bút chì. Đó là những trang sơ thảo tác phẩm thứ nhì của chàng. Lần này Tân dự định viết về những con người vất vưởng sống bên ngoài lề cuộc đời. Chàng đặt tên nó là cuốn Ngoài Phố. Bản thảo, Tân đã viết được

gần tám mươi trang. Tám mươi trang giấy với những hàng chữ bò ngoằn ngoèo, có khi chẳng thẳng lối ngay hàng, đã chứa đựng, đã chứng kiến những giờ phút khó khăn, ngặt nghèo nhất mà Tân đã phải trải qua. Nhưng cũng chính từ đó, Tân đã tìm thấy biết bao tình người ở trong cái nơi chốn nghèo khó tối tăm này.

Cái tin bất ngờ mà Vũ vừa mang tới đã đem lại cho Tân một niềm khích lệ lớn lao đến tưởng như trong phút chốc, bao nhiêu nỗi ưu tư hắc ám, bao nhiêu tự ti mặc cảm đều vụt biến đi đâu hết khiến cho chàng chột thêm yêu đời và lòng thêm hăng hái khi nghĩ tới cái công trình thứ hai đang dang dở của mình. Chàng xin Vũ một liều thuốc rồi nằm duỗi dài trên giường. Thấy Tân không nói năng gì, Vũ ngạc nhiên hỏi:

– Ê! Cái thằng gàn dở này! Nó nhận in sách mà không thấy mừng rỡ gì cả hay sao?

Tân nhìn Vũ mỉm cười:

– Sao lại không mừng rỡ! Nhưng cứ hãy từ từ xem sao. Mình đã ăn khá nhiều bánh vẽ rồi. Chả chơi đại, cứ nhảy cõn lên rồi thì mặt lại dài thêm ra.

Vũ quả quyết:

– Lần này thì không như thế nữa đâu. Hôm qua tớ gặp thằng chủ nhà xuất bản Nam Phong, nó túm lấy tớ ở ngay giữa phố rồi la toáng lên “Cậu có gặp thằng Tân ở đâu không? Nó chết giúi ở đâu mà tớ tìm hoài không ra”. Rồi nó báo tin là nó sẽ bỏ tiền in cuốn Xóm Lá của cậu. Ủi giời ơi, chẳng hiểu nó ăn phải cái giống gì mà đưa tác phẩm của cậu lên tận mây xanh. Tớ làm bộ nói “Mày mà nghe đứa nào xúi đại, in tác phẩm của thằng Tân thì cứ về nhà đem đồ thóc giống ra mà ăn”. Nó cãi sùi bọt mép, nó bảo tớ là thằng phi văn nghệ, đếch có mắt xanh mắt đỏ gì hết. Rồi nó vỗ vỗ cái bóp căng phồng ở sau đít ra cái điều tiền bạc chẳng nhằm nhò gì hết. Văn nghệ là ưu tiên! Mẹ kiếp, tớ cứ nghĩ là sắp trời sắp đến nơi rồi!

Tân buột miệng:

– Như thế thì chắc chẳng là bánh vẽ đâu. Nhưng tại sao hồi này “thằng” Nam Phong lại giở chứng ra như thế. Từ xưa tới giờ, nó chỉ toàn xuất bản loại tiểu thuyết vừa in xong đã đem đồ ra bán xon ngay thôi mà. Cái kiểu kinh doanh ấy có lời bằng mấy lối in các loại sách kén chọn độc giả. Cứ để giá sách cho cao rồi đem ra vỉa hè bán xon trừ năm mươi phần trăm, thiên hạ mua ừn ừn.

Vũ cãi:

– Thì nó cũng phải in sách này sách kia, nhà xuất bản của nó mới có uy tín chứ. Cũng phải công nhận lần này nó có mắt xanh thật đấy. Tổ bảo đảm, tác phẩm của cậu in ra, báo chí sẽ tủa lại viết bài phê bình. Cậu tha hồ nổi tiếng, còn thằng đó lại có phen hốt bạc.

Hình ảnh huy hoàng của Vũ vừa chợt vẽ ra khiến Tân cũng thấy lòng mình tràn trề hy vọng. Chàng nhắm nghiền hai mắt thật lâu để

tận hưởng cái cảm giác khi có một vài tờ báo lớn ở thủ đô in một cách trịnh trọng bài điểm sách viết về tác phẩm mới ra của mình. Nhưng rồi cái tác phẩm mới ấy mặt mũi nó sẽ ra làm sao? Ai trình bày bì? Bì sẽ được in mấy màu? Bằng kỹ thuật typo hay offset? Nhà Nam Phong có nhờ ai viết cho một cái tựa để giới thiệu tác phẩm trong phần mở đầu không? Rồi còn cái vụ sửa lỗi morasse trên bản gỗ do thợ sắp chữ nhà in đưa ra nữa. Ủ, có lẽ mình sẽ phải đích thân tự lo lấy để bản in không bị xếp chữ sai những lỗi chết người, mà như thế thì chắc sẽ bận bịu lắm đây. Nhưng muốn gì thì gì cũng còn phải chờ nhà Nam Phong đến tiếp xúc để nói chuyện đầu đuôi cái đã. Những ý nghĩ ấy cứ dồn dập trong đầu khiến cho Tân im lặng mãi mới cất tiếng với Vũ:

– Thôi, chuyện in ấn vào chi tiết tôi cứ nhờ cậu đại diện cho hết. Chỉ khi nào cần sửa bản gỗ nhà in thì tôi sẽ lo lấy.

Vũ mỉm cười:

– Chuyện ấy dễ thôi. Tớ sẽ bắt nó ký giao kèo, nêu rõ số lượng in, số phần trăm nhuận bút tính trên giá đề, lại còn số bản quý để dành cho tác giả biểu bạn bè, thân hữu nữa.

Tân kêu lên:

– Sao mà cậu rành rẽ thế. Cứ như thể một tay văn sĩ chuyên nghiệp không bằng!

Vũ cười hì hì:

– Còn lâu tớ mới thèm làm văn sĩ. Cầm cò sướng hơn. Nhưng giao du với mấy thằng gàn dở cầm bút thì tớ cũng quen đủ mặt. Cứ mò ra tiệm Pôle Nord thì biết khối chuyện.

– Ui, chỗ đó toàn là dân chuyên nghiệp tụ họp. Tớ còn chân trắng, mò vô đó để họ cười cho thối mũi.

– Mai mốt cậu có tác phẩm đầu tay ra đời, hết còn than là chân trắng nữa nhé. Mà nói cho ngay, khối thằng in cả đồng thơ, văn, lại còn in

carte visite màu mè khoe rõ Làm Thơ, Viết Văn, Viết Báo mà có mấy ai coi họ là dân trong ngành đâu.

– Thôi, hãy cứ chờ xem. Tôi không thích cái vụ chưa đỗ ông Nghè đã đe hàng tổng. Mai một tay Nam Phong lại đổi ý không in nữa thì cứ là dài mặt ra.



Sau đó chừng hơn hai tháng thì tác phẩm Xóm Lá của Tân được tung ra khắp các hiệu sách. Cuốn sách phải kể là tuyệt đẹp vì kỹ thuật in tốt kém và cái bìa thì lấy một họa phẩm của Vũ làm nền, do chính Vũ lựa chọn. Tiền bản quyền dành cho Tân được tới mười sáu ngàn. Lão Nam Phong lại chơi rất điệu, xĩa ngay một xấp giấy bạc dày cộm trao cho Tân mà không cò kè bớt một thêm hai, hoặc hẹn hò chờ bán được sách thu vốn xong cái đã như hầu hết các nhà xuất bản vẫn thường làm. Tuy nhiên, điều

khích lệ lớn lao nhất đối với Tân là có tới mấy tờ báo đăng bài phê bình tác phẩm. Ngoại trừ một số khuyết điểm được vạch rõ, tương đối các bài viết đều có chiều hướng thuận lợi cho bước đường sự nghiệp của chàng.

Nhưng bỗng một hôm, Vũ chạy xộc tới rủ Tân đi uống cà phê và nói:

– Tân ạ, cậu phải biết chuyện này!

Tân giật mình:

– Chuyện gì thế?

– Chẳng có gì quan trọng lắm đâu. Nhưng tôi mà giấu cậu thì không nên chút nào.

Rồi Vũ kể ra rằng hôm trước Vũ ghé nhà xuất bản Nam Phong, thấy một tay văn sĩ đang kỳ kèo, so bì với lão Nam Phong rằng tiền bản quyền cuốn Xóm Lá sao thanh toán luôn một lúc, còn tác phẩm của gã được in ra có tới nửa năm rồi mà vẫn chưa được thanh toán hết. Lão

Nam Phong trả lời rằng chớ có nên so bì, vì vốn liếng in ấn cuốn Xóm Lá là do một người khác bỏ ra. Vũ ngừng một chút rồi hỏi:

– Cậu có biết là ai không?

Tân còn đang lúng túng thì Vũ đã trả lời:

– Thúy đấy! Con bé tầm ngấm thế mà chung tình gớm!

Tân nghe xong, vụt bừng tỉnh! Thảo nào, bản thảo của chàng ôm đi ôm về đến sờn cả bì vẫn chẳng có ma nào ngó đến, thế mà không dưng lão Nam Phong lại ôm lấy xoắn xuýt, trả tiền nhuận bút sông phẳng, nếu chẳng có bàn tay của Thúy thì làm gì mọi sự bỗng dưng suôn sẻ đến như thế ở giữa cái thời buổi người khôn của khó này. Đang còn mãi suy nghĩ, thì Vũ lại rụt rè tiếp:

– Cậu không bị sốc đấy chứ? Phải phân biệt cho rõ ở chỗ Thúy giúp một tay là một chuyện, còn giá trị tác phẩm của cậu lại là một chuyện khác, đúng không?

Tân ấp ứng:

– Nhưng... nhưng sao tôi vẫn thấy kỳ quá.

– Kỳ cái khỉ mốc gì. Cậu chỉ gặp may thôi. Thúy con nhà giàu, xử như thế là phải. Nó không giúp cậu thì còn giúp ai nữa? Vả chẳng sách của cậu đâu có thuộc loại vứt vào sọt rác. Mấy tay phê bình có hạng đều khen ngợi đó thôi.

– Vậy cậu khuyên tôi nên làm thế nào bây giờ?

– Chẳng làm cái cóc khô gì hết! Thúy đã giấu biến thì cậu cũng cứ tảng lơ làm như không biết. Cậu mà ló ra chuyện này thì nó dám đem dao đi thiến lão Nam Phong không chừng.

Ngẫm nghĩ một chút, rồi Vũ thêm:

– Cái cách trả lời Thúy hay nhất là cậu lại cho ra lò một tác phẩm nữa thật xôm. Xôm hơn cả cái Xóm Lá vừa in ra nữa. Mẹ kiếp, số của cậu là cái số đẻ bọc điều. Viết văn mà lại có thần hộ

336 | Nhật Tiến

mệnh vừa xinh đẹp vừa lăm tiền như Thúy thì văn chương tha hồ mà lênh láng nhá.

– Nhảm! Tớ đâu có ý định đào mỏ mà cậu nói thế.

Vũ kêu lên:

– Ai nói là cậu đã làm cái chuyện hèn hạ ấy. Đây là vấn đề tự nguyện mà. Đã bỏ tiền ra lại còn giấu biến không cho cậu biết nữa, thế thì quả thật con nhãi này chơi đúng điệu, rất hay, rất đáng cho tớ ngả mũ chào.

Tân thở dài:

– Cậu nói đúng đó. Cách hay nhất để trả ơn Thúy là lại cố gắng mà viết ra những tác phẩm thật hay. Chỉ sợ mình kém tài, làm phụ lòng của em mất thôi.

Vũ cười tí tởn:

– Có tí tiền rồi, cứ đi mẹ nó ra tiệm làm một

châu miến lươn, miến gà cho căng bụng rồi chơi thêm một châu café ở Pôle Nord là tối về văn chương sẽ ra ông ổng chứ đểch gì.

Thế là cả hai kéo nhau đi ăn và đêm ấy Tân lại cong người trên phản gỗ để hí hoáy viết.

o O o

Tiền nhuận bút, ngoài số gửi cho Vũ, Tân còn trích ra một món đưa cho bà cụ Chín để cụ cải thiện gánh hàng rong cho bán được thêm lời. Bà cụ định không lấy nhưng Tân đã khóc với bà. Chàng không biết cắt nghĩa thế nào cho bà cụ hiểu được rằng tấm lòng của bà không có giá nào mua được hết. Và chính những giọt nước mắt xúc động của chàng đã làm bà mủi lòng thay đổi ý kiến. Bà vừa nhận tiền vừa bộc lộ cái ước vọng của mình tuy nhỏ nhoi nhưng đã từng ấp ủ trong bao nhiêu năm trời mà vẫn không thực hiện được. Đó là bà dự trù sẽ sang một chỗ ngồi ở ngay vách hông chợ để đặt gánh

bán hàng. Như thế vừa có nhiều khách lui tới mà cũng đỡ cái công gánh đôi quang gánh nặng trĩu đi lang thang khắp nơi trong phố phường. Buổi tối hôm ấy, ba bà cháu đã trải qua một bữa ăn vui vẻ, chan chứa tình thương mến, có cả thịt quay, trứng tráng và một xị rượu. Tân cho rằng đó là bữa ăn ngon nhất trong cuộc đời cơm hàng cháo chợ của chàng.

Một buổi cuối tuần, Tân cũng mời vợ chồng Vũ đi ăn hiệu để đánh dấu một chặng đường sáng tác đáng ghi nhớ của chàng. Lần này ba người đi ra ngoại thành để vào một quán ăn ngoài trời. Ở đây thực khách đông đảo ồn ào, xe cộ đậu hàng dãy tấp nập. Vũ chọn một chỗ ngồi thật khuất, có hàng hiên nhìn ra một con lạch khá rộng, trên trồng toàn rau muống đang ở vào thời kỳ trổ hoa. Trong lúc chờ đồ ăn đem đến, Vũ bóc một tờ lịch ở vách tường cho đúng với ngày tháng rồi chột kêu lên:

– Ô! Hôm nay là ngày Thúy lên xe hoa về nhà chồng!

Tân ngẩng lên nhìn. Tờ lịch ghi rõ: Thứ Bảy, 15. Chàng nhắm mắt lại, đầu ngả lên thành ghế thật lâu. Lá thư mà Thúy gửi chàng hôm trước lại vụt hiện rõ trong ý nghĩ:

– Đã nhiều lần anh từng bảo với Thúy là phải biết nhận định rõ rệt về hoàn cảnh cũng như vị trí của mình. Rồi cứ thế mà mạnh dạn cất bước. Bây giờ thì Thúy đã làm theo lời khuyên của anh rồi đó. Anh hãy cầu chúc cho Thúy gặp nhiều may mắn trong cuộc hôn nhân này, anh nhé.

Tân xót xa gọi lại hình ảnh của nàng, gọi tên nàng trong ý nghĩ và cầu chúc cho nàng luôn luôn được hạnh phúc. Vũ nói:

– Thế mà mình quên khuấy ngay đi mất. Ở đây ra, mình đi chơi rồi về thẳng nhà hàng luôn. Đạt có mời chúng tớ.

Bích nói:

– Em chả quên đâu. Nhưng anh định nhất ai mà đi ăn cưới bằng bộ quần áo như thế này.

Vũ ngó xuống chiếc áo veste nhàu nát của mình rồi nhún vai:

– Tại sao người ta cứ làm vướng chân nhau vì những cái hình thức bề ngoài nhỏ mọn như thế này nhỉ?

Bích mỉm cười:

– Đó là lý luận của những anh nghèo mặt rệp. Với những người khác thì chuyện áo quần chẳng bao giờ là vấn đề phải đặt ra cả.

Vũ nhìn Bích nhãn nhó:

– Ô! Hôm nay tại sao em lại «kê» anh như vậy nhỉ? Đáng lẽ em phải tìm cách biện hộ thêm cho anh về cái sự quần áo lôi thôi của anh chứ. Xấu chàng hổ ai?

Bích vừa cấu vào tay chồng, vừa nói:

– Xấu hổ cái gì! Mình có đi ăn cướp của ai đâu mà sợ xấu hổ. Này, chính vì cái nghèo mặt rệp của anh mà em lấy anh đó.

Vũ cười toe:

– Ủ, cái con ngựa vía này, lâu lâu “hí” một tiếng nghe cũng được.

Bích quay qua, đâm lên lưng Vũ thùm thụp. Sự vui vẻ của vợ chồng họ, tuy thế cũng không làm cho Tân bỏ được bộ mặt đăm chiêu. Sau một hồi im lặng, Vũ nhìn Tân như thông cảm:

– Đáng lẽ hôm nay là ngày của cậu và Thúy. Chính cậu tự rước cái u sầu ấy vào cho mình.

Tân mỉm cười:

– Cậu nói chuyện lấy nhau dễ như lấy một đồ vật trong túi. Vấn đề là ở chỗ lấy nhau xong rồi thì sẽ còn phải làm sao nữa chứ?

– Ôi! Thời buổi này mà cứ ngồi lo xa thì sẽ chẳng còn làm được gì. Bom đạn cứ ù ùng thế này, hỏi rằng cóai tính trước công việc được quá một vài tháng không đã. Tôi thì tôi cứ đánh bài liều. Được đến đâu hay đến đó.

Tân không trả lời nhưng giờ cái ly lên nói:

– Thôi! Hơi đâu mà nói những chuyện đã qua. Hôm nay là ngày cưới của Thúy, lại cũng là ngày ăn mừng tác phẩm mới ra của tôi. Xin các người hãy lo ăn uống đi cái đã.

Cả ba đồng ý xoay câu chuyện về các món ăn bày la liệt khắp mặt bàn. Vũ nhón lấy một cái càng cua rồi đưa lên miệng. Một bọn trẻ con lau nhau đang len lỏi ở khắp mọi bàn bỗng ùa lại. Chúng hau háu nhìn vào miệng Vũ và trông chờ hẩn liệng một cái gì đó ra. Hình ảnh ấy khiến Tân nhớ đến ba mẹ con một người đàn bà ở bên kia cầu Khánh Hội mà đã có lần chàng được gặp.

Hồi ấy Tân sống ở bên Khánh Hội tới gần hai năm. Hai năm lê lết bên cạnh những mảnh đời nghèo khó, chàng đã được chứng kiến rất nhiều cảnh khổ. Nhưng sự đau khổ của cái gia đình nhỏ nhoi gồm ba mẹ con này đã cứ như bóng ma hờn oán ám ảnh chàng mãi không nguôi.

Gia đình người phụ nữ khốn khổ ấy không có được lấy một mái lá trú chân. Mụ dẫn con đi ở lang thang trên các hè phố. Đến tối thì mấy mẹ con ôm nhau chen chúc dưới mái những hàng hiên. Thế rồi, bỗng một hôm mụ tìm ra được một chỗ khá tốt, nơi trú ngụ của một gã chuyên làm nghề bói bài. Tự nhiên, bỗng gã bỏ đi biệt tăm không thấy trở về. Thế là ba mẹ con nhẩy vào thay thế. Đó là một cái mái hiên rộng và kín đáo nằm trong một kho hàng lộ thiên ngoài bãi của bến tàu. Mùa mưa nước không hắt tới, mùa nóng ánh nắng không chiếu quá vào sâu bên trong. Lại có một đồng thùng gỗ chất lũng củng, lẩn lóc hàng năm không ai rờ tới, thật là nơi lý tưởng có thể giấu giếm vài cái bát mẻ, vài mớ quần áo rách, chai nước lã hay tấm khổ tải xác xơ và hôi hám. Đó là cơ nghiệp của một gia đình có ba nhân vật: Mụ đàn bà tương đối dễ coi, hai đứa trẻ cùng là con gái. Đứa lớn lên sáu gọi là con Nhớn, đứa bé lên hai gọi là con Bé. Ấy là chưa kể cái bụng của mụ đàn bà không biết bằng cách nào, ở đâu, với ai mà cứ mỗi ngày một nhú to dần lên...

Ngày nắng cũng như ngày mưa, rất đều đặn, mưa tới chờ ở mé đầu cây cầu gỗ. Những hôm gặp chuyển thì không nói gì, ngay cả vào ngày ít hàng đổ bến mưa cũng chiếm được một chân trong cái nhóm ít ỏi phu phen đi xuống cầu tàu. Đó là nhờ ở cảm tình của gã đầu nậu đặc biệt dành cho mưa. Bởi vì nhan sắc của mưa dễ coi, thân hình của mưa đầy đà nảy nở, nhất là bộ ngực phấp phấp cứ cồm cộm lên sau lần áo mà thường ngày gã vẫn nhìn với đôi mắt thèm muốn.

Trong thời gian mưa đi vắng, có thể là suốt buổi, cũng có thể hai ba ngày liên tiếp, thì hai đứa trẻ ôm nhau ngủ. No mắt rồi, chúng bế nhau đi lang thang khắp hang cùng ngõ hẻm. Có khi chúng nó theo một đám ma đi qua những con đường trong thành phố, có khi chúng lại len lỏi vào các lòng chợ để nhặt nhạnh, chấm mút những gói lá bánh vớt vương vãi ở mọi nơi, mọi ngách. Cũng nhiều khi chúng nó lẻo đẻo đi theo một vài bà sang trọng để ăn xin đồng bạc mua kẹo, mua bánh hay quay số lấy thịt bò viên.

Nhưng bao giờ tới lúc lên đèn thì chúng cũng quay trở về họp mặt với năm bảy đứa khác tại những quán ăn lộ thiên ở ngoài bến tàu. Vào giờ ấy, các quán chật ních những người. Từng đứa, từng đứa len qua các gầm bàn, khe ghế như những con chuột xơ xác, còm cõi, hau háu nhìn người ta ăn uống tưởng như họ là những kẻ diêm phúc nhất trên trần gian, trời cho được đặc biệt thụ hưởng đủ thứ của ngon vật lạ trên đời. Thế rồi, một khúc xương gặm vội, một cái cày cua chưa gỡ hết, một mẩu bánh mì khô khốc còn dính bơ hay thịt, khi được vớt ra là tất cả bọn chúng xô lại, giành giựt, tranh cướp lẫn lộn ở dưới thềm xi măng đầy rác rưởi, ẩm ướt và hôi hám.

Sự hỗn độn còn xảy ra ồn ào hơn nữa khi có một bàn thực khách đứng dậy. Năm sáu đứa đổ xô vào cùng một lúc. Đứa thì chộp lấy tô canh đưa lên mồm húp sùm sụp, đứa thì hốt ngay đồng xương trên bàn vào vạt áo, đứa thì ngửa cổ hớp cho tới giọt cuối cùng của ly nước ngọt còn sót lại đôi chút cần thừa.

Thường thường những đứa lớn bao giờ cũng nhanh tay hơn hết. Chúng trút tất cả đồ ăn thừa vào cái gà mên bằng nhôm để gom thành một món hẩu lớn đủ vị chua, ngọt, bùi, cay và vàng những mỡ.

Quả là bọn chúng thiếu mỡ, thèm mỡ và suốt đời chỉ mong ước được ăn cái gì dính mỡ. Dưới ánh sáng của những ngọn đèn ống tỏa ra rực rỡ, khuôn mặt của cả bọn đều vêu vao, xanh rớt, cặp mắt lơ lơ hết vẻ hồn nhiên trong sáng. Tất cả bọn đều nhuốm vẻ khốn khổ, cần cỗi phản ánh những tâm hồn bị gò bó, bị dồn nén triển miên bởi sự thiếu thốn cả về miếng cơm lẫn manh áo. Có thể ví bọn chúng là một lũ chuột, nhưng lại là lũ chuột không được béo tốt bằng chính những con chuột lẫn lút trong từng ống cống của thành phố. Tuổi hồn nhiên của chúng nó không được nhớn nhor, no đủ như những đứa trẻ đồng lúa tuổi. Bọn chúng không lúc nào bị ngừng thôi thúc bởi những ý nghĩ nhỏ nhen, ganh tị, giành giật, tranh cướp đến độ có thể vật lộn, cắn xé nhau om sòm cả khu phố chỉ vì một mẩu xương hay một bát canh thừa.

Buổi tối hôm ấy nhằm ngày thứ Bảy, lại vào cuối tháng nên các quán ăn chật ních những người. Chị em cái Nhớn không còn la cà ở trong quán nữa vì đã lê la ở dưới các gầm bàn suốt từ chập tối và cũng đã nhạt nhẽo, liếm láp được đủ mọi thứ cao lương mỹ vị rồi. Bụng cái Nhớn no kênh lên, vượt quá cả giới hạn nhỏ bé của cái quần ngắn cũn cỡn màu đen bạc phếch. Bây giờ công việc của nó là đi thu thập các đồ ăn còn dư vào một cái ống bơ để mang về cho mẹ nó.

Mụ đàn bà từ non một tuần lễ nay đã không đi làm được nữa. Cái bụng của mụ đã to lắm rồi. Hôm đầu tuần trước, mụ ra đứng tần ngần ở ngoài cầu gỗ, gần khu kho hàng bến cảng. Mụ thấy rõ sự mệt mỏi, đau nhức râm ran ở khắp các đầu xương. Đứa bé trong bụng lại cứ thôi thúc, vùng vẫy như muốn đập ra. Nhưng tính kỹ lại, mụ biết mình mới chỉ có chưa đầy tám tháng thôi. Để ngay sao được! Mụ cố nghĩ như thế để yên tâm hơn về tình trạng đau đớn của mình. Mồ hôi ở lưng mụ toát ra, ướt sẫm sấp lán áo mỏng. Một tay mụ giữ lấy thành cầu, một

tay mù bưng lấy mặt. Hình ảnh của những kiện hàng chất cao ngất xen lẫn với những tia nắng nhức nhối chói lòa ở phía trước như đang đập chồn nháy múa trước mắt. Mụ cố nhìn xuống một cọng rác trôi lều bều dưới mặt nước váng bọt để định thần lại. Nhưng cọng rác lại cứ như muốn phá vỡ ý nghĩ vốn đã mong manh lại còn gieo vào óc mụ những cảm giác tê buốt, xây xẩm. Mụ giơ hai tay lên bưng lấy đầu và nhác thấy gã đầu nậu chắc là vừa hò hét chán chê ở giữa đám đông thợ thuyền lam lũ, nên bây giờ ra đứng châm thuốc hút phì phèo. Nom thấy mụ, gã cất tiếng:

– Bụng to rồi, nghỉ đi!

Mụ mỉm cười gượng gạo:

– Được mà, được mà, mới năm sáu tháng, ăn nhằm gì.

Gã nhún vai không đáp, vừa ném điếu thuốc xuống chân cầu vừa hát hàm ra hiệu cho mụ đi xuống phía hàng hóa đã chất đầy trên sàn

gỗ. Mụ cố gắng đi xuống. Mồ hôi vẫn toát ra ướt đầm ở sau lưng. Một gã đàn ông đẩy mụ tới một đống bao gạo và chẳng nói năng gì. Mụ biết ý, cũng không mở miệng, chỉ mím chặt lấy môi rồi gắng gượng cúi xuống. Người mụ vẫn nóng hầm hập. Bàn tay mụ nổi lên những hàng gân xanh. Hai chân của mụ run rẩy. Tuy nhiên mụ cũng vẫn cố dùng tất cả sức lực còn lại của mình để bốc bao gạo nặng trĩu lên vai. Nhưng người của mụ chợt ngã chúi hẳn đi, hai cẳng chân loạng choạng dẫm lên phải mấy viên gạch vỡ có những cạnh vừa nhọn vừa sắc. Gã đàn ông chợt phá lên cười:

– Từ sáng mấy “cút” rồi mà cứ như người say rượu thế, hờ bà nội?

Nhưng gã vội ngừng ngay miệng lại khi nom thấy mặt mụ đàn bà đang xám ngoét đi. Hai ống chân của mụ lầy bầy dưới sức nặng đè trĩu trên lưng. Trong lúc gã chưa kịp phản ứng gì thì mụ đã đổ chúi xuống, như một con quay vừa hết đà nằm chổng chơ trên mặt cỏ. Bao gạo

đề lên thân mình cùng với cái bụng to kênhcủa
mụ. Rồi mụ ngất đi, không còn cảm giác gì nữa.

Nhưng chỉ trong thoáng chốc mụ đã choàng
tỉnh. Vừa nghe thấy nhiều tiếng ồn ào ở chung
quanh, mụ nhớ lại được ngay cái giây phút suy
sụp vừa qua, nên vội vàng nhồm dậy và xua tay:

– Có gì đâu. Không hề gì hết. Tôi còn làm
được mà....

Có người rót cho mụ một ly nước. Mụ chộp
lấy uống xối xả rồi lại gượng đứng dậy.
Nhưng vào cái giây phút mà tất cả mọi người
đang đổ dồn mắt vào nhìn, mụ lại cảm thấy chưa
bao giờ cái bụng lại làm mình đau đớn đến như
thế. Mặt của mụ bỗng nhăn méo lại. Có kẻ đứng
ở gần đó chợt kêu lên:

– Thôi đi, đừng có cố. Coi chừng sẩy cái
thai, chẳng bỏ!

Gã đầu nậu nghe thấy hai chữ “sẩy thai” thì
giật mình nhận ngay ra sự trầm trọng của vấn

đề. Gã không muốn gánh lấy trách nhiệm rắc rối nên vội cất giọng quyền uy:

– Thôi! Không làm gì nữa hết! Để đái xong, mai mới quay lại, tớ dành cho ối việc.

Thế là mẹ biết không còn năn nỉ gì được thêm, đành lủi lủi cất bước trở về.

Những ngày tiếp theo, mẹ nằm liệt ở nhà, co mình trong đồng giẻ hôi thối, bần thủ nhây nhóp mồ hôi và cả nước mắt. Mẹ vẫn cố gắng tự an ủi:

– Không hề gì. Sẽ không có gì xảy ra cả.

Trước đây mẹ đã sanh hai đứa, mau chóng và nhẹ nhàng một cách ngon ơ. Cái Nhớn đẻ rơi trong một nhà thương thí trước khi mẹ phải lên nằm sắp hàng trên những cái bàn đá như mọi người khác. Còn cái Bé thì mẹ đã sanh ngay ở chỗ trú ngụ, nơi mà hồi trước mẹ còn có tiền để đi thuê. Mẹ tin chắc đứa nhỏ này thì cũng vậy thôi. Nó sẽ ra đời trong sự dễ dàng mau

chóng như thế. Một vài giờ chịu đựng, cùng lắm là sau một đêm đau đớn, mụn sẽ lại khỏe khoắn, nhẹ nhõm, chân tay lại cử động thoải mái tự do, không còn phải vương mắc cái khối nặng nề mà mụn phải đeo đẳng ròng rã suốt bảy, tám tháng trời. Điều làm mụn phải bận tâm hơn hết chính là sự tìm được cách nào ổn thỏa cho giọt máu này của mụn. Mình chẳng nuôi thêm nổi nó đâu. Có khi bỏ đi, ai đó nhặt được, nó sẽ được nuôi nấng tử tế hơn là đeo đẳng với nhau thế này.

Mụn cũng đã nghĩ rất nhiều đến những trại mồ côi mà ở đó cũng có rất đông lũ trẻ được nuôi ăn đầy đủ lại còn cho mặc những bộ đồng phục sạch sẽ, xinh xắn. Hóa ra trong đầu mụn, niềm mơ ước dành cho đứa con sắp sinh này chỉ là một cái trại mồ côi.

Thế rồi mụn âm thầm chuẩn bị cho cái giờ phút lâm bồn của mình. Hồi còn mạnh khỏe, còn đi làm được, mụn đã tìm ra một chỗ thật kín đáo để sinh con. Giống như một con mèo hoang chuẩn bị cái ổ đẻ của mình. Đó là một cái cửa

ống cống lớn ở mé bờ sông. Mùa nước lên, mặt sông che lấp không ai thấy gì. Nhưng vào mùa hạ, nước sông rút đi, để lộ ra một khoảng rộng rãi có đủ chỗ cho ba bốn người nằm. Mụ định sinh nở ở đó! Bốn bề thanh vắng, xa thành phố, xa tiếng ồn ào, xa mọi cặp mắt dòm ngó và cả những viên cảnh sát vẫn thường đi tuần ở khắp chốn đông người.

Mụ đã mang lại đây một vài đồ dùng cần thiết như một chai nước lạnh, một cái mền cũ, một mớ giấy bản và một xấp giấy báo cũ. Mụ tưởng ít ra thì cũng còn non hai tháng nữa mới phải dùng tới. Nhưng lần ngã hôm trước đã khiến mụ nổi cơn đau bụng nhiều hơn, có khi vài ba lần lần trong một ngày. Lần chót, tức mới ngày hôm qua, mụ không còn chịu nổi nữa nên đã gắng gượng rời bỏ chỗ trú mọi ngày để đi ra bờ sông, tìm đến ổ đẻ của mình. Một mình thôi, vì mụ đâu có bạn bè gì.

Trời sâm sâm tối. Thành phố đã lên đèn. Hai đứa con của mụ đã kéo nhau đi kiếm ăn

mất biệt từ hồi sáng. Như thế cũng thật là rảnh tay. Mụ không phải thắc mắc gì về sự sống của chúng nó cả. Bê tha ở các chỗ ăn uống, không ít thì nhiều chúng cũng đều được no nê. Mụ hy vọng sáng mai nếu mình khỏe lại, trở về, chúng nó sẽ còn đưa cho mụ những thức ăn ngon, bù vào cái đói, cái mệt, và những lo nghĩ sau một tuần lễ không đi làm việc.

Nhưng rồi mụ lại có cảm giác mơ hồ là mình sẽ chẳng còn đi được đâu, chẳng còn trở về đâu được nữa. Những hơi sức còn lại hình như đang đang rời bỏ mình.

Lúc nằm yên ổn được trong lòng ống cống, mụ thấy rõ máu trong mình đã trào ra thấm ướt suốt cả dọc hai bên ống chân của mình. Mặt sông phẳng lặng soi bóng những đám mây màu tím sẫm trên nền trời. Phía đằng xa là cây cầu xi măng to lớn, rực rỡ ánh đèn. Văng vẳng từ phía đó đưa lại tiếng còi xe, tiếng động cơ rì rầm. Như một lũ hành cô độc đi trên sa mạc, như một kẻ chiến bại bị đồng đội bỏ rơi phải

chiến đấu một mình trong tuyệt vọng, mù đang trải qua một cơn đau giằng xé, khiến mù bật lên những tiếng rên la. Tiếng rên của mù vang trong gió nhẹ buổi chiều và cứ thế mù thấy trong người mình âm ỉ, đón đau như một con thú bị đạn đi tìm sự yên nghỉ ở những hốc vắng trong rừng sâu. Mù như nom thấy những đám mây lơ lửng trên nền trời đổi sắc từ màu tím sang màu xám, từ màu xám sang màu đen, vẫn vũ thành những hình dáng kỳ lạ, như sứ giả của một thế giới khác ủa tới hối thúc và xô đẩy, khiến mù chợt cảm thấy như mình nhẹ bỗng đi, không đau đón, không nhục nhằn, không trốn tránh, không ản núp, không cả những cảm giác lưu luyến, xót thương. Mù không còn buồn bã và cô độc nữa khi nghĩ mình đang tồn tại ở giữa cái thành phố đông đúc, ồn ào và cũng đầy những quanh cảnh xa hoa rục rĩ này. Có vẻ như thực sự là mù đang được giải thoát, điều mà mù ước ao từ bao giờ và chờ mong hơn hết. Nhưng rồi mù lại nghe thấy chính cái tiếng của mình thất thanh kêu lên: “Nhón ơi! Bé ơi!”. Tiếng gọi thật to nhưng lại nghe mơ hồ, xa thẳm như tiếng

kêu tuyệt vọng của một kẻ đắm tàu, chấp chới giữa sóng cả, đang vận dụng hết tàn lực của mình để bầu ví lấy sự sống bằng những tàn hơi cuối cùng trước khi chìm sâu dưới làn nước...

Cho mãi đến gần nửa khuya. Hai chị em cái Nhớn mới trở về. Một tay Nhớn cặp con Bé. Tay kia, nó bung lon đồ ăn chứa đầy ắp, bên trong có đủ những món gà xào, cua nướng, trứng chiên mỗi thứ một tí, một tí ngoại trừ hai cái đùi ếch chiên vàng.

Đó là bữa ăn cuối cùng con bé mang về cho mẹ nó. Bữa ăn chẳng bao giờ có ai đụng tới vì hôm ấy nó ngồi bó gối suốt đêm mà không thấy mẹ trở lại. Nó đã để lon đồ ăn trên mặt cái thùng gỗ ẩm mục tới hai ngày, rồi ba ngày, mọi thứ đã bắt đầu bốc mùi thiu thối mà mẹ chúng nó vẫn biệt tăm.

Ngày hôm sau nữa, một gã đàn ông say rượu chọt xà vào cái ngách trú ngụ của ba mẹ con, xách cổ cả hai đứa lên rồi du mạnh ra đường. Hắn ta ngang nhiên dọn dẹp cái ổ chật hẹp ấy

để chiếm chỗ. Và cũng chính gã cũng đã đem quăng cái lon đồ ăn thiêu thối kia vào một hốc sâu sau đồng thùng gỗ. Gọi là món quà ra mắt của gã đối với đàn chuột cống đang chui rúc cùng với gã ở cái nơi chốn hẻo lánh, xác xơ này...

o O o

Hoàn cảnh của gia đình mù, sau này Tân được nghe kể lại cũng đã trở thành những nỗi ám ảnh trong đầu chàng mãi không nguôi. Ngồi trong quán ăn, nhìn đám trẻ túa ra nhặt những mẩu xương thừa làm Tân trạnh nhớ đến cái Nhớn, cái Bé, không biết bây giờ chúng nó trôi giạt về đâu, và chỉ những ý nghĩ ấy cũng đủ làm cho chàng cảm thấy không còn hứng thú gì để ăn uống nữa. Chàng chỉ ngồi nhắm nháp với vợ chồng Vũ rồi để cho hai người trở về sửa soạn đi dự đám cưới của Thúy, do Đạt mời.

Hôm ấy tưởng Vũ sẽ đi đến nửa khuya, nhưng Tân không ngờ hẵn lại từ đám cưới mò về tìm. Giọng hần hơi chũnh choáng:

– Đám cưới rất đông, rất vui. Cô dâu rất đẹp. Hai người nom rất xứng đôi. Nhưng nghĩ đến cậu lủi thủi một mình trong cái đêm “cắc có” này, nên tớ thả Bích về nhà rồi lại mò tới đây, rủ cậu đi lang thang cho đỡ buồn.

Tân thầm cảm ơn tấm lòng chí tình của bạn. Chàng cố nén nỗi chua xót đang tràn ngập trong lòng, lấy giọng vui vẻ nói:

– Ủ, mình ra bờ sông ngồi. Ngoài ấy thoáng đãng, có thể nhìn sao trên trời và đưa ra được một lời cầu chúc tốt đẹp cho vợ chồng Thúy.

Thế là hai người kéo nhau ra ngồi ở ghế đá ngoài bờ sông. Trời im ả. Mặt nước đen ngòm. Có tiếng sóng vỗ vào mạn bờ nghe róc rách. Vũ ngồi ngả dài trên thành ghế hút thuốc lá lim dim. Trong khi ấy, Tân nghĩ đến Thúy và những kỷ niệm đã qua.

Tân gặp Thúy vào một buổi chiều mùa hạ. Mẹ Thúy đã nói với chàng trước:

– Chúng nó lười và nghịch. Nếu cần thì cậu cứ cho chúng nó mấy roi.

Tân tưởng như sẽ gặp một cô bé con, cắt tóc Nhật Bản và mặc váy ngắn. Nhưng chàng xiết bao ngạc nhiên khi thấy Thúy gần cao bằng mình. Còn Thành, em của Thúy thì cũng đã trên mười tuổi rồi. Thúy nhìn chàng bằng cặp mắt xoi mói xen một chút nghi ngờ và kiêu hãnh.

Khi vào buổi học, Tân thấy sách vở của Thúy khá bê bối. Nàng chép bài vào những mảnh giấy nháp, mỗi chỗ một bài, mỗi chỗ một đoạn, lúc đem ghép lại thì đầu đuôi lộn xộn không biết đầu mà tìm. Vì thế, cái lệnh đầu tiên của cậu giáo Tân là bắt Thúy chép bài nào vào vở ấy. Thúy có vẻ tức vì chưa chi Tân đã định bày tỏ ngay cái uy quyền của một thứ *précepteur* (gia sư) mà Thúy vẫn coi không ra cái gì cả. Buổi học hôm sau, thấy Thúy không làm theo lời mình, Tân giận dữ nói:

– Không phải tôi đến đây để làm một trò hề. Nếu cô không bằng lòng hợp tác thì thôi, tôi xin nghỉ!

Phản ứng mạnh mẽ của chàng làm Thúy ngạc nhiên. Chưa có “cái anh précepteur” nào trước đó lại dám ngang nhiên nói nặng với Thúy như vậy cả. Thúy vẫn thường mang cái mặc cảm tự tôn là mình đẹp nhất, nhứt trong lớp. Mà với một người đẹp, “hắn” dám mạnh mẽ đến thế sao?

Buổi học hôm ấy diễn ra nặng nề, lặng lẽ và thời gian trôi qua thật chậm chạp. Hôm sau, trước khi tới nhà Thúy, Tân đã định ninh là sẽ bỏ cuộc ngay nếu Thúy vẫn không làm theo lời của mình. Nhưng chàng ngạc nhiên thay khi thấy Thúy đã bày ra bàn một loạt vở mới, cuốn nào cũng đều có bọc giấy bóng bên ngoài với cùng một màu rất cẩn thận và nom khá mỹ thuật. Trong thâm tâm, Tân chợt nén một tiếng thở phào nhẹ nhõm.

Kỷ niệm mà người ta muốn giữ lại bao giờ cũng đẹp và êm đềm. Chỉ mới nhớ lại những ngày đầu gặp Thúy mà Tân như vụt tìm thấy trọn vẹn cả chuỗi thời gian êm đềm ngày xưa.

Chàng nhớ lại những lúc ngồi trên bệ đá, dựa lưng vào tường ở khu vòm tròn hàng hiên nhà Thúy, nơi được dùng làm chỗ chàng giảng bài cho hai người. Bên ngoài hàng hiên là vườn cây um tùm có gió mát đưa hương ngọc lan thoang thoảng trong không gian. Bên cạnh chàng, thằng Thành uể oải ngồi học. Còn Thúy thì chăm chỉ ngồi giải một bài toán khó. Những giọt mồ hôi thấm ướt hai bên má, chỗ làn tóc mai của nàng rủ xõa xuống. Quả là Thúy xinh đẹp thật.

Tân muốn không gian, thời gian hãy dừng lại để cho chàng chìm đắm hết ý nghĩ của mình vào vùng kỷ niệm êm đềm ấy. Nhưng bên cạnh chàng, Vũ đã ném xuống mặt nước sông một hòn sỏi nhỏ. Mảng ánh sáng của ngọn đèn đường in trên mặt nước vụt vỡ ra, xao động chợt kéo Tân về thực tại. Vũ nói:

– Từ lâu, tớ đi tìm cách pha màu cho cái sự tan vỡ của mảng ánh sáng loang trên mặt nước vào ban đêm như thế này. Chúng có màu vàng,

đen và xanh đấy, nhưng sao tớ thử mãi mà vẫn thấy thiếu một cái gì kỳ ảo, diễn tả không được.

Tân đáp:

– Không có chất gì pha được vào đó cả. Bởi vì cái điều thiếu sót ấy là hồn nghệ sĩ. Qua bàn tay khối óc của nghệ sĩ cái sự kỳ ảo mà cậu vừa nói, nó sẽ hiện lên.

Vũ chịu là Tân nói đúng và hần chép miệng:

– Thế thì muốn trở thành nghệ sĩ thật là khó. Không có ai dạy mà cũng chẳng có ai gán cho. Chỉ có mình tự tìm lấy cho mình thôi.

Một lát sau hai người đứng dậy. Tân ngỏ ý muốn Vũ dẫn mình đi qua tiệm rượu để mua một chai. Vũ ngạc nhiên nhìn chàng:

– Đâu đón đến thế kia hả?

Tân mỉm cười:

– Một hôm nay thôi. Ngày thứ Bảy, 15.

Đi qua một tiệm còn mở cửa, Tân hỏi mua một chai vang đỏ làm Vũ phá lên cười:

– Ui, thế ra cậu định chìm tâm sự vào hũ nước lã này đó hả?

Tân ngấm nghĩa chai rượu rồi mỉm cười:

– Tôi không quen uống nên đối với tôi, rượu nào thì cũng là rượu hết. Cứ tổng vào là đủ thấy mình không còn là mình nữa rồi.

Vũ nhún vai:

– Thế thì về nhà tu hết cả chai đi. Còn tớ thì những thứ này có đổ cả thùng vào bụng cũng chẳng thấy nhúc nhích cóc khô gì hết!

Tân về đến đầu ngõ thì trời đã quá khuya. Mọi nhà trong xóm đã đóng cửa im ỉm. Thỉnh thoảng trong khoảng tối tịch mịch lại vẳng ra tiếng văng đưa, tiếng trẻ con khóc ời ọi và tiếng chó sủa vu vơ.

Tân nghĩ đến Thúy trong đêm nay, đêm vui nhất của đời nàng. Giờ này chắc Thúy đang ở bên Đạ. Phòng cô dâu chắc đầy hoa và ánh sáng. Mùi nước hoa quen thuộc mà Thúy vẫn ưa dùng chắc bay thoang thoảng trên mặt gối, trên nệm giường và nhất là ở mái tóc mềm mại rủ xuống đôi vai trắng ngần của Thúy.

Tân vụt thấy cổ họng của mình như tắc lại. Những nỗi đau đớn giày vò bị dồn nén từ bao lâu nay vụt trỗi dậy, xô đẩy hỗn độn trong đầu óc của Tân. Chàng kê cái cổ chai vào một bờ tường rồi đập mạnh. Chai rượu bị vỡ vụn đi một mảnh ở gần miệng. Tiếng thủy tinh dội lên như cửa xé nổi lòng đang tan nát của Tân. Chàng ngửa cổ lên tu ừng ực, và nghĩ:

– Mình sẽ bước vào một khoảng không. Không có mình, không có Thúy, không có Đạ, không có tất cả mọi người.

Rồi Tân nhớ đến một nhân vật trong một cuốn tiểu thuyết nào đó đã nói: “Có bốn điều mà tôi phải chọn một: tham dự thì gây đổ vỡ, bỏ

đi thì bị giày vò, tự tử là hèn nhát. Vậy chỉ còn một điều cuối cùng là tìm đến cái khoảng không của men rượu.”

Tân vẫn thường không đồng ý về sự lựa chọn ấy. Nếu hẳn ta lấy cái sự vui đầu vào men rượu hay khói thuốc phiện như lẽ sống ở đời thì cuộc sống sẽ trở thành bê tha. Mà kẻ đã bê tha thì nhiều khi không còn giữ được tư cách của mình. Một người nghệ sĩ lại để cho tư cách bị đánh mất thì quả thật là hết sức đáng buồn. Chàng tự nhủ:

– Mình sẽ chịu nhận cái điều thứ hai là bỏ đi để bị giày vò. Nhưng ít nhất thì cũng không phải là đêm nay. Đêm buồn nhất đối với mình và cũng là đêm sung sướng nhất trong cuộc đời của Thúy.

Một lát sau về tới nhà, Tân loạng choạng đi qua ngưỡng cửa vẫn được khép hờ bằng một mảnh nan tre. Vẫn quen với bóng tối, Tân lần về được căn buồng xép của mình. Đầu Tân nặng trĩu nhưng ý nghĩ thì vẫn như đang quay cuồng.

Vì không uống rượu quen, Tần thấy nó nhức như búa bổ. Một sức nặng vô hình nào cứ đè lên khối óc của Tần mỗi lúc một tăng. Thế là chàng không còn kịp thay quần áo mà cứ để cả nguyên giày, vớ nằm vật xuống giường.

Rồi Tần thiếp đi trong một cơn mơ dài. Cảm giác khó chịu dần dần tan đi. Tần thấy lòng mình lâng lâng bay bổng. Trong khoảng không vật vờ, hình ảnh của Thúy lại lộng lẫy hiện ra với bộ trang phục của cô dâu trong chiếc khăn choàng trắng dài lướt thướt có một vòng hoa trắng cài trên đầu. Thúy đẹp lộng lẫy như một nàng tiên chấp chờn trong khung cảnh đầy hoa thơm, cỏ lạ. Sắc đẹp của nàng khiến Tần bàng hoàng. Chàng nhớ mang máng là đã gọi tên Thúy nhiều lần. Tần thấy Thúy quay lại. Nàng tiến đến gần. Hơi thở của nàng nồng hổi một bên tai. Rồi hai người ghì chặt lấy nhau. Tần hôn thật lâu lên cặp môi nóng bỏng của Thúy. Và chính Thúy đã tự tay thổi tắt ngọn đèn leo lét trên vách gỗ. Thế rồi hai người đã dìu nhau trên con thuyền lãng mạn để sang tới bến mê của tột đỉnh hoan lạc.

Rạng sáng hôm sau Tân khát nước, choàng tỉnh dậy. Chàng hốt hoảng nom thấy Cúc đang nằm ngủ ngoan ngoãn trong lòng mình. Cái áo sơ mi quen thuộc của chàng đã được mắc ngay ngắn trên vách gỗ. Ôi! Cúc! Sao lại thế này? Thúy của chàng đâu rồi? Trong những cảm giác như thất thần, Tân vẫn có cảm giác như Thúy, người tình không bao giờ phai mờ trong trí não của chàng, vẫn như còn để lại hơi hương nồng nàn, bóng cháy lẩn quất đâu đây, sau giấc mơ tuyệt vời mà chàng còn nhớ đến từng chi tiết vừa qua.

Dưới ánh đèn héo úa, Cúc vẫn nằm ngủ mệt nhọc. Tóc nàng xõa xuống, rối bù trên mặt gối. Nước da Cúc bạc nhược, tái xám. Miệng Cúc há hốc nửa chừng, hơi thở của nàng nặng nề, khó nhọc. Chiếc áo cánh vải hoa bị Cúc ném xuống chân giường, còn sợi dây nịt vú thì vẫn lỏng lẻo thông xuống ngang bụng.

Nhìn hình dáng lúc này của Cúc, chưa bao giờ Tân lại có cảm giác ê chề đến như thế. Chàng vụt nổi cơn bực bội và chẳng cần biết Cúc đang

ngủ say mê mệt, Tân lấy chân đạp vào thật mạnh vào mình Cúc. Nhưng Cúc chỉ cựa mình ậm ừ.

Cơn giận cứ mỗi lúc một bùng lên, lần này thì Tân tóm lấy hai bàn tay của Cúc giật mạnh. Cử chỉ thô bạo này làm Cúc hốt hoảng, mở choàng ngay hai mắt ra, bàn tay còn giờ lên quệt dòng nước rãi cho chảy sang bên má. Tân cất giọng lạnh lùng:

– Ai bảo cô sang đây?

Cúc ngạc nhiên:

– Kia, em thấy anh gọi mà.

Rồi Cúc lại lăn vào lòng Tân nũng nịu:

– Anh làm sao thế? Đêm hôm qua anh dễ thương lắm mà. Thôi nằm ngủ tới sáng đi. Anh cũng làm Cúc mệt thấy mồ.

Tân rùng mình khi thấy hình ảnh Thúy sáng lên trong ý nghĩ. Chàng vội vàng xô Cúc ra và

với tay lên vách, lục trong túi áo ra một tờ giấy bạc, giúi vào tay nàng.

Cúc mở to mắt ra nhìn Tân. Ánh mắt của nàng từ ngạc nhiên chuyển sang hờn oán rồi giận dữ. Phải một lúc lặng đi thật lâu, Cúc mới nói:

– Anh cất ngay tiền đó đi. Với anh, Cúc không phải gái làng chơi.

Tân hậm hực:

– Vậy thì cô là cái gì?

– Gì thì anh biết đấy!

Giọng Tân trở nên gay gắt hơn:

– Tôi không biết!

Bây giờ thì Cúc hết còn nhịn nổi nữa rồi. Con người vốn dĩ của nàng vụt chồm dậy làm nàng đổi ngay cái giọng chanh chua:

– À đồ đểu! Húc mặt vào đấy mãi rồi nói không biết!

Tân nghiền hai hàm răng lại để kìm cơn giận dữ đang chực bùng nổ trong đầu:

– Cô đừng ăn nói với tôi cái giọng đó. Tôi đối xử với cô cũng như chán vạn người khác thôi. Có gì khác biệt đâu?

– Anh đừng có giở cái giọng đó ra với tôi. Tôi tin anh, nên tôi đã đối xử với anh khác với tất cả mọi người khác.

Tân nhún vai:

– Chẳng có gì là khác hết. Cũng tiền trao, cháo múc thôi!

Cặp mắt của Cúc chột long lên lên sòng sọc, nàng nhìn thẳng vào mặt Tân, giọng rít lên qua hai kẽ răng:

– Tiền trao cháo múc hả? Anh vẫn nghĩ là tiền trao cháo múc hả?

Tần nhún khẽ hai vai không trả lời trong khi Cúc hỗn hển giọng cứ mỗi lúc một lạc đi:

– Tôi không ngờ... tôi không ngờ...

Rồi Cúc ngồi phắt dậy, quơ lấy chiếc áo cánh dưới gầm giường, vừa mặc vào vừa nói:

– Thôi được rồi... Thôi được rồi... Ít ra là tôi cũng thấy được cái tâm địa của anh là khốn nạn như thế...

Nói xong, Cúc quơ lấy đôi guốc, xỏ vào chân rồi xăm xăm đi ra, nhưng khi bước đến cửa buồng thì chợt đứng khựng lại. Rồi bỗng nhiên Cúc bưng hai tay lên mặt, tu lên khóc. Thái độ bất ngờ này của Cúc làm cho Tần nhăn mặt lại. Chàng hất hàm hỏi:

– Đâu có đến nỗi nào, mà sao cô phải khóc?

Cúc không đáp, chỉ cất giọng khóc to hơn. Tiếng nức nở của nàng vang lên trong căn buồng tối tăm, chật hẹp. Rồi chợt có tiếng của Cúc náo nức vang lên:

– Anh ơi! Em có bầu với anh rồi!

Như một tiếng sét đánh bên màng tang, Tân giật bắn người lên, giọng của chàng cũng lạc hẳn đi:

– Cái gì?... Cô nói cái gì?...

Cúc vụt quay trở lại, nhào vào Tân khi đó vẫn còn ở trên giường và tiếng khóc của nàng bây giờ thì như lặng đi trong tức tủy. Tân vội vã gỡ nàng ra và chàng thấy mình đã bình tĩnh trở lại. Chàng cất giọng rành rẽ:

– Cô nói cái gì lạ lùng như thế chứ. Không thể như thế được.

Cúc không đáp, chỉ khẽ nhích người thêm một chút rồi cầm ngay lấy một bàn tay của Tân đem đặt lên lớp da bụng của mình.

Tân nhăn mặt lại, cố quay đi không nhìn, nhưng cái cảm giác cộm lên trong lòng bàn tay đã cho chàng thấy như bụng Cúc đang căng lên,

phình ra và điều này lại càng khiến cho chàng trào lên những cảm giác kinh tởm.

Phải cố gắng lắm Tân mới cất lên tiếng nói được, như một kẻ đắm tàu đang cố quơ lấy một cái phao mỏng manh đang vật vờ trên sóng nước:

– Ủ, thì cô có bầu thật, nhưng... nhưng biết bao nhiêu là người... Đâu... đâu... có phải mình tôi...

Cúc nhìn Tân bằng ánh mắt vừa như ghét bỏ vừa như muốn gọi tình thương ở nơi chàng:

– Tại cái tối hôm đó... cái hôm trời mưa to. Em tính ngày em biết. Có bầu được, dễ gì!

Tân ngoảnh mặt quay đi để tránh tia nhìn của nàng, hai vành môi của chàng mím chặt lại. Rồi Tân hừ lên một tiếng đầy vẻ khinh bỉ, thù hằn. Nhưng hình như Cúc không nghe thấy. Nàng vẫn tiếp tục nói, giọng cứ mỗi lúc một tin tưởng hơn:

– Có lẽ lão Nhớn nó bói đúng. Nó bảo sau này em sẽ có chồng, có con đàn ông.

Thấy Tân vẫn không trả lời, Cúc tiếp tục giọng như vui hơn:

– Mà chồng thì là thứ khá chứ không phải tầm thường đâu. Gặp anh là em biết ngay mình thế nào cũng khá mà.

Nói rồi Cúc ngẩng mặt lên nhìn. Nàng bắt gặp nét mặt dữ tợn của Tân ẩn hiện chập chờn dưới ánh đèn leo lét. Niềm vui của nàng vừa chợt nhóm lên đã như bị một gáo nước lạnh dội vào làm cho tắt ngóm. Lập tức, nàng xô ngay Tân ra và cất giọng bài hãi:

– Anh không chịu hủ, anh chối hủ. Ôi giờ ời! Tôi biết mà! Tôi biết cái thân tôi mà!

Thế rồi Cúc lại òa lên khóc. Mặt Tân hơi nhăn lại vì tiếng khóc của Cúc lần này to hơn lần trước. Chàng không nhìn nàng, cũng chẳng cần thấy phải dỗ dành, chỉ bật đứng dậy và bỏ đi ra đứng ngoài sân đất.

Bầu trời êm ả, lúa thừa sao. Bồn bể im vắng. Các mái nhà thấp như sáng lên, lò mờ dưới ánh trắng đầu tuần héo úa. Trong lòng cống, tiếng nước róc rách chảy. Có đôi ba tiếng người cựa mình trên giát nứa, tiếng trẻ con khóc ời ọi. Khung cảnh mang vẻ tồi tàn, tăm tối như ý nghĩ tăm tối của Tân lúc đó.

Chàng ngồi xuống bực thêm đưa hai bàn tay ôm lên mặt. Tuy cố kìm giữ nhưng hai hàng nước mắt cũng đã chảy nòng trên hai má của chàng. Tân có cảm giác như mình đang chìm đắm trong túi nhục, đốn hèn, đáng phỉ nhổ, nhưng cũng chẳng vì thế mà chàng có ý muốn thoát ra.

CHƯƠNG 5

Sáng hôm sau, Cúc sang tìm Tân thật sớm. Nàng lên tiếng hỏi trong lúc Tân đang rửa mặt ở đầu hè:

– Bây giờ anh tính sao đây?

Tân lắc đầu:

– Tôi chẳng biết tính sao hết. Cô phải biết là chẳng phải có một mình tôi...

Cúc nhìn Tân khinh bỉ, rồi cười lạt:

– Anh không cần phải chối! Với tôi, cái chuyện đó dễ òm! Con anh, anh không nhận thì tôi “phá”!

Tân gắng gượng thốt ra một câu mà chàng biết rằng lúc này nếu không nói được thì sẽ không bao giờ chàng còn có can đảm thốt lên nữa:

– Cái đó tùy cô!

Cúc hần học:

– Tôi không ngờ cái tâm địa của bọn có ăn có học, có chữ nghĩa như các anh lại khốn nạn đến như thế.

Ngừng một giây, Cúc nói tiếp:

– Vậy hai trăm đồng mua thuốc, anh cũng bắt tôi lo chứ?

Tân đáp:

– Muốn mấy trăm cũng được, nhưng đây chỉ là mình giúp nhau thôi. Tôi không có trách nhiệm gì trong chuyện đó.

Nói rồi Tân bước vội vô nhà lấy tiền. Hai chân của chàng nặng nề như đeo đá nhưng cái đầu còn gây cho chàng cảm giác nặng nề hơn.

Cúc cầm lấy hai tờ giấy bạc, miệng thấy ra một tiếng khinh bỉ:

– Giúp à? Đồ khốn!

Rồi nàng nhổ toẹt một bãi nước bọt vào ngay chính giữa mặt Tân. Tân nhận lãnh cái cử chỉ nhục mạ ấy một cách đầy nhẫn nhục, đến không cả sự đưa tay lên quệt bãi nước đang nhều dãi trên má của chàng.

Thấy Tân không phản ứng gì, Cúc tức tối, vùng vằng bỏ đi trong khi Tân vẫn đứng chết sững ở đó, lòng tràn ngập nỗi đau đớn, ê chề với cảm giác cái dòng nước rãi đang chảy vòng vèo trên má giống như dấu đi của một con rắn đầy nọc độc.

Cả ngày hôm ấy Tân không ra đến ngoài. Đầu óc Tân lúc nào cũng quay cuồng hình ảnh

Cúc bông trên tay một đứa bé bụ bẫm. Mắt nó sáng, da nó mịn, chân tay nó mũm mĩm, vành môi đỏ chót như nó đang toét miệng cười. Bình thường, Tân là người rất yêu trẻ. Ngày trước, mỗi lần đứng gần một cái nôi, Tân thường hay vạch cái màn tuyn trắng muốt để nhìn vào thân mình đỏ hồng, bộ tóc mượt như tơ, hai mắt đen láy như hai hòn bi và những bàn chân, bàn tay nhỏ xíu quờ quạng trên đồng lót.

Hồi mới gặp Thúy, Tân cũng hay tưởng tượng ra cái khung cảnh hạnh phúc êm đềm giữa Tân và nàng với một thằng bé dễ thương như thế. Trong mộng tưởng, Tân thấy Thúy đặt những ngón tay thon búp của mình lên sửa lại cái riềm màn, cái gối xinh xinh, cái chăn len nhỏ mềm mại, hay lúc nàng bông đùa bé lên tay, hôn lên đôi má bầu bĩnh của nó để nhìn Tân bằng đôi mắt long lanh, triu mến.

Vậy mà bây giờ Tân lại quyết liệt chối bỏ cái hình hài bé xíu do chính chàng đã tạo nên. Đầu óc Tân như điên cuồng, chàng muốn vứt

đi những cảm giác hãi hùng cứ bầu vào từng đường gân, thớ thịt. Tần muốn gào cho to lên để cho không gian òa vỡ, cho sự việc tan tành, và cho chàng thoát ra khỏi những ý nghĩ ray rức cứ bầu lấy tâm trí của chàng như những cánh tay của con bạch tuộc bám chắc, không rời.

Đến bây giờ thì Tần thấy rõ rằng mình đã lầm lẫn khi quyết định xa Thúy. Chàng tưởng rằng mình đã có thể chọn được cái điều kiện chấp nhận đón đau trong niềm nhớ nhung người yêu cũ để cho cuộc đời của Thúy trọn vẹn đi theo phần số của nàng. Nhưng chuyện ấy chỉ là ảo tưởng. Sự thực phũ phàng trong đời sống đã biến chàng trở thành một con thú bị săn đuổi, bị bao vây và úp chụp trong một màng lưới đón đau, ê chề khủng khiếp. Màng lưới của sự hối hận, của sự sỉ nhục ngay đến cả chính mình. Bởi chính vì Tần mà một sinh vật sẽ bị hạ sát. Sinh vật ấy lại là giọt máu của chính chàng.

Đến buổi tối, Cúc đi đâu trở về, tay cắp theo một gói lá có tới năm bảy món lẫn lộn. Nàng

lại hụi quạt bếp lò và đem sắc tất cả trong một cái siêu nhỏ. Nàng làm công việc ấy với một vẻ thản nhiên, cứ như thể nàng đang nấu một bát canh riêu cho một bữa cơm chiều. Đã thế, nàng còn cất lên tiếng hát nho nhỏ:

– *Chàng... chàng ơi... ta đừng phụ nhau...
Chàng... chàng ơi... ta đừng phụ nhau...*

Tiếng hát của Cúc theo kẽ vách bay qua càng khiến cho Tân thêm ngọt ngào. Từ lúc nhìn thấy Cúc ôm gói lá trở về, lòng thương hại và tinh thần trách nhiệm đã chiếm đầu óc của Tân đến một nửa. Nếu ngay lúc ấy, Cúc chạy sang, gục đầu vào lòng Tân và khóc lóc với chàng thì có lẽ Tân đã xiêu lòng mà chấp nhận tất cả, cho dù quyết định liều lĩnh như thế có chìm sâu cuộc đời của chàng đến mức nào đi nữa.

Nhưng Cúc lại không phải là loại người biết cầu xin. Từ chập tối, Cúc không nói thêm với Tân một lời nào. Nàng cũng không tiếp cả khách nữa. Cánh cửa gỗ bên ngoài phòng nàng đóng im ỉm. Ngọn đèn dầu leo lét trên vách. Trong

góc tối, cái bếp lò đỏ hồng lên, siêu thuốc sôi sùng sục, bốc lên một mùi ngai ngái.

Gã thầy bói ở gian kế bên cũng đã trở về. Trong bóng tối âm thầm, gã uống rượu một mình với mấy củ lạc. Tiếng vỏ lạc vỡ giòn tan, xen với tiếng ly chén gõ lách cách trên mặt cái mâm bằng nhôm khiến người nghe cũng cảm thấy được nổi lòng khoái trá của gã sau một ngày dặt khách. Gã vừa nhắm rượu vừa cất tiếng hát ư ử:

– *Thân em giá ngọc cao kỳ*

Có yêu thì ngắm... có tì hãy vô...

Cúc đang ngồi cạnh siêu thuốc nghe tiếng hát liền bật người lên, chỗ miệng sang cất giọng chanh chua:

– Cái đồ cà chớn, đừng có chọc tới tui mà không xong đâu đó. Ừ, tui thế đó, rồi sao?

Nhơn đáp:

– Sao thì hỏi anh có tì ấy chớ, tui đâu biết được.

Cúc đe:

– Hát bậy nữa tui cầm dao qua bên đó ạ.

Nhơn thừa biết là Cúc không dọa. Cái thứ chần ăn trăn cuốn này chuyện gì mà nó không dám làm. Nghĩ thế, Nhơn liền đổi giọng:

– Ủ thì thôi mà điều cô đang đun cái gì nghe thơm thế?

Cúc mỉm cười:

– Đố biết!

Nhơn hít một hơi thật dài rồi nói:

– Canh cua nấu móng tơ. Đúng không?

– Trật lắc!

– Thế thì chả rán sương sông rồi! Ui, mùi sương sông thơm nức mũi!

– Đúng đó! Có mùi sương sông thiệt! Nhưng không có chả đâu, chỉ có lá cà!

Nhón ngạc nhiên:

– Lá cà?

– Phải! Lá cà!

Nhón ngẫm nghĩ rồi hậm hực:

– Nấu cái món đếch gì mà lại cho sương sông đi với lá cà? Nè, coi chừng đó nghe! Xơi cho đã của độc vào rồi nó thực cho mà biết tay. Như tôi bữa nọ đấy, có mà thấy ông bà ông vải.

Cúc rú lên cười:

– Thì cốt như vậy mà! Càng “thực” tui càng mừng!

Nhón hậm hực trước thái độ tỉnh queo của Cúc:

– Ủ, phải rồi. Với cái thứ trời đánh như cô thì may ra ông Thiên Lôi mới vật được. Mà điều...

Cúc hỏi sảng:

– Mà điều làm sao?

Nhơn ré lên cười:

– Mà điều Thiên Lôi mò tới đây làm chi. Trên Thiên đình có thiếu gì tiên!

Cúc la lên:

– Tầm bậy nhà bác lắm đó. Nói xấu cả ông trời có ngày ông vắn cổ chết tươi.

Nhơn chỉ đáp lại bằng một chuỗi cười cùng cục.

Đến qua chập tối, Cúc mới rút ở siêu ra một bát nước đen ngòm, khói bốc lên nghi ngút. Đưa bát thuốc lại gần mũi, vừa ngửi Cúc vừa nói:

– Thuốc thơm như vậy, tôi uống hoài cũng được.

Bấy giờ nàng mới gỡ mảnh ván ghép trên đầu giường, thò đầu sang chỗ Tân nằm và nói:

– Em chưa thử cái này bao giờ. Anh canh chừng cho em nhen.

Tân ngược lên nhìn Cúc như dò hỏi. Cúc tiếp:

– Em sắp uống đấy. Nửa đêm hễ thấy em đau bụng quá thì anh chở giùm em đi nhà thương thí. Mà điều chắc chắn sao đâu. Mụ Hối cam đoan là chỉ ra nhẹ thôi.

Giọng của Cúc nghe thản nhiên và chịu đựng như một người đang nói về một liều thuốc xổ. Nhưng đối với Tân thì vấn đề chẳng thể giản dị có thể. Chàng thấy rõ Cúc đang chuẩn bị làm cái công việc có tính chất thách đố đến cả sinh mạng của nàng. Bình yên thì không sao, nhưng ai mà có thể tin được cái thứ bát thuốc đen ngòm

ghê gớm kia. Tần đã nghe nói về những trường hợp ở nhà quê, có nhiều người mất mạng như chơi về những loại lang vườn kiểu mù Hối như thế. Nhưng khuyên bảo Cúc như thế nào đây, khi mà cái thai ấy chẳng ai muốn thừa nhận, kể cả chính chàng!

Tần ngó lên lần nữa để có thể nhìn kỹ lại khuôn mặt của Cúc lúc này vẫn còn đỏ hồng lên vì ánh lửa cùng với những giọt mồ hôi còn đọng lấm tấm trên vầng trán hẹp của nàng. Đôi mắt nàng hình như thâm lại và sâu trũng, khuôn mặt hốc hác, vêu vao như thể nàng cũng đã từng trải qua nhiều đêm trần trọc thao thức. Bất giác Tần buột miệng:

– Cô cứ yên trí đi. Có chuyện gì cứ gọi tôi.

Cúc nhìn Tần không đáp rồi thụt đầu trở về căn buồng của mình. Cánh cửa gỗ thông hai buồng được khép lại và qua khe hở của nó, mùi thuốc sắc trong niêu vẫn còn như thoang thoảng bay qua.

Cái mùi ấy lại gọi lên trong đầu Tân hình ảnh của bát thuốc đen ngòm. Bất giác Tân chợt thấy rung mình khi nghĩ tới lúc Cúc nốc cạn nó và cái bào thai trong bụng nàng hẳn sẽ phải ngâm vào trong liều thuốc ghê gớm kia.

Cái bào thai ấy đâu phải là một thứ vô tri. Nó là một sinh vật. Nó là một con người. Nó lại chính là một phần máu mủ của chàng.

Tân như nhược hẳn người ra vì những ý tưởng như thế cứ liên tiếp dồn dập trong đầu. Những ý tưởng làm cho Tân muốn khụy xuống. Nhưng một lát sau, chàng cũng gắng gượng lại được. Quơ lấy chiếc áo trên vách gỗ và khua chân để tìm kiếm đôi dép dưới chân giường, chàng vội bước hẳn qua bên cửa buồng của Cúc và cất tiếng gọi:

– Cúc ơi!

Cúc hiện ra ở ngưỡng cửa với bát thuốc cầm trên tay. Tân nhìn sững nàng rồi cất tiếng hỏi:

– Cô không thấy hối tiếc gì cả hay sao?

Cúc ngược mắt lên nhìn Tân, lấp lánh đầy ánh sáng của tia mắt một người đàn bà lương thiện:

– Hối tiếc thì có nhưng biết làm sao. Mấy đêm trước, em mong mỗi rất nhiều. Em nghĩ đến anh, nghĩ đến đứa bé.

Và giọng Cúc chợt lạc đi:

– Nhưng không được đâu anh ơi! Anh không nhận nó. Em không có khả năng nuôi được nó. Thế thì có còn cách nào khác nữa đâu.

Rồi Cúc đặt bát thuốc lên mặt bàn và rầm rứt khóc. Đầu óc của Tân lúc này như chìm trong một lớp sương mù dày đặc. Chàng không biết khuyên giải Cúc thế nào, cũng không cả một lời dỗ dành trong cơn tức tủi cứ khiến cho Cúc khóc mỗi lúc một to hơn. Một giây sau, Cúc lại ngồi ở bên giường và Tân cũng ghé xuống ngồi theo. Cúc nói:

– Thôi cứ để cho em làm. Sẽ rảnh cho cả em lẫn anh.

Nói rồi Cúc đưa tay ra với lấy bát thuốc. Nàng nhìn sững vào lớp nước đang sóng sánh muốn trào ra, rồi bất giác đưa cả cái bát lên môi. Cử chỉ ấy làm cho Tần như tỉnh táo hẳn lại. Ý nghĩ của chàng lúc này không còn bị lấn quấn về hình ảnh của những ngày tháng tối tăm, đói khổ sẵn sàng chờ đợi hay sự giàng buộc giữa cuộc đời rách nát của mình với số phận hẩm hiu của Cúc. Những nỗi lo xa, phiền muộn ấy như bị xóa sạch trước hình ảnh của một hài nhi đắm mình trong lớp nước thuốc kinh tởm đen ngòm kia. Điều này khiến cho chàng nhận thức rõ được hoàn cảnh trở trêu đang xô mình tới nhưng chàng đã biết rõ mình phải làm gì. Lập tức, Tần giơ tay ra đỡ lấy bát thuốc, và thản nhiên nói:

– Để anh “giúp” giùm cho.

Cúc quay hẳn người lại nhìn chàng với ánh mắt ngạc nhiên và chờ đợi. Cầm bát thuốc trên tay, Tần cúi xuống nhìn nền đất ẩm dưới

chân mình rồi lẳng lẳng đổ hết nó xuống. Mặt đất bỗng nhiên sủi ngầu bọt lên, bốc khói nghi ngút. Tân nghe thấy cả những tiếng xèo xèo từ đó phát ra. Trong thâm tâm, Tân cảm thấy lòng vui nhẹ hẫng đi như vừa cất xong một gánh nặng và chàng lấy làm mừng rằng trời đất run rủi đã cho mình kịp thời hành xử được như thế.

Đặt cái bát trống còn đôi chút cặn bên trong trở lại trên mặt bàn, Tân quay sang nhìn Cúc. Chàng thấy khuôn mặt của Cúc vụt bùng lên những nét vô cùng rạng rỡ. Như thế thật đã rõ ràng, chính Cúc cũng không dứt khoát thực hiện cái hành động sát nhân kia mà chẳng qua nàng cũng bị hoàn cảnh khắc nghiệt xô đẩy vào.

Có lẽ đây là lần đầu tiên hai người đã trực diện nhau và nhìn nhau bằng một cái nhìn có ý nghĩa. Thế rồi chợt Cúc giơ cả hai cánh tay ra, nhào lại, ôm choàng lấy Tân. Nàng ghì chặt lấy hai vai của chàng và cứ thế, nàng đã òa lên, khóc tức tưởi.

CHƯƠNG 6

Tân đã quyết định đi thuê một căn nhà nhỏ, cách xa hẳn khu xóm cũ để rút Cúc ra khỏi cuộc đời nhơ nhớp của nàng. Chàng tự nghĩ, mĩa mai thay, thế là mình cũng đã có một gia đình!

Đồ đạc dọn vào thì rất đơn sơ, tất cả không ngoài cái giường, cái tủ, bộ bàn viết và một cái trạn thô sơ đựng bát đĩa và thức ăn. Hôm kê dọn xong của nhà, Cúc mệt mỏi nằm lăn ra ngủ trên giường. Tân ngồi hút thuốc lá ở ngay bên cạnh. Chàng nhớ đến lời nói của Hưng, con trai thầy Chính:

– Tôi đã tự cho tôi là một kẻ đui mù để mặc cho cuộc đời lôi kéo. Đi đường nào, lối nào, tôi

cũng chấp nhận hết. Mà chấp nhận một cách tận tình chứ không than van, miễn cưỡng gì cả.

Tân không ngờ cái quan niệm sống thụ động ấy bây giờ lại xảy ra đúng hệt cho chính mình khi chàng chấp nhận ràng buộc với Cúc, mặc dù chàng chẳng có một ý tưởng chọn lựa nào. Mà nói cho ngay, dù có muốn chọn lựa, tính toán hơn thiệt thì cuộc sống lạnh lùng, tàn nhẫn cũng chẳng cho chàng làm chuyện đó.

Nhờ đã có chút tên tuổi do tác phẩm vừa in ra, Tân xin được một chân thợ bút cho một tờ nhật báo. Chỉ thợ bút thôi, chưa được gọi là ký giả hay biên tập viên vì công việc của chàng chỉ là sưu tầm các chuyện lặt vặt ở các báo ngoại quốc, đem dịch hay phóng tác thêm cho có vẻ Việt Nam rồi cho đăng. Lại cũng chưa được hưởng lương tháng mà chỉ đăng bài nào lĩnh tiền bài ấy. Châm ngôn mà cụ thư ký tòa soạn cứ luôn căn dặn chàng là: “Nội dung phải ly kỳ, hấp dẫn và không được kéo dài quá bốn kỳ báo. Sau này việc “xào nấu” khá hơn thì có thể kéo dài thêm.”

Tân đã làm công việc này như một cái máy. Dĩ nhiên là chẳng cần suy tư hay cảm hứng gì cả. Cũng vì vậy, chàng đã dùng đủ thứ bút hiệu khác nhau. Cứ mỗi cuối tuần, chàng được trả tiền một lần. Tổng cộng thu nhập hàng tháng của chàng không qua nổi con số hai ngàn. Được cái là công việc “xào nấu” này cũng không chiếm của chàng quá nhiều thì giờ, lại cũng không cần đòi hỏi phải có tài năng lắm, cứ thêm mắm thêm muối sao cho có duyên là cung ứng được cho đa số độc giả thuộc loại tầm tầm bậc trung nhu cầu giải trí là được rồi. Vì thế, Tân vẫn còn thời gian để dành cho công việc sáng tác của mình, ở đó, con người văn nghệ của chàng mới thực sự làm việc.

Từ lúc quyết định lấy Cúc, thuê nhà và dọn đẹp, Tân vẫn chưa đến thăm Vũ. Mãi hơn nửa tháng sau, khichuyện nhà cửa đã tạm yên, chàng mới đi tìm vợ chồng Vũ. Hắn hét lên:

– Mày biến đi đằng nào mà không thấy tăm hơi. Tao lại nhà cũ tìm thì cửa đóng then cài.

Tân nói:

– Sự vắng mặt lâu ngày của tôi là có lý do. Hôm nay mời quý vị đến thăm nhà mới của tôi. Nhà mới theo đúng cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng.

Bích kêu lên:

– Ô! Anh dọn nhà hồi nào vậy? Sao tôi có nghe thấy anh nói gì đâu?

Còn Vũ thì nhìn Tân với cặp mắt nghi ngờ:

– Thế nào là nhà có cả nghĩa đen với nghĩa bóng? Cậu định âm mưu cái gì đây thế?

Tân nhún vai:

– Chẳng có âm mưu gì sất cả. Nhưng nếu quý vị có thương tôi thì xin đừng ai hỏi thêm một câu nào nữa hết. Tôi nói trước là sẽ không có gì để cắt nghĩa cả.

Nói rồi Tân ngồi xuống ghế trong căn phòng

vẽ của Vũ, im lặng chằm thuốc hút. Bầu không khí vừa vui nhộn không được đầy nửa phút bỗng như nặng nề hẳn lên. Mãi một lát sau, Bích mới lên tiếng:

– Thôi, cứ dọn nhà đi chỗ khác là phải rồi. Vũ thường phàn nàn về cái chỗ ở của anh. Nó lúi xùi quá. Dầu sao bây giờ thì anh cũng đã có việc làm rồi.

Thấy Tân không hưởng ứng, giọng nàng dè dặt hẳn lại:

– Vậy bao giờ anh cho chúng tôi đi thăm nhà mới đây?

Tân đáp:

– Chiều nay. Chúng tôi đã sửa soạn cơm nước để ra mắt anh chị.

Cả hai vợ chồng Vũ cùng cất tiếng “ồ” lên một lúc. Rồi Vũ múa tay lên:

– Tổ biết ngay mà! Biết ngay mà! Nhà mới theo đúng cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng! Hì... hì... thì ra cu cậu tầm ngấm thế mà đã lấy vợ.

Còn mặt Bích thì chợt thoáng lên một vẻ thảng thốt. Trục giác đặc biệt của người phụ nữ đã mang lại chonàng cái cảm giác gì đó nghe như bất ổn. Cho nên nàng chỉ rụt rè nói:

– Thế thì mừng cho anh...

Một lát sau, khi Bích ra ngoài rồi, Vũ mới nắm lấy vai Tân hỏi dồn dập:

– Ai thế? Ai thế?

Tân nói:

– Đã bảo là cấm hỏi cơ mà.

Vũ không chịu. Gã lồng lộn lên:

– Thế là cái chó gì. Tôi đích chịu được cái thái độ úp mở của cậu. Cậu lấy vợ chứ có phải đi chơi gái đâu mà tôi không có quyền hỏi.

Tân mỉm cười:

– Thì vội gì! Chiều nay tới, cậu sẽ gặp. Chịu khó chờ vài tiếng đồng hồ nữa, có làm sao đâu.

Vũ trầm ngâm một lát rồi nói:

– Vậy tôi chỉ xin cậu trả lời một câu. Một câu thôi. Trong vụ này, cậu hoàn toàn tự ý quyết định đấy chứ?

Tân mỉm cười cố lấy vẻ không gượng gạo:

– Dĩ nhiên! Từ hồi quen nhau, cậu đã thấy ai bó buộc được tôi điều gì chưa?

Tuy chưa hết nghi ngờ nhưng Vũ cũng thấy lòng nhẹ nhõm hơn. Chàng cất giọng vui vẻ:

– Thế thì được rồi! Hoan nghênh cái quyết định lấy vợ của cậu. Ngu xuân đấy, nhưng là thứ ngu xuân chấp nhận được!

Tân mỉm cười:

– Không ngu xuẩn chút nào đâu. Đây là một quyết định khôn ngoan nhất mà trong đời tôi, chưa bao giờ tôi thấy là mình đã làm hơn được như thế!

Vũ nhướn mắt lên nhìn bạn, đầy vẻ ngạc nhiên, nhưng chàng vẫn cố giữ vẻ thản nhiên:

– Vậy thì cu cậu “câu” được con cá cỡ bự rồi!

Tân nhún vai:

– Được cái này, mất cái khác. Đời có cái gì là toàn bích đâu.

Vũ nhăn mặt lại:

– Hôm nay cậu nói chuyện kiểu gì mà địch ai nghe được. Hôn nhân là một sự chia xẻ, không phải là chuyện được hay mất. Cậu vẫn ôm cái quan niệm kiểu đó từ lâu rồi mà.

Tân thở nhẹ:

– Vậy mà tôi vẫn cảm thấy là mình “được” đấy, được cái sự nhẹ nhõm, thanh thản trong lòng.

Vũ kêu lên:

– Ô! Thế thì tốt quá còn gì! Lại phải xin chúc mừng chúc mừng.

Câu chuyện giữa hai người chuyển qua một đề tài khác, đến gần trưa thì Tân từ già bạn trở về nhà. Chàng biên ra một mảnh giấy cho Cúc những món mà nàng phải đi mua để chuẩn bị cho bữa ăn chiều:

– Mình sẽ có khách tới ăn chiều nay, nhưng không nhiều, chỉ có hai vợ chồng anh chị Vũ, Bích thôi. Em chỉ cần mua thịt quay, giò, chả và một chai rượu vang.

Rồi Tân lại hỏi:

– Em có biết nấu canh gì không?

Cúc đáp nhanh nhẩu:

– Biết chớ. Canh chua, canh bầu, canh thịt heo. Hồi xưa em đã nấu nhiều lần.

Tân ngân ngữ:

– Thôi để đến bữa khác sê coi tài nấu nướng của em. Hôm nay để anh làm thử món canh miến.

Cúc ngạc nhiên:

– Miến là cái chi vậy?

– À, đó là món trong Nam gọi là bún tàu.

– Ờ, bún tàu thì em biết. Nhưng đem nấu canh thì em chưa thử bao giờ.

Khi Cúc đi rồi, Tân sửa soạn kê dọn lại căn buồng cho gọn ghẽ. Nhìn lên mắc áo có những chiếc áo hoa vắt chồng chất lên nhau bên cạnh những cái quần thâm và nịt vú, Tân vợ gọn tất

cả lại và nhét hết vào học tủ. Căn phòng sau khi dọn hết quần áo bỗng trở nên trống trải và trống trải. Tân nghĩ nếu vách gỗ không xộc xệch và cũ kỹ quá thì có thể treo lên một vài bức tranh. Cùng lắm thì cũng sẽ phải có bức hình phóng lớn có chàng và Cúc chụp chung. Nhưng nghĩ tới cái lúc cả hai người phải bước vào một tiệm ảnh để cho người ta xoay trở, xếp đặt, Tân thấy trước như phải trải qua một cực hình. Chàng mệt mỏi ôm đầu ngồi xuống một cái ghế. Bộ bàn ghế mới tinh nhưng nom chúng nó sao gầy ốm, tong teo. Là thứ đồ rẻ tiền nên nước sơn kịch cộm bên ngoài được quét vội vã còn để lộ ra ngoài những thớ gỗ trắng. Bất giác chàng buông một tiếng thở dài.

Hơn một giờ sau Cúc trở về. Tân phụ với nàng xếp đồ ăn lên mặt bàn. Những món ăn toàn là đồ làm sẵn nên mang về tạm bợ không phù hợp với một bữa ra mắt trịnh trọng được tổ chức ở ngay tại nhà. Chàng chợt nghĩ đến những sợi rau xanh muốt đặt trong cái đĩa viền chỉ vàng ở nhà vợ chồng Vũ. Rõ ra là có một bàn

tay nội trợ. Nhưng điều đó không phải lỗi ở Cúc. Cuộc sống của nàng ra sao thì cung cách sống sẽ chỉ là như vậy. Trong thâm tâm, Tân dự định sẽ đưa Cúc tới chơi nhà vợ chồng Vũ nhiều lần, ở lại đó ăn cơm chung, chắc Cúc sẽ được Bích chỉ dẫn cho dần dần.

Mới đi phố trở về, nom khuôn mặt Cúc nhuốm đầy vẻ mệt mỏi. Có những giọt mồ hôi từ trên trán chảy xuống lấm tẩm làm lớp phấn thoa ở hai bên má nàng như bị bột ra. Dáng đi của Cúc lúc này cũng đã bắt đầu nặng nhọc, thỉnh thoảng nàng cứ phải ngồi dựa lưng lên vách gỗ để thở mạnh. Ở hai bên thái dương, mấy sợi gân máu hình như cương lên, nổi rõ thành từng vằn. Tân bỗng thấy thương Cúc lạ lùng. Chàng tiến lại ôm lấy Cúc vào hai cánh tay, hôn lên trán nàng rồi nói:

– Em có mệt lắm không?

Mặt Cúc vụt tươi lên, nàng có vẻ mang tâm trạng của một kẻ khát khao được săn sóc triu mến. Sự ân cần của Tân làm nàng xúc động.

Nàng ôm lấy cổ chàng kéo xuống, giọng nũng nịu:

– Em mệt... nhưng mà mệt vì... ai kia chứ, vì anh thì em càng thấy thích.

Tân bỗng thấy khó chịu vì câu trả lời của nàng, cái câu gọi cho chàng cảm giác như Cúc đã từng nói thế nhiều lần với nhiều người.

Chàng lặng người đi giây lâu rồi lúng túng gỡ tay nàng ra và đi về phía bàn. Cử chỉ bất thường ấy của Tân làm cho Cúc ngỡ ngàng. Nàng thần mặt ra nhìn theo Tân với vẻ dò hỏi. Trong thâm tâm, nàng thật tình không biết mình đã làm điều gì để khiến cho chàng thấy khó chịu. Sau một hồi lâu im lặng, Tân mới cất tiếng:

– Bây giờ Cúc xuống quạt bếp để anh đi sửa soạn nồi sòng.

Thấy Tân không gây gổ gì thêm, Cúc vui mừng và quên ngay cái cảm giác khó chịu mới nhen nhúm trong lòng. Nàng bật lên cười rúc rích:

– Anh mà cũng biết làm bếp à? Ủ để coi tài nấu bếp của anh ra sao. Mà điều phải làm cho khéo kéo họ cười em đó nghe anh.

Tân lẳng lẳng đi ra ngoài vại nước. Chàng trút những sợi miến vào một cái rổ con rồi rửa sạch. Sau khi rửa hết nước, chàng bỏ hết vào một cái soong mới. Sau đó chàng đi chặt cái đầu gà cùng một ít thịt đùi, cánh đem thả vào nồi. Tân dặn vợ:

– Tuyệt đối em đừng có bỏ đường vào đây nhé.

Cúc cười:

– Không bỏ đường thì canh làm sao ngọt? Mà điều tùy anh hết. Nếu canh mà không ngon thì tại anh hết đó!

– Chuyện ngon hay không ngon, không phải chỉ ở tài nấu nướng mà còn tùy thuộc ở cái “gu”.

Cúc ngạc nhiên hỏi:

– Gu là cái gì? Mua ở đâu?

Tân giờ hai tay lên giờ:

– Ôi, em hỏi nhiều quá. Cứ để anh nấu xong rồi biết!

Một giờ sau các thức ăn đã bày biện đầy đủ trên mặt bàn. Tân đứng ngắm nghía rồi rồi tự nghĩ:

– Nếu Thúy được chứng kiến cảnh này thì Thúy đã chẳng nói: “Trong thái độ sống, anh đã cố đi tìm một cái gì đẹp hơn là cuộc sống tầm thường như của Thúy”. Bây giờ sự sống của mình là đây, khởi đầu bằng bữa tiệc tân hôn này, vừa không to tát bằng bữa tiệc tân hôn của Thúy lại vừa mang nhiều vị hương đẳng cay, ngậm ngùi.

Sau đó, trong khi chờ đợi vợ chồng Vũ tới, Tân bắc ghế ra cửa ngồi hút thuốc lá. Chàng thấy lòng mình như trơ lại, chẳng còn thấy buồn rầu hay muốn suy nghĩ gì thêm nữa. Chàng cũng hơi ngạc nhiên vì thái độ thản nhiên ấy của mình,

nhưng suy cho cùng thì nó cũng xuất phát từ thái độ lẳng lặng chấp nhận mọi sự gì đã đến và sắp đến. Chàng thấy mình chỉ thua Hưng, con thầy Chính, một điều. Vì với Hưng thì:

– Đi đường nào, lối nào, tôi cũng chấp nhận hết. Mà chấp nhận một cách tận tình chứ không than van, miễn cưỡng gì cả.

Tân tự nhủ: “Than van thì chẳng nên than van rồi. Nhưng làm sao mà mình có thể ‘tận tình’ được đây?»

Một lát sau, Cúc cũng từ sau tấm màn che khu vực giường ngủ bước ra. Bây giờ thì nàng cũng đã trang điểm xong. Đầu Cúc chải dầu bóng mượt, thứ dầu dừa ngai ngái mà Tân đã có nhiều dịp ngửi qua. Đôi mắt của nàng được tô đen thẫm lại, hai bên má được thoa lên một lớp phấn hồng thấy rõ là dày tụt. Nhưng điều đập vào mắt Tân mạnh nhất là hai vành môi của Cúc. Nàng đã bôi lên đó một thứ son cực kỳ sẫm màu nom như thứ màu gì ít đỏ, nhiều tím. Hình ảnh của Cúc lúc này y chang trăm phần trăm giống hình ảnh của những cô gái điểm vẫn

thường nhờn nhơ ở khu xóm nơi nhà cũ. Sự so sánh bất chợt đến trong đầu này đã khiến cho Tân vụt hét lên:

– Rửa mặt ngay! Rửa mặt ngay! Ai cho phép cô trang điểm cái kiểu gì kỳ cục như thế.

Mặt Cúc đang hớn hờ bỗng vụt trở nên sửng sốt và đầy vẻ sượng sùng. Nàng mở to đôi mắt lên nhìn Tân mà không thốt lên được một lời nào để cãi lại. Nàng cứ đứng sững ở đó, toàn thân như tê cứng lại, không biết sẽ phải làm gì để xoa dịu cơn lôi đình của chồng vừa ủa đến bất chợt. Phải một giây lát sau, Cúc mới lảng lảng cúi đầu xuống tránh tia nhìn vẫn còn đầy giận dữ của Tân để đi xuống sân, múc nước vào cái chậu rửa mặt.

Thái độ nhẫn nhục chịu đựng ấy của Cúc khiến cho Tân chợt thấy rõ sự vô lý quá đáng của mình. Chàng chạy vội xuống sân đất, kéo Cúc lại phía mình và ôm nàng vào hai vòng tay. Rồi Tân hôn lên hai má của Cúc, cặp môi bóng nhẫy của Cúc và chàng nói như mê man:

– Anh xin lỗi Cúc. Anh thật là vô lý. Thôi thôi em không cần rửa mặt nữa. Cứ để nguyên như vậy cho anh.

Cúc gỡ nhẹ chàng ra và cất giọng buồn bã:

– Không. Em hiểu anh. Anh hãy để cho em trang điểm lại.

Nhưng Tân đã kéo Cúc vào trong nhà, kéo nàng cùng nằm xuống trên mặt giường để cho đầu của Cúc gối lên cánh tay của mình. Chàng tiếp tục hôn như mưa lên mặt nàng và nói:

– Không. Thế đủ rồi. Anh không muốn em thay đổi gì cả. Miễn là em yêu anh.

Cúc dụi đầu vào ngực chàng nũng nịu:

– Anh muốn sao cũng được. Bao giờ thì em cũng chiều anh hết.

Vừa lúc ấy có tiếng vợ chồng Vũ gõ cửa. Tân vội vã kéo Cúc đứng dậy. Cả hai cùng bước

ra ngoài. Cúc khép nép đứng sau lưng Tân trong khi ấy Bích nhìn nàng chăm chú. Tân nói:

– Xin mời anh chị vào nhà. Chúng tôi chờ anh chị đã lâu rồi.

Bích đặt một gói nhỏ có buộc nơ ở bên ngoài lên mặt bàn và nói:

– Gọi là có một chút quà mừng anh chị. Chúng tôi xin thành thực chúc anh chị trăm năm hạnh phúc.

Tân mỉm cười:

– Chà! Xôm quá nhỉ! Nếu không có đồ mừng và lời chúc của chị thì tôi cứ tưởng như... như....

Tân biết mình lỡ lời, nên tìm mãi cũng không được câu nào để bào chữa. Thì may sao, Vũ đã xà vào bên trong và nói:

– Để coi nào. Trời ơi, đang đói sẵn mà anh chị cho ăn nhiều thế này thì nhất rồi.

Bích lườm chồng:

– Anh thì chỉ được cái ăn là nhanh nhẩu không ai bằng!

Tân cười:

– Phải đấy, tôi cũng đã đói sẵn rồi. Nếu anh chị mà tới chậm một chút nữa là chúng tôi làm trước.

Cúc nói:

– Ui, anh cứ nói vậy chứ, ai mà ngồi ăn trước kỳ cục vậy!

Mọi người lục tục ngồi vào bàn. Vũ nói:

– Vui nhưng cũng trái khoáy thật! Chả hiểu sao mà cứ mỗi lần có một anh chui vào tròng là lại bày tiệc đãi ăn linh đình...

Vũ chưa kịp nói hết câu thì Bích đã lù mắt nhìn chồng làm hấn chột khựng lại. Tân tảng lờ như không nhìn thấy trong khi Bích cất tiếng:

– Vui thật đấy chứ. Anh Tân mà có gia đình nền nếp rồi thì tha hồ mà sáng tác nhé.

Vũ lại bô bô:

– Vừa sáng tác vừa tập thay tã cho con. Tôi với cậu sắp sửa lên chức bố trẻ con cả rồi.

Thì ra Vũ cũng đã nhìn thấy cái bụng chình ình của Cúc và điều này lại khiến cho Bích lườm chồng lần nữa. Anh chàng lỗ mãng đến thế là cùng. Hôm nay mới là ngày ra mắt vợ mới cưới của Tân mà. Tuy nhiên Cúc lại có vẻ không quan tâm đến cái sự tế nhị ấy. Nàng tiếp lời của Vũ một cách vui vẻ:

– Vậy anh chị ưa con trai hay con gái?

Vũ nhìn Bích rồi trả lời:

– Tôi thì tôi thích con gái!

Cúc mỉm cười, tuôn ngay một tràng:

– Vậy thì anh cũng kỳ cục giống một đứa bạn của em. Con Hảo đấy. Nó ưa sanh con gái hơn con trai. Nó nói đàn ông con trai sở khanh mà tổ xạo. Hồi còn bán bar chưa lấy chồng, nó bị lừa mấy lần.

Trong khi vẻ mặt của Tân cứ ngó ra thì Bích đã vội vàng bắt vào câu chuyện làm như chẳng có điều gì khúc mắc phải quan tâm:

– Ô! Chắc cô Hảo đẹp và ngây thơ lắm phải không chị?

Cúc trả lời:

– Dạ, cũng phải nói là đẹp. Người cũng giống như chị vậy. Nhưng mà hồng có ngây thơ đâu. Nó năm nay cũng hai mươi mấy tuổi rồi, ngây thơ nổi gì!

Tân chữa:

– Hai mươi mấy mà đại dột thì vẫn đại chứ. Kể gì tuổi.

Cúc mỉm cười:

– Dạ, kể thì nó cũng đại thiệt. Không đại mà đi mê những ông có vợ có con rồi.

Tân vội nói:

– Cúc ơi, rót thêm rượu cho anh Vũ đi kìa. Ai lại để cho ly của anh ấy cạn queo thế kia.

Trong lúc Cúc với tay lấy chai rượu, Bích nói lảng:

– Anh chị ở chỗ này xinh quá. Vừa ấm cúng vừa yên tĩnh.

Cúc nhìn quanh rồi đáp:

– Dạ, tụi tôi kiếm hoài đấy chị à. Tôi bảo cần nhất là phải yên tĩnh. Anh Tân anh ấy làm nhà báo, nhiều khi phải thức viết cả đêm.

Bích vui vẻ:

416 | Nhật Tiến

– Vậy năm nay anh Tân có định cho in thêm một tác phẩm nào mới nữa không?

Tân đáp:

– Thưa chị có đấy. Một tác phẩm bằng xương bằng thịt hẳn hoi.

Cúc long lanh mắt nhìn chồng đầy vẻ thương mến. Nàng cúi xuống ngó cái bụng của mình rồi ngược lên nhìn Bích nói:

– Ấy, cũng chỉ sau chị một ít lâu thôi. Mà tôi thì lại mong nó là con trai.

Bữa cơm từ lúc đó diễn ra trong bầu không khí vui vẻ, tự nhiên hơn vì đã vượt qua được những ý tứ dè dặt lúc ban đầu. Lúc Cúc đứng dậy soạn đồ tráng miệng, Bích nói với Tân:

– Chị ấy thẳng thắn và ngoan đấy chứ. Anh Tân tha hồ mà hạnh phúc nhé.

Tân nhìn Bích mỉm cười:

– Vâng. Thưa chị, tôi mong là sẽ có hạnh phúc...

CHƯƠNG 7

Nhưng hạnh phúc hầu như chỉ là một hình bóng chớp chờn đối với Tân. Chàng luôn tâm niệm trong lòng là cứ tạo hạnh phúc cho người khác đi thì rồi chính mình sẽ cảm thấy có hạnh phúc. Cho nên Tân đã ẩn nhẫn rất nhiều trong mọi sự chung đụng với Cúc hằng ngày. Chàng cũng không đòi hỏi gì ở Cúc nhiều hơn là một đời sống giản dị, bình thường. Tuy nhiên cái sự “bình thường” của Cúc hoàn toàn khác hẳn với những gì vốn có trong đầu của Tân. Cơ sự này tất nhiên đã bắt nguồn từ nếp sống quen thuộc vốn đã ăn sâu vào đầu óc của Cúc và mặc dù nàng cũng đã nhiều lần bày tỏ ý muốn làm cho Tân vui lòng. Tuy nhiên dù cố gắng bao nhiêu, Cúc cũng chỉ như một kẻ đóng kịch vụng về, có thiện chí nhưng chỉ làm gây cho khán giả cái cảm giác tội nghiệp.

Hơn ai hết, Tân đã thấy rõ điều này và chàng cũng đã cố gắng chấp nhận tất cả ngoại trừ những lần ăn nằm với Cúc. Bởi vì Cúc càng điệu nghệ bao nhiêu, Tân càng thấy hãi hùng bấy nhiêu. Chàng muốn Cúc là vợ mà không phải người đến với nàng trong khoảnh khắc. Nhưng Tân biết nói thế nào để cho Cúc phân biệt được cái tâm lý phức tạp ấy. Cho nên trong bóng tối của những đêm dài, Tân đã phải phấn đấu với chính mình để vượt qua những giây phút mà chàng cho là khủng khiếp. Mắt chàng trũng sâu thêm, cơ thể bạc nhược ra, tính tình vui vẻ hàng ngày cứ bị thui chột đi dần dần. Nghiễm nhiên trong phạm vi nhỏ hẹp của căn buồng, hai người trở nên hai cái bóng từ bao giờ, với hai thứ tâm tình, hai chiều hướng suy nghĩ hoàn toàn chẳng ăn nhập gì với nhau.

Thời gian thấm thoát trôi qua. Bụng của Cúc cứ to dần. Vào đến tháng thứ sáu Tân mới dẫn nàng đi thăm thai. Đây là lần đầu tiên, Tân đi với vợ ở ngoài phố. Thân thể của Cúc là cả một sự sờ sờ thảm hại. Mái tóc của nàng mới đi

uốn lại nên nom xoắn tít. Khuôn mặt nàng tuy trát lên vài lớp phấn nhưng cũng không giấu nổi làn da xanh tái, dấu vết của sự xuống sức và đang bạc nhược. Vành môi của Cúc vẫn được tô lên bằng màu son đỏ tím. Về phương diện mỹ thuật, Tân để mặc cho nàng tự do. Lúc đầu là do Tân muốn tôn trọng thói quen của Cúc. Nhưng về sau, chàng chợt giật mình nhận ra rằng chính mình đã dửng dưng, sao cũng được chứ không phải vì lý do muốn tôn trọng mọi thứ liên hệ đến hình dáng bên ngoài của nàng. Bây giờ đối với chàng, sự duyên dáng của Cúc chẳng còn ăn nhập gì vào cuộc sống nội tâm cô đơn của mình. Đã có nhiều đêm, Tân lẻn ra hiên trước ngời hút thuốc một mình với hai hàng nước mắt ứa ra khi trong thâm tâm của chàng dấy lên những câu hỏi “Đã đến thế rồi ư? Sao ra nông nỗi này?”.

Tất nhiên, cái thái độ dửng dưng này của chàng cũng nhiều khi làm Cúc bức bối. Có lần nàng đã phải kêu lên:

– Đẹp anh không bảo đẹp. Xấu anh không chê xấu. Cái mặt lấm lì của anh coi sao dễ ghét quá.

Tân phải chống chế gượng gạo:

– Không phải thế. Anh muốn để cho mình được tự do. Cũng như anh muốn tự do làm những công việc theo ý của anh vậy.

Câu trả lời của Tân không làm cho Cúc hài lòng. Nàng chờ đợi ở Tân ngay cả những ý muốn đàn áp hay áp đặt, vì như thế nàng cảm thấy yên tâm là Tân đã quan tâm đến mình hơn. Nhưng điều này chẳng bao giờ tới vì thái độ dửng dưng của chàng. Cứ gậm nhấm mãi như thế, lâu dần nàng bắt đầu cảm thấy tinh thần mệt mỏi, mà sự mệt mỏi này còn khổ nhọc hơn so với những ngày còn phải tiếp khách. Ngày xưa, sau khi tiếp khách xong là nàng tha hồ nhõn nhơ vui đùa, ăn uống, bài bạc, tuyệt đối chẳng bao giờ nàng phải bận tâm suy nghĩ, phải đắn đo kiêng dè, phải chất chứa đầy trrong đầu những câu hỏi: Tân có thích như thế không, làm như thế có bị

Tân nổi khùng lên bất chợt không. Ôi, những thôi thúc trong đầu cứ bắt Cúc phải kiên trì này cũng nhiều khi làm cho Cúc đến phải nhục người ra và trong những giây phút đó, Cúc lại nhớ đến những lúc thư thái, nhõn nhõn ngày trước.

Nhưng cũng còn may cho hai người là ở chỗ họ còn có một điểm chung là cùng hướng về tương lai của đứa bé. Tân cho rằng vì nó mà chàng sẽ có thể vượt qua được tất cả mọi nỗi khổ nhọc, đớn đau hay dằn vặt. Vì nó mà chàng sẽ có đủ can đảm đứng vững trước mọi nỗi chán chường, mệt mỏi bao quanh. Còn về phần mình, chàng chỉ còn mỗi một niềm vui là vùi đầu vào sáng tác. Cuốn truyện dài thứ nhì Tân đã viết đến phần kết thúc.

Tác phẩm này Tân đã viết trong những ngày tháng hết sức chật vật, không phải vì vấn đề vật chất mà do những nỗi dằn vặt liên tục về tinh thần. Bây giờ, chàng không còn giữ được cái thói quen chong đèn ngồi viết thâu đêm nữa.

Sự có mặt của Cúc trong cùng một căn phòng đã khiến cho Tần không thể có tự do muốn thức lúc nào thì thức, muốn ngủ lúc nào thì ngủ cho dù chưa bao giờ Cúc lên tiếng phản nản về chuyện thức đêm của Tần. Khi mệt mỏi muốn đi nằm, Cúc cố gắng thu mình ở trên giường và lúi vào tận sát vách. Nàng lại lấy tấm khăn quàng cổ đưa lên che mặt để ngăn ánh đèn cú soi vào hai bên mắt. Nhưng Cúc không thể biết được là mình đã ngáy to như thế nào khi cơ thể của nàng đã đi vào thời kỳ triển miên mệt mỏi kèm theo đủ thứ đau nhức.

Trong hoàn cảnh như thế, Tần chẳng thể cứ thản nhiên chong đèn mà ngồi sáng tác. Có lần, chàng đã thử kê cái bàn ra mé hiên ngoài để tìm lấy đôi chút tự do và yên tĩnh hơn. Nhưng muỗi ở đó lại quá nhiều đến khủng khiếp. Chúng bay vo vo như thổi sáo bên tai chàng và bất cứ phần da thịt nào của chàng hở ra là đều bị chúng xúm lại. Cái đập muỗi của Tần có hôm bết đầy lên vì những vết máu thâm sì.

Những trang bản thảo chàng đang viết vì thế cứ luôn luôn bị ngắt quãng, sau vài phút ngưng lại đập muỗi đến khi có thể cho ngòi bút chạy tiếp lên giấy thì ý tứ trong đầu đã bay biến đi đằng nào.

Sau cùng, Tân đành phải chọn giải pháp viết lách vào ban ngày, có khi ở tại ngay nhà, và cũng có khi chàng mang bản thảo ra ngồi ở một chỗ vắng trong công viên vừa gặm bánh mì vừa chăm cùi viết. Có sao đâu! Nom chàng cũng chỉ giống như một anh sinh viên nghèo đang chăm cùi ngồi ôn lại bài để chuẩn bị cho kỳ thi sắp tới!



Ở nhà hộ sinh thăm thai đi ra, trên đường trở về, vợ chồng Tân gặp Phúc. Phúc là một phóng viên làm chung với chàng ở cùng một tòa báo. Thấy Tân đi với một bà bụng bầu, gã toe toét cười:

– Anh Tân lập gia đình từ hồi nào mà lại giấu anh em một bữa chén thế?

Tân ngượng ngịu:

– Ờ... cũng lâu rồi... À... tôi xin giới thiệu đây là Cúc, nhà tôi. Còn đây là anh Phúc cùng làm một chỗ với anh.

Phúc liếc xéo Cúc một cái thật nhanh rồi chỉ làm ngơ quay đi. Cúc không nói câu gì. Còn hai người thì tiếp tục trao đổi với nhau mấy câu nhạt nhẽo rồi chia tay. Khi Phúc đi rồi, Cúc mới lên tiếng:

– Anh Phúc này em biết. Không phải người tốt đâu.

Tân hỏi:

– Sao em biết?

Cúc chột lúng túng:

– Thì trước đây em cũng đã gặp anh ấy vài lần.

Tân yên lặng không nói gì. Đó là thực tế, là đời sống của Cúc ngày xưa. Cúc chẳng có lỗi gì. Tân tự nhủ: dĩ vãng qua rồi, phải biết gạt bỏ. Không gạt bỏ thì làm sao có thể tiếp tục sống với nhau được. Đó là điều mà Tân luôn luôn tự nhủ trong lòng. Chàng cho đó là cung cách hay nhất để cả hai cùng được yên thân, miễn là đừng làm hồi sinh bất cứ điều gì trong dĩ vãng.

Nhưng một hôm ở tòa soạn trở về, Tân thấy Cúc đang tiếp mấy người bạn gái. Toàn những thứ đồng nghiệp cũ của nàng, vì chỉ cần liếc sơ qua cung cách trang điểm và ăn mặc của họ là Tân đã thừa nhận ra rồi.

Cơn giận ủa đến làm người Tân run lên. Chàng lăm lì vào nhà mà không chào ai, cũng chẳng đáp lại mấy câu chào hỏi của hai, ba người. Chàng lảng lạng đi thẳng xuống bếp và khép cánh cửa gỗ rất mạnh tay đến thô bạo. Thế là mấy cô gái đang ngồi trò chuyện vui vẻ vội vã

đứng dậy. Họ xì xào bàn tán với nhau đôi điều rồi kéo nhau đi thẳng ra cửa.

Một lát sau, trở lên nhà, khi thấy còn lại có một mình Cúc, Tân mới nghiêng rặng cất tiếng nói:

– Ai cho phép cô dẫn chúng nó vào nhà?

Cúc cũng bắt đầu thấy nóng ở mắt:

– Chúng nó là bạn tui. Tui có quyền cho chúng nó vô chớ!

Tân quát lên:

– Từ giờ trở đi tôi cấm đó!

Thế là Cúc nhảy đồng lên, đáp lại một cách hỗn xược:

– Cấm? Anh có quyền gì mà cấm tôi chớ? Nói cho hay, giở cái lối ức hiếp con này ra là không có được đâu đó nghen.

Tân nhìn thẳng vào mắt nàng, nói rành rọt:

– Tôi không muốn lý sự nhiều với cô. Tôi chỉ nhắc lại cho cô biết là từ giờ về sau tôi không còn muốn trông thấy mặt chúng nó một lần thứ hai trong cái nhà này nữa. Rõ chưa?

Cúc la lên:

– À! Vậy bạn bè của tôi thì anh cấm. Thế còn bạn bè của anh thì sao? Thăng Vũ, con Bích đó! Anh mà cấm tôi thì nay mai chúng nó mà lò dò tới đây tôi cũng tổng hết ra cửa.

Vẻ vênh vào hỗn xược của Cúc khiến cho Tân nhận thấy chưa bao giờ Cúc lại tỏm lợm đến như vậy. Thế là cơn giận dữ lại chột ủa lên. Tân xông ngay đến ngay trước mặt nàng, giơ bàn tay lên hết sức tát mạnh vào má nàng một cái. Cái đầu của Cúc lạng đi. Thân mình sồ sề của nàng ngã chúi xuống. Nàng liền lăn đùng ngay ra sàn đất, giãy giụa cả chân lẫn tay và miệng thì la lối:

– A! Mày đánh tao! Mày đánh tao! Đồ vũ phu. Đồ khốn nạn.

Tân không đáp, lẳng lặng bước qua người nàng và lẫm lỳ đi ra cửa. Nhưng Cúc đã chồm theo. Nàng túm được lưng áo của Tân và kéo mạnh lại. Cái áo lành lặn coi như khá nhất của Tân kêu xoạt lên một tiếng và xả ra thành một mảnh rách xuống đến tận vai. Thế rồi Cúc vừa xĩa vào mặt Tân vừa hét toáng lên:

– Tao nói cho mày hay, tao chán cái mặt lẫm lỳ của mày rồi. Chán lẫm rồi! Bộ mày tưởng mày làm vua làm chúa gì mà có quyền khinh tao kia chứ. Mày có bạn thì tao cũng phải có bạn chứ!

Mặt của Tân bây giờ đã tím lại. Chàng không còn muốn dây dưa đối đáp gì với Cúc nữa nên lẳng lặng đi vào buồng thay áo rồi gạt phăng Cúc sang một bên và đi ra thẳng ngoài. Cúc túm lấy Tân lần nữa không được nên lại nằm lăn đùng ra đất lu loa khóc.

Thế rồi hàng xóm hai bên chột tủa ra ngõ vào xúm lại trước cửa nhà Tân, chen vai nhau dòm ngó. Tân có cảm giác như những tia nhìn

của họ là hàng trăm ngàn cái kim đâm vào mặt mình.

Chiều hôm đó Tân đi không trở về. Chàng cũng không tìm đến vợ chồng Vũ. Hạnh phúc của họ đã làm Tân lánh xa. Chàng chưa xót nghĩ rằng ngay cả chỗ trú chân cuối cùng đó của đời chàng bây giờ cũng đã vượt khỏi tầm tay.

Tình yêu gia đình, bè bạn, thế là Tân đã bị mất tất cả...

Bây giờ, thật sự chàng chỉ còn lại một nỗi cô đơn ngậm nhấm như những giọt a-xít cứ nhả nhỏ từng giọt vào trong cõi lòng.

Suốt chiều hôm ấy, Tân đã đi lang thang qua rất nhiều nơi. Cho đến khi thành phố bắt đầu lên đèn thì Tân chợt nhận ra rằng mình đang đi trên con đường dẫn tới nhà Thúy...

Chàng dừng lại dưới một gốc cây ngay xế cửa nhà nàng. Cảnh cũ hầu như không có gì thay đổi. Vẫn vòm cây hoa giấy sum suê che gần

kín dãy tường vôi và cánh cổng sắt với đám cành lá chỉ chít những chùm hoa mang một màu đỏ đến chói mắt. Phía trong sân, ngọn đèn nê ông treo trước mái hiên soi sáng một khoảng sân được bao quanh bằng một khu vườn um tùm cây cối. Cảnh vật hoàn toàn im ắng như không có một ai ở trong nhà. Tân đứng lặng người đi trong nỗi lòng đầy rạo rức vì những kỷ niệm êm đềm ngày xưa bỗng ủa lại làm choáng ngợp tâm hồn của chàng. Tân như còn nghe thấy tiếng cười giòn giã của Thúy vọng qua những cánh cửa sổ, trong khi ở bên ngoài gió mát đưa mùi hương lan thoang thoảng từ ngoài vườn vào tận chỗ Tân đang ngồi. Bây giờ thì Tân mới nhận rõ ra rằng cái thời gian dạy kèm chị em Thúy ấy đã là quãng thời gian tươi đẹp nhất trong cuộc đời của chàng. Nó đơn sơ, giản dị và hồn nhiên bởi vì mối quan tâm của mỗi người chỉ là những chuyện bài vở tầm thường, từ ngữ này dùng đúng, con toán kia giải sai, thậm chí một dòng kẻ lệch hay một chữ viết tắt, viết tháu cũng đủ để làm cho buổi học có thêm những cuộc tranh cãi om sòm.

Như thế, hạnh phúc quả không phải là sự đạt thành ước muốn để thụ hưởng mà là sự bình an, thanh thản trong tâm hồn.

Tân cứ đứng ở đó, lòng tràn đầy những cảm giác khi vớt vát nghĩ về quá khứ mặc dù trong thâm tâm, chàng không quên mình đã luôn luôn là kẻ trể tàu. Ở đây không phải là cái sân ga hiu quạnh nhưng Tân nhận thấy rõ nỗi lòng cô đơn hoang vắng của mình. Cho đến khi bóng tối ụp xuống vây quanh chàng với lớp sương đêm bắt đầu thấm lạnh qua vai áo, chàng mới choàng tỉnh và lui thủi cất bước đi về cuối phố.

Đêm hôm đó, Tân ngủ lại ngoài công viên, trên một cái ghế đá nằm khuất sau một bụi cây um tùm. Chàng tự nhủ: “Hãy để cho Cúc thấm thía về bài học vừa xảy ra để cho nàng thấy rõ chuyện rủ rê bạn bè cũ tới nhà đàn đúm là không thể chấp nhận được».

Cúc đã chui ra thì Cúc phải ngoi lên. Cái gia đình vá vúi của hai người, tuy không hay chưa thể là tổ ấm nhưng ít nhất thì nó cũng không

434 | Nhật Tiến

phải là cái chỗ để dung chứa những mẩu chuyện ồn ào rẻ tiền, những thái độ vênh váo, tự mãn xoay quanh cuộc sống của những mảnh đời tối tăm, nhầy nhụa.

CHƯƠNG 8

Sáng hôm sau, Tân tới thẳng tòa báo làm việc. Nhìn bộ quần áo xốc xếch và mái tóc lởm chởm của chàng, viên thư ký ngồi trực ở bàn giấy bên ngoài mỉm cười:

– Cậu mới chui ở xóm nào ra mà nom lếch thếch thế kia. Bộ vợ được bỏ lạc ngon lành lắm nên quần nhau suốt đêm hả?

Tân nhún vai không đáp và chàng cũng chẳng vì câu nói đùa vô duyên ấy mà bị chạm nọc hay đau lòng. Thực tình lúc này Tân chỉ cảm thấy mệt, chỉ ước ao được về nhà tắm một cái rồi được chôn mình vào giấc ngủ vùi. Nhưng chắc gì Cúc đã cho chàng được hưởng cái ước ao đơn giản đó. Có thể Cúc vẫn còn giận dữ vì

bị cái tát ngày hôm qua. Cũng có thể Cúc đã quên rồi, nhưng nếu như thế thì hẳn nàng sẽ vặn vẹo là chàng đã đi đâu, làm gì suốt cả chiều, tối lẫn đêm ngày hôm qua. Chỉ nghĩ sơ như thế là Tân đã mệt lại càng cảm thấy mệt hơn. Viên thư ký thấy chàng không biểu lộ đồng tình nên đã vội đổi giọng:

– À, ông chủ bút đang cần gặp cậu đấy. Vào ngay đi.

Tân uể oải tiến lại phía cánh cửa gỗ ngăn cản phòng rộng rãi ở bên ngoài với một cái buồng nhỏ ở bên trong. Chẳng cần gõ trước, chàng đẩy cửa bước vào. Chàng thấy Hoan, viên chủ bút lúc này đang cúi húi trước một chồng sách báo. Ông ta người to béo, dáng dấp bệ vệ, tóc thưa, trán hói, đôi mắt xoi mói sau cặp kính to tướng gọng đôi môi đeo trễ xuống tận sống mũi. Tuy không còn trẻ, nhưng ông ta cũng chưa có nhiều nét già, ngoại trừ vầng trán lan rộng cứ như muốn lấn chiếm hết chỗ mọc của mái tóc thưa. Nhìn thấy Tân bước vào, ông ta ngẩng lên tươi cười:

– A! Cậu Tân! Có việc cho cậu đây. Thằng Sinh bữa nay vô bệnh viện rồi.

Tân giật mình:

– Ủa, Sinh đau bệnh gì vậy?

– Nó thì đã đủ bách bệnh rồi, nhưng lần này thì tại ruột dư.

Tân thở phào:

– Vậy cũng đỡ. Vô bệnh viện cắt một cái là xong ngay. Hai, ba hôm là lại trở về.

– Thì thế, chỉ hai ba hôm thôi. Nhưng có khỏe cách mấy thì nó cũng không viết được. Cái feuilleton của nó cũng đâu có tạm ngưng để chờ nó được.

Tân gật đầu:

– Đúng rồi. Cái tiểu thuyết Gái Gọi in từng kỳ của hần trên báo mình...

Viên chủ bút tươi mặt hơn:

– Phải rồi. Cậu cũng theo dõi cái truyện tâm phơ ấy hả? Nhưng cũng hấp dẫn đấy chứ...

Tân ấp úng:

– Thú thật với anh, tôi chỉ đọc lồm bồm thôi.

Hoan nhìn chàng:

– Lồm bồm là sao? Tuy không đi vào chi tiết từng câu văn nhưng cậu cũng nắm được tình tiết câu chuyện chứ?

– Cái đó thì... thì... cũng chưa chắc lắm.

– Cũng chẳng sao. Cậu ngồi giở báo cũ ra “ngốn” một hơi là nắm vững mọi thứ ngay ấy mà. Vậy tôi nhờ cậu viết thể cho hần vài ba kỳ nhé...

Tân ngó người ra:

– Sao được! Hắn giận tôi chết!

Hoan cười phá lên:

– Cậu mới vô ngành báo nên còn lớ ngớ lắm. Giận cái nỗi gì! Giá cậu viết thế cho hắn vài tuần để hắn được vu đi chơi xa thì hắn còn cảm ơn rồi rít nữa. Chuyện viết thay cho nhau thì trong làng báo xảy ra hà rầm....

Tân cãi:

– Nhưng mà phải biết chủ ý của tác giả ra sao đã chứ. Khi không, cứ viết bừa, ngộ nhớ sai lạc hết ý tưởng của người ta thì sao?

– O! Cậu cứ lo bò trắng răng! Vấn đề là độc giả ấy chứ. Cứ viết thế nào để cho người đọc không thấy là tác giả đang đi vắng là được rồi. Còn hợp ý tác giả hay không thì kệ mẹ nó. Trám có vài kỳ, ăn thua gì!

Thấy Tân còn đang tần ngần, Hoan lại nói tiếp:

– Cậu không biết đấy chứ, nhiều khi thằng tác giả lạm dụng cái trò viết thay, cứ đi chơi phứa đi, làm thằng viết trăm nỗi giận, trong truyện hai nhân vật đang yêu nhau ra rít, nó bèn dựng một màn cãi nhau để cho hai đứa phải bỏ nhau, làm thằng tác giả chửi um thiên địa lên.

– Lại thế nữa kia?

– Ui, thế còn là nhẹ! Nó không dàn một cảnh cho nhân vật chính chết vì tai nạn xe ô tô còn là may lắm đó. Còn cái màn tác giả viết nhân vật chính mặc váy đầm đi chơi, lúc trở về nhà, thằng viết trăm lại cho nàng thay áo dài thì hà rầm! Đại loại cứ ông chẳng bà chuộc như thế có chết thằng Tây nào đâu. Mà như thế mới vui!

Tân nhãn mặt:

– Cách gì thì cũng có người đọc tinh ý nhận ra chứ. Người ta kêu chết!

– Ôi, ăn thua mẹ gì. Bất quá thì cũng một cú phon gọi đến căn nhà, rồi cũng xong. Mai mốt,

nếu thằng tác giả có đem in thành sách thì nó sẽ sửa lại. Mà nhiều khi nó cũng đếch thềm sửa nữa. Cứ trao nguyên cả sấp báo cho lái sách đem in rồi bày bán xon ngay ngoài vỉa hè, có ai giảm kí mỡ nào đâu. Miễn là nó có thêm tí tiền còm đi du hí là được rồi.

Tân buột miệng:

– Thật là phi văn nghệ!

Hoan nhìn Tân thương hại:

– Cậu còn viễn mơ lắm. Trách gì mà rặn mãi cả năm không in được lấy một cuốn. Nhưng thôi, đó là chuyện của cậu. Bây giờ cậu làm ơn ngồi đọc lại cái truyện Gái Gọi của nó xem hôm qua đã tới đoạn nào, nhân vật đang đối thoại về những cái gì, rồi cậu cứ thế mà “kéo” tiếp.

Tân thở dài:

– Chuyện ấy tôi có thể làm được. Nhưng nếu khi Sinh nó về, nó có cần nhân thì ông chịu trách nhiệm đó nghe!

Viên chủ bút hoan hỉ:

– Được rồi. Được rồi. Cậu khỏi lo. Cứ bảo là lão Hoan nó yêu cầu là xong hết.

Thế là suốt buổi sáng hôm đó, Tân phải ngồi ở tòa soạn để đọc lại hàng chục kỳ báo cũ xem Sinh đã viết những gì trong cái feuilleton của hắn. Sau khi đã nắm vững tình tiết, nội dung câu chuyện đang diễn tiến rồi, Tân mới cầm bút lên để ngồi sáng tác tiếp.

Công việc không dễ dàng gì, vì trong đầu óc của chàng cứ luôn luôn bị lấn quấn bởi những câu hỏi, không biết mình dùng cái từ ngữ này, đưa câu chuyện vào cái chi tiết này, hay diễn tả cái cử chỉ này cho nhân vật thì Sinh có bằng lòng không? Tân nghĩ rằng, thà ngồi sáng tác cho riêng mình có lẽ còn dễ dàng, thoải mái hơn là ngồi viết trảm cho kẻ khác.

Đã thế, trong lúc chàng ngồi viết thì một anh thợ xếp chữ cứ đứng chờ ở ngay bên cạnh nách. Hắn giục:

– Ông viết được đoạn nào thì cứ xé ra cho tôi đem xếp chữ trước.

Tân trợn mắt:

– Ý! Phải để cho tôi viết xong rồi còn đọc lại cái đã chứ?

– Không kịp đâu! Ông cứ nhìn coi, mấy người kia cũng đều như thế cả. Đâu có ai cần đọc lại.

Tân gắt:

– Thì họ làm tin. Tin thì ngắn gọn, đâu có cần trau chuốt. Còn của tôi là trang tiểu thuyết nằm mà.

– Trang gì thì trang, mọi sự cũng đều đâu vào đó cả rồi, ông ơi. Nếu tụi tôi chờ ông thì đám làm bản vẽ cũng đang chờ tụi tôi. Rồi đám đổ chì lại cũng chờ đám làm bản vẽ. Báo mình đâu có độc quyền thuê họ. Còn báo khác nữa chứ. Cả một lò đúc chì mà chỉ trông vào có một tờ báo thì có mà chết.

Trước lời giải thích hợp lý của anh thợ xếp chữ, Tân đành xé nửa trang bản thảo giao cho anh ta để anh chạy qua dàn xếp chữ trao lại cho đám thợ đang làm việc lố nhố trước những kệ gỗ có những ô vuông trong đựng toàn những chữ lẻ đúc bằng chì. Tiếng động khi làm việc của họ nghe rào rào như tiếng những con tằm đang ăn lá dâu trong những nong lớn. Đó là những tiếng phát ra khi họ nhón từng con chữ trong hộc ra để bỏ vào một cái gờ gỗ cầm trên tay. Các con chữ bây giờ nằm theo thứ tự của từng chữ, từng câu đúng như trong mảnh giấy bản thảo đang gán trước mặt mỗi người.

Sau một thời gian dài chật vật đến vã mồ hôi, cuối cùng thì Tân cũng viết được đến dòng cuối cùng của phần bài viết trám cho ngày hôm sau. Chẳng cần chờ xem lại bản vố coi mình đã viết những gì, Tân quẳng xấp giấy vào một góc bàn rồi đứng dậy, không chào ai, đi thẳng ra cửa.

Trời đã xế trưa, cái nóng Sài Gòn nung nấu như đổ lửa, hắt lên khuôn mặt đỏ rừ và nhể nhại

mồ hôi của Tần. Từ sáng, chưa kịp ăn gì, bây giờ Tần mới thấy đói và chàng chợt nhận ra rằng mình đã làm việc liên tục đến gần sáu giờ đồng hồ liên tiếp. Chàng tự hỏi không biết giờ này Cúc đang làm gì ở nhà, có cố ý chọc giận chàng thêm bằng cách lại gọi mấy người bạn cũ đến chơi hay không. Bản tính ương ngạnh của Cúc dám thúc đẩy nàng làm chuyện đó lắm. Đã mệt mỏi, Tần càng thấy mệt mỏi hơn khi chàng nghĩ đến chuyện phải đối phó nếu như sự việc ấy có xảy ra.

Lòng buồn bã, Tần ghé vào một quán cóc ở ven đường gọi một đĩa cơm tấm và một ly cà phê mà chàng dặn là đừng cho đường. Sau những đêm thức trắng, Tần đã nhiễm phải thói quen là uống cà phê thật đậm. Thế chưa đủ, chàng còn bắt chước theo Vũ là uống cà phê không đường. Tần nhớ cặp mắt hấp háy của Vũ khi giờ ly cà phê đen sánh lên và nói:

– Cái này mới thật sự là black coffee! “Chơi” xong ly này thì thấy tâm hồn mình cứ trong

suốt ra, nghĩ ra được màu nào là màu đỏ “lên” hết trong ý tưởng.

Thật ra thì cu cậu cũng có đôi chút huyênh hoang, vì Tân biết thừa đi rằng cái “màu trong ý tưởng” ấy của Vũ rất nhiều khi không trở thành hiện thực, bởi vì cứ nhìn thấy khuôn mặt cau có và nhất là đôi mắt rục lên những tia bất mãn của Vũ khi hẩn nhìn vào những gam màu trên nền vải vẽ thì đủ biết. Có thể một phần vì Vũ khó tính trong việc pha trộn màu, nhưng một phần khác không kém quan trọng là ở chỗ Vũ không có nhiều tiền để phung phí những ống thuốc vẽ trong khi đi tìm một màu trong ý tưởng của mình.

Có hôm loay hoay chán chê với những ống thuốc vẽ đã bị bóp nặn đến những giọt cuối cùng, Vũ thất vọng buông mình xuống cái ghế gỗ, mắt đăm đăm nhìn lên trần nhà để suy nghĩ tạt đâu đâu, quên mất hẳn là mình đang có bạn đến chơi nhà. Nhưng Tân cũng chẳng thấy thế làm phật lòng. Chàng rất tôn trọng những giây

phút im lặng ấy của bạn và trong lòng chỉ xót xa khi nghĩ đến hoàn cảnh nghèo túng của những cây bút tài hoa như Vũ.

Trong những hoàn cảnh như thế, Tân nhớ nhất là đôi mắt đam mê nhưng cũng buồn bã của Vũ như sáng lên trên những chòm râu ria mọc lởm chởm mà hình như cũng vì tâm trạng bất mãn của chủ nhân nó mà tất cả đều dựng ngược cả lên. Với bản thân mình thì Tân không biết thế nào, nhưng trong thâm tâm, Tân nhìn Vũ như là một hình ảnh rõ nét nhất của một nghệ sĩ chân chính.

Như thế, nhớ Vũ thì trong giây phút này Tân đã nhớ Vũ vô cùng. Kể ra cũng có đến mấy tuần nay rồi chàng chưa gặp lại hấn, nhưng đó là do ý muốn của chàng. Chàng vẫn luôn luôn tự nhủ: hấn đang chan hoà hạnh phúc, mình đến với hấn chỉ với toàn tâm trạng buồn rầu thì chỉ làm đôi vợ chồng trẻ mất vui mà chẳng giải quyết được gì. Nhưng chỉ với ý nghĩ ấy thôi, Tân cũng thấy lòng xót xa vô hạn.

Ôi, còn đâu những giây phút cười đùa thoải mái, nói được đủ thứ chuyện trên trời dưới đất của những ngày xưa, khi chưa lấy Cúc.

Ngày Vũ lập gia đình với Bích, Tân đã tưởng như mình vĩnh viễn mất đi một thằng bạn chí thân. Nhưng sự thông minh, nhí nhảnh, hiểu biết cộng với tình yêu chồng tha thiết đến độ yêu luôn cả cái nghiệp vẽ của chồng, Bích đã biến cái tổ ấm của nàng thành một nơi chan hòa những tiếng cười và điều này khiến Tân không thấy một sự gì đổi khác mỗi khi chàng lui tới thăm hai người.

Bây giờ thì lại thêm Cúc. Kể từ ngày hai người quyết định sống chung với nhau, chưa bao giờ Tân thấy hối hận về việc ấy. Số phận đã đưa đẩy thì phải chấp nhận thôi. Tất cả vì đứa con trong bụng của nàng. Tân chưa bao giờ ước ao một cuộc sống gia đình, rồi lại có những đứa con của riêng mình cũng là điều mà Tân chưa bao giờ dám nghĩ tới.

Nhưng chỉ một việc thoát ra khỏi nỗi ám

ảnh chỉ vì chính mình mà một thai nhi phải đắm mình trong những bát nước phá thai đen sánh thì cho dù phải trả bằng bất cứ giá nào Tân cũng chấp nhận. Vả chăng, chính Cúc cũng ước ao một đời sống bình thường. Trong cái đêm đầu tiên của cuộc sống chung đôi lứa, khi hai người nằm bên nhau, Tân không có cảm giác mình là một chú rể mà chàng chỉ thấy mình và Cúc là hai kẻ lang thang lạc loài giữa dòng đời đầy bất trắc, chấp nhận mọi rủi ro mà không biết tương lai sẽ đi đâu về đâu.

Không hiểu sao lúc này, ngời nhâm nhi ly cà phê đắng, Tân chợt thấy nhớ Vũ da diết. Chàng rất muốn chạy ngay lại thăm hai người để được nhìn thấy căn phòng vẽ ngổn ngang khung vải, bút vẽ và bột màu của Vũ, cái khung cảnh mà Tân cảm thấy thân quen thắm đậm bầu không khí ấm áp trong gia đình. Nhưng rồi Tân lại thờ dãi trong ý nghĩ:

– Thôi, quấy rầy hẵn làm chi. Chẳng lẽ lại đem chuyện của Cúc tiếp bạn bè cũ ra mà kể.

Thế rồi, Tân uể oải đứng dậy. Chàng đi về cuối phố và chọn một chuyến xe buýt chạy về khu vực nhà của mình để leo lên.

o O o

Khi về tới nhà, Tân thấy bốn bề yên lặng và cánh cổng gỗ trước nhà đang đóng im ỉm. Hẳn lúc này Cúc đang ngủ vùi. Tân cảm thấy nhẹ nhõm sau một hơi thở dài.

Như thế là sự ước đoán của chàng hồi chiều đã không xảy ra. Cúc tuy ương ngạnh nhưng không đến nỗi cố tình chọc giận chàng thêm nữa bằng cách mời gọi bạn bè tới chơi. Điều này càng chứng tỏ là Cúc chẳng đam mê gì cái cuộc sống đen tối nhầy nhụa trước đây của nàng.

Tân đã nghĩ đúng khi cho rằng chính Cúc cũng ước ao một đời sống bình thường. Điều này đã khiến Tân thương Cúc nhiều hơn và cảm

thấy hối hận vì sự hẹp hòi, ích kỷ của mình. Đáng lý ra Tân phải để cho Cúc có thêm thời gian. Nàng chẳng là thánh thần gì mà trong một sớm một chiều có thể buông hết cả một chuỗi dài dĩ vãng trong đó có thói quen của nàng, bạn bè của nàng. Vả chẳng đã là con người thì ai là không có lòng tự ái. Phản ứng sỗ sàng, hỗn xược của Cúc chẳng qua cũng chỉ vì Tân đã xúc phạm đến lòng tự ái của nàng đó thôi.

Càng nghĩ, Tân càng thấy xót xa thương Cúc, muốn chạy ngay vào nhà trong với nàng để nói lên hết những ý nghĩ của mình.

Nhưng Cúc đang ngủ. Và để không làm khuấy động giấc ngủ của nàng, Tân ngồi bệt xuống đất, lưng dựa vào một cái cột cổng và hai chân duỗi dài để nghỉ ngơi sau gần một ngày làm việc mệt mỏi.

Trời bên ngoài đang ngả bóng chiều.

Cái nóng nung nấu ban ngày bây giờ đã dịu bớt. Trong lòng ngõ, thỉnh thoảng có một

ngọn gió hiu hiu đưa lại mang theo mùi vị của củi mục, lá khô đang cháy từ bếp nhà ai đó, và cả mùi tanh nồng của những khe nước đen đặc đang chảy rỉ rả vào lòng cống. Tân chợt nhận ra rằng chàng đã quen thuộc với cái khung cảnh này, những mùi vị này từ bao giờ mà nếu xa nó, thiếu nó, chắc chàng cũng sẽ nhớ nhung như nhớ về một dĩ vãng êm đềm.

Cảm giác thoải mái vừa mới nhóm lên thì bỗng một người hàng xóm từ phía bên kia hàng rào đã vội vã chạy sang. Bà ta nhìn Tân bằng cặp mắt vừa tò mò vừa thương hại. Tân còn đang thắc mắc nhìn lại với vẻ ngạc nhiên thì bà ta đã trao cho chàng chiếc chìa khóa và cất tiếng rành rọt:

– Cô ấy đi rồi!

Tân nhóm bật ngay dậy, hỏi bằng một giọng hơi bàng hoàng:

– Ai? Bà nói ai?

– Thì cô Cúc đó.

Tân kêu lên:

– Trời ơi! Cô ấy đi đâu? Từ bao giờ?

Người hàng xóm liếc nhìn vào căn nhà rồi trả lời:

– Đi từ sáng. Lại đem cả va li đi nữa.

Tân đứng chết lặng đi. Toàn thân chàng xúc động mãnh liệt. Thì ra phản ứng của Cúc sau chuyện xảy ra vừa rồi đã hoàn toàn ra ngoài dự đoán của chàng. Chàng đón lấy chiếc chìa khóa trên tay người đàn bà mà thấy rõ bàn tay của mình cũng đang run rẩy. Cúc bỏ đi rồi!

Những âm thanh ấy cứ như những tiếng vang dội xót xa tràn ngập trong ý nghĩ của chàng. Chàng mở khóa bước vào nhà như một kẻ thất thần.

Căn buồng trống trải nằm im ắng trong ánh

nắng thoi thóp của buổi chiều vẫn đang xuyên những tia yếu ớt qua mái lá. Trên những sợi dây mắc ngang bên cánh cửa phòng ngủ, những bộ quần áo hoa hòe lòe loẹt của Cúc vẫn thường được vắt lên bây giờ đã không còn nữa. Cái trạn bếp vẫn nằm im trong một góc. Mấy cái hỏa lò đặt ở kệ bên lạnh tanh như chẳng có chút lửa ấm nào được nhóm lên. Nhìn xuống gầm giường nơi đặt hai chiếc va li, bây giờ chỉ còn có một. Vậy là người hàng xóm đã nói đúng.

Cúc đã đi rồi!

Tân tiến lại phía căn phòng ngủ. Phải khó khăn lắm chàng mới đẩy được cánh cửa phòng để nhìn vào. Vẫn cái giường nhỏ nằm trong một góc, ở trên vẫn còn mấy chiếc chăn gối đã được Cúc xếp lại gọn gàng. Nhưng cái bàn phấn nhỏ của Cúc thì đã không còn nữa, thay vào đó là một cái học làm bằng mấy cái thùng sữa không, được xếp chồng lên nhau, ở trên bộ ấm chén mọi khi rải rác mỗi chiếc một nơi thì bây giờ đã được xếp lại ngay ngắn. Chính cái sự gọn ghẽ,

ngăn nắp bất thường này lại càng gây cho chàng cái cảm giác sự sống ở nơi này vừa đội nón ra đi.

Mọi đồ đạc khác ở trong phòng vẫn y nguyên như cũ. Tấm màn che cái giường ngủ của hai người được kéo sát vào vách tường và vắt lên cao. Cái mắc áo dựng đứng mọi ngày vẫn chống chất quần áo của Cúc, bây giờ chỉ còn lại lơ thơ mấy cái sơ mi cũ của chàng. Tân cố nhìn xoi mói ở chung quanh xem Cúc có để lại mảnh giấy nào nhắn tin hay ngỏ một lời từ biệt. Nhưng chàng đã không tìm thấy gì. Cúc đã chọn lựa cung cách hành động của mình bằng một thái độ坦然 nhiên.

Điều này cho thấy sự chọn lựa của nàng là quyết liệt. Tân nhớ lại thái độ cũng như cử chỉ của mình đã đối xử với nàng trong hôm trước. Bây giờ, nếu Tân có nhận ra là mình đã quá ích kỷ để trở thành một kẻ vũ phu thì mọi sự cũng đã muộn rồi.

Và chỉ khi đã muộn, Tân mới cảm thấy sự bỏ đi của nàng là một sự mất mát lớn trong lòng

chàng. Chưa bao giờ Tân lại thấy Cúc đã chiếm một chỗ lớn trong thâm tâm của mình như vào chính lúc này.

Chàng đau đớn ngồi phịch xuống bên mép giường. Hai tay ôm lấy hai bên thái dương, chàng chợt bật lên khóc nức nở...

CHƯƠNG 9

Sáng hôm sau, Tân tới tòa báo thật sớm. Chàng vào gặp ngay viên chủ bút và nói:

– Tôi không còn đầu óc đâu để viết trám được nữa rồi. Nhà tôi đã bỏ đi.

Mặt ông ta hơi nhẵn lại, có lẽ vì Tân đã đem rắc rối lại cho sự chuyển vận điều hòa của tờ báo. Nhưng nhìn bộ mặt thiếu não của Tân, ông ta liền đổi ngay thái độ và nói:

– Cái đó tôi sắp xếp được. Nhưng... chị nhà làm sao? Chị ấy có đi chơi đâu đó không? Anh đã tìm kỹ chưa?

Tân chỉ nhìn ông ta mà không trả lời. Ánh mắt thất vọng của chàng đã đủ để cho ông ta nhìn thấy tầm mức quan trọng của vấn đề. Ngần ngừ một lát, ông ta nói:

– Vậy cũng đáng buồn thật. Nhưng còn nước còn tát. Tôi đề nghị với anh, mình cứ viết lời nhắn tin đi. Tôi cho đăng ngay trong số báo ra chiều nay. Hy vọng chị ấy sẽ nghĩ lại.

Tân trả lời giọng gượng gạo:

– Nhà tôi... nhà tôi... chẳng bao giờ đọc báo đâu.

Viên chủ bút mỉm cười:

– Ô, chị ấy không đọc nhưng bạn bè cũng có người xem báo chứ. Biết đâu lời nhắn chẳng sẽ tới. Thấy lời đề nghị hữu lý, Tân đành ngồi xuống bàn viết và thảo mẫu nhắn tin ngắn ngủi như sau:

“Em Cúc, Hãy thứ lỗi cho anh. Anh trông

mong từng ngày em trở về. Chúng mình sẽ làm lại tất cả. Chồng em. TÂN”.

Nhận mảnh giấy trên tay, viên chủ bút liếc sơ qua rồi mỉm cười pha trò hản với dụng ý làm cho Tân bớt lo âu và làm giảm sự căng thẳng trong đầu óc của chàng:

– Ui, vợ chồng son, tình tứ thế này, có khi chị ấy đã thấy nhớ, báo chưa kịp ra đã mò về nhà rồi ấy chứ.

Tân cũng mỉm cười gượng gạo:

– Tôi cũng đã hy vọng là thế. Nhưng chuyện chẳng đơn giản như thế đâu.

Lúc ở tòa soạn ra, Tân nghĩ ngay đến việc trở lại căn nhà cũ ngày xưa, với hy vọng mọi người ở đó sẽ cho chàng đôi chút tin tức của Cúc.

Quang cảnh chốn này vẫn giống y nguyên hồi chàng dọn đi. Căn buồng mà chàng ở trước đây vẫn chưa có người tới mượn nên cửa đóng

then cài. Tân tìm sang nhà cái Sớm để thăm dò thì Sớm cho biết từ ngày Cúc dọn đi theo chàng, chưa bao giờ có một lần nàng quay trở lại. Nó còn nói thêm:

– Quanh đây cũng có mấy người bạn của cổ. Nhưng sau một lần bị bố ráp, tất cả cũng đã rút đi hết chơn rồi.

– Cháu có nghe nói họ dọn hết đi đâu không?

Cái Sớm lại lắc đầu:

– Thường cháu chỉ bưng đến nhà mấy cổ, khi thì tô bún khi thì bát mì. Mà bà cháu cũng không cho cháu tới lui những chỗ đó nhiều. Bà biểu: Mấy con nít, đừng có théc méc chi chuyện người lớn.

Tân thất vọng, nhưng cũng nhìn con bé với ánh mắt thông cảm. Bây giờ chàng mới nhận ra rằng tìm được một người quen ở cái thành phố đông đúc này không phải là một chuyện dễ dàng. Sau khi hỏi thăm qua loa về cuộc sống

của hai bà cháu cái Sớm, chàng móc túi lấy giấy bút ra vẽ địa chỉ của mình kèm theo một tờ giấy bạc gửi vào tay nó và dặn dò nếu có tin gì của Cúc thì thông báo cho chàng hay ngay.

Sau đó Tần chán nản đi ra đường, đón xe buýt để tìm Vũ và Bích. Tuy biết rằng hai người chắc sẽ chẳng giúp ích được gì, nhưng Tần thực sự thấy cần một chỗ tựa để mong được chia sẻ nỗi lòng đang tan nát của mình. Vừa gặp Tần, chỉ nhìn thoáng qua vẻ mặt thất thần và dáng đi thất thểu của chàng, Bích đã giật mình kêu lên:

– Trời ơi anh Tần. Có chuyện gì thế?

Tần thâm thán phục trí thông minh và đầu óc nhạy bén của nàng. Những người như Bích bao giờ cũng mang lại cho người thân cái cảm giác tin cậy, yên ổn và được ân cần, chia sẻ. Chàng buông mình xuống ghế và thở dài:

– Cúc bỏ đi rồi.

Cả hai vợ chồng đều xúm lại nghe Tần kể lại

462 | Nhật Tiến

hoàn cảnh đã xảy ra trong gia đình của mình.
Rồi chàng kết luận:

– Cũng là lỗi tại tôi. Tôi ích kỷ và nhỏ nhen quá.

Bích an ủi:

– Gặp cảnh đó thì ai cũng vậy thôi. Đáng lẽ chị ấy nên biết vị trí của mình.

Vũ cất giọng bức tức:

– Chuyện gì thì chuyện, nhưng bỏ nhà mà đi thì không chấp nhận được.

Bích tiếp:

– Hy vọng là chị ấy chỉ đi vài ngày thôi. Cái thai còn đấy, ai nữ mà dứt tình bỏ đi luôn cho được.

Mặc dù Bích nói có lý, nhưng trong thâm tâm, Tân vẫn cảm nhận được bản tính quyết

liệt của Cúc trong những tình huống như thế này. Cúc có thể lụy mọi người vì đồng tiền, vì đó là cung cách sống mà nàng chọn lựa. Nhưng một khi gặp sự trái ý, bản tính nổi loạn của nàng sẵn sàng trỗi dậy. Nàng có thể tung hê tất cả một khi tự ái của mình bị va chạm. Sự Cúc bỏ ra đi không để lại cho chàng lấy một lời nhắn đã chứng tỏ cái quyết tâm dứt khoát của nàng.

Tân nói với vợ chồng Bích:

– Điều làm tôi đau khổ nhất là sự do chính tôi mà Cúc bị vuột đi cái cơ hội làm lại cuộc đời của mình. Tôi biết Cúc luôn ước ao một đời sống gia đình bình thường. Rồi khi chấp nhận sống chung với tôi, Cúc cũng đã hy sinh tước bỏ tự do cá nhân cũng như sở thích của riêng mình đi rất nhiều.

Giọng của Tân trở nên nghẹn ngào:

– Vậy mà... vậy mà... chỉ vì ích kỷ, tôi đã xô đẩy Cúc trở lại cái vực sâu mà cô ấy muốn thoát ra. Như thế thì những quan điểm xã hội trong

việc lách của tôi còn gì nữa. Tôi đã phản bội lại chính những điều mà tôi đã từng viết ra...

Bích vội vàng an ủi:

– Chưa đến nỗi nào đâu, anh Tân ạ. Chắc chị ấy chỉ giận dỗi trong nhất thời thôi. Mình cứ cố gắng đâm bổ đi tìm. Thế nào cũng kiếm ra chỗ ở mới của chị ấy.

Vũ cũng cảm thấy bùi ngùi trước lời tự thú bất ngờ của bạn. Chàng chớp mắt hồi lâu rồi góp ý:

– Thế thì cậu đã gặp lão thầy bói Nhớn chưa? Biết đâu trong cơn hoạn nạn thế này, Cúc chẳng tìm đến lão ta để mà xem bói.

Sáng kiến này của Vũ làm Tân búng tỉnh. Một tia hy vọng chợt lóe lên khiến chàng thấy lòng như nhẹ nhõm hẳn đi.

“Ừ, tại sao không tìm đến Nhớn hỏi thăm để biết tin tức của nàng. Xưa nay, Cúc là người mê

tín. Nàng rất tin tưởng ở việc bói toán hay coi tướng số. Suốt thời gian hai người sống chung, đã chẳng có biết bao lần Cúc khoe với Tân về tài bói toán của lão ta hay sao. Nàng có vẻ rất đặc chí về mấy câu mà Nhớn đã phán ra hôm nào:

Bao năm lận đận lao lung

Mưa gió bão bùng sẽ có bạn qua

Thong dong có cửa có nhà

Một chồng một vợ, một tòa chín con.

Nàng còn nói thêm những lời bình phẩm:

– Cái đời em lận đận lao lung thật đấy. Mẹ chết khi mới lên năm, bố lấy vợ khác, ôi chao là bị dì ghẻ hành hạ. Lúc lớn lên, có tí nhan sắc bà còn đòi gả cho thằng cháu cả chớn tối ngày cờ bạc, rượu chè. Em không chịu, bỏ trốn ra tỉnh, sa ngay vào cái bẫy tú bà. Nó bắt em tiếp khách, em không chịu, nó đem mấy thằng du đảng tới dí dao dọa cắt gân. Ôi chao là nhục.

Cúc mới kể sơ lại cuộc đời của mình, thế mà hai mắt đã đỏ hoe. Nhưng nàng khóc đấy lại có thể cười ngay đấy:

– Anh thấy không:

Thong dong có cửa có nhà

Một chồng một vợ, một tòa chín con.

Bây giờ mình cũng đã có cửa có nhà rồi. Riêng cái khoản một tòa chín con thì cũng phải chờ xem. Em đâu có ngờ là em lại “mắc” đến thế...

Tân chỉ mỉm cười trước lòng tin thơ ngây và đơn giản của Cúc. Vào những lúc ấy, Tân thấy Cúc là một con người rất dễ thương và cũng đáng thương nữa.

Đến khi nhắc lại lời lão Nhớn về người chồng của mình, Cúc lại hớn hờ:

– Còn về người chồng của em thì lão ấy nói:

Tay cờ tay kiếm hiên ngang

Con đường vinh hiển thênh thang thấy rồi.

Người này chúc phận chỉ huy ấy chứ chẳng phải tay mơ đâu. Phi quan Hai, quan Ba thì cũng phải quan Một. Quan Một thì là cái chắc. Anh thấy chưa, anh cũng ngon lắm chứ bộ!

Nghe Cúc nói thế, Tần đã phá lên cười. Chàng liền trả lời vợ bằng giọng giễu cợt:

– Ờ! Anh làm quan Một ở cái chỗ nào nào? Thế là thầy bói bói sai rồi nhớ!

Cúc nhìn Tần rồi nhún vai, lắc đầu:

– Anh coi vậy chứ, em thấy còn ngon hơn quan Một nữa.

Tần cãi:

– Ngon ở cái chỗ nào? Anh chỉ là một anh văn sĩ quèn, nghèo kiệt xác thôi.

Cúc ôm lấy chàng nũng nịu:

– Văn sĩ quèn còn hơn quan Một. Em thích

văn hơn võ. Võ lắm lúc vũ phu lắm, lấy nó về lơ quơ nó đánh cho thấy bà!

Cũng chính cái lần đó, Tân đã vỗ về Cúc và nói:

– Vũ phu thì chắc chắn anh chẳng có đâu. Người ta vẫn nói là chẳng nên đánh đàn bà dù bằng một bông hoa hồng mà.

Thế mà trong một phút nóng nảy, Tân đã không giữ được lời hứa của mình. Và hẳn rằng sau lần bị Tân đánh một bạt tai bằng trời giáng, niềm tin trong cái tâm tình đơn giản của Cúc về sự văn không vũ phu bằng võ đã hoàn toàn sụp đổ. Tội nghiệp cho Cúc biết là chừng nào.

Những kỷ niệm như thế chợt ùa về càng khiến Tân thấy chua xót hơn. Chàng vội vã giã từ vợ chồng Vũ:

– Cậu nói phải đấy. Đi gặp lão Nhớn, thế nào cũng có vài tin tức của Cúc. Thôi tôi đi đây.

Thầy bói Nhớn hành nghề đã lâu năm ở chợ Cây Quéo, gần vùng Lăng Ông Bà Chiểu nên việc tìm gã không phải chuyện khó khăn gì. Tân chỉ cần hỏi thăm vài ba lần nơi mấy bà bán sạp là mò được tới nơi. Cửa hàng coi bói của Nhớn chỉ chiếm một chỗ toen hoén nằm bên hông một dãy túp lá lụp xụp phía sau chợ. Bề ngang của nó chừng mét rưỡi, bề sâu cũng không quá hai mét. Ấy vậy mà gã cũng kê được một cái sạp bằng gỗ trên có trải một cái chiếu hoa cũ sì mang những vết thâm đen ở nhiều chỗ và bốn góc chiếu cũng đều đã sơ bướm ra hết.

Trên vách liếp phía trong cùng, Nhớn căng một tấm vải màu vàng chóc trên có vẽ một hình bát quái, bên dưới là những hàng chữ được thuê kẻ, nom khá ngay ngắn, rõ ràng:

Đệ tử chân truyền Âm Dương Dịch Lý, Coi mọi sự hung kiết đúng như Thần. Giá bình dân, chỉ cốt làm phúc.

Ngồi trên sạp, Nhớn hay kê tay trên một cái hòm gỗ sơn đỏ, không biết bên trong đựng

những gì nhưng kích thước khá to, vừa đủ để gã dựa hẳn một bên người lên một cách thoải mái, mặt hơi ghéch lên, cặp kính râm nằm ghéch trên sống mũi, to tướng nom như gần nuốt hết cả khuôn mặt. Tuy nhiên hai hàm răng của gã không vì thế mà bị lấn át. Lúc nào Nhớn cũng có vẻ đang cười. Những chiếc răng trắng nhớn phô ra làm cho vẻ mặt của hẳn như xinh trai hơn, nhất là khóa lấp được hai vành môi vừa đầy đặn vừa thâm tái mà chỉ khi nào gã đang hăm hực chuyện gì người ta mới nhìn thấy rõ. Trước mặt gã có một cái âu đồng cũ kỹ đặt kế bên một thệ hương đã xé giờ. Ngay cạnh đó là cạnh một cái đèn hoa kỳ đang cháy, ngọn bắc vì khêu rất nhỏ nên chỉ vừa đủ làm cho ánh lửa có màu xanh leo lét.

Khi Tân bước vào thì Nhớn đang lim dim ngủ gật. Tội nghiệp cho gã. Có vẻ như gã đang rất ế khách. Đầu gã cúi thấp xuống. Cặp kính râm bây giờ đã trật vượt ra khỏi sống mũi và nằm xệ hẳn qua một bên. Mái tóc lòa xòa xõa ngang vầng trán vừa gồ vừa thấp đang có mấy

con nhặng xanh bay vo vo tấp qua tấp lại mà gã cũng chẳng hề hay biết. Tần tần ngần nhìn gã, lòng pha chút bùi ngùi. Chàng thấy rõ những con người như Nhớn, như bà cháu cái Sớm, như vợ chồng Hiên hay lão Quói, họ đều là những thành phần gắn bó thân thiết với cuộc sống của chàng, ngay cả trong những khi chàng ngồi xuống viết lách thì thân phận hay hoàn cảnh của họ cũng nhiều khi quẩn quanh trong ý nghĩ của chàng. Điều này khiến đã có lần, một tay in sách phải nói thẳng với Tần khi lão ta từ chối bản thảo của chàng:

– Cậu cứ xã hội xã hiếc làm cái mẹ gì. Phải tình cơ! Tình cho thấm đẫm nước mắt vào là “ăn” ngay. Độc giả đa số người ta đã khổ sở, chạt vật chết cha với đời sống rồi, cậu lại còn cứ tống vào đầu những chuyện đói rách thì mà ai chịu cho thấu.

Tần nổi cáu toan cãi lại, nhưng chàng thấy ngay là nói chuyện sáng tác với những tay coi nội dung sách vở chỉ là thứ phải cần có khả năng

câu khách thì là chuyện vô lý. Cho nên chàng lại cười xòa:

– Xin cảm ơn lời chỉ bảo của ông anh. Nhưng tôi lại cứ... điên như thế đấy. Không điên mà lại chọn cái nghề mặt rệp này.

Lão ta lại kêu lên:

– Ô! Cậu nói chuyện lạ. Mặt rệp thế nào được. Có thiếu gì tay xây được nhà, sắm được xe, lại lấy cả được vợ thơm phức vì việc viết lách đó chứ. Văn sĩ chứ đâu phải chuyện chơi. Nhưng vấn đề là phải tỉnh táo, phải thức thời. Gàn dở như cậu thì... thì có mà ăn cám.

Nghĩ cho cùng thì quả lão ta cũng có lý. Nếu không gàn dở thì Tân đã chẳng đày đoạ thân mình vào cái hoàn cảnh đến như thế này.

Tân đứng lặng ở đó nhìn Nhớn đang say sưa trong giấc ngủ. Chàng không muốn khuấy động Nhớn, nhưng chẳng biết sẽ phải chờ gã tới bao giờ. Nên một lát sau, chàng đành phải đành hăng

đánh tiếng mấy lần Nhớn mới choàng tỉnh. Gã đổi lại thế ngồi cho ngay ngắn, rồi ngửa mặt lên, nghe bộ răng trắng nhớn ra cười và cất tiếng biện minh:

– Ui. Lậy Thánh mới bái. Chẳng biết ông Hoàng, bà Chúa nào đi qua muốn dạy bảo điều chi mà cứ làm cho mình tư lơ mơ hoài.

Rồi gã xoắn xuýt:

– Thôi, xin mời vô. Xin mời vô.

Tân bước vào:

– Chào bác Nhớn. Còn nhớ tôi không?

Mặt Nhớn hơi ngớ ra một giây. Gã ngẩng cái tai lên nghe ngóng rồi chợt gã cất tiếng giòn giã:

– Ui giờ ơi! Quan nhà báo! Ai còn lạ gì. Gớm, từ hồi dọn ra tới giờ, chớ có thấy quan quay lại thăm bà con chòm xóm lấy một lần.

Tân đáp:

– Thôi bác ơi. Quan quách gì. Tội tôi bận rộn quá, nhớ thì cũng nhớ nhưng không có lúc nào ngồi được ra hết.

Nhơn hỏi:

– Vậy hôm nay ông đi đâu đây? Tính tới xin Thánh cho một quẻ để làm ăn hả?

Tân lắc đầu:

– Chả phải đâu. Tôi hỏi thăm bác thôi. Bác có thấy Cúc nó ghé lại đây không?

Nhơn nhướn mặt lên, đưa cái cằm ra phía trước:

– Cô Cúc ấy hả? Lấy ông sướng bằng lên tiên còn cần gì đến tôi nữa mà ghé. Mà đã xảy ra chuyện gì rồi, sao ông còn phải đi kiếm?

Tân thở dài:

– Cô ấy bỏ đi rồi.

Nhón hơi nhồm người lên, giọng ngạc nhiên:

– Ui cha, lại thế nữa! Thế thì gay rồi! Bỏ lâu chưa?

Tân đáp:

– Cũng mấy ngày nay rồi.

– Ui, mấy ngày thì chưa sao. Chắc là lại chúi mũi vào cái xó nào binh sập xám hay tứ sắc chớ gì.

Rồi Nhón thở dài:

– Hồi quyết định lấy ông, cô ấy cũng đã nhờ tôi xem một quẻ. Tôi đã nói rồi. Cô ấy tuổi Hợi, ông tuổi Dần. Dần Thân Tỵ Hợi, tứ hành xung. Con Heo đứng cạnh con Cọp. Lâu lâu có bị nó đập cho một phát cũng phải ráng mà chịu thì nhà cửa mới yên một bề. Cô ấy biết trước thế rồi kia mà.

– Thì Cúc cũng tin ở tài của bác lắm mà. Cho nên tôi mới tới hỏi coi xem cô ấy có ghé đây nhờ bác bói toán gì không?

Nhớn lắc đầu:

– Lâu rồi, tôi không thấy ghé. Thôi để tôi gieo cho ông một quẻ coi hung kiết thế nào.

Tân vội nói:

– Thôi... khỏi... Chẳng ăn thua gì đâu.

Nhớn vênh mặt:

– Ui gia, tìm em như thể tìm chim, chim em bể Bắc, anh tìm bể Đông. Không nhờ Thánh chỉ dạy cho thì có mà đến Tết Công-gô mới thấy.

Rồi Nhớn tiếp:

– Mà tôi bói ủng hộ thôi mà. Đừng lo.

Tân mỉm cười:

– Cám ơn lòng tốt của bác. Nhưng tôi chỉ cốt tới hỏi tin tức của Cúc thôi. Có khi nào bác nghe Cúc nói về nhà cửa hay địa chỉ giao dịch với bạn bè của Cúc không?

Nhơn đáp:

– Cái đó thì không rồi. Các cô ấy lần như chuột cả lũ ấy. Nay chỗ này, mai chỗ khác. Kiếm không phải dễ.

Tân thở dài:

– Thế mà tôi cứ tưởng Cúc đã ghé đây xin bác cho một quẻ rồi. Cũng có thể cô ấy ghé chỗ khác.

Nhơn bị chạm ngay tự ái, cãi lại:

– Chỗ khác là chỗ nào? Cô ấy cũng thử chán cả ra rồi đấy. Nhưng phi chỗ này cô ấy chả có tin ai nữa đâu.

Tân vội nói:

– Thôi, tôi chỉ nhờ bác có một việc. Mai mốt, nếu có gặp Cúc thì bác làm ơn nhắn giùm là tôi đã đi kiếm cô ấy cùng khắp. Mọi sự mong cô ấy cứ nên bỏ qua, rồi đâu cũng có đó.

Nhớn nhe răng ra cười:

– Chuyện ấy thì đâu có gì khó. Bỏ đi chơi đã rồi lại được năn nỉ trở về, lấy chồng thế có mà sướng bằng lên tiên. Nhưng thôi được rồi, mai mốt mà cô ấy có ghé thì tôi sẽ nhắn cho. Cam đoan không hặc hỏi khi không bỏ đi ăn mảnh cái gì để cho ông chồng kiếm toát sê cầu.

Rồi Nhớn còn cảm rằm thêm cứ y như thể đang nói với Cúc:

– Ui, vợ được đức ông chồng ngon cỡ đó mà cứ lên mặt làm tàng. Phải tay tôi, tôi khện cho vỡ đít. Già già đòn non nhẽ mà.

Tân dặn thêm:

– Nhờ bác nhắn giùm là tôi vẫn ở nguyên

chỗ cũ để chờ, không có dọn đi đâu. Rồi nếu khuyên thêm được Cúc, tôi cũng trăm sự nhờ bác.

Nhớn gật đầu lia lịa:

– Yên chí đi. Vì “quan” nhà báo, tôi chỉ “dọa” cho mấy câu là tung cánh chim tìm về tổ ấm ngay đấy mà. Ui gia, vợ được ông chồng “công danh” đến thế, còn muốn cái gì nữa!!!

Tân cảm ơn Nhớn rồi bước ra. Căn chòi thấp của Nhớn bị nắng hắt xuống nên nóng như đồ lửa. Toàn thân của chàng đắm chìm những mồ hôi. Nhưng vào lúc này, Tân chỉ cảm thấy lòng đầy chán nản, buồn rầu vì Nhớn coi như là nơi hy vọng cuối cùng để chàng có thể thăm dò tin tức của Cúc.



CHƯƠNG 10

Thế rồi sau những ngày tháng hoài công tìm tòi, Tân bỏ cuộc không muốn nghĩ ngợi gì đến Cúc nữa. Trong thâm tâm, chàng trách thầm là Cúc đã đối xử với mình quá phũ phàng. Chỉ trong một cơn giận dữ, nàng đã thẳng tay cắt lìa mối liên hệ đến không còn muốn ngó ngang gì đến cái tổ ấm của hai người nữa. Tân nhớ lại cái buổi đầu tiên hai người mới quen nhau, rủ nhau ra đầu ngõ ăn cháo gà ở quán hàng mụ Quảng mà khách khứa chỉ toàn là dân lao động với đủ loại ngành nghề lúc nào cũng đông nghìn nghịt. Chính hôm đó Cúc đã bô bô nói với mọi người:

– Lấy chồng sướng thiệt, tụi bay ơi!

Một cô gái ăn sương ngồi gần đó đã đĩa vô:

– Thiệt không? Được ba bảy hăm một ngày không?

Hôm đó Cúc đã trừng mắt lên nạt nộ:

– Được chứ sao không. Rồi bay coi, người ta sẽ ăn ở với nhau tới răng long đầu bạc kia nè!

Rồi một cô gái khác lại lên tiếng:

– Mấy tin tao đi Cúc! Lấy chồng mà khỏi bị căng chân căng tay với chày vồ thì con này đã lấy tới cả mười chồng.

Hồi đó Tân không để ý, coi như họ chỉ trao đổi với nhau những chuyện tầm phào. Đến bây giờ chàng mới giật mình nhận ra rằng chẳng hóa ra cái sự vũ phu của đàn ông đối với chính vợ của mình lại để trong đầu giới phụ nữ nhiều ấn tượng đến thế sao? Nhưng nghĩ cho cùng, sự ít học và phụ thuộc kinh tế của người đàn bà cộng thêm với cái tâm thức cổ hủ cũ nát trọng

nam khinh nữ vốn tồn tại lâu đời từ ngàn xưa đã tạo nên những thảm kịch cho người phụ nữ mà chưa biết đến bao giờ mới xóa sổ đi được.

Thật ra, nếu như Cúc không mang bầu thì Tân đã coi như cuộc sống chung giữa hai người vừa qua chỉ như những trang sách buồn bã đã được mở qua một chương mới. Nhưng còn đứa nhỏ trong bụng của nàng. Mặc dầu rất khó mà hình dung ra được nó, nhưng Tân cũng thấy sự hiện diện của nó như một vết thương ăn sâu vào tâm khảm của chàng, khó mà rũ bỏ cho được.

Bây giờ nguồn vui của chàng, nói cho đúng hơn là chỗ trú ẩn giúp chàng thoát ly được những nỗi nhọc nhằn trong đời sống chính là sự miệt mài trên trang giấy. Bản thảo của Tân bây giờ vương vãi chen chúc trên ngăn kệ, trên mặt giường, dưới gầm phản, chỗ này một đoạn trong truyện dài viết dở, chỗ kia là xấp truyện ngắn mà trong đó có vài ba truyện đã gửi đi cho một vài tạp chí văn nghệ đang chờ ngày nó được in ra (hay là đã bị tòa soạn ném vào sọt rác, Tân

cũng chẳng biết), lại có cả những xấp giấy Tân đang viết dưới dạng một phóng sự điều tra về một tệ nạn trong xã hội, nhưng sau nhiều ngày miệt mài, chính Tân lại thấy chán nản và bỏ cuộc nửa chừng. Dang dở, hai chữ ấy như là cái định mệnh đã an bài cho cuộc đời của chàng mà càng ngày Tân càng thấy thấm thía về nó đến nỗi đã có lần nó gợi ý cho chàng khởi sự một tác phẩm khác mà chàng sẽ lấy tên là Dang Dở. Tuy nhiên, đó cũng chỉ là một ý nghĩ mà Tân coi như chỉ thoảng qua trong đầu vì Tân tự biết mình không phải là loại cây bút chỉ đem chính cuộc đời của mình lên trang giấy. Một lần rồi thôi! Chấm dứt câu chuyện đời mình xong là hết khả năng sáng tác, Tân không muốn sự nghiệp viết lách của mình rơi vào những trường hợp ấy.



Hơn hai tháng sau, một hôm Tân đang ngồi viết ở nhà thì có tiếng gọi ới ới từ bên ngoài:

– Ông Tần ơi... ông Tần ơi... có người tới kiểm kê.

Tần ngạc nhiên buông bút chạy ra và nhìn thấy một cô gái trạc tuổi Cúc đang đứng ở ngay trước cửa. Nhìn cung cách ăn mặc, Tần nhận ra ngay nàng thuộc loại cùng giới với những kẻ đã có chung nghề nghiệp như Cúc ngày xưa. Linh tính như báo cho chàng biết có chuyện chẳng lành, chẳng cần mời cô gái vô nhà, chàng vội nói ngay:

– Tôi là Tần... Cô tìm tôi có việc gì?

Cô gái nhìn Tần một lượt từ đầu đến chân rồi khẽ nói:

– Chị Cúc... chị Cúc...

Cơ xúc động bỗng ứa đến làm cô gái nghẹn ngào, nhưng rồi cô cũng tiếp được hết lời:

– Chị ấy băng huyết sắp chết... Chị ấy muốn gặp anh.

Tân cố hít một hơi thật dài để nhấn chìm cái cảm giác kinh hoàng như bầu trời như muốn đổ sụp ở chung quanh. Mặt chàng xanh tái. Hình ảnh của cô gái trước mặt như đang mờ đi. Chàng phải đứng lúi lại phía cánh cửa gỗ để dựa lưng vào rồi cố nén cơn xúc động để cất tiếng hỏi lại cô gái:

– Cúc bị tù bao giờ? Hiện nằm ở đâu?

Cô gái trả lời:

– Bị hai hôm nay rồi. Anh mau đi theo tôi...

– Sao không đưa vào nhà thương? Sao còn ở nhà cô?

– Ở nhà thương chứ! Nhưng chị ấy không có tiền, chỉ nằm ở chỗ nhà thương thí thôi...

Tân thấy lòng buốt nhói, vừa thương vừa giận Cúc đã không tìm đến mình sớm để đến nỗi phải lâm vào hoàn cảnh như thế này. Rồi chàng thần thờ bước nhà trong, khoác vôi cái

áo sơ mi lên người, khóa cửa lại và đi ra ngõ với cô gái.

Hai người leo lên một chiếc taxi vừa trời tối. Lúc ngồi trên xe, cô gái nói bằng một giọng nửa như buồn rầu, nửa như trách móc:

– Chị ấy đánh bạc dữ quá, càng đánh càng thua, càng thua càng đi khách bừa bãi. Vì thế sẩy thai và thằng bé chết trước.

Sau cơn xúc động vừa qua đi, bây giờ lòng Tân trở lại đến độ không còn thấy cảm giác gì nữa, kể cả khi nghe cái tin đứa con của chàng không còn nữa. Hình như khi phải trực diện với nỗi đau tận cùng, con người trở nên lì lợm, băng giá. Chàng ngồi im như một pho tượng đá, lạnh lùng ẩn nhẫn, mắt nhìn một cách vô hồn vô vào những cảnh vật qua kính xe đang vun vút chạy ngược lại ở hai bên đường.

Mười lăm phút sau, chiếc xe ngừng lại trước một bệnh viện công.

Quang cảnh ở đây thật ồn ào và hỗn độn diễn ra ngay từ vỉa hè trước cổng bệnh viện kéo dài suốt sân sỏi cho đến tận những hành lang bên trong. Cả một đám dân nghèo người ngợm nhếch nhác, vẻ mặt phờ phạc, thờ thần đầy âu lo mang theo đủ các thứ vật dụng cá nhân lỉnh kỉnh đứng ngồi chen chúc đến chật không còn lấy được một lối đi. Họ vừa là những người vừa chở thân nhân tới đang chờ đến lượt được gọi vào khám bệnh, vừa là những người từ ở những miền quê xa lắc đem thân nhân vào chữa bệnh vì không có tiền thuê phòng trọ ở ngoài nên sống lây lất ở ngay trong khuôn viên bệnh viện để thăm nuôi, chăm sóc bệnh nhân. Do hoàn cảnh khó khăn nghèo túng thấy rõ nên dù cái đám đông chen chúc hơi hám bẩn thỉu ấy có làm mất đi vẻ mỹ quan của một bệnh viện thì nhân viên hữu trách cũng đành nhắm mắt làm lơ chứ biết làm thế sao bây giờ?

Tân đã theo sát cô gái len lỏi qua cái rừng người ngổn ngang hỗn độn ấy để đi qua nhiều dãy hành lang, leo lên mấy tầng lầu và tìm tới

được căn phòng mà Cúc đang nằm. Quang cảnh ở đây tuy bớt ồn ào hơn nhưng cũng đầy ắp những người đi lại lổ nhố trong yên lặng, đâu đó chỉ còn nghe thấy những tiếng rên rĩ đau đớn hay thở than rên rĩ của những bệnh nhân nằm sắp hàng trên hai dãy sạp dài chạy dọc theo hai bên bờ tường. Mùi mồ hôi, mùi băng gạc, mùi ê-te hay những loại khăn khăn đóng ám từ lâu đời sộc lên mũi những ai vừa mới bước vào. Tất cả đã góp phần làm cho bầu không khí bi đát ở đây thêm phần thê thảm khiến ai chỉ yếu bóng vía một chút cũng đủ xuống hẩn tinh thần.

Cô gái dẫn Tân đi tới một góc khuất ở cuối phòng. Cúc đang nằm ở đó, trên một cái ván kê thêm ở men tường vì đã hết chỗ. Mái tóc của nàng rối bù. Khuôn mặt còm cõi, hốc hác, nom xanh như một tàu lá. Hai mắt nàng trũng sâu, vành môi nhợt nhạt. Lúc Tân bước tới thì Cúc đang nằm thiu thiu. Chàng đau đớn nhìn hình hài của Cúc gầy xọp hẩn đi, cả người như dán xuống manh chiếu được trải xô lệch trên ván gỗ. Chàng cúi xuống khẽ nắm lấy cổ tay gầy guộc

của nàng. Hai mắt của Tân rơm rớm lệ khi chàng cảm nhận được cái hơi lạnh ngắt truyền từ làn da của Cúc qua bàn tay của chàng.

Một lát sau bỗng Cúc mở mắt nhìn Tân. Nàng ngơ ngác ngó sững Tân rồi chợt lộ một vẻ vui mừng. Sau một thoáng im lặng, bỗng nhiên Cúc bật lên tiếng khóc nghe đầy tức tưởi.

Tân thương xót nắm chặt lấy tay Cúc vỗ về. Chàng nói:

– Anh đã tìm em biết bao nhiêu ngày rồi. Không nơi nào, xóm nào mà anh không đặt chân tới.

Cúc lắc đầu:

– Em về ở mãi tận bên kia cầu Khánh Hội. Bây giờ anh còn giận em nữa không?

Tân vuốt ve lên má nàng và nói:

– Không bao giờ anh giận em cả. Xa em, anh

đã nhớ và thương xót biết bao nhiêu. Anh sẽ đón em về. Chúng mình sẽ thay đổi lại tất cả.

Cúc mếu máo:

– Con nó bỏ chúng ta rồi anh ơi!

– Nín đi em. Rồi chúng mình sẽ có con khác. Cần nhất là em phải giữ gìn sức khỏe. Anh sẽ đưa đi bệnh viện khác, đầy đủ tiện nghi hơn.

Cúc lắc đầu:

– Em mệt lắm. Em không thể đi đâu được nữa. Anh ở lại với em. Bây giờ em chỉ cần có anh...

Nói rồi nàng lả người đi, hai mắt nhắm nghiền, hơi thở nặng nhọc, Tân đau xót cứ nắm chặt lấy bàn tay vẫn còn đang lạnh toát của nàng mà xiết mạnh. Chờ cho nàng ngủ hẳn chàng mới chạy đi tìm vị bác sĩ phụ trách để hỏi thăm về trường hợp của nàng. Ông ta đáp:

– Bà nhà băng huyết hai lần kể từ đêm hôm qua. Chúng tôi đã áp dụng tất cả mọi biện pháp rồi. Điều cần thiết bây giờ là phải để bà ấy nằm yên một chỗ và tránh xúc động. Nếu băng một lần nữa thì không còn hy vọng gì nữa đâu.

Tân thất vọng trở về chỗ Cúc nằm. Chàng dang tay ôm lấy ngang bụng của nàng như muốn truyền hết hơi ấm của mình sang nàng và cứ ngồi như thế suốt từ chiều đến tối, không rời nàng nửa bước.

Mãi tới quá nửa đêm, Cúc mới mở choàng mắt ra gọi:

– Anh Tân ơi!

Tân vội vã cúi xuống nhìn vào mắt nàng. Trông thấy Tân, mặt nàng tươi hơn một chút. Nàng mệt nhọc nói:

– Anh vẫn còn ở bên em đấy à?

Tân ràn rụa nước mắt, chỉ gật đầu. Cúc mỉm cười héo hắt:

– Em không ân hận điều gì. Em đã có phước hơn nhiều chị cùng làm nghề như em. Bởi vì em có anh phải không anh.

Tân gật đầu:

– Dĩ nhiên rồi. Từ nay anh sẽ không bao giờ xa em nữa... Cúc nhé!

Cúc gật đầu mỉm cười héo hắt. Một lát nàng tựa mình và nhãn mặt. Người nàng uốn cong lên. Nàng nói lạc cả giọng:

– Thôi em chết thật rồi. Lại bằng nữa anh ơi....

Tân chồm lên. Chàng chạy như điên về phía phòng trực và đập cửa rầm rầm. Cả một khu tầng lầu như bị náo loạn hết cả lên vì tiếng la của chàng. Máy người y tá đổ xô cả lại. Tiếng người hốt hoảng gọi nhau ý ới. Viên bác sĩ trực và vài sinh viên thực tập cùng chạy nhanh về phía cuối dãy, nơi Cúc đang nằm. Mọi dụng cụ cấp cứu đều được đem ra sử dụng, nhưng đầu

Cúc đã ngoẹo hẳn sang một bên. Đôi mắt nàng đã mang vẻ lạc thần. Vành môi của nàng tím sẫm lại. Miệng nàng hơi hé ra như đang cố gắng hớp lấy chút không khí cuối cùng dù nó cũng đang sặc sụa mùi cồn, mùi ê-te.

Dưới chân nàng, ngấm qua mảnh chiếu rách, mọi người đều nhìn thấy chan hòa một vũng máu tanh nồng. Tân ôm lấy mình nàng, vùi đầu vào ngực nàng khóc nức nở.

Chàng gào lên khi thấy đôi mắt của Cúc cứ đang dại dần.

CHƯƠNG CUỐI

Chỉ có ba người tiễn đưa Cúc đến nơi an nghỉ cuối cùng: Tần, Vũ và Bích.

Quan tài của Cúc được chuyển lên một chiếc xe vận tải cũ kỹ. Chiếc xe không kèn, không trống, không cả tiếng khóc, chạy qua những con đường mù mịt bụi và khói.

Tần ngồi ở một đầu xe, tay cầm khư khư lấy bát cơm có đặt một quả trứng. Trên nắp quan tài còn đặt một bao nến và một thẻ hương. Vũ thì trầm ngâm ngồi nhìn ra hai bên đường phố trong khi ấy mắt của Bích đỏ hoe thỉnh thoảng nàng lại giơ chiếc khăn tay màu trắng viền chỉ thêu đỏ lên lau mặt.

Mộ của Cúc đã được thuê đào từ hôm trước. Công việc chôn cất thực hiện nhanh chóng và diễn ra trong yên lặng. Lúc cái bia gỗ được dựng lên thì trời đã xế trưa. Tấm bia khắc sơ sài một hàng chữ: “Bà Huy Tân và con trai đầu lòng. Mất ngày...”

Đó là di tích cuối cùng của mẹ con Cúc còn để lại. Lúc ngồi trên nệm cỏ chờ cho năm nhang trên mộ cháy hết, Tân ngập ngừng nói:

– Cho đến bây giờ tôi cũng chưa biết rõ về cuộc đời của Cúc. Nàng tên thật là gì, quê quán ở đâu và ngay cả tuổi thật của nàng nữa cũng chưa có một lần nào chúng tôi ngồi xuống nói với nhau một cách nghiêm chỉnh. Cả Cúc cũng thế. Nàng cũng đâu có biết hoàn cảnh gia đình của tôi ra sao, bố mẹ, anh em thế nào? Bây giờ tôi mới nhìn ra một điều thậm vô lý là mình đã tham dự vào cái cuộc đời này bằng nước mắt, bằng tâm tình và cả mồ hôi nữa mà sao cứ nhờn nhơ coi như chỉ tham dự vào một cuộc chơi dễ dãi, chẳng cần quan tâm đến những chuyện

thiết thân của chính con người đã hết sức gần gũi với mình. Thật là thậm vô lý, có phải không?

Ngậm ngùi một lát, Tần lại tiếp:

– Nhưng một điều chắc chắn tôi biết về Cúc là nàng khao khát muốn vượt ra khỏi hoàn cảnh tủ nhục mà nàng đã từng chịu đựng trong nhiều năm trước khi lấy tôi. Hồi còn sống, Cúc rất ưa xem bói. Gã thầy bói đoán rằng sau này nàng sẽ sung sướng. Và Cúc đã sung sướng ngay trong niềm tin tưởng rất dỗi thơ ngây và hồn nhiên ấy. Cuộc đời đã mang đến cho nàng một cơ may độc nhất. Nàng đã cố thoát lên bằng tất cả sự can đảm và chịu đựng của một người đàn bà. Vậy mà chính tôi, tôi đã làm hỏng hết.

Nói rồi Tần chăm chăm nhìn vào những đốm đỏ đang cháy sáng rực trên những cây hương. Gió trong nghĩa địa thổi lộng làm tung lên những mảnh tàn than từ vài xấp tiền vàng mã vừa được đốt xong. Mọi người sau đó ngồi trong im lặng, mắt buồn bã nhìn lên ngôi mộ vừa đắp như thể đang bắt gặp hình bóng của Cúc còn

lãng vảng đầu đó trong những sợi khói hương bay tản mạn. Chỉ có Bích là thút thít khóc.

Trên đường trở về, Vũ nói:

– Hồi hai người chưa giận nhau, tôi đã định họa một bức tranh để tặng các cậu treo trong nhà. Vẽ gần xong thì Cúc bỏ đi. Bây giờ bức tranh ấy có một người Mỹ hỏi mua. Tôi dự tính sẽ lấy tiền bán được đem xây mộ của Cúc và cháu.

Bích nhanh nhẩu:

– Em sẽ lo chu đáo về việc đó. Mộ của chị ấy với cháu không thể để lúi xùi được.

Tân nói:

– Tôi sẽ đi xa Sài Gòn. Mọi sự săn sóc trông nom ngôi mộ, tôi đều trông cậy vào anh chị cả.

Bích đáp:

– Tôi nghĩ rằng anh chẳng nên đi đâu cả, nhất là trời đất còn tràn ngập chiến tranh như thế này. Anh có thể lại ở chung với Vũ cho vui. Chúng tôi sẽ thu xếp cho anh có một căn buồng riêng biệt.

Tân mỉm cười:

– Cám ơn chị nhiều lắm. Nhưng ở đây tôi có quá nhiều kỷ niệm chua xót không chịu đựng nổi. Tôi sẽ theo đúng lời anh Hưng, người con trai của thầy Chính. Đó là cứ nhắm mắt bước đi mà không muốn nghĩ muốn bàn, muốn cân nhắc gì nữa. Tôi sẽ chấp nhận tất cả với thái độ can đảm của một kẻ sẵn sàng chờ đợi. Nếu có nghĩ tới tôi, xin chị hãy cầu chúc cho tôi ít ra là một lần gặp được may mắn...

NHẬT TIẾN

(Viết xong tại Sài Gòn, tháng 4 năm 1964)